

Vương Diễm Nga

Người dịch: Tuệ Văn



101

Truyện hay về

TRÍ THÔNG MINH



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Vương Diễm Nga

Dịch: Tuệ Văn



101

Truyện hay về **TRÍ THÔNG MINH**



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

LỜI NÓI ĐẦU

Trí tuệ là tổng hợp của rất nhiều khái niệm khác nhau như: trí thông minh, kiến thức, sự hiểu biết, sự khiêm tốn, kinh nghiệm sống, văn hóa, hòa nhập, sự cởi mở, kỹ năng giải quyết vấn đề và phán xét... Giao tiếp có thể khiến con người thông minh, học tập có thể khiến con người mở mang trí tuệ, đọc sách có thể khiến con người hiểu biết v.v... Chỉ cần bộ não của con người vẫn đang làm việc, thì trí tuệ cũng sẽ phát triển không ngừng.

Bạn có thông minh không? Rất khó để tự trả lời đúng không nào? Tuy nhiên, chắc chắn bạn nhỏ nào cũng thích được nghe những lời khen ngợi như “Cháu thật thông minh”... Vậy thì hãy mau bước vào thế giới của “101 truyện hay về trí thông minh” nhé! Không chỉ có ngôn ngữ trong sáng dễ hiểu, tranh minh họa sống động đẹp mắt với các sắc màu rực rỡ mà nơi đây còn tụ hội rất nhiều nhân vật nổi tiếng và các loài động vật nhỏ thông minh ở khắp nơi trên thế

giới. Qua các câu chuyện của họ, chúng ta không chỉ có thêm được kiến thức mà còn có thể học được rất nhiều bài học để áp dụng vào trong thực tiễn cuộc sống của chúng ta.



MỤC LỤC

Con lừa và cái giếng	6
Ba con bò và một con sư tử	7
Ba chú lợn con	10
Đập chân	14
Quả lê độc	15
Cậu bé chăn trâu đuổi khỉ	17
Thỏ xám nhanh trí	19
Chó sói và bảy chú dê con	21
Cậu bé mực đồng thông minh	24
Người buôn và tên trộm	26
Án Anh đi sứ nước Sở	28
Khỉ và cá sấu	31
Chàng trai thông minh	33
Thí gan với người khổng lồ	34
Sơn dương ngọc nghếch	36
Yêu quái lốc xoáy	37
Chiếc cối vàng	40
Biện Trang Tử đánh hổ	42
Chú thỏ thông minh	44
Chú rùa thông minh	46
Rắn ở đầm cạn	48
Cổng thành bị cháy	49
Trai cò tranh nhau, ngư ông đặc lợi	51

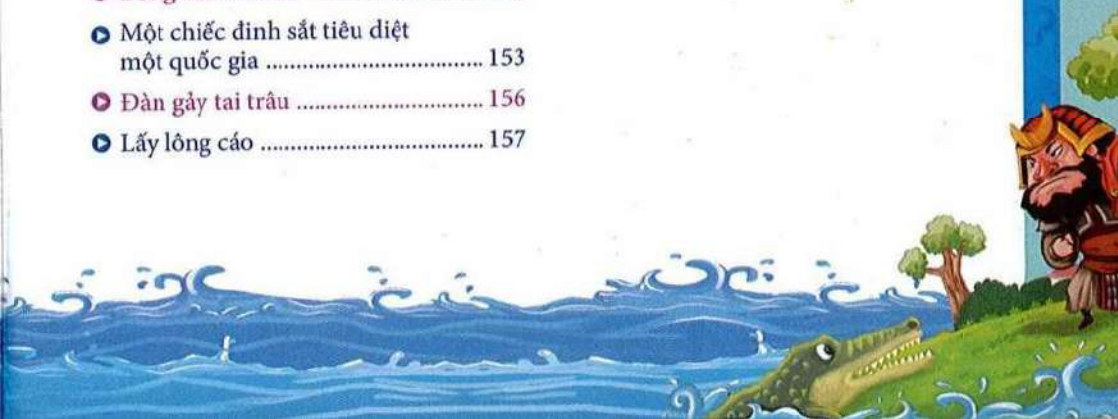


Thần hồn nát thần tính	52
Afandi thông minh	54
Gan góc phi thường	56
Con lừa thích giờ trò	58
Watt phát minh ra máy hơi nước	60
Diệu kế của Gia Cát Lượng	64
Tạ Tẩn dùng trí cứu tiên sinh	67
Tôn Tẩn vây Ngụy cứu Triệu	71
Tiểu hoàng đế bắt Ngao Bái	73
Từ Văn Trường tài trí hơn người	77
Từ Văn Trường trừng trị ác bá	79
Tôn Lượng luận tội nô tài	83
Gia Cát Khác thay cha giải vây	86
Châu chấu và cú mèo	88
Chàng thiếu niên khéo léo khuyên Sở Bá Vương	89
Thập Tam Lang bắt cướp	92
Tào Xung thông minh lương thiện	96
Hạng Thác thông minh hơn người	100
Lý Thế Dân cứu cha	102
Thỏ con xử kiện	105



➤ Mạnh Thường Quân khuyên cha ..	108
➤ Tài quan sát của Vương Nhung	111
➤ Vương Doãn Chi vờ say thoát hiểm	113
➤ Quách Tử Nghi đánh lui Hồi Hột ..	115
➤ Ngô Thừa Ân trừng phạt gian thương	119
➤ Trương Nghi khéo léo lừa ngân vàng	122
➤ Địch Thanh giành lại Côn lôn Quan	124
➤ Tô Đại thuyết Tẩn	126
➤ Nâng li buông binh quyền	129
➤ Tồn Tẩn dạy Điện Kỵ đua ngựa	132
➤ Nhìn mai giải khát	134
➤ Khương Thái Công câu cá	136
➤ Ưu Mạnh can ngăn Sở Trang Vương	139
➤ Từ Cống du thuyết ba nước	142
➤ Lý Mục lừa Hung Nô	144
➤ Kỳ Quân khéo léo giải thích “lão đầu tử”	145
➤ Con côi nhà họ Triệu	147
➤ Gia Cát Lượng khéo léo đẩy lùi quân Tào	149
➤ Bông lúa to nhất	151
➤ Một chiếc đinh sắt tiêu diệt một quốc gia	153
➤ Đàn gậy tai trâu	156
➤ Lấy lông cáo	157

➤ Chàng cóc đi mua giày	159
➤ Qua sông	160
➤ Lỗ hầu nuôi chim	161
➤ Cáo đồ thông minh	162
➤ Chàng trai tài trí	168
➤ Lưu La Oa đấu trí với Hòa Thân ..	176
➤ Đại bàng và chim sẻ	179
➤ Lừa kiếm tài	181
➤ Ngựa con qua sông	182
➤ “Tôm” đến rồi	186
➤ Vua chuột kén rể	288
➤ Rùa và con trai	290
➤ Cáo và quạ	292
➤ Thiêu thân và ngọn lửa	294
➤ Cò trắng cứu cá	296
➤ Lừng chôn tranh nhau	298
➤ Thỏ con và vua sư tử	200
➤ Mì ăn liền	202
➤ Đậu Nghĩa mở tiệm	203
➤ Bình ác quy	206



👑 CON LỪA VÀ CÁI GIẾNG

Một ngày nọ, con lừa của người nông dân không cẩn thận bị rơi xuống một cái giếng cạn. Người nông dân tìm đủ mọi cách để cứu con lừa ra ngoài, nhưng đã mấy tiếng trôi qua mà con lừa vẫn đau đớn kêu gào dưới giếng. Cuối cùng, người nông dân quyết định bỏ cuộc. Ông ta nghĩ con lừa này cũng già rồi, không đáng để phí công sức cứu nó lên nữa.

Vì vậy, người nông dân liền nhờ một vài người hàng xóm tới giúp mình chôn con lừa dưới giếng để nó không còn đau đớn nữa. Những người hàng xóm, mỗi người cầm một cái xẻng, bắt đầu xúc đất đổ vào giếng. Khi hiểu được chuyện gì sẽ đến với mình, ban đầu con lừa khóc rất thảm thiết. Nhưng điều bất ngờ là, một lúc sau, con lừa bắt đầu yên lặng.

Người nông dân tò mò nhìn xuống đáy giếng và vô cùng sửng sốt: Con lừa đứng trên đồng đất được xúc đổ xuống giếng, không hề hấn gì.

Thì ra, mỗi khi bị một xẻng đất đổ lên lưng, lừa lắc mình cho đất rơi xuống và bước chân lên trên. Cứ như vậy, đất đổ xuống, lừa lại bước chân lên cao hơn. Chỉ một lúc sau, mọi người đều kinh ngạc vì con lừa đã lên được đến miệng giếng và vui vẻ thoát ra ngoài!

(Lược dịch từ truyện Ngụ ngôn Ê- dốp)



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Cuộc sống có thể đẩy bạn rơi xuống "giếng cạn", có thể hất "đất cát" lên bạn. Người thông minh sẽ coi "đất cát" làm bàn đạp để bước ra khỏi giếng, kẻ yếu đuối chỉ biết kêu gào dưới giếng. Chúng ta chỉ có thể thoát khỏi vực thẳm bằng việc không bao giờ từ bỏ. Hãy vượt qua nó chứ đừng đầu hàng!

BA CON BÒ VÀ MỘT CON SƯ TỬ

Trên thảo nguyên mênh mông rộng lớn có ba anh em bò đỏ, bò đen, bò vàng và một con sư tử. Sư tử luôn muốn ăn thịt ba chú bò. Một hôm, nó tìm cơ hội, lao về phía ba anh em nhà bò. Ba chú bò lập tức dùng sừng chống trả, quay thành một vòng tròn. Sư tử vừa lao tới thì bị bò đỏ dùng sừng hất văng ra xa, ngã lăn xuống đất. Sư tử muốn tấn công từ hướng khác, nhưng khi nhìn thấy bò vàng và bò đen đều gườm gườm nhìn mình thì không dám lại gần, đành phải bỏ chạy. Ba chú bò thở phào và nói: “Chỉ cần ba anh em ta đoàn kết một lòng thì sư tử có hung dữ tới đâu cũng không sợ!”

Sư tử rất đau khổ vì không ăn được thịt bò nên đứng ngồi không yên, nhưng lại không đấu được với ba anh em nhà bò, phải làm thế nào đây? Cuối cùng, sư tử xảo quyệt cũng đã nghĩ ra được một cách. Hôm ấy, nhân lúc ba anh em nhà bò không ở cùng nhau, nó chạy tới bên cạnh bò đen. Bò đen giật nảy mình, lập tức giương thể chuẩn bị chiến đấu.

Sư tử vội vàng giải thích: “Đừng như vậy, tôi không đến để làm hại anh đâu. Anh khỏe như vậy, làm sao tôi dám đấu với anh? Có điều, tôi muốn hỏi anh, trong ba anh em các anh, ai khỏe nhất?” Bò đen nghĩ một lúc rồi nói: “Tôi thấy, có lẽ là tôi!”



“Thế thì thật kì lạ”, sư tử nói, “Lúc này tôi nghe bò đỏ nói anh ta khỏe nhất. Anh ta nói nếu hôm ấy không phải anh ta dùng sừng hất tôi thì chắc chắn các anh sẽ bị tôi ăn thịt!”. “Nó nói láo! Nếu không phải có tôi ở đó thì nó mới bị ăn thịt!” Bò đen tức giận thở phì phò, nó quyết định không chơi với bò đỏ nữa.

Sư tử thấy bò đen mắc bẫy, lại chạy tới chỗ bò đỏ và nói: “Anh bò đỏ ơi, tôi biết anh khỏe nhất, hôm ấy nếu không phải anh đuổi tôi đi thì tôi đã sớm bị bò vàng bò đen ăn thịt rồi!”. “Chúng tôi là ba anh em mà, dĩ nhiên tôi phải bảo vệ họ rồi!” Ngoài miệng bò đỏ nói như vậy nhưng trong lòng rất đắc chí, cũng không muốn đuổi sư tử đi nữa. “Nhưng tôi nghe bò đen nói anh ta mới là người khỏe nhất. Anh ta còn nói, hôm ấy nếu để một mình anh ta đối phó với tôi thì anh ta còn làm tốt hơn. Anh nhìn kia, anh ta đang lườm anh với vẻ không phục đấy!” Bò đỏ ngoảnh đầu nhìn, quả nhiên thấy bò đen đang nhìn mình chằm chằm. Bò đỏ trầm nghĩ: “Đúng là cái đồ vong ơn phụ nghĩa! Nếu không phải được mình cứu, thì nó đã bị ăn thịt rồi!” Bò đỏ quyết định sau này sẽ không chơi cùng bò đen nữa.

Sư tử lại đi tìm bò vàng và nói: “Anh bò vàng ơi, bò đỏ và bò đen đều nói anh là đồ nhát gan. Hôm ấy tôi lao tới, họ nói anh sợ tới mức bốn chân run lẩy bẩy. Thực ra tôi thấy



anh mới là người dũng cảm nhất!” Bò vàng tức giận nói: “Hừ, họ mới nhát gan ấy, thật chẳng ra làm sao cả! Tôi phải đi tính sổ với họ!” Nói rồi liền lao thẳng tới chỗ bò đỏ, húc ngã bò đỏ. Bò đỏ vô cùng tức giận, chồm dậy đánh nhau với bò vàng.

Bò đen nhìn thấy, chạy tới can ngăn, kết quả cũng bị bò vàng đánh lại. Cứ như vậy, ba con bò đánh lộn với nhau, đánh từ sáng tới trưa, rồi lại đánh từ trưa tới tối.

Cuối cùng, ba con bò đều thương tích đầy mình, sức cùng lực kiệt, nằm thở phì phò. Lúc ấy, sư tử thấy thời cơ đã đến, liền lao tới, chẳng mất nhiều công sức đã vỗ chết cả ba con bò.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Người thông minh biết vận dụng sức mạnh của sự đoàn kết để giành lấy thành công; kẻ thiếu hiểu biết chỉ biết gây thù oán, không hiểu đạo lý “ba cây chụm lại nên hòn núi cao”. Cũng giống như khi gặp một bài toán khó vậy, một người vắt óc suy nghĩ chưa chắc đã giải được, nhưng vài người cùng bàn bạc thì có thể nhanh chóng tìm được lời giải. Vì thế, chúng ta phải biết vận dụng sức mạnh của tập thể để giải quyết vấn đề.

BA CHÚ LỢN CON

Lợn mẹ và ba chú lợn con đáng yêu sống trong một khu rừng rất xa. Hàng ngày lợn mẹ phải làm việc rất vất vả. Mặc dù các chú lợn con ngày một trưởng thành, nhưng chúng vẫn không làm gì cả.

Một hôm, sau khi ăn tối xong, lợn mẹ gọi các con tới, nghiêm túc nói: “Các con đều đã lớn rồi, nên sống một mình, các con hãy xây nhà rồi dọn ra ở riêng đi”.

Tuy nhiên, không chú lợn nào muốn dọn ra ngoài cả, càng không muốn tự xây nhà. Có điều, chúng buộc phải nghe lời mẹ. Thế là, chúng bắt đầu suy nghĩ xem nên làm nhà như thế nào.

Anh lợn cả bắt tay thực hiện trước. Anh dùng rơm lợp thành một ngôi nhà bằng rơm trên khu đất trống. “Mình đã có nhà rồi”, chú vui mừng nhảy múa.

Ngày hôm sau, anh lợn cả dọn vào nhà của mình, anh lợn thứ hai và em lợn út tò mò tới thăm. Anh lợn thứ hai nói: “Em út nhìn nhà của anh cả kia, quá là lụp xụp, anh phải xây một ngôi nhà vừa đẹp, vừa thoải mái mới được!”

Anh lợn thứ hai chạy lên núi chặt rất nhiều gỗ, cửa thành từng khối, từng tấm, sau đó đóng dính. Không lâu sau, anh cũng xây xong ngôi nhà gỗ của mình. Rõ ràng là đẹp hơn, chắc chắn hơn ngôi nhà của anh cả.



Anh lợn thứ hai nhanh chóng chuyển tới nhà mới của mình, anh lợn cả và em lợn út cũng tới thăm. Anh lợn cả không ngớt lời khen, cảm thấy ngôi nhà của mình quá lụp xụp, còn em lợn út thì nói: “Nhà của em sẽ đẹp hơn”.

Em lợn út quay về suy nghĩ rất lâu, quyết định dùng gạch xây nhà, bởi vì căn nhà xây bằng gạch sẽ rất chắc chắn, không sợ mưa gió. Thế là em lợn út thức khuya dậy sớm chuyển từng viên gạch, xây nhà. Anh lợn cả và anh lợn thứ hai chế nhạo: “Chỉ có kẻ ngốc mới làm thế!”

Em lợn út không bận tâm, vẫn xây nhà không kể ngày đêm. Các anh được nghỉ ngơi rồi, em lợn út vẫn chăm chỉ làm việc. Cứ như vậy trong suốt ba tháng, cuối cùng em lợn út cũng xây xong nhà.

Một hôm, có một con sói hoang tới. Anh lợn cả sợ hãi trốn trong căn nhà bằng rơm của mình. Sói hoang cười nhạt, thổi phù một cái, căn nhà bằng rơm đổ sập. Anh lợn cả sợ hãi, co cẳng chạy tới nhà anh lợn thứ hai. Anh lợn cả vừa chạy vừa hét: “Em ơi! Mau mở cửa! Cứu anh với!” Anh lợn thứ hai mở cửa, nhìn thấy sói hoang đuổi theo, vội vàng bảo anh lợn cả vào nhà rồi khóa cửa lại.

Sói hoang đuổi tới trước cửa, nói: “Gỗ mà ngăn được ta sao?” Nó đập mạnh vào cửa, “rầm” một tiếng, ngôi nhà bằng gỗ đổ sập.

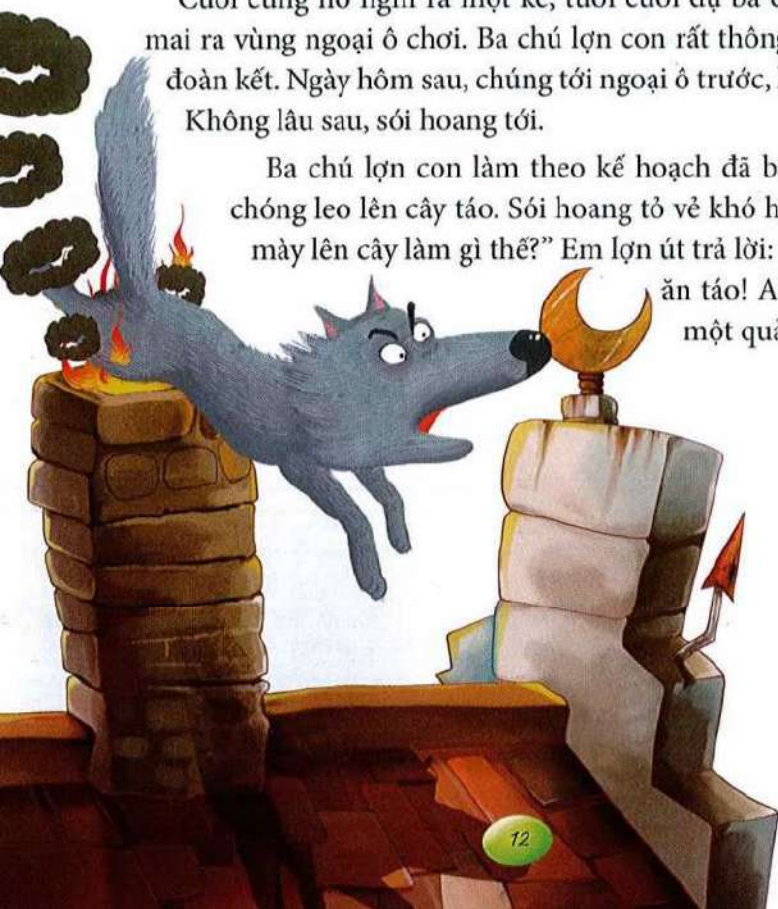


Hai anh em lại ra sức chạy tới nhà em út, hỗn hển kể cho em lợn út nghe tất cả mọi chuyện. Em lợn út khóa hết cửa, rồi tự tin nói: “Các anh đừng sợ! Không sao đâu!”

Sói hoang đứng trước cửa nhà em lợn út. Nó biết trong nhà có ba chú lợn con, nhưng không biết phải làm thế nào mới vào trong được. Nó chỉ có thể làm theo cách cũ, ra sức thối vào cánh cửa, nhưng vô ích. Sói hoang bắt đầu sốt ruột, nó lại đập thật mạnh, nhưng đập tới mức hoa cả mắt mà căn nhà vẫn không hề hấn gì. Sói càng sốt ruột, quay đi tìm một cái búa, ra sức vung búa đập vào nhà, không ngờ chiếc búa bị gãy, bật ngược trở lại, đập trúng vào đầu nó. “Đau quá! Đau chết đi được!” Sói kêu lên. Nó không biết phải làm thế nào.

Cuối cùng nó nghĩ ra một kế, tươi cười dụ ba chú lợn con sáng mai ra vùng ngoại ô chơi. Ba chú lợn con rất thông minh, cũng rất đoàn kết. Ngày hôm sau, chúng tới ngoại ô trước, hái rất nhiều táo. Không lâu sau, sói hoang tới.

Ba chú lợn con làm theo kế hoạch đã bàn trước, nhanh chóng leo lên cây táo. Sói hoang tỏ vẻ khó hiểu, hỏi: “Chúng mày lên cây làm gì thế?” Em lợn út trả lời: “Chúng tôi đang ăn táo! Anh có muốn thử một quả không?”



Sói thêm tới mức chảy nước miếng, liền đồng ý ngay. Em lợn út hái một quả táo rất to ném xuống. Quả táo men theo sườn núi lăn đi rất xa, sói chạy theo sau, càng chạy càng xa. Ba chú lợn con nhân lúc ấy chạy về nhà.

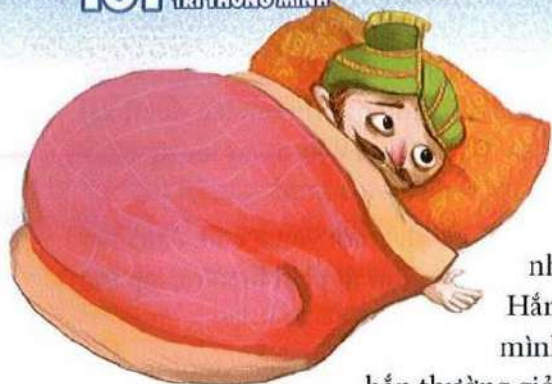
Sói tức giận đuổi theo. Nó chạy quanh nhà một vòng, cuối cùng leo lên nóc nhà, chui vào nhà qua ống khói. Em lợn út phát hiện ra, lập tức đốt bếp lò lên.

Sói hoang rơi vào bếp lò, bị hun tới mức ho sặc sụa, đuôi bị thui cháy đen. Nó đau đớn ôm đuôi bỏ chạy. Từ đó về sau, sói hoang không dám tới làm phiền ba chú lợn con nữa.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Người thông minh sẽ biết nhìn xa trông rộng, chăm chỉ làm việc để xây dựng tương lai bền vững từ chính bàn tay và khối óc của mình.



👑 ĐẮP CHẦN

Ngày xưa ngày xưa, ở Ấn Độ có một tên nhà giàu rất keo kiệt và xảo trá. Hắn thuê người nghèo làm việc cho mình, nhưng khi họ làm xong việc, hắn thường giở trò để ăn quỵt tiền công.

Hắn may một cái chần rất ngắn, cái chần này nếu đắp vừa chân thì không trùm được đầu, nếu muốn trùm lên đầu thì sẽ hở chân, nhưng hắn lại bắt người làm đắp cái chần này cho hắn. Những người làm công thật thà chất phác đắp chần cho hắn, đắp lên đầu thì hắn sẽ mắng không kín chân, đắp kín chân thì hắn lại mắng không đắp được đầu sẽ bị lạnh. Lần nào hắn cũng dùng “quỷ kế” này để đuổi người làm đi mà không trả tiền công.

Có một người tên là Chuck ở nơi xa đến làm công cho tên nhà giàu. Chuck tận tâm tận lực làm việc, một tháng sau, anh ta đòi tiền công của mình.

Tên nhà giàu lại lặp lại thói cũ. Khi Chuck đắp chần cho hắn, hắn lại mắng anh đắp không kín người mình. Chuck tức giận, không nói câu nào, cầm một cái gậy rồi đánh rất đau vào hai chân của tên nhà giàu. Hai cái chân ấy lập tức co vào trong chần. Chuck vội vàng kéo lại cái chần rồi hỏi tên nhà giàu: “Lần này thì đầu và chân của ngài đều kín cả rồi chứ?”

Hắn sợ bị đánh, đành phải ngoan ngoãn lấy tiền công trả cho Chuck.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Trong cuộc sống thường có một số người thích dùng quỷ kế để bắt nạt kẻ yếu, hoành hành ngang ngược. Những người lương thiện và hiền lành thì chỉ biết âm thầm chịu đựng. Còn người thông minh thì luôn tìm cách để trừng trị kẻ gian ác.



QUẢ LÊ ĐỘC

Ngày xưa ngày xưa có một cậu bé tên là Ikkyuu sống ở một vùng núi gần Kyoto (kinh đô) của Nhật Bản. Khi Ikkyuu được năm tuổi, mẹ đã đưa cậu tới chùa Ankokuji học, mong con thành tài.

Ở đó có rất nhiều tiểu hòa thượng frạc tuổi Ikkyuu. Trông họ rất đáng yêu, nhưng cũng rất nghịch ngợm. Sư thầy trong chùa không biết làm thế nào với họ.

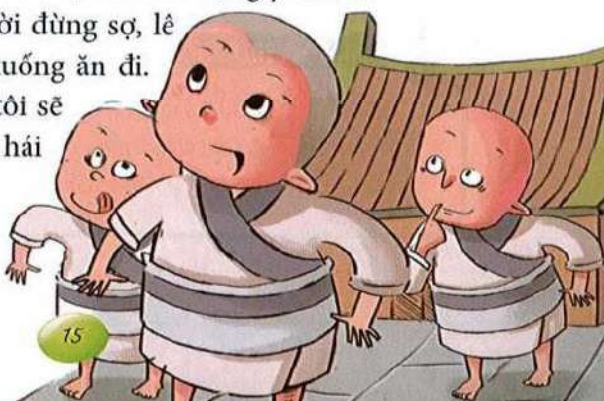
Trong chùa có một cây lê, năm đó là lần đầu tiên cây lê ra quả. Sư thầy đã đếm kĩ, tổng cộng có năm quả lê. Ông rất vui, ngày nào cũng đến kiểm tra. Lại còn lấy túi giấy bọc chúng lại để ngăn sâu bọ. Quả lê càng ngày càng to, sắp bực cả túi giấy.

Một hôm, sư thầy gọi mấy tiểu hòa thượng tới, nghiêm khắc nói: “Hôm nay ta phải ra ngoài có việc, các con ở nhà ngoan ngoãn niệm kinh, không được lười biếng! Còn nữa, nhất định không được hái lê trong vườn để ăn, chúng có độc đấy, ăn vào sẽ chết!” Nói xong, sư thầy đi ra ngoài.

Sư thầy vừa đi, các tiểu hòa thượng như chim được sổ lồng, vui sướng tới mức vừa đi vừa nhảy.

Một người nói: “Lê trong vườn có vẻ rất ngon, tiếc là có độc!”

Ikkyuu nghe thấy, dường như chợt hiểu ra dụng ý của sư thầy. Cậu tự tin nói: “Mọi người đừng sợ, lê không có độc đâu. Cứ hái lê xuống ăn đi. Nếu thấy trách tội, một mình tôi sẽ chịu!” Nói xong, Ikkyuu đưa tay hái một trái lê ăn ngon lành.



Những tiểu hòa thượng khác nhìn thấy thì không sợ nữa, mạnh dạn đi hái lê ăn.

“Ồi! Ngon quá!” “Oa! Giòn quá!”...

Chẳng mấy chốc, năm quả lê đều đã vào bụng của các tiểu hòa thượng mà chẳng thấy làm sao cả. Họ đều tin vào phán đoán của Ikkyuu.

“Sư thầy quay về thì làm thế nào đây? Nhất định Người sẽ nổi giận!” Mọi người bắt đầu lo lắng.

“Không phải sợ! Tôi có cách!” Thế rồi, Ikkyuu đi vào phòng trà, mang bát trà mà sư thầy thích nhất, ném vào trong vườn. Chỉ nghe thấy một tiếng “choang...”, bát trà vỡ vụn!

“Hả?! Sao cậu có thể đập vỡ bát trà mà thầy thích nhất!”

.....

Sáng hôm sau, sư thầy quay về, thấy một mình Ikkyuu đứng khóc trong hành lang của phòng trà, liền hỏi: “Ikkyuu, làm sao con khóc?”

Ikkyuu vừa khóc vừa nói: “Thưa thầy, là con vô dụng, tối qua lúc dọn dẹp phòng trà cho thầy, con không cẩn thận làm vỡ bát trà mà thầy thích nhất. Con rất buồn, muốn tìm tới cái chết nên hái lê trong vườn xuống ăn. Nhưng con không chết, vì thế... huhu...”

Sư thầy vốn rất hiền từ, nghe xong những lời Ikkyuu nói bèn tha lỗi cho Ikkyuu.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Ikkyuu nhờ vào sự thông minh tài trí của mình nên vừa được ăn lê vừa không bị sư thầy trách phạt. Câu chuyện này cũng nói với chúng ta rằng, phải biết đặt câu hỏi trong mọi trường hợp, như thế mới có những phát hiện bất ngờ, lý thú.

CẬU BÉ CHẴN TRÊU ĐUỐI KHÍ

Ngày xưa, trên ngọn núi nọ có rất nhiều khí. Những con khí này thường kéo thành từng đàn để tới nhà những người nông dân lấy trộm lương thực. Mỗi mùa lúa chín, lũ khí liền xuống núi ngắt lúa, đồng lúa bị chúng giày xéo toí bời. Người nông dân nhìn thấy hoa màu mà mình vất vả trồng được bị lũ khí phá hoại, giận dữ vô cùng, nhưng lại không nghĩ ra được cách gì để đuổi chúng đi.

Hôm ấy, có một cậu bé chăn trâu cầm dây thừng, lên nấp sau sườn núi ở đầu thôn. Một lúc sau, đàn khí lại tới. Đợi đến khi lũ khí lại gần, đột nhiên cậu bé chăn trâu nhảy lên, nhanh chóng dùng dây thừng trói một con khí to. Những con còn lại đều sợ hãi, thi nhau leo lên cây. Cậu bé chăn trâu trói chặt con khí lại rồi mang về nhà.

Cậu trói khí lên một cái cột, lấy dao cạo sạch lông trên người khí. Sau đó, cậu đi tìm màu, vẽ đủ thứ lên người, lên mặt khí. Bây giờ, con khí đó trông chẳng khác nào yêu quái, vô cùng đáng sợ.

Mọi người trong làng thấy cậu bé chăn trâu vẽ con khí như vậy, cứ nghĩ là cậu bé nghịch ngợm, bắt một con khí để mua vui. Dân làng đều xúm vào chỉ trỏ con khí và cười không ngớt.

Vừa lúc ấy, có người hô lớn: “Không hay rồi! Không hay rồi! Khí lại đến rồi!” Cậu bé chăn trâu nghe vậy, lập tức tìm một cái chuông đeo vào cổ khí, sau đó buộc mấy dây pháo lên đuôi của nó. Trên người cậu cũng có mấy cây pháo hoa, sau đó cậu kéo khí ra ngoài thôn.

Mọi người trong thôn đều rất tò mò, liền đi theo cậu, xem xem rốt cuộc cậu muốn chơi trò gì. Cậu bé chăn trâu ra ngoài thôn, chỉ thấy đồng ruộng tan hoang, lũ khí đang chạy nhảy tự nhiên như chốn rừng sâu!

Cậu bé nói với dân làng: “Mọi người hãy mang chiêng tới đây!” Tức thì chiêng được mang tới.

Đúng lúc khi đang ăn lúa, tở về vô cùng khoái chí thì bất chợt nghe thấy tiếng pháo “đùng đoàng”, sau đó chiêng kêu “leng keng” không ngớt. Chúng vô cùng hoảng sợ.

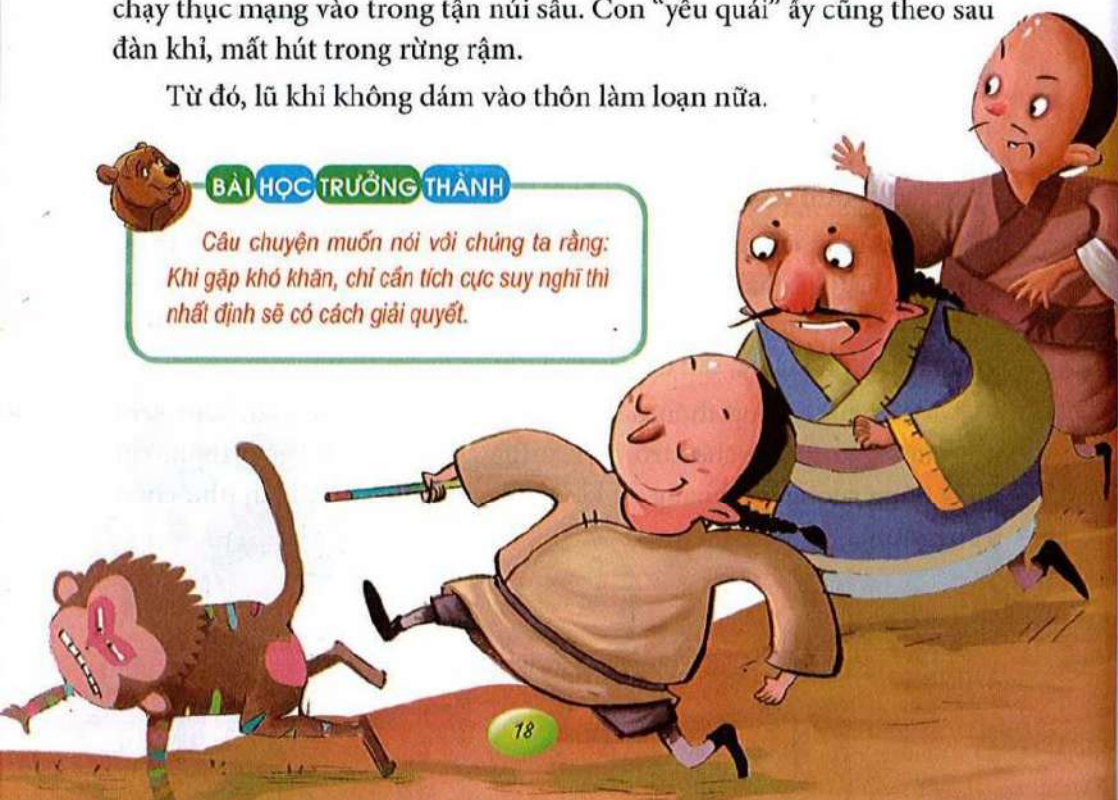
Lúc ấy, chỉ thấy từ cửa thôn chạy ra một con “yêu quái”. Con yêu quái ấy toàn thân sặc sỡ, mặt mũi đáng sợ, ở đuôi không chỉ phát ra tiếng kêu đùng đoàng mà còn bốc khói. Con khi bị cậu bé chặn trâu hóa trang thành “yêu quái”, nhìn thấy đồng loại của mình thì vội vàng chạy về phía chúng. Nhưng những con khi dưới ruộng dâu có nhận ra bạn của mình. Chúng nhìn thấy có yêu quái lao về phía mình, con nào cũng sững sờ, quay đầu bỏ chạy. Nhưng con “yêu quái” ấy nóng lòng được về với các bạn nên ra sức đuổi theo. Đàn khi lên núi nó cũng lên núi, đàn khi lên cây nó cũng lên cây. Lần này lũ khi sợ tới mức hồn bay phách lạc, chạy thực mạng vào trong tận núi sâu. Con “yêu quái” ấy cũng theo sau đàn khi, mất hút trong rừng rậm.

Từ đó, lũ khi không dám vào thôn làm loạn nữa.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện muốn nói với chúng ta rằng:
Khi gặp khó khăn, chỉ cần tích cực suy nghĩ thì
nhất định sẽ có cách giải quyết.



THỎ XÁM NHANH TRÍ

Cáo đang đói bụng, cứ lượn đi lượn lại trong rừng. Nhìn thấy thỏ xám đang ăn cỏ bên dòng suối, nó rón rén bước lại túm lấy thỏ xám, thầm nghĩ như vậy là đủ cho một bữa ngon lành. Đột nhiên, một con báo hoa chui ra từ trong bụi cây, đứng trước mặt cáo.

Cáo thấy mình không thể trốn được nữa, vội vàng tươi cười nói: “Anh báo ơi, tôi biết anh sẽ đến nên đã bắt một con thỏ xám đứng đợi ở đây rất lâu rồi, mong anh nhận cho”.

Báo hoa vui sướng cầm lấy thỏ xám rồi nói với cáo: “Ta đang rất đói, vừa hay có nó làm bữa điểm tâm”.

Cáo nghĩ: “Báo hoa ăn thỏ xám rồi, rất có thể lại muốn ăn thịt mình, nhân lúc nó không chú ý, chuẩn bị thì hơn.” Thế là cáo co cẳng chạy.

Thỏ xám nhanh trí, làm ra bộ buồn nôn và nói với báo hoa: “Nếu anh muốn ăn thịt tôi thì mau ăn đi, lúc này tôi ăn nhầm cỏ độc, bây giờ độc tính phát tác rồi, tôi thấy rất khó chịu!”



Báo hoa nghe lời thỏ xám nói thì bán tín bán nghi: “Có thật vậy không?”

Thỏ xám làm bộ rất đau khổ và nói: “Ồi ối, tôi khó chịu chết mất. Anh mau ăn thịt tôi đi, đừng giống cáo, không dám ăn thịt tôi”.

Báo hoa ném thỏ xám sang một bên, nghiêng răng nghiêng lợi nói: “Con cáo đáng chết, chẳng trách nó lẩn nhanh như vậy, thì ra là muốn dùng thỏ có độc hại ta, ta quyết sẽ không bỏ qua cho nó!” Báo hoa chạy như bay về hướng cáo đã trốn đi. Thỏ xám nhân cơ hội đó chui vội vào hang gần đó để trốn.

**BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH**

Dù mạng sống bị đe dọa nhưng thỏ xám không hề run sợ, ngược lại còn biết dùng sự thông minh tài trí của mình để vượt qua khó khăn. Câu chuyện muốn nói với chúng ta rằng: Người thông minh và có tài sẽ thích ứng được với mọi hoàn cảnh.

CHÓ SÓI VÀ BẢY CHÚ DÊ CON

Ngày xưa, có một con dê mẹ sinh được bảy chú dê con. Dê mẹ vô cùng yêu thương các con của mình. Một hôm, dê mẹ vào rừng tìm thức ăn, gọi bảy con tới và nói với chúng: “Các con yêu quý, mẹ phải vào rừng một lát, các con nhất định phải cẩn thận, để phòng sói. Nếu để sói vào nhà, nó sẽ ăn thịt các con ngay. Tên xấu xa này thường đóng giả thành người khác, nhưng chỉ cần các con nghe thấy giọng nói khàn khàn, nhìn thấy móng vuốt màu đen là sẽ nhận ra nó”. Các chú dê con đồng thanh nói: “Thưa mẹ, chúng con sẽ cẩn thận. Mẹ cứ đi đi, không phải lo đâu ạ”.

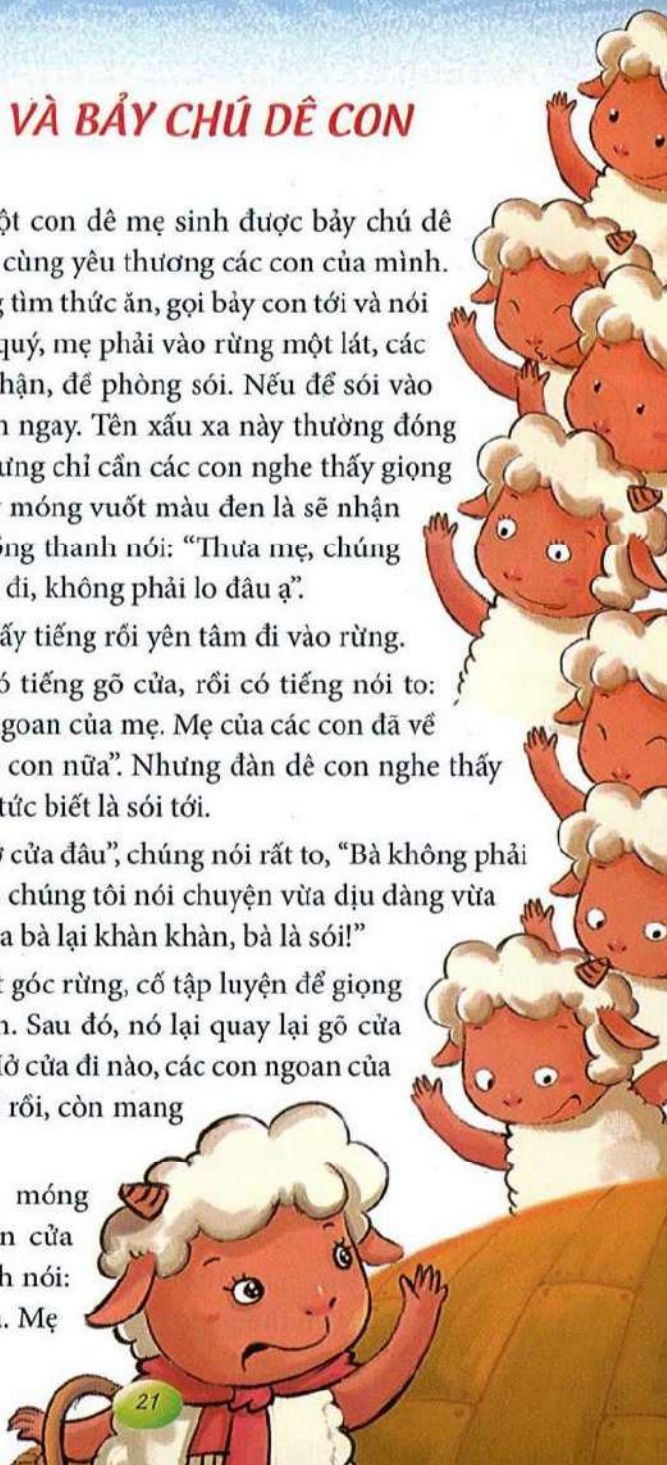
Dê mẹ kêu “be be” mấy tiếng rồi yên tâm đi vào rừng.

Chẳng bao lâu sau có tiếng gõ cửa, rồi có tiếng nói to: “Mở cửa ra nào, các con ngoan của mẹ. Mẹ của các con đã về rồi, còn mang đồ cho các con nữa”. Nhưng đàn dê con nghe thấy giọng nói khàn khàn, lập tức biết là sói tới.

“Chúng tôi không mở cửa đâu”, chúng nói rất to, “Bà không phải mẹ của chúng tôi. Mẹ của chúng tôi nói chuyện vừa dịu dàng vừa dễ nghe, còn giọng nói của bà lại khàn khàn, bà là sói!”

Thế là sói chạy ra một góc rừng, cố tập luyện để giọng nói trở nên mềm mại hơn. Sau đó, nó lại quay lại gõ cửa nhà dê, nhẹ nhàng nói: “Mở cửa đi nào, các con ngoan của mẹ. Mẹ của các con đã về rồi, còn mang đồ cho các con nữa”.

Nhưng khi sói đặt móng vuốt màu đen của nó lên cửa sổ, đàn dê con đồng thanh nói: “Chúng tôi không mở cửa. Mẹ





chúng tôi không có móng vuốt đen giống như bà. Bà là sói!”

Thế là sói chạy tới chỗ người thợ làm bánh mì, nói với ông ta: “Chân của tôi bị thương, cho tôi xin chút bột mì”. Khi người thợ làm bánh lấy bột mì lăn qua chân sói, móng vuốt của sói biến thành màu trắng.

Sói xấu xa chạy tới nhà cừu lần thứ ba, vừa gõ cửa vừa nói: “Mở cửa đi nào, các con ngoan của mẹ. Mẹ của các con đã về rồi, còn mang đồ cho các con nữa”.

Đàn dê con nói: “Bà giờ chân ra cho chúng tôi xem, để chúng tôi biết bà có phải là mẹ chúng tôi không”. Sói thò móng vuốt qua cửa sổ. Đàn dê nhìn thấy móng màu trắng, liền tin lời và mở cửa. Nhưng người vào cửa là sói!

Đàn dê con vô cùng sợ hãi, vội vàng tìm chỗ trốn. Chú dê thứ nhất chạy trốn dưới gầm bàn, chú thứ hai chui vào chăn, chú thứ ba trốn trong bếp lò, chú thứ tư chạy vào phòng ngủ, chú thứ năm trốn trong tủ, chú thứ sáu trốn dưới chậu rửa mặt, chú thứ bảy trèo vào hộp đồng hồ. Sói tìm từng chú dê con, nuốt gọn chúng vào bụng. Chỉ có chú dê nhỏ nhất trốn trong hộp đồng hồ là không bị sói tìm thấy.

Sau khi ăn no, sói hài lòng ra khỏi nhà dê, đến dưới gốc cây trên bãi cỏ xanh tốt, nằm xuống thở phì phò ngủ.

Chẳng bao lâu sau, dê mẹ trở về nhà. Tìm mãi chẳng thấy đứa con nào. Mãi một lúc sau, mới có một giọng nói khe khẽ vang lên: “Mẹ ơi, con ở trong hộp đồng hồ”. Dê mẹ ôm nó ra ngoài. Nó kể với mẹ chuyện sói tới nhà, ăn thịt các anh chị. Dê mẹ ra khỏi nhà, thấy sói đang nằm dưới gốc cây, ngấm ngấm từ trên xuống dưới, thấy trong cái bụng nhô cao của kẻ xấu xa có thứ gì đó đang động đậy không ngừng. “Trời ơi!”

dê mẹ kêu lên, “Những đứa con đáng thương của mình bị sói ăn thịt lẽ nào vẫn còn sống sao?”

Dê mẹ rạch bụng tên sói ác, vừa rạch được một đoạn thì đầu của một chú dê thò ra ngoài. Nó tiếp tục rạch, sáu chú dê con lần lượt nhảy ra ngoài, tất cả đều còn sống và không hề bị thương. Đó là vì con sói tham lam háu ăn đã nuốt chửng chúng. Chúng ôm chầm lấy mẹ, vui sướng nhảy múa. Dê mẹ nói: “Các con hãy tìm đá tới đây. Chúng ta phải nhân lúc kẻ xấu xa này chưa tỉnh dậy, nhét đá vào bụng nó”. Bảy chú dê con nhanh nhẹn bê rất nhiều đá tới, ra sức nhét vào bụng sói. Sau đó, dê mẹ khâu bụng sói lại, sói vẫn ngủ như chết, không hề phát hiện ra.

Khi tỉnh dậy, sói thấy khát, liền tới bên giếng nước, cúi người xuống uống nước. Nhưng cái bụng đầy đá đã kéo nó rơi xuống giếng và chìm ngìm. Bảy chú dê con thấy vậy liền chạy tới reo hò: “Sói chết rồi! Sói chết rồi!” Chúng vui sướng cùng mẹ nhảy múa xung quanh giếng.

(Lược dịch từ truyện cổ Grim)



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Bảy chú dê non vì cả tin, ngây thơ nên đã bị sói xám gian xảo đánh lừa và hãm hại. Cũng may là chủ dê non thứ bảy nhờ trốn vào nơi sói không tìm thấy nên đã có thể cùng mẹ đi cứu các anh và trừng trị tên sói xám gian ác.





CẬU BÉ MỤC ĐỒNG THÔNG MINH

Ngày xưa, có một cậu bé mục đồng vô cùng thông minh, nổi tiếng gần xa, ai ai cũng biết. Quốc vương nghe tin, liền triệu cậu vào cung, nói rằng: “Nếu cháu có thể trả lời được ba câu hỏi của ta, ta sẽ nhận cháu làm con trai, cho cháu sống trong cung cùng với ta”.

Cậu bé hỏi: “Là câu hỏi gì ạ?”

Quốc vương nói: “Câu thứ nhất là: Dưới biển có bao nhiêu giọt nước?”

Cậu bé đáp: “Thưa bệ hạ tôn kính, xin người hãy hạ lệnh ngăn tất cả các sông ngòi trên thế giới lại, không để cho một giọt nước nào chảy vào biển, đợi đến khi cháu đếm xong mới cho nước chảy tiếp, cháu sẽ nói cho người biết dưới biển có bao nhiêu giọt nước”.

Quốc vương lại hỏi tiếp câu thứ hai: “Trên trời có bao nhiêu ngôi sao?”

Cậu bé đáp: “Hãy đưa cho cháu một tờ giấy trắng”. Thế rồi cậu lấy bút chấm rất nhiều chấm nhỏ trên tờ giấy đó, dấu chấm nhỏ tới mức gần như không nhìn thấy, càng không thể đếm được. Sau cùng cậu nói: “Sao trên trời nhiều giống như những chấm nhỏ trên tờ giấy này của cháu, xin người hãy đếm đi ạ”. Nhưng không ai có thể đếm được.

Quốc vương đành phải hỏi tiếp: “Câu hỏi thứ ba là: Vĩnh hằng là bao nhiêu giây?”

Cậu bé đáp: “Ở Pomerania có một ngọn núi kim cương, ngọn núi này cao hai dặm, rộng hai dặm; cứ cách một trăm năm lại có một con chim bay tới mổ núi, đợi khi cả ngọn núi bị chim mổ hết, giây đầu tiên của vĩnh hằng sẽ kết thúc”.

Quốc vương nói: “Con giống như trí giả giải đáp được ba câu hỏi của ta, từ nay về sau, con chính là con trai của ta”.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

*Trí tuệ là sức mạnh, là vũ khí tự vệ của chúng ta.
Người có trí tuệ mới có thể tránh được nguy hiểm, hóa
nguy thành an, từ đó có được niềm vui.*



NGƯỜI BUÔN VÀ TÊN TRỘM

Ngày xưa ngày xưa, có một thương nhân làm nghề đổi tiền. Một hôm, khi anh ta mang một túi tiền vàng về nhà thì bị một đám cướp phát hiện. Trong đó có một tên quỷ quyết nhất theo anh ta về tận nhà.

Sau khi trở về nhà, người thương nhân đặt túi tiền lên bàn và căn dặn người hầu: “Mang cho ta chậu nước rửa tay!” Nói xong, anh ta liền đi vào nhà trong.

Người hầu làm theo lời anh ta, vội vàng đi lấy nước. Nhưng cô ta nhất thời sơ suất, quên không đóng cửa. Tên trộm nhân cơ hội đó dễ dàng lấy được túi tiền trên bàn rồi chuồn thẳng.

Hắn quay về với đám bạn, đặc chí kể lại quá trình lấy trộm tiền. Các bạn nghe hắn nói vậy thì không ngớt lời khen ngợi, một tên nói: “Cậu đúng là người thông minh nhất, nhưng bây giờ trong nhà thương nhân đó chắc chắn đang rối tung lên, anh ta sẽ trách mắng người hầu và đánh cô ta rất thậm tệ. Nếu anh có thể cứu được cô hầu gái ấy, giải thoát cho cô ta tránh được hiểm nguy, không bị mắng chửi, thì mới được coi là đáng anh hào”.

“Tôi nhất định phải cứu cô gái đó, không để cô ta bị oan”.

Tên trộm nói xong, lại chạy tới trước cửa nhà thương nhân. Anh ta nhìn thấy người hầu gái bị chủ nhân đánh tới mức gào khóc ai oán, vô cùng bi thảm. Thế là anh ta ra sức gõ cửa, giọng nói của người thương nhân vang lên: “Ai đấy?”



“Là tôi đây, người hầu ở cửa hàng bên cạnh cửa hàng của ngài”. Tên trộm nói dối như vậy.

Thương nhân mở cửa và hỏi: “Người tìm ta có việc gì?”

“Chủ nhân của tôi gửi lời tới ngài. Ông ấy nói, sao ngài có thể sơ ý như vậy, sao lại ném túi tiền vàng này trước cửa hàng, may mà chủ nhân của chúng tôi phát hiện ra, bảo tôi cất đi”. Tên trộm nói rồi lấy túi tiền vàng ra.

Vừa nhìn thấy túi tiền, thương nhân vô cùng vui sướng.

“Nhưng ngài phải viết giấy chứng nhận cho chủ nhân của chúng tôi, tôi mới có thể giao tiền cho ngài được”. Tên trộm cố làm ra vẻ bình tĩnh: “Nếu không, tôi e là chủ nhân sẽ nghi ngờ tôi không giao tiền. Xin ngài hãy viết giấy nhận và đóng dấu”.

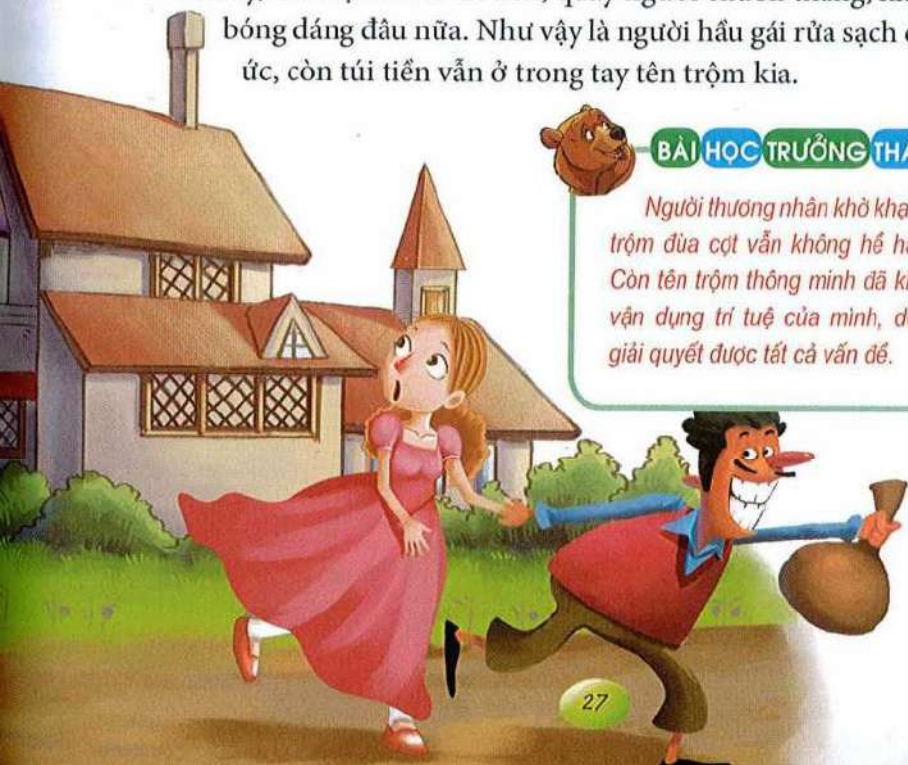
Dĩ nhiên thương nhân không chút nghi ngờ, liền đi vào phòng viết giấy biên nhận.

Lúc ấy, tên trộm cầm túi tiền, quay người chuẩn thẳng, không thấy bóng dáng đâu nữa. Như vậy là người hầu gái rửa sạch được oan ức, còn túi tiền vẫn ở trong tay tên trộm kia.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Người thương nhân khờ khạo bị tên trộm lừa gạt vẫn không hề hay biết. Còn tên trộm thông minh đã khéo léo vận dụng trí tuệ của mình, dễ dàng giải quyết được tất cả vấn đề.



👑 AN ANH ĐI SỬ NƯỚC SỞ

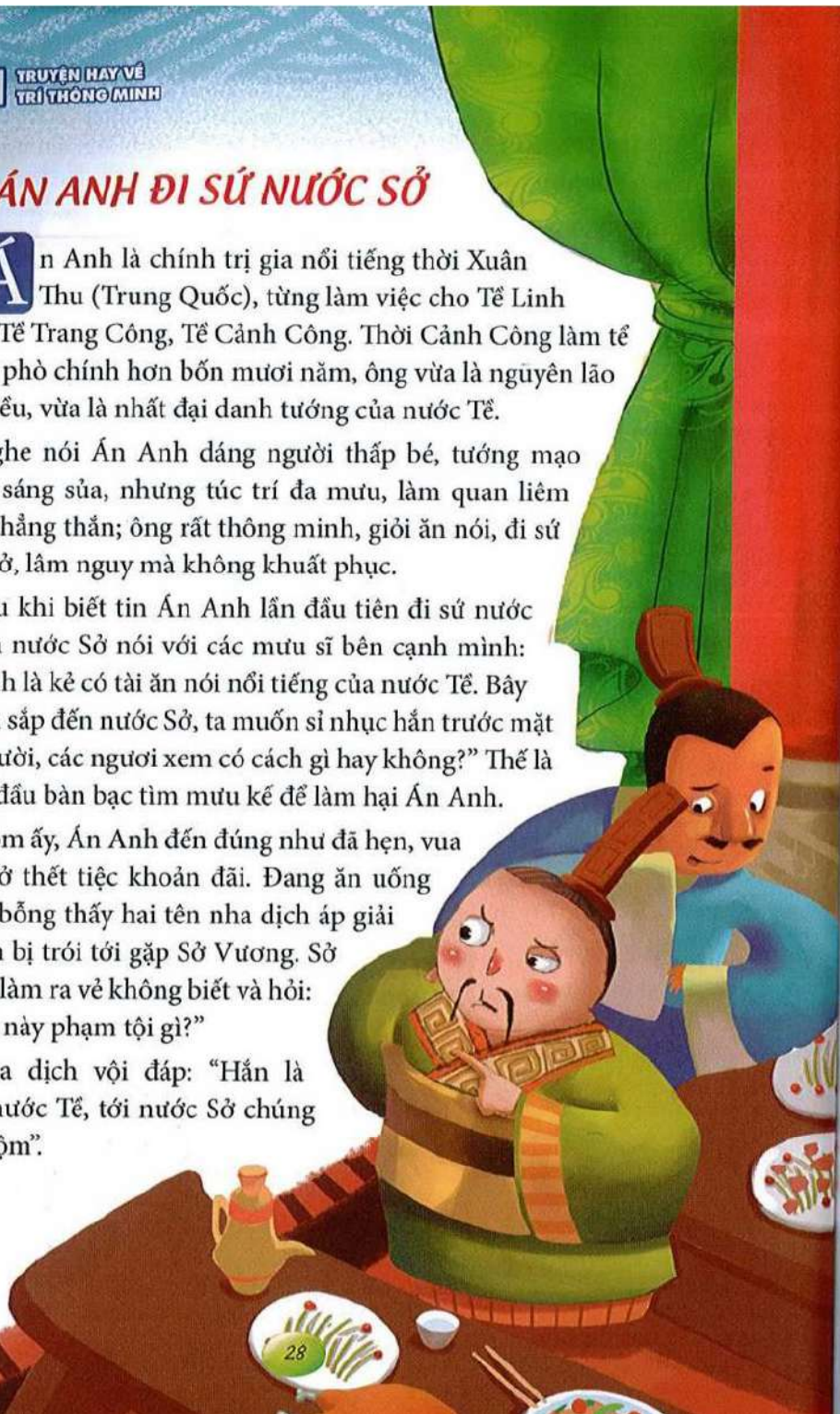
An Anh là chính trị gia nổi tiếng thời Xuân Thu (Trung Quốc), từng làm việc cho Tề Linh Công, Tề Trang Công, Tề Cảnh Công. Thời Cảnh Công làm tế tướng, phò chính hơn bốn mươi năm, ông vừa là nguyên lão tam triều, vừa là nhất đại danh tướng của nước Tề.

Nghe nói An Anh đáng người thấp bé, tướng mạo không sáng sủa, nhưng óc trí đa mưu, làm quan liêm khiết, thẳng thắn; ông rất thông minh, giỏi ăn nói, đi sứ nước Sở, lâm nguy mà không khuất phục.

Sau khi biết tin An Anh lần đầu tiên đi sứ nước Sở, vua nước Sở nói với các mưu sĩ bên cạnh mình: “An Anh là kẻ có tài ăn nói nổi tiếng của nước Tề. Bây giờ hắn sắp đến nước Sở, ta muốn sỉ nhục hắn trước mặt mọi người, các người xem có cách gì hay không?” Thế là họ bắt đầu bàn bạc tìm mưu kế để làm hại An Anh.

Hôm ấy, An Anh đến đúng như đã hẹn, vua nước Sở thiết tiệc khoản đãi. Đang ăn uống vui vẻ, bỗng thấy hai tên nha dịch áp giải một tên bị trói tới gặp Sở Vương. Sở Vương làm ra vẻ không biết và hỏi: “Người này phạm tội gì?”

Nha dịch vội đáp: “Hắn là người nước Tề, tới nước Sở chúng ta ăn trộm”.



Thế là Sở Vương quay sang nhìn Ân Anh, làm ra vẻ ngạc nhiên và nói: “Người nước Sở các người đều thích ăn trộm sao?”

Ân Anh đã sớm nhận ra Sở Vương đang diễn kịch. Ông đứng dậy, trình trọng và nghiêm túc nói với Sở Vương: “Tôi nghe nói, khi cây quýt trồng ở phía nam sông Hoài thì sẽ ra quả ngọt; còn nếu trồng ở phía bắc sông Hoài, thì quả sẽ vừa chua vừa đắng. Lá của chúng giống hệt nhau, nhưng mùi vị của hai loại quả thì khác nhau hoàn toàn, đó là vì nguyên nhân gì? Thì ra là do đất và nguồn nước khác nhau! Người kia khi ở nước Tề không ăn trộm, sau khi tới nước Sở lại học thói ăn trộm, có lẽ nào là đất và nguồn nước ở nước Sở lại biến hẳn thành kẻ trộm?” Những lời nói đó khiến Sở Vương vô cùng khó xử, đành phải mỉm cười cho qua.

Không lâu sau đó, Ân Anh lại phụng mệnh đi sứ nước Sở. Sở Vương không quên được chuyện lần trước, lúc nào cũng muốn tìm cơ hội báo thù. Vì Ân Anh dáng người thấp bé nên Sở Vương liền ra lệnh làm một cái cửa nhỏ ở cạnh cổng thành. Sau khi Ân Anh tới, thị vệ liền bảo ông đi qua cửa nhỏ. Ân Anh thấy vậy, lập tức nghiêm mặt nói: “Chỉ có người đi sứ nước Chó mới phải bò qua hang chó thôi. Hôm nay ta phụng mệnh đi sứ nước Sở, lẽ nào cũng phải đi qua hang chó này sao?”

Thị vệ đuối lí, chỉ biết giương mắt nhìn Ân Anh ngẩng cao đầu, khoan thai bước qua cổng chính. Sau đó, khi ông vào gặp Sở Vương, Sở Vương lại nói với ông bằng ngữ điệu châm chọc: “Nước Tề chẳng có bao nhiêu người đúng không?” Ân Anh nghe vậy, nhanh chóng đáp lại: “Nước Tề chúng tôi chỉ riêng đồ thành Lâm Tri đã có bảy, tám nghìn hộ dân, người đi trên đường đông như trảy hội, nếu ai cũng vung tay áo là có thể che khuất mặt trời, mồ hôi rơi xuống giống như mưa bay, sao ngài có thể nói là nước Tề không có ai được?”

Sở Vương nghe vậy, lại hỏi bằng giọng điệu thách thức: “Nếu nước Tề đông người như vậy, vì sao lúc nào cũng phải cử một người thấp bé như người làm sứ thần cơ chứ?”

Ấn Anh sớm đã có chuẩn bị từ trước với sự vô lễ của Sở Vương, ông cười khẩy rồi nói: “Nước Tề chúng tôi phái sứ thần với nguyên tắc là dựa vào tình hình của nước đi sứ, đối với quốc gia hữu hảo thì phái người tốt đi, còn nếu vua của nước đi sứ thô lỗ vô lễ thì sẽ phái người xấu xí bất tài đi. Tôi là người xấu xí và bất tài nhất nước Tề, vì thế lúc nào cũng được phái làm sứ thần đi sứ nước Sở”. Những câu nói này lại một lần nữa khiến Sở Vương vô cùng sùng sốt, từ đó không dám coi thường Ấn Anh và nước Tề nữa.

**BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH**

Trong lịch sử nhân loại có rất nhiều chính trị gia, nhà ngoại giao trí tuệ hơn người, biết bảo vệ danh dự của quốc gia trong thời khắc quan trọng. Họ đều là những con người ưu tú, dùng trí tuệ và bản lĩnh của mình để đấu tranh cho quyền lợi dân tộc.

👑 KHỈ VÀ CÁ SẴU

Ngay xưa ngày xưa, ở Ấn Độ có một con khỉ rất to. Nó sống trên một cái cây bên bờ sông Hằng. Dưới con sông ấy có rất nhiều cá sấu. Một con cá sấu già nói với một con cá sấu con rằng: “Ta muốn ăn tim của con khỉ kia, ngươi hãy đi bắt nó cho ta!”

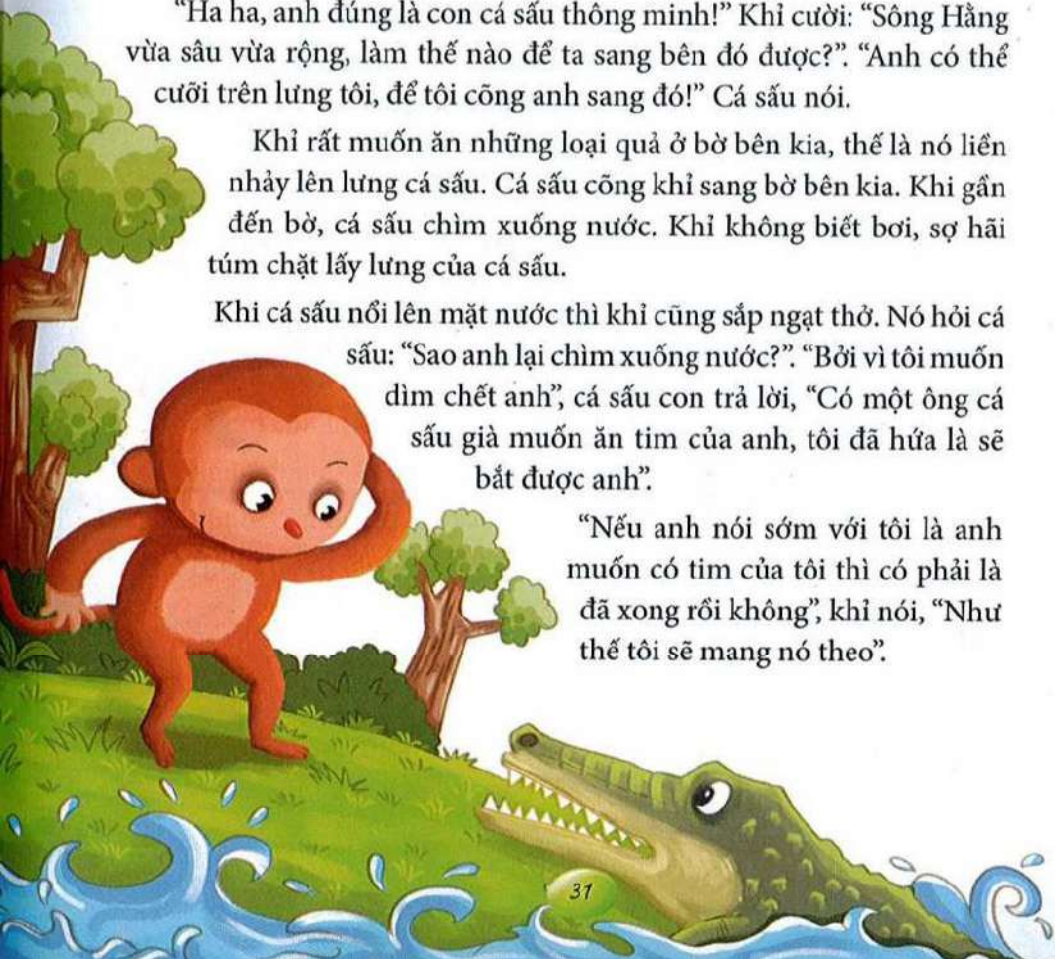
Một hôm, cá sấu con nhìn thấy khỉ uống nước bên sông, liền bơi lại nói: “Chào anh khỉ, cho tôi hỏi, vì sao anh lại sống ở bên bờ rất ít hoa quả này? Ở bờ bên kia có rất nhiều loài cây ra quả. Vì sao anh không sang bờ bên kia ăn hoa quả nhỉ?”

“Ha ha, anh đúng là con cá sấu thông minh!” Khỉ cười: “Sông Hằng vừa sâu vừa rộng, làm thế nào để ta sang bên đó được?”. “Anh có thể cười trên lưng tôi, để tôi công anh sang đó!” Cá sấu nói.

Khỉ rất muốn ăn những loại quả ở bờ bên kia, thế là nó liền nhảy lên lưng cá sấu. Cá sấu cõng khỉ sang bờ bên kia. Khi gần đến bờ, cá sấu chìm xuống nước. Khỉ không biết bơi, sợ hãi túm chặt lấy lưng của cá sấu.

Khi cá sấu nổi lên mặt nước thì khỉ cũng sắp ngạt thở. Nó hỏi cá sấu: “Sao anh lại chìm xuống nước?”. “Bởi vì tôi muốn chìm chết anh”, cá sấu con trả lời, “Có một ông cá sấu già muốn ăn tim của anh, tôi đã hứa là sẽ bắt được anh”.

“Nếu anh nói sớm với tôi là anh muốn có tim của tôi thì có phải là đã xong rồi không”, khỉ nói, “Như thế tôi sẽ mang nó theo”.



“Sao lạ vậy?” cá sấu con nói, “Ý anh là tim của anh không ở trên người anh sao?”

“Đúng vậy”, khi nói, “Anh nghĩ mà xem, bọn tôi suốt ngày nhảy qua nhảy lại trên cây, nếu mang tim bên mình, chẳng phải sẽ khiến nó bị vỡ vụn sao?”

“Thì ra là vậy, vậy các anh để tim ở chỗ nào?” Cá sấu con hỏi. Khi ngoảnh đầu chỉ về phía cái cây sai trĩu quả và nói: “Anh nhìn kia, trên cây sung kia có treo tim của tôi”.

Cá sấu con nói: “Để tôi công anh tới chỗ cái cây ấy lấy tim nhé”.

“Được thôi”, khi nói.

Nhưng khi cá sấu con vừa bơi tới bờ, khi liền nhảy ra khỏi lưng của nó, rồi loáng một cái, nó đã leo tót lên cây. Nó nói với cá sấu dưới sông: “Ê, anh chàng thông minh! Tim của tôi ở trên này này. Nếu anh muốn có nó thì hãy lên đây đi!”.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Khi biết cá sấu muốn ăn thịt mình, khỉ nhanh trí và không hề hoảng loạn, nó giữ bình tĩnh và nghĩ cách, cuối cùng đã khéo léo thoát khỏi nguy hiểm. Chúng ta nên học tập khỉ con, khi gặp nguy hiểm phải bình tĩnh xử lý.



CHÀNG TRAI THÔNG MINH

Ngay xưa có một phú ông, biết mình mắc bệnh nan y nên định truyền lại tài sản cho cậu con trai độc nhất.

Nhưng lúc ấy, cậu con trai của ông lại đang làm ăn ở nơi khác, không thể quay về trong một sớm một chiều. Ông lo rằng tài sản của mình sẽ rơi vào tay người hầu, ông bèn gọi người hầu tới và nói: “Con trai ta đi làm ăn không biết khi nào mới về, nếu có một ngày ta nhắm mắt mà con trai ta vẫn chưa về, người hãy giao thứ này cho con trai ta”.

Người hầu: “Đó là cái gì ạ?”

Phú ông: “Người đừng hỏi, chỉ cần giao cho nó là được”.

Quả nhiên, phú ông không kịp đợi người con trai về đã nhắm mắt xuôi tay. Thế là người hầu đảm nhiệm việc đưa di chúc cho cậu con trai của ông.

Tuy nhiên, ngay lúc phú ông đưa di chúc cho ông ta, ông ta đã tự ý sửa đổi nội dung thành có lợi cho mình.

Khi trở về nhà, người con trai thấy di chúc có viết: “Trong tất cả tài sản của ta, có thể để con trai độc nhất của ta chọn một thứ, còn lại toàn bộ tặng cho người đã theo hầu ta, ở bên cạnh ta nhiều năm”.

Người con nghĩ một lúc rồi nói: “Tôi quyết định rồi”.

Người hầu: “Xin cậu cứ nói!”

Người con nói to: “Tôi chọn ông!”

Thế là tất cả tài sản lại quay trở về với người con trai.



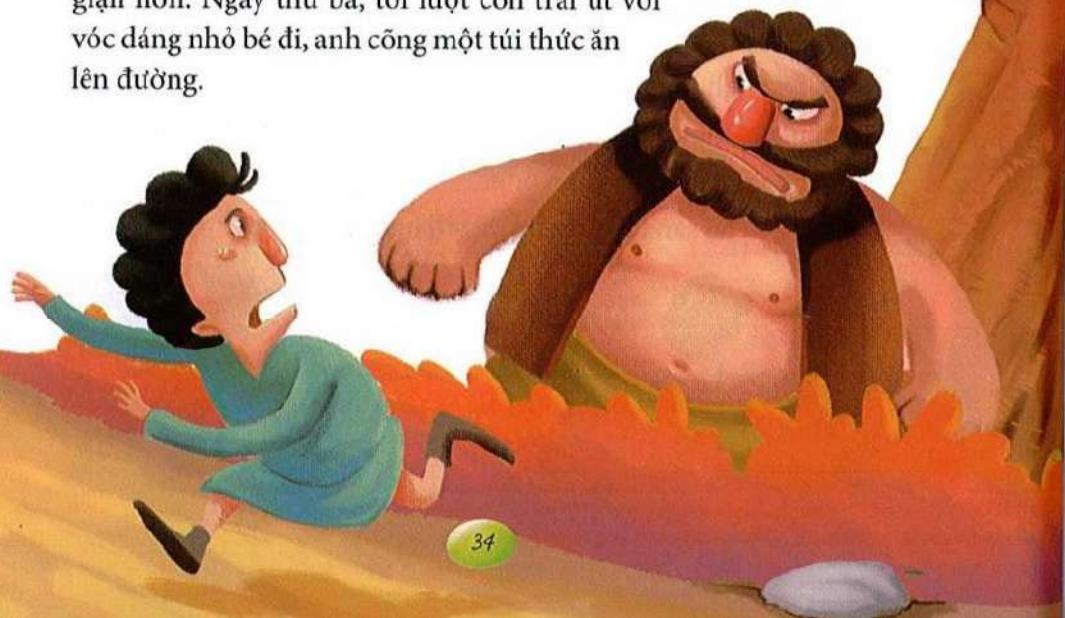
BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Trí tuệ, sự thông minh của một người, nếu biết tận dụng đúng lúc sẽ có thể thắng được mọi mưu đồ xấu xa.

👑 THI GAN VỚI NGƯỜI KHỔNG LỒ

Ngày xưa, có một người nông dân nợ nần chồng chất. Nhưng may mắn là ông có ba người con trai và một khu rừng. Để có tiền trả nợ, ông đành phải bảo các con vào rừng chặt gỗ. Ngày thứ nhất, người con trai cả vào rừng, anh ngắt được một cây lân sam cao lớn. Khi anh gơ rìu chuẩn bị chặt thì một giọng nói rất to và khàn vang lên: “Dám chặt rừng của ta, ta không tha cho ngươi đâu”. Người con cả ngoảnh đầu nhìn. Trời ơi, thì ra là một người khổng lồ cao lớn, mập mạp. Anh ta sợ tới mức quăng rìu rồi quay đầu bỏ chạy.

Về đến nhà, anh ta kể lại chuyện đó cho cha nghe. Cha trách anh là đồ nhát gan. Ngày hôm sau, người con thứ hai vào rừng. Anh ta còn không bằng anh cả, chưa kịp nhìn người khổng lồ đã sợ hãi ba chân bốn cẳng chạy thẳng về nhà. Cha càng tức giận hơn. Ngày thứ ba, tới lượt con trai út với vóc dáng nhỏ bé đi, anh công một túi thức ăn lên đường.



Người con út vào rừng, vừa chặt được mấy nhát thì nghe thấy tiếng người khổng lồ gầm lên: “Người dám chặt rừng của ta, ta sẽ giết người”. Người con út không hề sợ hãi. Anh nói với gã khổng lồ: “Im đi, người mà nói một câu, ta sẽ bóp chết người giống như vắt đá ra nước vậy”. Nói rồi anh lấy một miếng pho mát và bóp nhẹ, miếng pho mát nát bét trong tay anh.

Gã khổng lồ có vẻ sợ hãi, cầu xin anh tha mạng, và đồng ý cho anh vàng bạc châu báu của mình. Người con út mang vàng bạc châu báu của gã khổng lồ về nhà. Số tiền ấy đã giúp cha anh nhanh chóng trả hết nợ nần.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Khi gặp những kẻ hống hách, không nên sợ hãi, chỉ cần tích cực suy nghĩ là chúng ta có thể ứng phó được. Người con thứ ba tuy thân hình thấp bé nhưng đã chiến thắng gã khổng lồ to lớn. Điều đó chứng tỏ sức mạnh của trí tuệ quan trọng hơn thân hình to lớn.



SƠN DƯƠNG NGỐC NGHẾCH

Buổi sáng, một chú sơn dương cứ đi đi lại lại bên ngoài vườn rau, nó muốn ăn cải thảo trong vườn. Nhưng hàng rào ngăn cách bên ngoài khiến nó không vào được.

Lúc ấy, mặt trời lên cao, chiếu xuống mặt đất. Sơn dương vô tình nhìn thấy bóng của mình. Cái bóng kéo dài thật dài, sơn dương tưởng là mình rất cao lớn, thế là nó tự nhủ: “Mình cao lớn như vậy, chắc chắn có thể ăn được quả trên cây, ăn hay không ăn cải thảo thì có sao đâu cơ chứ?”

Ở đằng xa có một vườn cây ăn quả, quả sai trĩu trĩu, sơn dương lao về phía vườn cây ấy. Khi tới vườn cây thì mặt trời ở ngay trên đầu, bóng của sơn dương trở nên rất rất nhỏ. “Ôi, thì ra mình thấp bé như vậy, xem ra không thể ăn được quả trên cây rồi, nên quay về ăn cải thảo thì hơn!” Thế là sơn dương lại vội vàng quay người chạy về. Đợi đến khi nó tới ngoài hàng rào của vườn rau thì mặt trời đã chệch về phía tây, bóng của sơn dương lại đồ dài.

Nhìn thấy cái bóng của mình, sơn dương vô cùng ân hận: “Vì sao mình cứ phải quay lại cơ chứ? Với thân hình cao lớn thế này, mình có thể ăn được quả trên cây”.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Chỉ khi biết nhìn nhận đúng về bản thân, chúng ta mới có thể đưa ra những lựa chọn đúng đắn hợp với mình. Nếu không hiểu rõ bản thân mình, đôi khi chúng ta sẽ bỏ lỡ rất nhiều cơ hội.

YÊU QUÁI LỐC XOÁY

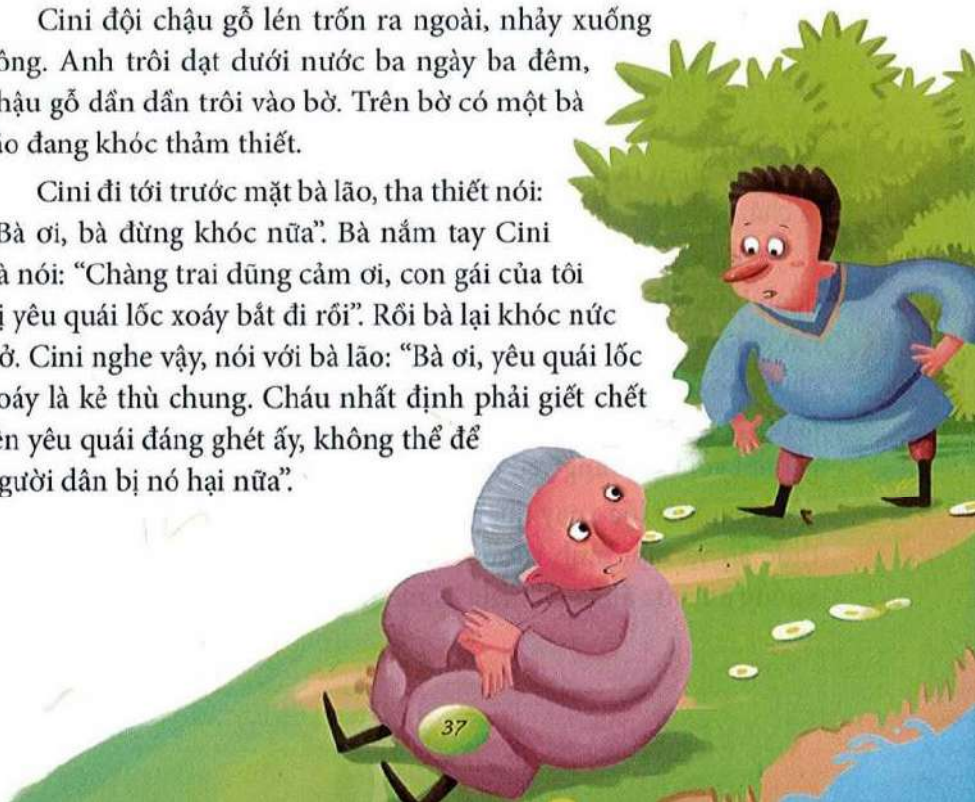
Ngay xưa có một người nông dân tên là Cini, rất chăm chỉ, chịu khó. Một hôm, Cini từ đồng ruộng trở về nhà, đột nhiên một cơn lốc xoáy cuốn theo một người mặt mũi bần thiêu, đầu tóc rối bù tới. Người đó làm ra vẻ đáng thương nói: “Tôi là tiểu phu chặt củi, lốc xoáy cuốn tôi tới đây. Toàn thân tôi mủi rã rời”. Nói rồi, ông ta lại đau khổ rên rỉ.

Cini đưa ông ta về nhà, nấu cơm cho ông ta ăn, đun nước cho ông ta uống, rồi bảo ông ta đi ngủ.

Ban đêm, gió rít âm ẩm. Cini sợ người lạ bị lạnh nên đi đắp chăn cho ông ta. Anh bước tới giường thì thấy ông là một con quái vật và đã hại chết cha mẹ anh. Lúc ấy Cini mới hiểu mình đã mang quái vật về nhà. Anh rất đau lòng, quyết định trả thù.

Cini đội chậu gỗ lên trốn ra ngoài, nhảy xuống sông. Anh trôi dạt dưới nước ba ngày ba đêm, chậu gỗ dần dần trôi vào bờ. Trên bờ có một bà lão đang khóc thảm thiết.

Cini đi tới trước mặt bà lão, tha thiết nói: “Bà ơi, bà đừng khóc nữa”. Bà nắm tay Cini và nói: “Chàng trai dũng cảm ơi, con gái của tôi bị yêu quái lốc xoáy bắt đi rồi”. Rồi bà lại khóc nức nở. Cini nghe vậy, nói với bà lão: “Bà ơi, yêu quái lốc xoáy là kẻ thù chung. Cháu nhất định phải giết chết tên yêu quái đáng ghét ấy, không thể để người dân bị nó hại nữa”.



Cini từ biệt bà lão, mang theo bảo kiếm, chuẩn bị lên đường. Bà lão nói với anh: “Này chàng trai, lòng bàn tay phải của con gái ta có một nốt ruồi đen. Hi vọng cháu có thể đưa nó về với ta”. Nói xong, bà tháo chiếc lắc trên tay đưa cho Cini và nói: “Khi gặp con gái ta, hãy đưa cho nó cái này”.

Cini đi mãi, đi mãi, tới trước một ngọn núi hoang nhưng vẫn không tìm thấy yêu quái lốc xoáy. Anh buồn ngủ quá, bèn tìm một tảng đá nằm xuống nghỉ. Chẳng mấy chốc anh ngủ thiếp đi, mơ thấy một ông lão tóc bạc đưa cho anh một nắm lá độc, bảo anh tìm cách cho yêu quái ăn, như thế yêu quái lốc xoáy sẽ không thể chạy được nữa. Cini tỉnh dậy, quả nhiên bên cạnh có một nắm lá độc. Anh cầm nắm lá độc rồi tiếp tục đi tìm yêu quái lốc xoáy.

Đi mãi đi mãi, tới chân ngọn núi hoang, nhìn thấy một căn nhà, anh bèn bước đến gõ cửa. Cánh cửa mở ra, trước mắt anh là một cô gái xinh đẹp. Khi cô gái bưng nước cho anh, anh phát hiện trên lòng bàn tay phải của cô có một nốt ruồi đen rất to. Lúc ấy, Cini cố tình lấy chiếc lắc đầu rồng đeo lên tay. Cô gái vừa nhìn đã nhận ra đây là lắc tay của mẹ, bỗng chốc nước mắt rơi lã chã.

Cini nói: “Xin cô tha lỗi cho sự mạo muội của tôi, nếu tôi đoán không lầm, cô chính là cô gái bị yêu quái lốc xoáy bắt đi”. Cô gái nghe xong thì khóc nức lên thành tiếng. Cini vội tháo chiếc lắc đưa cho cô và kể chuyện anh gặp mẹ cô. Cini lấy nắm lá độc, bảo cô xào nó cùng với thức ăn của yêu quái lốc xoáy. Cô gái nói với Cini rằng yêu quái sắp về, bảo anh mau trốn đi.

Yêu quái lốc xoáy quay về. Cô gái lập tức bưng ra một đĩa thức ăn và một bình rượu. Nó ngửi thấy mùi thơm, liền ngồi xuống ăn, vừa ăn vừa khen: “Ngon quá! Ngon quá!”

Một lúc sau, chất độc trong rau phát tác, khiến yêu quái lốc xoáy đau đớn quần quại. Lúc ấy, Cini bước ra, kết liễu mạng sống của yêu quái lốc xoáy.

Thế rồi, Cini đưa cô gái về nhà, mọi người ở quê bày rượu thịt để chào đón và chúc mừng, đồng thời tổ chức hôn lễ cho họ. Về sau, Cini đón cả mẹ của cô gái về ở cùng. Họ cùng dân làng sống những ngày tháng hạnh phúc, vui vẻ.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Chàng trai Cini vì cả tin mà đã đưa yêu quái về nhà. Khi nhận ra bộ mặt thật của yêu quái, anh đã kiên trì tìm cách và cuối cùng đánh bại được nó.

👑 CHIẾC CỐI VÀNG

Ngay xưa có hai cha con người nông dân nghèo sống trong căn nhà lá nhỏ chật chội. Một hôm, hai cha con người nông dân lên núi trồng cây, đào được một cái cối giã gạo bằng vàng.

Người cha hồn hậu nói với con gái: “Con à, chúng ta hãy dâng cái cối này lên nhà vua, bởi vì đất đai thuộc về nhà vua, thứ này cũng lên thuộc về người”.

Nhưng con gái không chịu, nói: “Nếu nhà vua có được cối vàng, có thể người sẽ đòi chày vàng, để cối và chày làm thành một bộ. Nếu chúng ta không tìm được chày vàng thì sẽ gặp họa đấy ạ!”

Người nông dân thật thà kiên quyết làm theo ý mình, không bận tâm tới lời con gái nói. Quả nhiên nhà vua đòi ông ta chày vàng. Người nông dân nói: “Chỉ có cối, không có chày ạ!” Nhưng nhà vua không chịu tin lời ông, cho rằng ông đang nói dối nên nhốt ông vào tù.

Người nông dân vô cùng hối hận. Ông hận mình không nghe theo lời con gái.

Sau khi biết chuyện, nhà vua không tin con gái người nông dân lại thông minh như vậy, liền triệu người con gái vào cung. Nhà vua nói: “Ta muốn thử xem



người có thông minh như vậy không. Ta ra một câu đố, nếu người có thể giải được, ta sẽ lấy làm vợ”.

Cô gái nói: “Được ạ”.

Nhà vua nói: “Lát nữa người về nhà, sau đó lại vào cung. Lúc tới không được mặc quần áo, cũng không được ở trần; không được cưỡi ngựa, cũng không được ngồi xe; không được đi trên đường, cũng không được đi dưới ruộng. Nếu người làm được, ta sẽ thả cha người và lấy người làm vợ”.

Con gái người nông dân nói: “Được ạ!”.

Sau khi về nhà, cô gái cởi bỏ tất cả quần áo trên người, tìm một tấm lưới đánh cá quấn vào người, sau đó cô mượn một con lừa, buộc lưới đánh cá lên đuôi lừa, bảo lừa kéo cô ở bên trong lưới đánh cá tới hoàng cung.

Nhà vua vô cùng vui mừng: “Nàng rất giỏi, nàng đã làm đúng theo ý của ta. Bây giờ ta sẽ phong nàng làm hoàng hậu, giao toàn bộ tài sản cho nàng cai quản”.

Nói xong, quốc vương thả người nông dân ra và tổ chức hôn lễ với con gái của ông.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

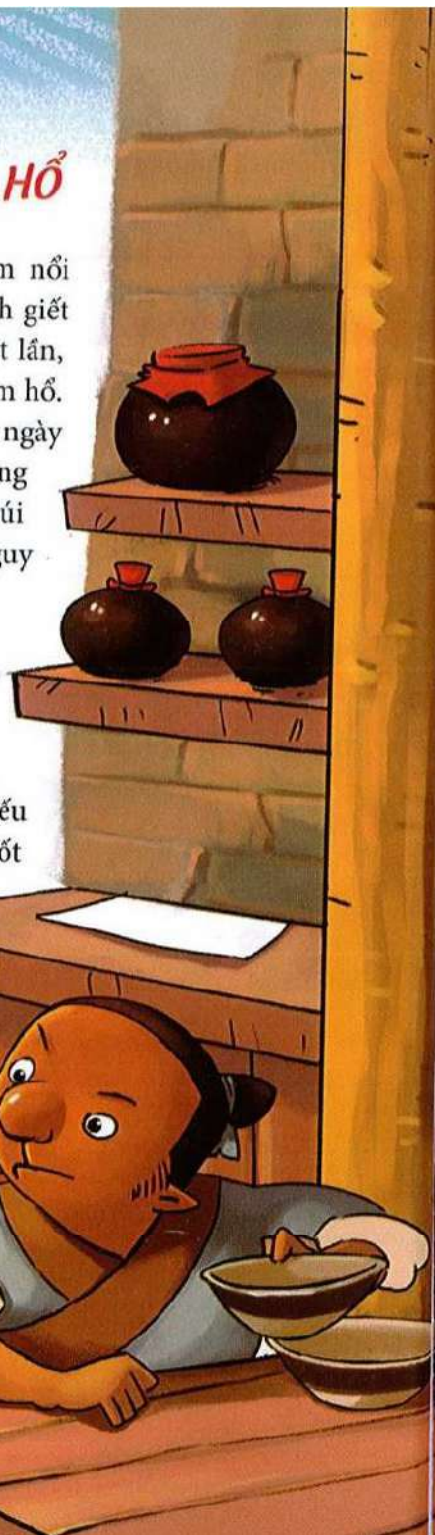
Nhờ vào trí tuệ của mình, con gái người nông dân đã có được cuộc sống hạnh phúc. Thông minh chính là tài sản vô giá. Người thông minh luôn biết vận dụng trí tuệ của mình để loại bỏ khó khăn trở ngại, cuối cùng có được hạnh phúc và niềm vui.

👑 BIỆN TRANG TỬ ĐÁNH HỔ

Biện Trang Tử là thợ săn dũng cảm nổi tiếng gần xa. Anh thường một mình giết chết hổ báo sài lang, không biết sợ là gì. Một lần, Biện Trang Tử đến một ngọn núi nổi tiếng lắm hổ. Chàng nghỉ đêm ở một quán trọ, chuẩn bị ngày hôm sau lên núi giết hổ. Một chàng trai trong quán trọ ngăn anh lại, nói rằng: “Trên ngọn núi này có hai con hổ, một mình anh đi thì quá nguy hiểm!”

Biện Trang Tử không bận tâm: “Hai con hổ thì sao chứ? Ta nào có biết sợ!”

Chàng trai này bình thản nói: “Tôi biết anh rất dũng cảm, nhưng sức lực của con người có hạn, huống hồ lại là hai con hổ. Nếu anh có thể dùng kế để đánh, chẳng phải là tốt hơn sao?”



Biện Trang Tử vội nói: “Vậy anh hãy nói ta nghe xem nào”.

Chàng trai nói: “Anh thử nghĩ xem, nếu hai con hổ cùng ăn một con bò, chắc chắn sẽ tranh giành nhau; một khi tranh giành thì chắc chắn sẽ đấu đá điên cuồng; kết quả của việc đấu đá sẽ là hổ lớn bị thương, hổ con mất mạng. Đến lúc ấy anh hành động thì có thể dễ dàng đâm chết con hổ bị thương. Vậy là anh sẽ được nổi tiếng vì giết được hai con hổ”.

Biện Trang Tử hiểu ra vấn đề, gật đầu khâm phục: “Anh nói rất đúng”.

Sau đó, Biện Trang Tử liền lên núi, đợi hổ xuất hiện. Quả nhiên anh gặp được cơ hội như vậy. Anh liền làm theo kế sách mà người kia nói, cuối cùng đã lập được chiến công giết chết hai con hổ.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Đối diện với kẻ địch lớn mạnh, không được tùy tiện tấn công; phải phân tích và nắm lấy cơ hội để tránh được sự hi sinh không cần thiết, giành được chiến tích gấp đôi.

CHÚ THỎ THÔNG MINH

Một năm nọ, trong rừng thiếu cái ăn, thỏ liền đến ruộng khoai lang của Con người rình để bới trộm.

Nửa đêm, thỏ ra bới trộm khoai. Vì mãi bới khoai nên Con người đứng đằng sau lúc nào thỏ cũng không hay. Người xách hai tai thỏ lên. Thỏ lập tức thông chân, ngoẹo cổ, nhắm mắt. Người tưởng thỏ đã chết nên định mang thỏ về làm thịt. Trên đường về, Con người đặt thỏ cạnh bụi tre rồi vào quán nước nghỉ chân. Nhân lúc Con người không để ý, thỏ vùng dậy chạy biến vào rừng.

Đêm hôm sau, thỏ đói quá nên lại ra bới trộm khoai lang. Lần này, thỏ cũng bị Người tóm gọn. Người nhốt thỏ vào cái nơm, đặt cạnh bờ ao rồi chặn một hòn đá to lên trên. Thỏ thấy gần đó có chú cá to bị nhốt trong chậu, liền nói:

- Anh cá ơi! Anh cá ơi! Anh quẫy thật mạnh để làm đổ chậu nước, anh sẽ thoát được đây!

Cá liền quẫy mạnh, chiếc chậu đổ nghiêng, cá lao thẳng xuống ao. Thỏ liền kêu to:

- Người ơi! Cá nhảy xuống ao rồi kìa!

Người chạy ra và vồ lấy chiếc nơm nhốt thỏ để chụp cá. Chỉ chờ có thế, thỏ chạy một mạch vào rừng. Gặp một con suối lớn, nước ngập mênh mông, thỏ không bơi qua được nên nhờ cá sấu đưa qua suối. Cá sấu đang đói bụng nên giả vờ đồng ý giúp đỡ. Thỏ vừa đến gần, cá sấu liền đớp gọn hai chân sau của thỏ.

Thỏ nói:

- Bác cá sấu ơi! Bác hãy kêu “ha ha ha” để làm tôi sợ, khi tôi sợ, máu của tôi chảy ra nhiều sẽ khiến thịt tôi ngon hơn!

Cá sấu tưởng thật, há to miệng kêu “ha ha ha”. Thỏ liền chạy vụt đi.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này muốn nói với chúng ta rằng, trong cuộc sống sẽ gặp rất nhiều tình huống và hoàn cảnh khó khăn. Những lúc như vậy, chúng ta phải bình tĩnh và tích cực suy nghĩ để tìm ra cách giải quyết. Hãy phát huy hết khả năng trí tuệ của mình giống như chú thỏ thông minh vậy.

CHÚ THỎ THÔNG MINH

Một năm nọ, trong rừng thiếu cái ăn, thỏ liền đến ruộng khoai lang của Con người rình để bới trộm.

Nửa đêm, thỏ ra bới trộm khoai. Vì mãi bới khoai nên Con người đứng đằng sau lúc nào thỏ cũng không hay. Người xách hai tai thỏ lên. Thỏ lập tức thông chân, ngoẹo cổ, nhắm mắt. Người tưởng thỏ đã chết nên định mang thỏ về làm thịt. Trên đường về, Con người đặt thỏ cạnh bụi tre rồi vào quán nước nghỉ chân. Nhân lúc Con người không để ý, thỏ vùng dậy chạy biến vào rừng.

Đêm hôm sau, thỏ đói quá nên lại ra bới trộm khoai lang. Lần này, thỏ cũng bị Người tóm gọn. Người nhốt thỏ vào cái nơm, đặt cạnh bờ ao rồi chặn một hòn đá to lên trên. Thỏ thấy gần đó có chú cá to bị nhốt trong chậu, liền nói:

- Anh cá ơi! Anh cá ơi! Anh quẫy thật mạnh để làm đổ chậu nước, anh sẽ thoát được đây!

Cá liền quẫy mạnh, chiếc chậu đổ nghiêng, cá lao thẳng xuống ao. Thỏ liền kêu to:

- Người ơi! Cá nhảy xuống ao rồi kìa!

Người chạy ra và vồ lấy chiếc nơm nhốt thỏ để chụp cá. Chỉ chờ có thế, thỏ chạy một mạch vào rừng. Gặp một con suối lớn, nước ngập mênh mông, thỏ không bơi qua được nên nhờ cá sấu đưa qua suối. Cá sấu đang đói bụng nên giả vờ đồng ý giúp đỡ. Thỏ vừa đến gần, cá sấu liền dớp gọn hai chân sau của thỏ.

Thỏ nói:

- Bác cá sấu ơi! Bác hãy kêu “ha ha ha” để làm tôi sợ, khi tôi sợ, máu của tôi chảy ra nhiều sẽ khiến thịt tôi ngon hơn!

Cá sấu tưởng thật, há to miệng kêu “ha ha ha”. Thỏ liền chạy vụt đi.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này muốn nói với chúng ta rằng, trong cuộc sống sẽ gặp rất nhiều tình huống và hoàn cảnh khó khăn. Những lúc như vậy, chúng ta phải bình tĩnh và tích cực suy nghĩ để tìm ra cách giải quyết. Hãy phát huy hết khả năng trí tuệ của mình giống như chú thỏ thông minh vậy.

CHÚ RÙA THÔNG MINH

Ngay xưa, có một chú bé thường chạy đến bên bờ sông chơi đùa. Một hôm, chú bé nhìn thấy một con rùa bên bờ, liền đến bắt nó. Chúng ta biết, rùa có thể bò trên cạn và cũng có thể bơi lội dưới nước. Khi rùa bị bắt, thì đầu, đuôi và bốn chân của nó rụt vào trong mai; đợi đến khi không có động tĩnh gì, nó mới thò ra, lén chạy đi.

Lúc này, chú bé bắt được con rùa, liền kéo đầu và chân nó ra, nó lại rụt vào trong mai. Chú bé nói:

- Ta không cần kéo đầu người, người rụt vào mai làm gì cho mệt, ta muốn giết người.

Con rùa đáp:

- Chú muốn giết ta không được đâu, bởi vì mai của ta rất cứng.

- Ta sẽ dùng lửa thiêu chết người.

- Chú muốn dùng lửa thiêu chết ta cũng không được, vì thân ta cứng hơn đá, thiêu không chết.

- Người không sợ lửa, không sợ đao. Vậy người sợ gì?

- Ta rất sợ nước, chú thấy đá ném xuống nước thì nó liền chìm. Thân ta và đá giống nhau.

Chú bé cười ha ha và nói:

- Ta mãi không nghĩ ra cách gì để giết người, nay người lại chỉ cách để ta làm được điều này. Người đã giúp ta chu đáo, cảm ơn người nhé!

Chú bé liền ném rùa xuống nước, một tiếng “bùm”, rùa liền lặn mất xuống đáy sông.

Trong lúc chú bé đang đắc ý, bỗng nhiên rùa nổi lên nói:

- Cảm ơn chú bé nhé! Cảm ơn chú đã đưa ta về nơi ta sinh sống. Ta đi đây!



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Chú rùa thông minh đã lợi dụng sự kém hiểu biết của cậu bé để tự giải thoát cho mình. Điều đó cho thấy, trí thức rất quan trọng, và người thông minh sẽ biết cách sử dụng trí thức đúng lúc đúng chỗ.

👑 RẪN Ở ĐÀM CẠN

Một năm mùa hạ, thời tiết khô hạn, không có mưa. Thiếu nước nghiêm trọng khiến đồng ruộng nứt nẻ, tạo thành những rãnh nứt vừa sâu vừa rộng, rất nhiều sông ngòi đều cạn khô. Một số loài côn trùng, cá, cua, tôm vốn sinh sống dưới ao hồ đều chuyển đi. Cuối cùng còn lại hai con rắn. Chúng cũng chuẩn bị tìm một chỗ trú chân mới.

Trước khi đi, rắn nhỏ nói với rắn to: “Nếu chúng ta cùng đi trên đường, anh đi trước, tôi theo sau, người ta sẽ tưởng chúng ta chỉ là loài rắn bình thường, chắc chắn sẽ tấn công, chúng ta sẽ gặp họa. Vì thế chúng ta nên nghĩ cách khác. Chỉ bằng hai chúng ta chống lên nhau, anh công tôi đi. Bởi vì người ta chưa bao giờ nhìn thấy loài rắn nào có hình dáng như thế, cũng chưa bao giờ nhìn thấy con rắn nào đi như thế, chắc chắn sẽ cảm thấy rất kì lạ. Nếu họ coi chúng ta là một vị thần, kinh sợ tránh xa, vậy thì chẳng phải chúng ta có thể an toàn tới nơi trú ẩn sao?”

Rắn to cảm thấy rắn nhỏ nói rất có lí, thế là nó công rắn nhỏ đi qua đường. Những người trên đường nhìn thấy hai con rắn chống lên nhau bò ngoằn ngoèo đều rất sợ hãi, tránh xa chúng, lại còn thì thầm to nhỏ nói: “Đây chính là thần đấy!”



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện ngụ ngôn này nói với chúng ta rằng, phải biết phân biệt sự biến hóa khôn lường. Khi nhìn vấn đề, chúng ta không được chỉ nhìn hiện tượng bề ngoài mà phải phân tích kĩ càng để nắm được bản chất của sự vật.



CỔNG THÀNH BỊ CHÁY

Gần cổng thành có một hồ nước. Hồ nước nối liền với một rãnh nước nhỏ, thông với dòng sông ở phía xa. Trong hồ nước này, các loài cá thi nhau bơi lội, đùa vui đuổi bắt suốt ngày, cuộc sống vô ưu vô lo. Một hôm, cổng thành bốc khói nghi ngút.

Một chú cá chép nhìn thấy, vội hét lên: “Không hay rồi! Cổng thành cháy rồi!”

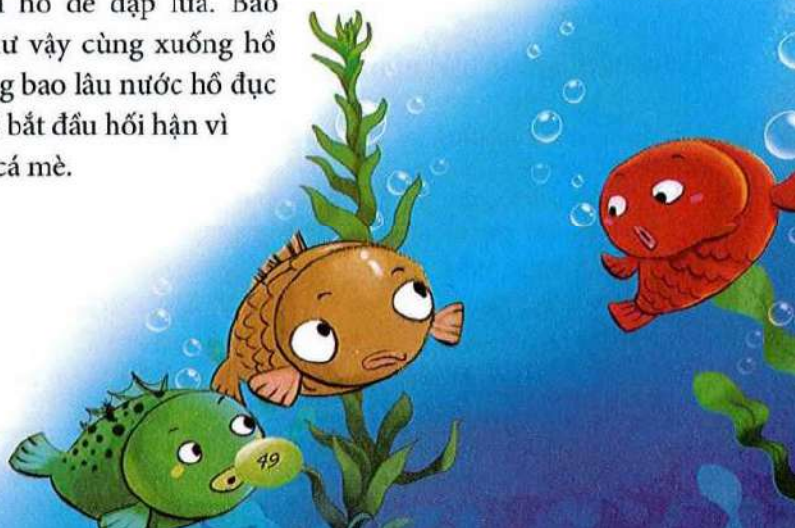
Cá mè nói: “Chết rồi! Chúng ta ở gần cổng thành như vậy, mau trốn đi thôi!”

Cá trạch nguyên nói: “Cổng thành bị cháy liên quan gì tới chúng ta? Có gì mà phải hoảng sợ như thế!”

Những con cá còn lại vẫn đang vui vẻ chơi đùa, không bận tâm tới lời nói của cá mè, ngược lại còn chế nhạo nó: “Cậu đúng là đồ nhát gan! Chuyện nhỏ thế mà đã khiến cậu sợ hãi như vậy”.

Cá mè thấy mọi người đều cười nhạo mình, đành một mình bơi theo rãnh nước ra ngoài dòng sông.

Ngọn lửa trên cổng thành càng lúc càng dữ dội, mọi người nhìn thấy, vội vàng xách xô, bưng chậu, múc nước dưới hồ để dập lửa. Bao nhiêu người như vậy cùng xuống hồ múc nước, chẳng bao lâu nước hồ đục ngầu, các loài cá bắt đầu hối hận vì không nghe lời cá mè.



Chúng hoảng loạn tháo chạy trong nước đục, giống như con người trong sương mù, không tìm thấy phương hướng.

Cuối cùng đám cháy cũng được dập tắt, còn nước dưới hồ cũng đã bị mức tới cạn khô. Các loài cá dưới hồ có loài bị hắt vào đám lửa, có loài bị người dập lửa giẫm chết, có loài vì không có nước uống nên chết khát, còn có loài bị con người bắt lên nấu ăn.

**BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH**

Câu chuyện này nói với chúng ta rằng, các sự vật hiện tượng luôn có mối quan hệ mật thiết với nhau. Khi nhìn nhận vấn đề, chúng ta không nên suy xét ở một khía cạnh mà nên đánh giá nó một cách toàn diện.

TRAI CÒ TRANH NHAU, NGƯ ÔNG ĐẮC LỢI

Một con trai đã rất lâu không lên bờ. Vào một ngày nắng ráo, trên bờ sông vô cùng ấm áp, thế là trai bò lên bờ, mở vỏ sứa nắng. Nó cảm thấy toàn thân vô cùng dễ chịu, vươn vai ngáp ngủ.

Lúc ấy, một con cò bay tới, lảng lảng đậu cạnh trai, nhanh chóng dùng cái mỏ dài của mình mổ thịt trai. Trai bất chợt bừng tỉnh, nhanh chóng đóng chặt vỏ lại, kẹp cái mỏ nhọn của cò. Cò cố hết sức, vật vã mãi mà không sao gỡ được mỏ ra. Về phần mình, trai cũng không thể nào mở miệng ra vì như vậy, cò sẽ thoát nạn, đồng nghĩa với việc ruột trai bị kéo ra ngoài.

Cò nghĩ thầm trong đầu: “Hừ! Hôm nay không mưa, ngày mai không mưa, trên bờ sông sẽ có một con trai chết khô”. Trai như đọc được suy nghĩ của cò, cũng vô cùng ngoan cường, nghĩ rằng: “Đừng có mơ! Hôm nay không nhả, ngày mai không nhả thì cũng sẽ có một con cò chết khô”.

Hai con vật này cứ giằng co như thế, không ai chịu nhường ai, cả hai đều tỏ rõ khí thế quyết chiến đến cùng.

Lúc ấy, một ngư ông bước tới, chẳng tốn chút công sức nào liền bắt cả trai lẫn cò đi. Ngư ông dễ dàng được lợi như vậy nên vui sướng đi về nhà.

(Lược dịch từ Truyện Ngụ ngôn La fontaine)



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này giúp chúng ta ý thức được rằng, người thông minh làm bất cứ chuyện gì cũng phải suy nghĩ một cách toàn diện, thấu đáo, sau khi cân đo thiệt hơn mỗi hành động. Nếu không, vì một chút ân oán, mâu thuẫn mà tranh đấu với nhau, quên đi kẻ thù chung, kết quả cả hai sẽ bị thương, mang tới cơ hội cho kẻ địch và phiền phức cho bản thân mình. Sống trên đời cần biết nhường nhịn tôn trọng nhau.

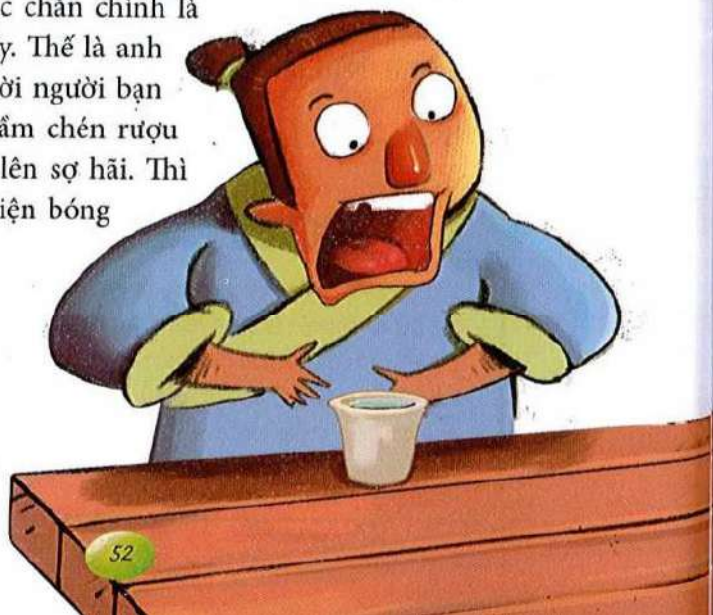
👑 THẦN HỒN NÁT THẦN TÍNH

Xưa có một người tên là Quảng. Anh ta có một người bạn rất thân, đã lâu không gặp đột nhiên tới chơi. Quảng hỏi: “Vì sao lâu rồi anh không tới chơi?”

Người bạn trả lời: “Lần trước, lúc tôi đến chơi nhà anh, anh mời tôi uống rượu. Khi tôi nâng chén rượu, đang định uống thì đột nhiên nhìn thấy trong chén có một con rắn, cảm thấy vô cùng sợ hãi, nhưng lại ngại không muốn đổ rượu đi, cố gắng nhắm mắt uống. Sau khi về nhà, tôi luôn cảm thấy con rắn đó bò trong bụng mình, ngực và bụng đều đau đớn, ăn không ngon, uống nước cũng thấy rất khó chịu. Vì không ăn được nên tôi ngày một gầy yếu. Người trong nhà đã mời rất nhiều thầy thuốc, dùng rất nhiều cách nhưng cũng không thấy khá hơn”.

Quảng nghe xong, an ủi bạn mấy câu nhưng nghĩ mãi vẫn không hiểu con rắn trong chén rượu do đâu mà có.

Vô tình ngẩng đầu lên, anh nhìn thấy một chiếc cung treo trên tường. Trên chiếc cung ấy có hình một con rắn. Quảng nghĩ, con rắn mà người bạn nói chắc chắn chính là bóng của chiếc cung ấy. Thế là anh ta lại bày tiệc rượu, mời người bạn ngồi ở vị trí cũ. Khi cầm chén rượu lên, người bạn lại hét lên sợ hãi. Thì ra trong cốc lại xuất hiện bóng con rắn.



Quảng hỏi bạn: “Anh có nhìn thấy gì trong chén rượu này không?” Người bạn trả lời: “Những gì tôi nhìn thấy giống hết lần trước”. Lúc ấy, Quảng mới bưng chén rượu tới ngồi cạnh bạn, đưa chén rượu của mình cho bạn nhìn, trong đó cũng có một con rắn. Rồi anh bảo bạn bưng chén rượu ấy sang ngồi ở vị trí khác rồi nhìn vào chén, bóng con rắn ấy đã biến mất.

Người bạn cảm thấy khó hiểu. Quảng liền bảo anh ta nhìn lên chiếc cung treo trên tường và nói: “Con rắn mà anh nhìn thấy thực ra chỉ là bóng của chiếc cung kia, trong chén không có gì cả”.

Người bạn bán tín bán nghi, cùng Quảng thử lại mấy lần. Khi đã xác minh được sự thật, người bạn mới bật cười, mọi nghi vấn trong lòng bỗng chốc tan biến, tinh thần cũng khá hơn rất nhiều. Sau khi về nhà, anh ta cũng nhanh chóng khỏi bệnh.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Những người hay đa nghi thường rơi vào những vương mắc do chính mình gây ra mà không thể thoát ra được. Người có trí tuệ sẽ cố gắng tìm hiểu căn nguyên, chữa đúng bệnh, giải quyết gốc rễ vấn đề.



👑 AFANDI THÔNG MINH

Afandi rất thích lo chuyện bao đồng. Lão trọc phú trong làng rất đáng ghét. Một hôm, lão trọc phú nhìn thấy chú Kuer mới xây căn nhà hai tầng rất đẹp, liền nảy ra ý đồ xấu xa. Hắn nói với chú Kuer: “Cậu vay nợ ta năm đồng tiền vàng, bây giờ ta đến đòi nợ”.

Chú Kuer trả cho hắn năm đồng tiền nợ.

Lão trọc phú làm ra vẻ ngạc nhiên nói: “Năm đồng vàng đó của ta rất hiếm có, mỗi tháng sinh năm con. Cậu nên trả ta hai mươi đồng tiền vàng mới đúng? Nếu không có thì lấy tang hai gán nợ!”

Chú Kuer thật thà nhăn nhó tìm Afandi. Afandi đang trồng nho. Anh chỉ vào cán cuốc nói với chú Kuer mấy câu, chú Kuer nghe xong tươi cười quay về.

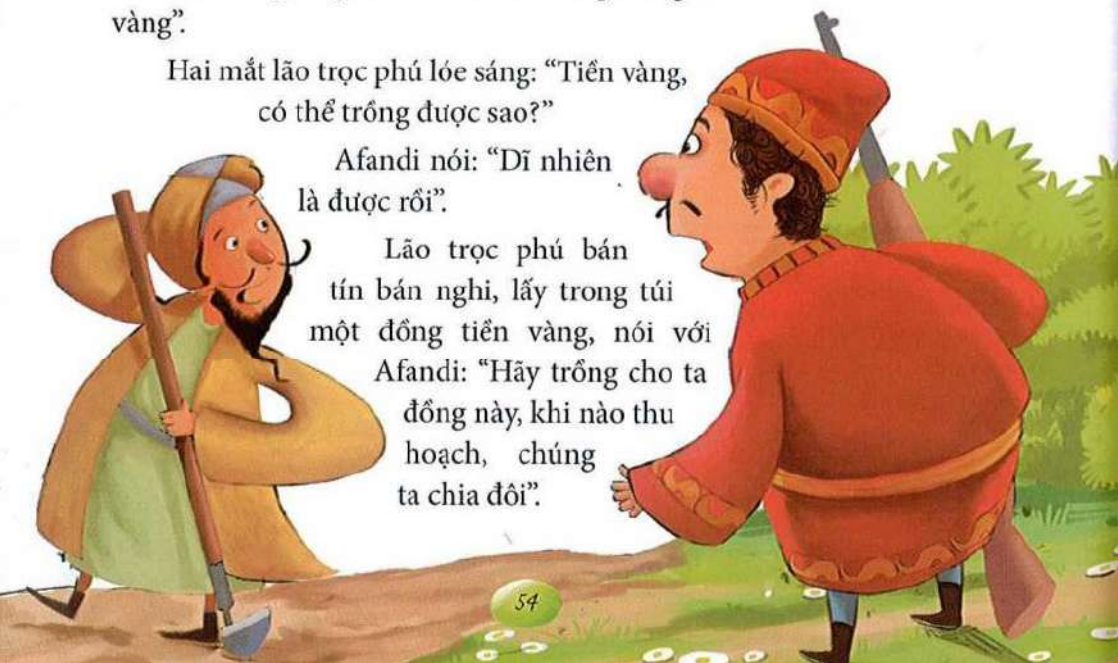
Ngày hôm sau, lão trọc phú đi săn về, nhìn thấy Afandi đang chôn cái gì đó dưới đồng, có vẻ rất thần bí. Hắn lớn tiếng quát: “Afandi, người lén lút làm chuyện xấu gì vậy?”

Afandi ấp úng nói: “Tôi... tôi đang trồng tiền vàng”.

Hai mắt lão trọc phú lóe sáng: “Tiền vàng, có thể trồng được sao?”

Afandi nói: “Dĩ nhiên là được rồi”.

Lão trọc phú bán tin bán nghi, lấy trong túi một đồng tiền vàng, nói với Afandi: “Hãy trồng cho ta đồng này, khi nào thu hoạch, chúng ta chia đôi”.



Một tuần sau, Afandi tới trang trại của lão trọc phú, cung kính dâng lên năm đồng vàng: “Tuần này thu hoạch được mười đồng tiền vàng, tôi mang đến cho ngài năm đồng”.

Lão trọc phú cầm tiền vàng, vô cùng vui sướng. Hắn vội về phòng, mang một túi tiền đưa cho Afandi: “Chỗ này có hai mươi đồng vàng, người hãy mang đi trồng, tuần sau thu hoạch, chúng ta chia nhau”.

Tuần thứ hai, Afandi buồn rầu tới gặp lão trọc phú: “Suốt một tuần không mưa, tiền chết khô hết cả rồi”.

Lão trọc phú tức tới nỗi nhảy dựng lên: “Sao có thể như thế được! Làm gì có chuyện tiền chết cơ chứ?”

Afandi bình thản nói: “Nếu tiền có thể trồng được thì cũng có thể chết chứ ạ”.

Afandi đưa tiền cho chú Kuer, chú Kuer mang tiền trả cho lão trọc phú.

“Lại là tên Afandi thích lo chuyện bao đồng!” Lão trọc phú tức giận trợn mắt, nhưng buộc phải chấp nhận.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Trong cuộc sống, chúng ta phải học tập trí tuệ, sự dũng cảm, lạc quan và dĩ dõm của Afandi, thường xuyên giúp đỡ những người có khó khăn, dũng cảm trừng trị kẻ xấu.



GAN GỐC PHI THƯỜNG

Thời Tam Quốc, nước Ngụy và nước Thục vì tranh đoạt Hán Trung mà đánh nhau, Lưu Bị và Gia Cát Lượng thống soái mười vạn đại quân muốn tấn công Tào Tháo. Tào Tháo vô cùng tức giận, đích thân thống soái bốn mươi vạn đại quân tới Hán Thủy, chuẩn bị quyết một trận sống chết với Lưu Bị.

Lưu Bị và Gia Cát Lượng liền bàn bạc kế lùi địch. Gia Cát Lượng nói: “Bây giờ Tào Tháo chưa chuẩn bị xong lương thảo, vì thế không dám tùy tiện tiến binh. Lúc này nếu phái một đội quân tấn công Tào doanh, đốt cháy lương thảo của quân Tào là có thể làm giảm đi nhuệ khí của quân Tào”.

Lão tướng Hoàng Trung ra sức xin xuất chiến. Gia Cát Lượng liền phái ông và Triệu Vân cùng lĩnh binh đi tấn công. Hoàng Trung tranh đánh trận đầu, nhưng Tào quân sớm có chuẩn bị nên Hoàng Trung bị quân địch bao vây trước sau, chưa tìm ra kế thoát thân. Triệu Vân liền dẫn theo mấy chục kỵ binh phá tan vòng vây, cứu họ ra ngoài.

Tào Tháo đích thân dẫn quân đuổi theo Triệu Vân. Triệu Vân không địch lại được, rút về doanh trại Hán Trọng. Các lão tướng khuyên Triệu Vân đóng cửa phòng thủ, không ngờ Triệu Vân hạ lệnh mở cổng doanh trại, bảo một bộ phận binh sĩ mai phục, sau đó treo ngược cờ, ngừng gõ chiêng trống, đơn thương độc mã đứng ngoài cổng doanh trại, chuẩn bị đón địch.

Khi trời gần tối thì quân Tào đuổi tới. Tào Tháo nhìn thấy doanh trại quân Thục không chút động tĩnh, lại thấy Triệu Vân đơn thương độc mã đứng ngoài cổng doanh trại, uy phong凛冽, không chút sợ hãi, nghi ngờ là có quân mai phục. Vì sợ bị trúng kế

mai phục của Triệu Vân nên không dám tùy tiện tấn công, liền rút quân về doanh trại. Triệu Vân dẫn quân đuổi theo, khí thế ngút trời, chiêng trống vang dội. Quân Tào do trời tối khó phân biệt, không biết được rốt cuộc Triệu Vân có bao nhiêu binh mã, sợ tới mức vứt bỏ áo giáp, tranh nhau bỏ chạy, tử thương vô số. Triệu Vân lấy ít địch nhiều, chuyển bại thành thắng.

Sau trận đó, Lưu Bị ban thưởng cho tướng sĩ, phong Triệu Vân là hổ uy tướng quân, đồng thời khen Triệu Vân “gan góc phi thường”.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Triệu Vân hữu dũng hữu mưu, bình tĩnh sáng suốt, nắm bắt được tâm lý cảnh giác của kẻ địch, cuối cùng đưa các tướng sĩ trở về an toàn; đồng thời lợi dụng binh pháp kết hợp thực ảo, khiến kẻ địch không chiến mà lùi.

👑 CON LỪA THÍCH GIỎ TRÒ

Thương nhân nọ mua một con lừa. Mỗi ngày ông ta sai lừa chở hàng đi vào thành rồi lại quay về. Mặc dù ngày nào thương nhân cũng cho lừa ăn ngon nhưng nó lại không muốn làm việc.

Một lần, thương nhân mua rất nhiều muối trên thị trấn. Ông ta cho muối vào tải, đặt lên lưng lừa rồi nói: “Về nhà thôi!”

Thương nhân vừa nói vừa dắt lừa về nhà. Nhìn thương nhân thư thái đi phía trước còn mình phải cõng bao muối rất nặng, lừa cảm thấy rất bất công, đi theo sau chủ nhân mà không cam tâm chút nào.

Không lâu sau, họ tới bên một dòng sông. Tuy mặt sông rất rộng nhưng nước sông không quá sâu. Khi qua sông, lừa không cẩn thận bị ngã. Đến khi đứng dậy, nó phát hiện ra bao muối trên lưng nhẹ hơn rất nhiều. Thì ra muối tan trong nước.

“Con lừa ngu ngốc! Muối của ta bị nước xối đi rồi”. Thương nhân bực tức quát lớn.

Nhưng lừa lại vô cùng vui sướng, bởi vì cái bao trên lưng nhẹ hơn rất nhiều. “Đây là một cách rất hay! Ừm, mình phải ghi nhớ mới được, lần sau có thể làm như vậy để giảm bớt gánh nặng”. Lừa cười thầm trong bụng.



Vài ngày sau, thương nhân lại dắt lừa đến chợ phiên. Nhưng lần này, thương nhân lại mua bông. Bông chất đống trên lưng lừa giống như ngọn núi nhỏ vậy.

“Đi thôi! Đổ hôm nay tuy cồng kềnh nhưng lại không nặng”. Thương nhân vừa nói với lừa vừa dắt dây thừng.

Mặc dù đồ trên lưng không nặng lắm nhưng lừa vẫn tỏ vẻ rất khó sở, bước đi rất chậm. Họ lại tới bên bờ sông. Lừa lại làm trò cũ, cố tình ngã xuống sông.

Nhưng lần này nó đã tính sai. Nó muốn đứng dậy mà mãi mới gồng lên được. Thì ra bông thấm nước sẽ trở nên rất nặng.

“Chết rồi, lần này tính sai rồi!” Lừa kêu thảm thiết, vác túi bông ướt sũng, lê từng bước nặng nề lên phía trước.

(Lược dịch từ truyện Ngụ ngôn Ê - dốp)



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Thành thực là đạo đức cơ bản của con người. Đầu cơ trục lợi chỉ được lợi nhất thời chứ không thể lâu dài được. Trong cuộc sống, những người thích giở mảnh khoe giống như chú lừa này tưởng rằng được lợi nhưng thực chất là bán rẻ phẩm chất thành thực, chôn chùi quý báu nhất của mình.



👑 CON LỪA THÍCH GIỎ TRÒ

Thương nhân nọ mua một con lừa. Mỗi ngày ông ta sai lừa chở hàng đi vào thành rồi lại quay về. Mặc dù ngày nào thương nhân cũng cho lừa ăn ngon nhưng nó lại không muốn làm việc.

Một lần, thương nhân mua rất nhiều muối trên thị trấn. Ông ta cho muối vào tải, đặt lên lưng lừa rồi nói: “Về nhà thôi!”

Thương nhân vừa nói vừa dắt lừa về nhà. Nhìn thương nhân thư thái đi phía trước còn mình phải cõng bao muối rất nặng, lừa cảm thấy rất bất công, đi theo sau chủ nhân mà không cam tâm chút nào.

Không lâu sau, họ tới bên một dòng sông. Tuy mặt sông rất rộng nhưng nước sông không quá sâu. Khi qua sông, lừa không cẩn thận bị ngã. Đến khi đứng dậy, nó phát hiện ra bao muối trên lưng nhẹ hơn rất nhiều. Thì ra muối tan trong nước.

“Con lừa ngu ngốc! Muối của ta bị nước xối đi rồi”. Thương nhân bực tức quát lớn.

Nhưng lừa lại vô cùng vui sướng, bởi vì cái bao trên lưng nhẹ hơn rất nhiều. “Đây là một cách rất hay! Ừm, mình phải ghi nhớ mới được, lần sau có thể làm như vậy để giảm bớt gánh nặng”. Lừa cười thầm trong bụng.



Vài ngày sau, thương nhân lại dắt lừa đến chợ phiên. Nhưng lần này, thương nhân lại mua bông. Bông chất đống trên lưng lừa giống như ngọn núi nhỏ vậy.

“Đi thôi! Đỡ hôm nay tuy công kênh nhưng lại không nặng”. Thương nhân vừa nói với lừa vừa dắt dây thừng.

Mặc dù đỡ trên lưng không nặng lắm nhưng lừa vẫn tỏ vẻ rất khổ sở, bước đi rất chậm. Họ lại tới bên bờ sông. Lừa lại làm trò cũ, cố tình ngã xuống sông.

Nhưng lần này nó đã tính sai. Nó muốn đứng dậy mà mãi mới gượng lên được. Thì ra bông ngâm nước sẽ trở nên rất nặng.

“Chết rồi, lần này tính sai rồi!” Lừa kêu thảm thiết, vác túi bông ướt sũng, lê từng bước nặng nề lên phía trước.

(Lược dịch từ truyện Ngụ ngôn Ê - dốp)



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Thành thực là đạo đức cơ bản của con người. Đầu có trục lợi chỉ được lợi nhất thời chứ không thể lâu dài được. Trong cuộc sống, những người thích giở mạnh khỏe giống như chú lừa này tưởng rằng được lợi nhưng thực chất là bán rẻ phẩm chất thành thực, chừa chỉ quý báu nhất của mình.



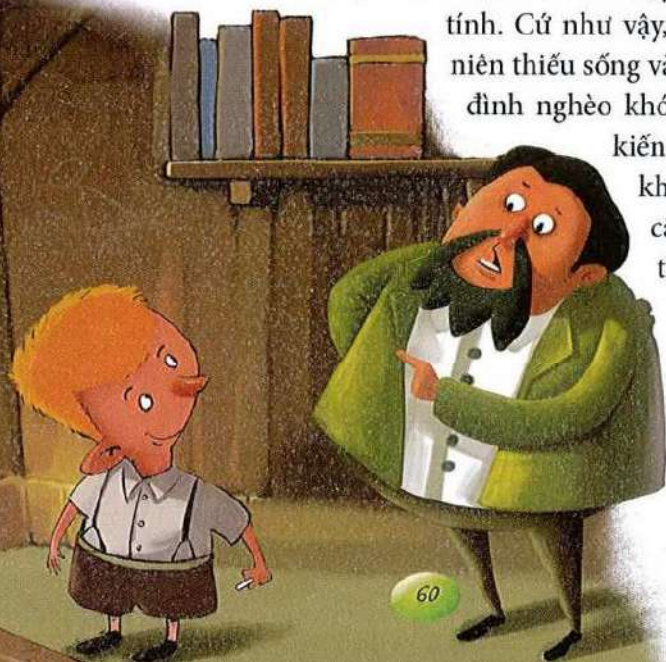
👑 WATT PHÁT MINH RA MÁY HƠI NƯỚC

Watt là nhà phát minh nổi tiếng người Anh. Từ nhỏ, Watt đã là một cậu bé rất kiên cường. Cũng giống như những đứa trẻ khác, cậu thích chơi đồ chơi, chỉ khác là cậu sẽ tháo tung món đồ chơi đó ra để xem bên trong như thế nào rồi lại lắp lại theo hình dáng ban đầu. Một lần, chiếc xe ô tô của đứa trẻ hàng xóm bị hỏng, cậu bé đó rất lo lắng. Watt đã mang về và sửa được một cách dễ dàng.

Gia đình Watt rất nghèo, hơn nữa sau khi chào đời, sức khỏe của Watt không tốt. Điều đó cũng khiến cậu mất đi cơ hội học tập ở trường. Lâu dần, bọn trẻ thấy cậu không đi học, thì gọi cậu là “đồ lười biếng”. Watt rất không vui khi bị gọi như vậy.

Watt là một người giàu lòng tự trọng. Cậu không cam tâm sống thời thơ ấu như vậy. Cậu yêu cầu được đi học, khao khát được đi học. Trước sự yêu cầu mãnh liệt ấy, bố mẹ Watt đành phải đồng ý: Cho dù có vất vả và mệt mỏi như thế nào, cha mẹ đều dành thời gian dạy cậu đọc

sách, viết chữ, có lúc còn dạy cậu một số phép tính. Cứ như vậy, cậu bé Watt thời niên thiếu sống và học tập trong gia đình nghèo khó như thế. Những kiến thức học được không nhiều nhưng cậu nhớ rất chắc, thậm chí còn học một biết ba.



Năm Watt tám sáu, bảy tuổi, một người khách đến thăm cha cậu. Người khách nhìn thấy Watt đang cầm một viên phấn vẽ một vòng tròn và một đường thẳng trên sàn nhà, trên bếp lò thì cảm thấy khó hiểu, nhìn kĩ một lúc mới biết cậu đang vẽ mặt phẳng của hình tròn và hình vuông để giải một đề hình. Người khách không kìm được sự thán phục, bèn vỗ vai khen ngợi Watt.

Watt rất chú ý quan sát những điều nhỏ nhặt trong cuộc sống. Điều đó đã tạo nền tảng để cho ông phát minh ra động cơ hơi nước về sau này.

Ở thị trấn nhỏ Greenock của ông, nhà nhà đều nhóm lửa đun nước nấu cơm. Với những chuyện đã quá quen thuộc như thế này, có mấy ai chú tâm để ý đến? Nhưng Watt lại khác. Có một lần, Watt ở trong bếp xem bà nội nấu cơm. Trên bếp đun một ấm nước, nước đang sôi, nắp ấm rung rung, không ngừng nảy lên trên. Watt quan sát rất lâu, cảm thấy rất kì lạ, không hiểu được vì sao lại có hiện tượng như vậy, liền hỏi bà: “Thứ gì khiến nắp ấm rung lên như vậy hả bà?”

Bà trả lời: “Vì nước sôi nên như vậy”.

Watt chưa thỏa mãn, lại hỏi tiếp: “Vì sao nước sôi thì nắp ấm lại rung lên? Có thứ gì đẩy nó sao?”

Nhưng bà quá bận rộn, không có thời gian để ý tới cậu, chỉ trả lời qua loa: “Không biết! Trẻ con mà hỏi đến cùng như thế thì có gì thú vị cơ chứ?”

Watt không những không tìm được câu trả lời ở bà mà còn phải nhận sự phê bình oan uổng, trong lòng rất khó chịu. Nhưng cậu không nhụt chí.



Mấy ngày liên tiếp, mỗi khi nấu cơm, cậu lại ngồi cạnh bếp lò chú tâm quan sát. Ban đầu, nắp ấm bình thường, một lúc sau, khi nước sôi lại rung lên keng keng.

Bỗng chốc, hơi nước trong ấm bay ra, đẩy nắp ấm nảy lên. Hơi nước không ngừng bay lên, nắp ấm cũng không ngừng nảy lên, cứ như bên trong ẩn giấu một nhà ảo thuật vậy. Watt rất vui, dường như tìm ra điều gì đó, cậu chợt hét lên thành tiếng. Cậu mở nắp ấm ra rồi lại đập lại, đập lại rồi mở ra, làm đi làm lại nhiều lần. Cậu còn lấy cốc đập vào chỗ hơi nước bay ra. Cuối cùng Watt đã hiểu, là hơi nước đẩy nắp ấm nảy lên. Sức mạnh của hơi nước thật không nhỏ chút nào.

Đúng lúc Watt đang vui mừng nhất thì bà nội lại lên tiếng: “Thằng bé này thật không biết gì cả, ấm nước thì có gì thú vị chứ, mau đi ra đi!”

Bà nội quá nóng nảy và vô tâm, không hề biết “hơi nước này” có ý nghĩa như thế nào với Watt! Hiện tượng vật lý hơi nước đẩy nắp ấm rung lên chính là nguồn kiến thức để Watt phát minh ra máy hơi nước.



Năm 1769, Watt đã được nhận bằng độc quyền về cải tiến máy hơi nước, một thành quả rất vĩ đại. Watt đã cải tiến máy hơi nước một bộ phận có thể phân li để làm lạnh và cách li xi-lanh của nó. Năm 1782, ông đã phát minh ra máy hơi nước chuyển động song hướng. Sau khi kết hợp các phát minh đó lại, ông đã làm cho hiệu suất của máy hơi nước nâng lên gấp ba lần. Nhờ sự phát minh của máy hơi nước nên Anh đã trở thành quốc gia đầu tiên trên thế giới sử dụng tàu thủy chạy bằng hơi nước.

Thế kỉ XIX bắt đầu cải tiến các phương thức vận chuyển trên biển, một số quốc gia bước vào “thời đại tàu hơi nước”. Sau đó, một số lĩnh vực khác cũng bắt đầu sử dụng máy hơi nước, Watt cũng trở thành người nổi tiếng thế giới.

Cuộc đời của Watt vô cùng gian khổ và nhiều tranh đấu. Con đường mà ông đã đi qua không hề bằng phẳng! Ông đã mở ra mốc phát triển mới cho lịch sử nhân loại. Watt vô cùng chú trọng học tập và thực tiễn: Học tập làm phong phú trí tuệ của ông; thực tiễn khiến những kiến thức học được cho thành quả bội thu.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Đối với người biết quan sát thì không có việc gì là vô nghĩa. Người biết quan sát luôn đẩy áp lực tò mò với những sự vật bên cạnh mình. Nếu Watt không tò mò với nắp ấm nảy lên thì cũng sẽ không thể phát minh ra máy hơi nước. Trí tò mò, ý thức quan sát cùng tinh thần ham học hỏi là những tố chất mà các em cần có.

DIỆU KẾ CỦA GIA CÁT LƯỢNG

Hồi nhỏ, Gia Cát Lượng học hành chăm chỉ, tích cực suy nghĩ, thấy giáo Thủy Kính rất yêu quý cậu. Thời gian thấm thoắt thoi đưa, ba năm học sắp kết thúc.

Thầy nói với các học trò: “Năm ngày sau, ta sẽ kiểm tra các con, những người đạt yêu cầu thì được coi là xuất sư, nếu không đạt thì quay về, sau này đừng nói là học trò của ta”.

Các học trò nghe xong, ai ai cũng thấy rất căng thẳng, cảm sách i i a a học ngày học đêm. Chỉ có Gia Cát Lượng là suốt ngày thong dong khắp nơi bên ngoài sơn trang của nhà thầy, tiêu diêu tự tại, không chút căng thẳng.

Thời hạn năm ngày đã tới. Sau bữa sáng, Thủy Kính ngồi trên lớp học, nói với các học trò: “Ta ra một câu đố - bắt đầu từ bây giờ tới giờ Ngọ ba khắc, ai có thể nhận được sự cho phép của ta đi ra khỏi sơn trang Thủy Kính thì được coi là xuất sư”. Không ít học trò sưng sờ, người lo lắng, người vò đầu bứt tai.

Lúc ấy có trò hét lớn: “Lửa cháy bên ngoài sơn trang!”

Có trò nói: “Nước lũ tràn vào sơn trang rồi!”

Thủy Kính không bận tâm.

Có trò mang một bức thư tới trước mặt Thủy

Kính, khóc lóc: “Sáng nay ở nhà có người đưa thư tới, nói mẹ con lâm





bệnh nặng, con tình nguyện không tham gia thi, xin hãy cho con lập tức trở về nhà”. Thủy Kính lắc đầu nói: “Sau giờ Ngọ ba khắc xin cứ tự nhiên”.

Lại có học trò bước lên trước nói: “Con không có cách nào để được thầy cho phép đi ra khỏi sơn trang. Nhưng nếu đứng bên ngoài sơn trang, con sẽ nghĩ được cách làm thế nào để vào trong. Nếu thầy không tin, xin hãy cho phép con ra ngoài”. Thủy Kính cười: “Con đừng giờ trò nữa, đứng sang một bên đi”.

Mọi người đều đang nghĩ cách. Còn Gia Cát Lượng thì sao, cậu đã nằm bò ra bàn ngủ từ lâu rồi, lại còn ngáy rất to, khiến phòng học rất ồn. Thủy Kính rất tức giận, nếu là bình thường thì đã đuổi học trò này ra ngoài rồi, nhưng hôm nay đành phải nhẫn nhịn.

Thời gian sắp hết. Gia Cát Lượng ngáp dài, vươn vai. Sau đó tỏ vẻ tức giận, chạy thẳng lên trên, túm lấy cổ áo của Thủy Kính, hét lớn: “Ông là đồ gian xảo, lúc nào cũng nghĩ ra những câu hỏi quái quỷ để hại chúng tôi. Tôi thật không muốn làm học trò của ông, trả lại tôi học phí ba năm, mau trả lại tôi học phí ba năm!”

Thủy Kính là danh sĩ nổi tiếng thiên hạ, ai dám không tôn kính? Bây giờ Gia Cát Lượng dám sỉ nhục ông như vậy khiến ông tức đến nổi toàn thân run lên, gọi học trò bên cạnh và nói: “Mau, mau đuổi tên súc sinh này ra khỏi Thủy Kính sơn trang, ta không muốn nhìn thấy nó nữa”. Gia Cát Lượng vẫn cố chấp không chịu đi, đệ tử bên cạnh vừa kéo vừa lôi mới đuổi được cậu ra ngoài.

Vừa ra khỏi Thủy Kính sơn trang, Gia Cát Lượng liền bật cười haha. Các bạn đều ngỡ người không hiểu gì, định mở miệng hỏi thì Gia Cát Lượng lại nhặt một cái gậy bên đường, quay người chạy vào Thủy Kính sơn trang, quỳ xuống trước mặt Thủy Kính, hai tay dâng gậy và nói: “Lúc này là vì để bài, vạn bất đắc dĩ mạo phạm thầy, xin thầy trách phạt”.

Thủy Kính chợt bừng tỉnh, hóa giận thành vui, đỡ Gia Cát Lượng dậy và nói: “Con có thể xuất sư rồi”.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Muốn chọc giận một người, phải nắm lấy thứ mà người đó bận tâm nhất. Chính vì Gia Cát Lượng hiểu thầy chú trọng nhất là đức hạnh và danh tiếng của mình, nên đã cố tình bất kính với thầy, chọc giận thầy, khiến thầy quên rằng mình đang đồ học sinh.

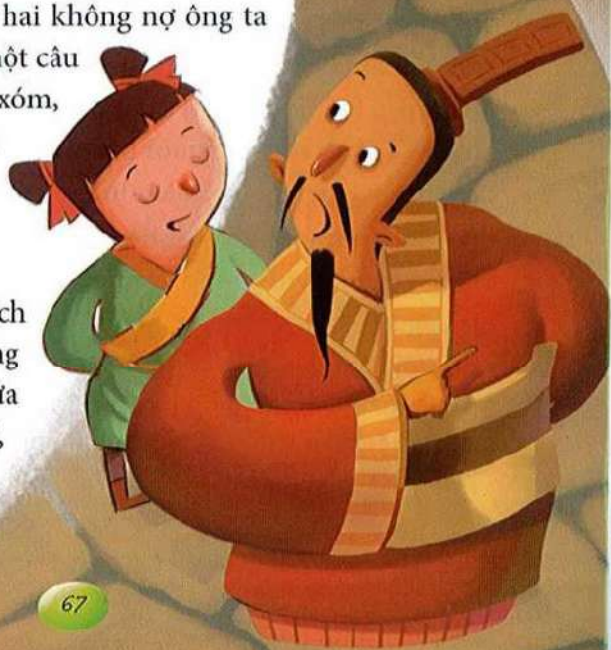
TẠ TẤN DỪNG TRÍ CỨU TIÊN SINH

Tạ Tấn là nhà văn nổi tiếng thời Minh, Trung Quốc. Từ nhỏ ông đã thích ngâm thơ, làm câu đối, mười mấy tuổi đã nổi tiếng gần xa.

Gần nhà ông là Lý thượng thư vừa mới cáo lão về quê, nghe nói Tạ Tấn tuy nhỏ tuổi nhưng có tài học, trong lòng lão thượng thư không phục. Ông ta nghĩ: “Thằng nhóc này không phải xuất thân từ gia đình có học, chẳng qua chỉ là con của nhà làm đậu phụ, làm gì có chuyện xuất khẩu thành thơ, ngâm thơ làm phú cơ chứ?” Đến tết, Lý thượng thư liền phái người đi gọi Tạ Tấn.

Tạ Tấn nghe nói thượng thư gọi mình, liền nói: “Lão gia nhà anh làm quan, sao lại không hiểu chuyện? Tôi một không nợ tiền ông ta, hai không nợ ông ta ân tình, dựa vào cái gì mà gọi một câu là tôi phải tới? Nếu nói là hàng xóm, bắt tôi phải sang đó, vậy thì năm hết tết đến, dù thế nào cũng nên mang thiệp tới mời, nếu không tôi sẽ không đi”.

Lý thượng thư không còn cách nào, đành phải sai người mang thiệp tới mời Tạ Tấn. Tạ Tấn vừa đi tới trước cửa nhà thượng thư,



người đứng đợi ở đó vội vàng đóng cửa, chỉ mở một cánh cửa nhỏ, bắt Tạ Tẩn đi qua cửa ấy.

Lúc này, Lý thượng thư đứng trong sân lớn tiếng nói: “Tiểu tử vô tài hiểm địa hiệp” (Tiểu tử kém tài chèn đất chật hẹp). Tạ Tẩn đáp lại: “Đại bằng triển sí hận thiên đề” (Đại bằng rộng cánh hận trời không cao). Lý thượng thư bất ngờ: “Tên này khẩu khí thật không bình thường”. Bèn sai người mở cửa lớn, đón Tạ Tẩn vào vườn.

Lý thượng thư thấy Tạ Tẩn mặc một chiếc áo bông màu xanh, liền nói: “Cóc dưới giếng mặc áo bông xanh”. Tạ Tẩn thấy Lý thượng thư mặc một chiếc áo bào màu đỏ, liền đáp lại: “Cua trong nồi mặc hồng bào”. Lý thượng thư vừa nghe, trầm nghĩ: “Đồ oắt con này miệng lưỡi thật lợi hại, mình ví nó sống, nó lại ví mình với chết”.

Lý thượng thư thấy Tạ Tẩn thông minh lanh lợi nên có phần yêu mến, cố tình hỏi: “Cha mẹ cậu làm gì?”

Tạ Tẩn nói: “Cha ở ngoài đường, vai gánh nhật nguyệt; mẹ ở nhà, hai tay chuyển càn khôn”.

Lý thượng thư nghe xong, trầm nghĩ: “Đứa trẻ này thật nhanh trí, thật biết ăn nói, cha nó ngày nào cũng gánh sọt bán đậu phụ, nó nói là vai gánh nhật nguyệt; mẹ nó ngày ngày ở nhà xay đậu phụ, nó nói là hai tay chuyển càn khôn”. Vậy là Lý thượng thư thực sự yêu mến Tạ Tẩn, vội sai người bày tiệc rượu khoản đãi cậu, quyết định nhận cậu làm học trò của mình.

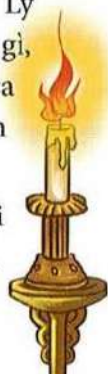
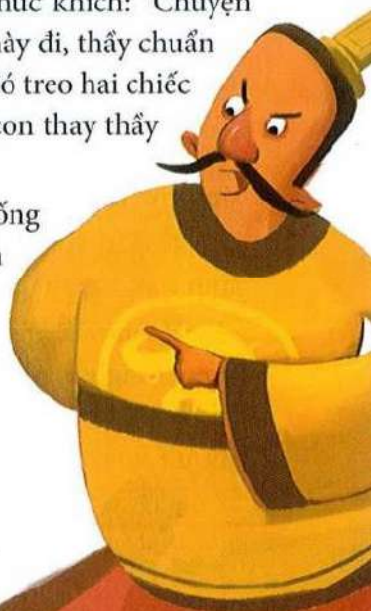
Lý thượng thư vô tình có được một học trò giỏi như vậy, trong lòng vô cùng vui sướng. Nào ngờ, người ở trong nhà mà họa từ trên trời giáng xuống. Bỗng nhiên hoàng đế ra một thánh chỉ cho Lý thượng thư, bắt ông cống nộp trứng gà trống. Lý thượng thư nhận được thánh chỉ mà hồn bay phách lạc, không biết đã từng đắc tội với gian thần nào trong triều, bây giờ gian thần tung tin đồn muốn báo thù ông.

Trên đời này làm gì có trứng gà trống? Lần này Lý thượng thư vô cùng lo lắng, nằm trên giường như lâm bệnh nặng, không dậy được. Người vợ nói với ông: “Lúc nào ông cũng khen Tạ Tấn thông minh, bây giờ xảy ra chuyện như vậy, vì sao không gọi nó tới bàn bạc?”

Tạ Tấn tới thư phòng, nghe chuyện, cười khúc khích: “Chuyện nhỏ như hạt vừng, có gì phải lo lắng ạ? Như thế này đi, thầy chuẩn bị một chiếc thuyền quan, cắm cờ tiền cống, sau đó treo hai chiếc đèn lồng, trên đèn lồng viết quan hàm của thầy, con thay thầy tiền cống trứng gà trống với hoàng thượng”.

Lý thượng thư nói: “Không có trứng gà trống thì con tiền cống sao được? Không hay sẽ phạm vào tội khi quân, ngay cả cái mạng nhỏ của con cũng không giữ được đâu”. Tạ Tấn nói: “Không sợ, không sợ, con tự có cách”. Lý thượng thư không biết cậu có ý gì, nhưng bản thân không nghĩ ra cách nào hay hơn, đành phải làm theo những điều Tạ Tấn nói.

Tạ Tấn vào cung, hành đại lễ, quỳ trước mặt hoàng thượng. Hoàng thượng vừa thấy một đứa trẻ, liền hỏi: “Người tên gì? Ở đâu? Tới đây làm gì?”



Tạ Tẩn ung dung trả lời: “Tiểu nhân tên Tạ Tẩn, người Cát Thủy, thay Lý thượng thư tiến cống”.

Hoàng Thượng lại hỏi: “Lý thượng thư là gì với người?”

Tạ Tẩn: “Là thầy giáo của tiểu nhân”.

Hoàng Thượng nói: “Sao thầy của người không tự mình đến?”

Tạ Tẩn trả lời: “Thầy của tiểu nhân mới sinh con, bây giờ đang ở cũ, không thể tới được”.

Hoàng thượng nghe xong bật cười ha ha: “Đàn ông sao có thể sinh con được cơ chứ?”

Tạ Tẩn vội nói: “Khởi bẩm hoàng thượng, đàn ông không thể sinh con, vậy thì gà trống sao có thể đẻ trứng được ạ?”

Hoàng thượng nghe lời này, lại thấy Tạ Tẩn thông minh như vậy, trong lòng rất quý mến. Chuyện tiến cống trứng gà trống đã được hủy bỏ. Hoàng thượng giữ Tạ Tẩn lại bên cạnh, còn phong làm học sĩ.

**BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH**

Câu chuyện này nói với chúng ta rằng, với những người thích đưa ra yêu cầu vô lý, chúng ta phải trả lại bằng phương pháp tương tự. Đồng thời không được vì thân phận địa vị của mình mà coi thường người khác, phải làm một người khoan dung, hiền hậu.

TÔN TẤN VÂY NGỤY CỨU TRIỆU

Năm 354 TCN, nước Ngụy phái đại tướng Bàng Quyên dẫn quân bao vây đô thành Hàm Đan của nước Triệu. Năm thứ hai, nước Triệu dần dần không chống cự được, bèn cầu cứu nước Tề. Tề Vương liền ra lệnh cho Điền Kỵ làm tướng lĩnh, Tôn Tấn làm quân sư, thống lĩnh quân đội đi cứu viện.

Điền Kỵ vốn định dẫn quân đánh thẳng tới nước Triệu tác chiến với quân Ngụy. Tôn Tấn cho rằng, phải quân giải vây, phải nhằm chỗ sơ hở mà đánh, đánh vào chỗ yếu thì mới có thể chiến thắng. Ông nói, bây giờ nước Ngụy và nước Triệu gần như đánh nhau một năm rồi, cả hai đều đã mệt. Tình binh của nước Ngụy đều tập trung ở Hàm Đan, trong nước chắc chắn là để trống, chi bằng tiến quân vào quốc đô Đại Lương (nay là Khai Phong, Hà Nam) của nước Ngụy, tạo ra thế đại quân áp sát biên giới. Ngụy Vương thấy tình cảnh này, chắc chắn sẽ từ bỏ Hàm Đan, quay về bảo vệ đô thành, vậy thì quân ta có thể đặt quân mai phục giữa đường. Như thế, chúng ta không những giải được vòng vây cho nước Triệu mà còn đánh bại quân Ngụy. Điền Kỵ cảm thấy Tôn Tấn nói rất có lí, liền dẫn quân đánh thẳng vào nước Ngụy.



Bàng Quyên biết tin, quả nhiên vô cùng lo lắng, vứt bỏ lương thảo, rút quân khỏi nước Triệu về nước. Tôn Tần đã đặt quân mai phục ở nơi mà quân Ngụy sẽ phải đi qua khi về nước là Quế Lăng (Nay là Trường Viên Tây Bắc, Hà Nam). Khi Bàng Quyên dẫn quân Ngụy đã kiệt sức vượt đường sá xa xôi qua đó, đột nhiên quân Tề xuất kích, đánh bại quân Ngụy. Trận chiến này khiến Bàng Quyên tổn thất hơn hai vạn người ngựa, bản thân cũng suýt chút nữa thì mất mạng.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

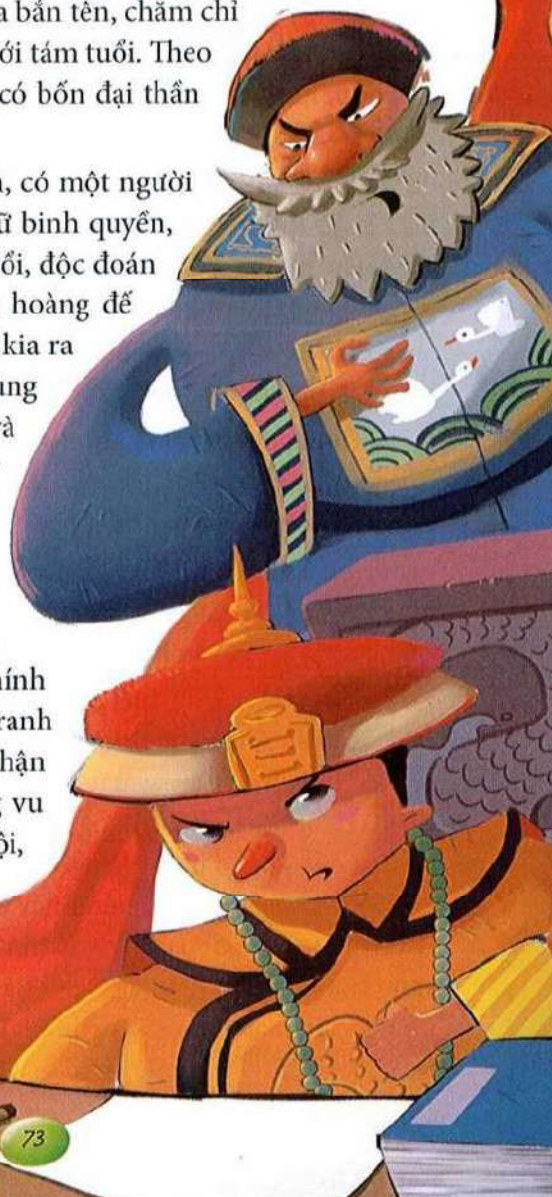
Câu chuyện "Vây Ngụy cứu Triệu" là nguồn gốc của kế thủ hai trong "ba mươi sáu kế", ý nghĩa là: Thay vì tấn công kẻ địch tập trung, chỉ bằng dùng mưu kế để chúng phân tán, sau đó tiêu diệt từng kẻ; thay vì xuất binh đánh kẻ địch chính diện, chỉ bằng lùi về phía sau yếu ớt của chúng, sau đó đẩy chúng vào chỗ chết. Đây chính là cách phá địch của Tôn Tần.

TIỂU HOÀNG ĐẾ BẮT NGAO BÁI

Hoàng đế Khang Hi từ nhỏ đã thông minh nhanh nhạy, thích đọc sách, thạo cưỡi ngựa bắn tên, chăm chỉ luyện võ nghệ. Khi lên ngôi, ông mới tám tuổi. Theo di chiếu của hoàng đế Thuận Trị, có bốn đại thần phụ chính cho ông.

Trong bốn đại thần phụ chính, có một người tên là Ngao Bái, cậy mình nắm giữ binh quyền, ức hiếp hoàng đế Khang Hi nhỏ tuổi, độc đoán chuyên quyền, không bao giờ coi hoàng đế nhỏ tuổi và ba đại thần phụ chính kia ra gì. Những đại thần khác không cùng ý kiến với hắn là sẽ bị bài xích và đả kích. Hoàng đế Khang Hi thấy Ngao Bái chuyên quyền như vậy, trong lòng vô cùng bất mãn.

Năm hoàng đế Khang Hi mười bốn tuổi thì bắt đầu chấp chính. Lúc ấy, một đại thần phụ chính khác là Tô Khắc Tát Cáp nảy sinh tranh chấp với Ngao Bái. Ngao Bái ôm hận trong lòng, câu kết với đồng đảng vu cáo Tô Khắc Tát Cáp phạm đại tội, tấu xin Khang Hi xử tội chết.



Khang Hi ngồi trên ngai vàng, khuôn mặt không chút biểu cảm, không nói một lời, chỉ nghịch nắm đấm của mình. Ngao Bái nhìn thấy, vô cùng vui sướng. Thầm nghĩ: “Chả trách xem tướng nói ta có cừu ngu tôn vị, tiểu Huyền Diệp ngu dốt bất tài như vậy, Kim Loan điện này chẳng phải sẽ là của ta sao?”

Nghĩ tới đây, Ngao Bái vênh váo đắc ý ưỡn bụng, ánh mắt lộ vẻ hung dữ, lướt nhìn vãn vô bá quan rồi lại quay sang nói với Khang Hi: “Vạn tuế, Tô Khắc Tất Cáp là gian thần, mưu đồ cướp quyền đoạt vị, ngầm cấu kết với phản thần, khi quân phạm thượng, cố thần đã bắt hần về quy án, định giết hần, hôm nay khởi tấu hoàng thượng!”

Tiểu Khang Hi đứng bật dậy. Tô Khắc Tất Cáp là trung thần, dù thế nào cũng không thể để Ngao Bái giết chết! Khang Hi xua tay nói: “Không được giết! Không được giết!”

“Vì sao không được giết?” Ngao Bái hét lớn.

“Không được giết là không được giết!”

Ngao Bái thấy tiểu hoàng đế rướn cổ không cho phép nên rất lo lắng! Hần rảo bước lao lên điện, túm lấy long bào của Khang Hi, tức giận trợn mắt, quát lớn: “Ta nói phải giết là phải giết, người nhỏ tuổi như vậy thì biết cái gì?” Nói xong, Ngao Bái vênh váo bỏ đi, vừa về đến phủ là lập tức truyền lệnh giết chết Tô Khắc Tất Cáp.

Sau khi Khang Hi biết chuyện, tức giận đùng đùng. Ông ngồi ở hậu cung, ra sức suy nghĩ, phải dùng cách nào mới có thể trừ khử tên ác đồ hại nước hại dân này đây? Ông biết Ngao Bái thế lực lớn, kéo bè kết phái, có rất nhiều đồng đảng, bách quan trong triều đều sợ hần, không ai dám đắc tội với hần. Nếu hạ lệnh bắt hần trong triều thì sẽ không có ai dám chấp hành mệnh lệnh này của tiểu hoàng đế, không biết chừng bách quan còn quỳ xuống, cầu xin cho Ngao Bái. Như thế Ngao Bái sẽ càng hống hách. Nếu bắt Ngao Bái trong cung, Ngao Bái võ công cao cường, các thái giám không phải đối thủ của hần, hơn nữa thế lực của

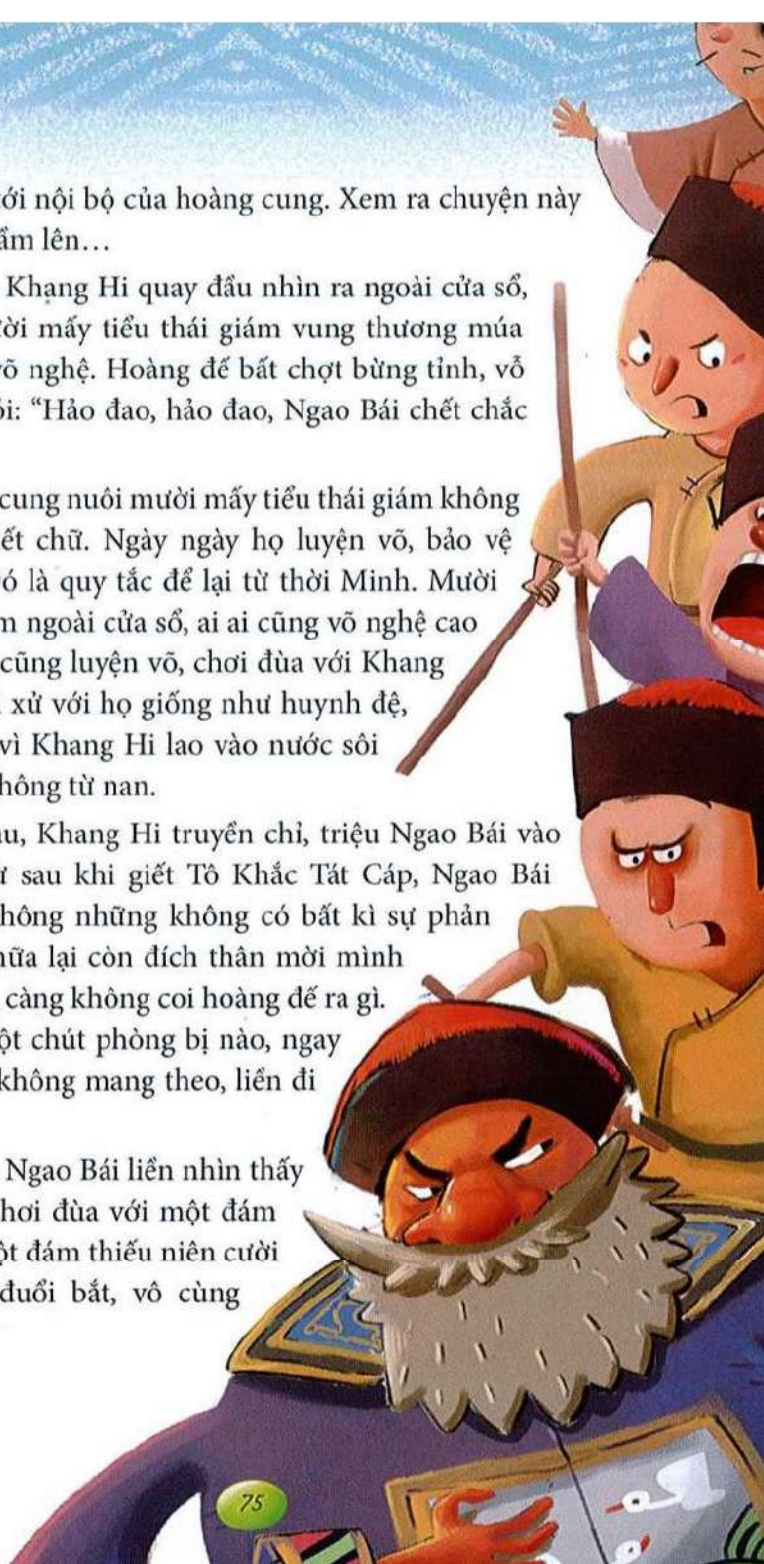
Ngao Bái đã lan tới nội bộ của hoàng cung. Xem ra chuyện này không được làm âm lên...

Đúng lúc ấy, Khang Hi quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, bên ngoài có mười mấy tiểu thái giám vung thương múa gậy, đang luyện võ nghệ. Hoàng đế bất chợt bừng tỉnh, vỗ tay, nhảy nhót nói: “Hảo đao, hảo đao, Ngao Bái chết chắc rồi!”

Thì ra, trong cung nuôi mười mấy tiểu thái giám không đi học, không biết chữ. Ngày ngày họ luyện võ, bảo vệ hoàng thượng. Đó là quy tắc để lại từ thời Minh. Mười mấy tiểu thái giám ngoài cửa sổ, ai ai cũng võ nghệ cao cường, ngày nào cũng luyện võ, chơi đùa với Khang Hi. Khang Hi đối xử với họ giống như huynh đệ, họ cũng nguyện vì Khang Hi lao vào nước sôi lửa bỏng, quyết không từ nan.

Ngày hôm sau, Khang Hi truyền chỉ, triệu Ngao Bái vào cung chơi cờ. Từ sau khi giết Tô Khắc Tất Cáp, Ngao Bái thấy Khang Hi không những không có bất kì sự phản kháng nào, hơn nữa lại còn đích thân mời mình vào cung chơi cờ, càng không coi hoàng đế ra gì. Hẳn không có một chút phòng bị nào, ngay cả thị tùng cũng không mang theo, liền đi vào hậu cung.

Vừa vào cửa, Ngao Bái liền nhìn thấy Khang Hi đang chơi đùa với một đám tiểu thái giám. Một đám thiếu niên cười ha ha, chơi trò đuổi bắt, vô cùng náo nhiệt.



Khang Hi nhìn thấy Ngao Bái đi tới từ xa, liền nói với các thái giám: “Hôm nay, ta dạy các người chơi trò bắt người. Lát nữa tên Ngao Bái kia tới, ta hô một tiếng, các người hãy ghì tay ghì chân, trói hắn dưới đất, trò chơi coi như xong, lát nữa ta sẽ trọng thưởng!”

Mười mấy tiểu thái giám, ai ai cũng rất náo nhiệt, vừa nghe thấy trò chơi mới này đã vô cùng vui sướng. Đợi Ngao Bái tới trước mặt liền lao tới, không đợi Khang Hi hạ lệnh, liền cười khì khì trói Ngao Bái lại, ghì xuống đất.

Ngao Bái còn tưởng tiểu thái giám chơi đùa với mình, ra sức lớn tiếng quát: “Đừng làm ồn, đừng làm ồn!”

Lúc ấy Khang Hi mới nghiêm giọng nói: “Ngao Bái, người chết tới nơi rồi, còn không biết sao?” Lúc ấy, Ngao Bái mới biết mình trúng kế, liền lớn tiếng kêu cứu.

Khang Hi không thềm bận tâm tới hắn, tổng Ngao Bái vào đại lao.

Khang Hi dùng kế hạ Ngao Bái, trong triều ai cũng rất vui. Một số đại thần vốn rất kiêu ngạo biết được sự lợi hại của hoàng đế trẻ tuổi này, cũng không dám ngông cuồng nữa.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Khi khó khăn, tai họa ập tới, vì sự nhút nhát của bạn mà khó khăn sẽ càng chống chọi. Vì thế, cách tốt nhất để ứng phó với khó khăn và tai họa chính là lấy hết dũng khí, tinh thần, sự mưu trí và dốc toàn bộ sức lực để đối phó. Trước dũng khí và trí tuệ, tất cả khó khăn và tai họa đều sẽ lùi xa.

TỪ VĂN TRƯỜNG TÀI TRÍ HƠN NGƯỜI

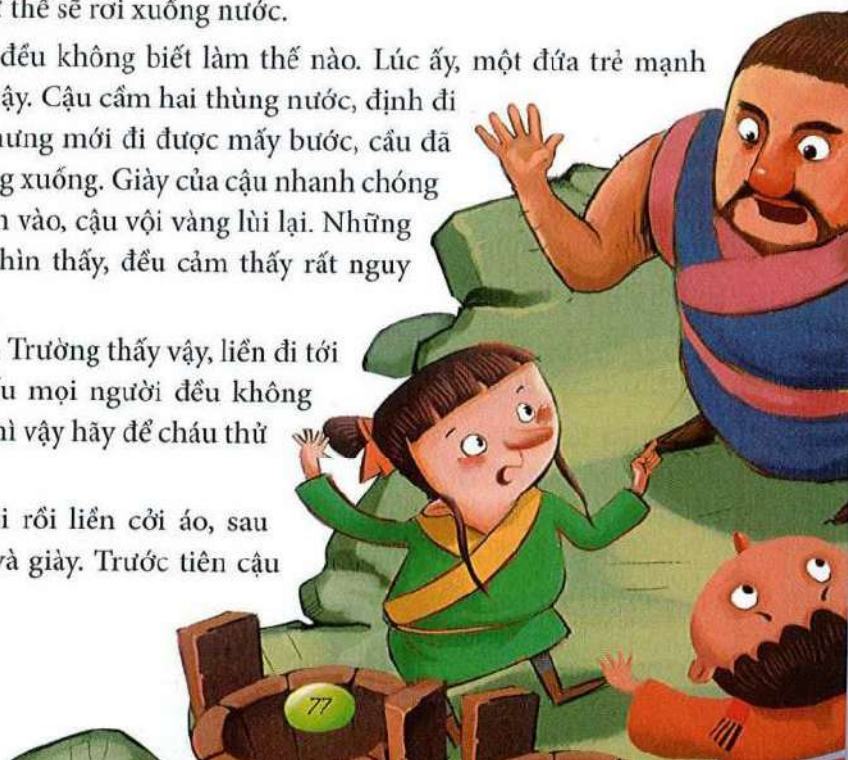
Thời Minh (Trung Quốc), ở Giang Nam có một tài tử nổi tiếng tên là Từ Văn Trường. Từ Văn Trường từ nhỏ đã tài trí hơn người. Một năm vào mùa xuân, bác của Từ Văn Trường muốn thử xem ai thông minh nhất. Ông cầm hai cái thùng nhỏ đựng nước, đưa hơn chục đứa trẻ trạc tuổi nhau tới bên một cây cầu tre vừa thấp vừa nhỏ và nói: “Các cháu có thể mang hai thùng nước này qua cầu được không? Nếu ai mang được qua, ta sẽ tặng người đó một món quà”.

“Được ạ!” Lũ trẻ reo lên. Nhưng ngay sau đó lại im bặt. Bởi vì bọn trẻ vừa nhìn thấy cây cầu ấy là sợ. Thì ra, cây cầu tre này rất mềm, do gần đây mưa lớn, nước sông dâng lên, thân cầu võng xuống sát mặt nước. Bình thường mà cầm đồ nặng khoảng hai, ba cân cũng phải khó khăn lắm mới qua được cầu. Cầm quá nhiều đồ sẽ khiến thân cầu võng xuống, như thế sẽ rơi xuống nước.

Lũ trẻ đều không biết làm thế nào. Lúc ấy, một đứa trẻ mạnh dạn đứng dậy. Cậu cầm hai thùng nước, định đi qua cầu, nhưng mới đi được mấy bước, cầu đã bắt đầu võng xuống. Giày của cậu nhanh chóng bị nước tràn vào, cậu vội vàng lùi lại. Những đứa khác nhìn thấy, đều cảm thấy rất nguy hiểm.

Từ Văn Trường thấy vậy, liền đi tới và nói: “Nếu mọi người đều không qua được, thì vậy hãy để cháu thử xem sao”.

Cậu nói rồi liền cởi áo, sau đó cởi mũ và giày. Trước tiên cậu



cắm một thùng nước thử thả xuống nước, sau đó lại tìm hai sợi dây thùng. Cậu đặt từng thùng nước xuống mặt nước, dùng dây thùng kéo hai thùng nước đi qua cầu. Vốn dĩ thùng gỗ đựng nước rất nặng, nhưng nhờ vào sức nổi của nước, nên không còn nặng nữa. Cứ như vậy, Từ Văn Trường dễ dàng đi sang bờ bên kia.

“Giỏi quá!” Bọn trẻ thấy Từ Văn Trường qua cầu, ai nấy đều vỗ tay khen ngợi. Bác của cậu đứng bên cũng phải gật đầu tán phục. Rồi bác lấy ra món quà đã chuẩn bị từ trước. Điều đặc biệt là món quà không ở trên tay bác mà treo trên một thanh tre rất dài.

Bác cầm thanh tre, nói với Từ Văn Trường: “Quà của cháu ở trên, cháu hãy lấy nhưng phải đảm bảo với ta hai điều kiện: Một là không được đặt thanh tre nằm ngang, hai là không được kê ghế để lấy”.

Lúc ấy, bọn trẻ lại xì xào bàn tán, như thế thì sao có thể với tới được? Có trẻ nói nhảy lên với, có trẻ nói như vậy không lấy được quà...

Từ Văn Trường đứng bên cạnh suy nghĩ một lúc rồi đi tới, cầm thanh tre trên tay bác. Cậu cầm thanh tre đến bên một cái giếng, sau đó từ từ cắm thanh tre xuống giếng. Khi thanh tre cao bằng cậu, cậu liền tươi cười lấy quà trên thanh tre xuống.

Mọi người đều khen Từ Văn Trường thông minh, bác của Văn Trường cũng vui vẻ gật đầu tỏ ý khen ngợi.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Từ Văn Trường thông minh nhanh trí, biết suy nghĩ và quan sát, vì thế có thể giải quyết được những vấn đề khó. Chúng ta cũng phải học tập Từ Văn Trường, trong cuộc sống học tập hàng ngày, biết quan sát và chủ động suy nghĩ.

TỪ VĂN TRƯỜNG TRÙNG TRỊ ÁC BÁ

Trong vùng có một tên ác bá tên là Lâm Lão Tú, cậy quyền cậy thế, hoành hành, ức hiếp người nghèo. Ai động vào hắn là sẽ bị đánh một trận tới tấp. Hắn thường khoe khoang rằng: “Trong thiên hạ không có ai khỏe bằng ta”. Những người nông dân vô cùng căm hận hắn, gọi hắn là Lâm nhẩn tâm. Nhưng không ai nghĩ ra cách chế ngự hắn.

Năm ấy Từ Văn Trường mới mười lăm tuổi. Một hôm cậu tới Lâm trang chơi. Người trong thôn biết Từ Văn Trường thông minh lanh lợi, thường hay giúp đỡ người nghèo, liền kể cho cậu nghe về tên Lâm nhẩn tâm và hỏi cậu có cách nào dạy cho hắn một bài học không. Từ Văn Trường nói: “Tôi có cách. Ngày mai, mọi người chuẩn bị cho tôi một chiếc thuyền cũ nát, cạy vài miếng ván thuyền, sau đó ghép lại, dựng trước cửa nhà cậu tôi. Chỉ cần không nhìn ra ván thuyền đã bị cạy, hơn nữa dựng ở đó không động vào nó, nó không chìm là được. Sau đó, mọi người đi thông báo cho Lâm nhẩn tâm, bảo hắn ngày mai tới độ sức với tôi”. Người trong thôn nghe theo lời Văn Trường, vui vẻ đi chuẩn bị.

Vài người cố tình chạy đến nói với Lâm nhẩn tâm: “Lão Tương Công, có một thiếu niên mười lăm tuổi tên là Từ Văn Trường, ngày mai muốn độ sức với ngài. Trong thôn ai ai cũng nói cậu ta là thần đồng, lại vô cùng khỏe mạnh, mọi người đoán Lão Tương Công sẽ không dám độ với cậu ta!” Lâm nhẩn tâm tức tới mức nhảy dựng lên, lớn tiếng quát: “Hãy xem ngày mai ta xử lí tên nhóc đó!”

Sáng hôm sau, trước cửa nhà Lâm Lão Tú chật cứng người, bờ ruộng bên kia sông cũng chen chúc không ít già trẻ trai gái, mọi người muốn xem chàng thiếu niên mười lăm tuổi này sẽ độ sức với Lâm nhẩn tâm như thế nào. Một lúc sau, Lâm nhẩn tâm lái chiếc thuyền của hắn tới. Hắn trông rất dữ tợn, đầu đội khăn, chân quấn xà cạp, lại còn mặc

chiếc áo hộ thân! Hắn vừa tới đã quát tháo âm ỉ: “Hãy gọi tên nhãi ấy ra ném thử cú đấm của ta!”

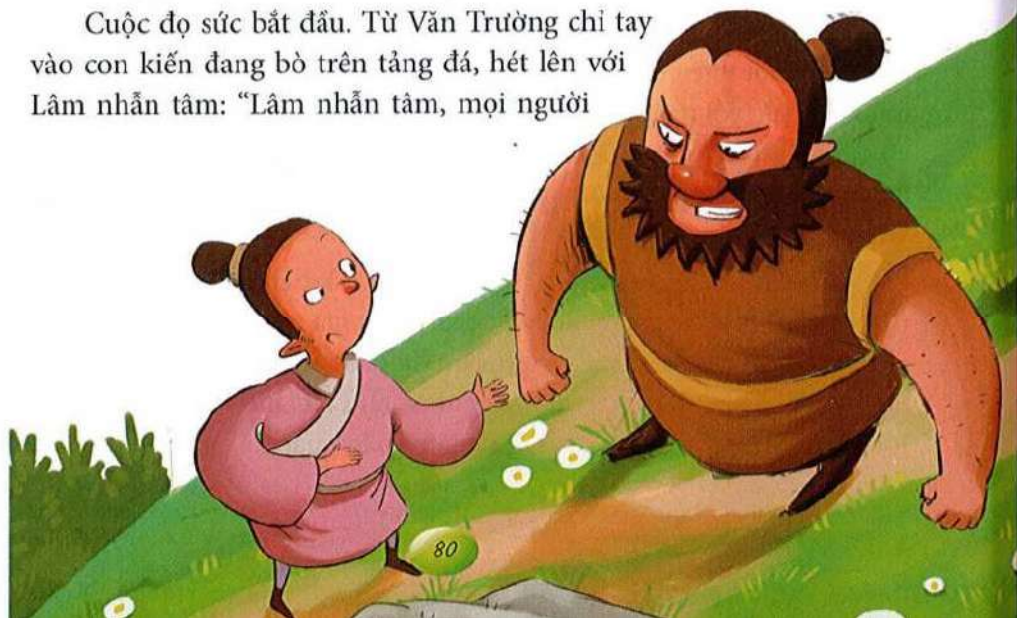
Lúc ấy, Từ Văn Trường mới từ từ bước ra khỏi nhà. Cậu đứng cạnh Lâm nhần tâm, vóc dáng nhỏ bé, mọi người sợ hãi đến toát mồ hôi lạnh. Lâm nhần tâm diễu võ dương oai nhìn Từ Văn Trường rồi vung nắm đấm nói: “Người chính là tên Từ Văn Trường không sợ chết đúng không! Hãy xem cú đấm của lão tử ta đây!” Nhưng Từ Văn Trường chỉ lạnh lùng nói: “Phải nói điều kiện trước rồi ta mới đọ sức với người”.

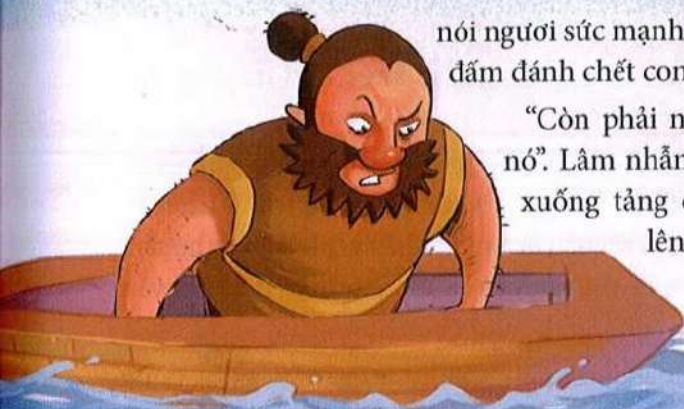
Lâm nhần tâm xoa tay, dữ tợn nói: “Tùy người, muốn điều kiện gì cũng được! Nếu ta thua người, người muốn bao nhiêu vàng bạc thì cứ nói! Nếu người thua ta, ta thấy người là thằng khố rách áo ôm không có tiền, hãy làm nô lệ không công cho ta cả đời!”

“Vàng bạc không phải là thứ ta thích”. Từ Văn Trường nghiêm trang nói: “Nếu ta thua người thì cứ làm theo người nói! Nhưng nếu người thua ta thì phải theo điều kiện của ta, sau này không được phép ức hiếp người dân, nếu người đánh họ một cái, ta sẽ trả lại người gấp mười”.

Lâm nhần tâm nhìn cậu thiếu niên gầy yếu, không thêm bận tâm, nói: “Được, được! Cứ làm như vậy!”

Cuộc đọ sức bắt đầu. Từ Văn Trường chỉ tay vào con kiến đang bò trên tảng đá, hét lên với Lâm nhần tâm: “Lâm nhần tâm, mọi người





nói người sức mạnh vô cùng, người có thể một đấm đánh chết con kiến này được không?”

“Còn phải nói, hãy xem ta đánh chết nó”. Lâm nhả tâm giáng mạnh cú đấm xuống tảng đá tới mức tảng đá rung lên, tay của Lâm nhả tâm cũng chảy máu, kêu lên đau đớn. Nhưng con kiến vẫn bò trong tảng đá lồi lõm như không có chuyện gì xảy ra. Từ

Văn Trường cười ha ha và

nói: “Đúng là cái đồ hữu danh vô

thực”. Lâm nhả tâm vô cùng xấu hổ, không phục nói: “Vậy người hãy làm đi!” Từ Văn Trường chậm rãi nói: “Dĩ nhiên, cả sức mạnh của người không thể đánh chết nó. Nhưng ta lại chỉ cần dùng một ngón út là có thể đánh chết nó”. Nói rồi cậu giơ ngón út bên tay phải day một cái, con kiến nát bét. Từ Văn Trường tuyên bố với mọi người, lần thi thứ nhất cậu đã chiến thắng Lâm nhả tâm. Mọi người đều hò hét vui mừng.

Tiếp đó, Từ Văn Trường tới bên một đồng lúa mạch, chỉ vào đó và nói: “Ta có thể dùng tay ném một bó lúa mạch qua sông. Còn người, Lâm nhả tâm, e là một cọng cũng không ném qua được!” Thế là cậu cầm một bó lúa ném qua con sông nhỏ rộng khoảng hai trượng bắc ngang trước cửa. Sau đó đưa một cọng lúa cho Lâm nhả tâm và nói: “Xem người làm thế nào”. Lâm nhả tâm cầm cọng lúa, ra sức ném, chỉ thấy cọng lúa ấy mềm oặt theo gió bay xuống sông. Lúc ấy, mọi người vỗ tay rầm rầm. Lần thứ hai, Lâm nhả tâm lại thua.

Lúc ấy, Lâm nhả tâm ủ rũ, trông vô cùng thê thảm. Còn mọi người thì hoan hô nhảy nhót, vô cùng vui sướng. Từ Văn Trường ưỡn ngực,

xắn một bên tay áo, lớn tiếng nói: “Tên ác bá độc ác này, ngươi dám thi lần cuối cùng với ta không? Nếu ngươi thật sự khỏe như trâu, vậy thì hãy thử xem có thể ấn thuyền xuống đáy sông được không!”

Tuy Lâm nhần tâm đã mất tự tin, nhưng hắn vẫn không chịu thua. Hắn thầm nghĩ: “Có lẽ mình cố gắng hết sức thì vẫn có thể ấn thuyền xuống đáy sông”. Thế là hắn đi tới bên bờ sông, nhảy vào khoang thuyền, xắn hai tay áo, ra sức ấn chiếc thuyền của mình. Ấn mãi, thân thuyền vẫn chỉ ngập nước như vậy, không thể nào chìm xuống đáy sông.

Từ Văn Trường nhìn mà cười thầm. Cậu đi tới gần bờ sông, dùng một tay ấn con thuyền đã chuẩn bị trước, ván thuyền đã bị cạy nứt ra, nước tràn vào, chỉ một lúc thuyền đã chìm xuống đáy sông. Khi ấy, Lâm nhần tâm sợ tới mức mặt tái xanh, vội vàng chèo thuyền bỏ đi. Bấy giờ, người xem từ bốn phương tám hướng ùa tới, tung Từ Văn Trường thông minh lên cao, ăn mừng thắng lợi.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Từ Văn Trường chính trực, lương thiện, đã dùng trí tuệ của mình giúp người dân thoát khỏi sự hống hách của tên ác bá. Câu chuyện này nói với chúng ta rằng, cần tận dụng mọi tri thức để giải quyết vấn đề. Đồng thời, cũng muốn nhắc nhở mỗi người phải biết giúp đỡ người khác, kẻ làm chuyện xấu sẽ không có kết cục tốt đẹp.

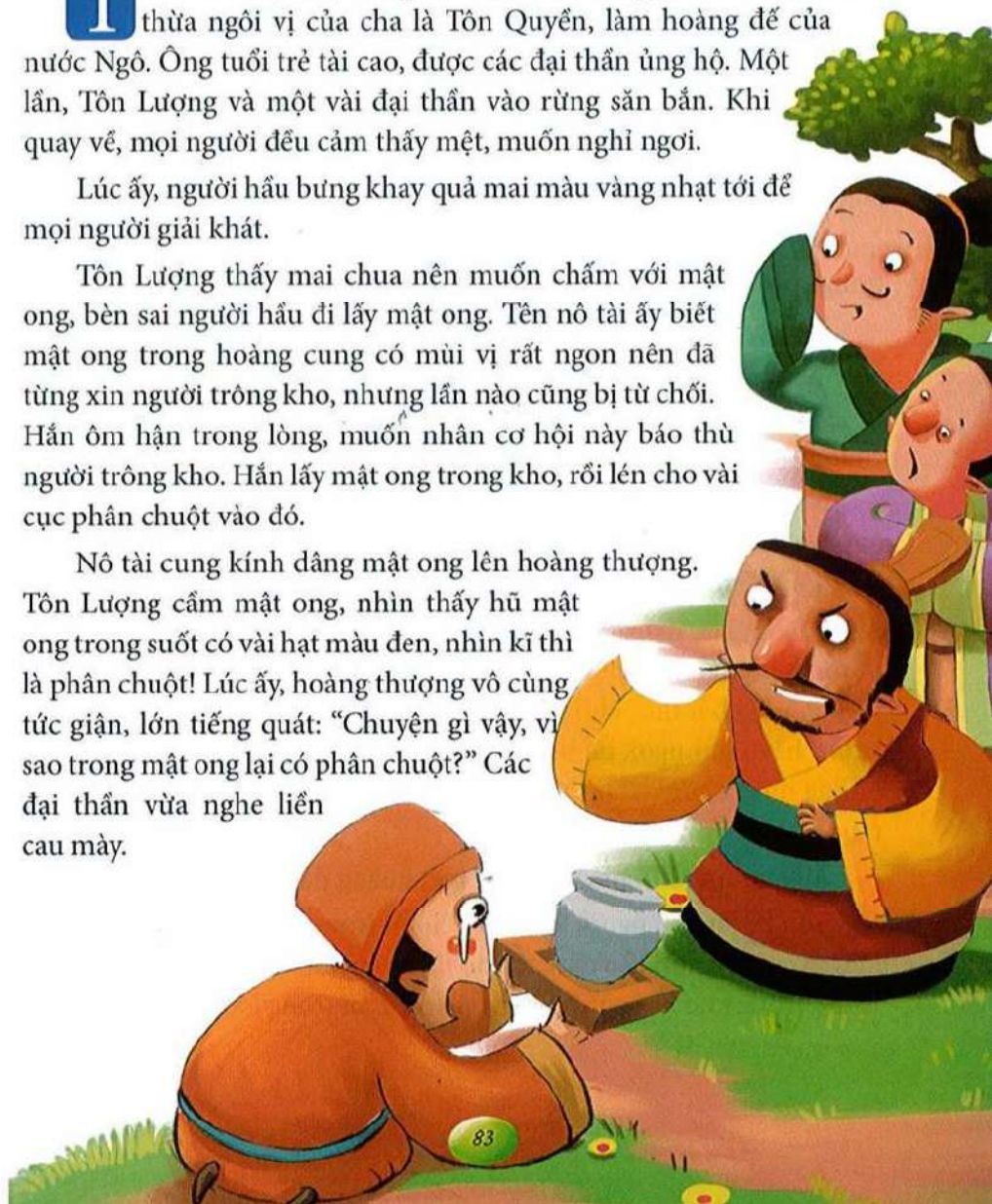
TÔN LƯỢNG LUẬN TỘI NÔ TÀI

Thời Tam Quốc (Trung Quốc), Tôn Lượng mười ba tuổi đã kế thừa ngôi vị của cha là Tôn Quyền, làm hoàng đế của nước Ngô. Ông tuổi trẻ tài cao, được các đại thần ủng hộ. Một lần, Tôn Lượng và một vài đại thần vào rừng săn bắn. Khi quay về, mọi người đều cảm thấy mệt, muốn nghỉ ngơi.

Lúc ấy, người hầu bưng khay quả mai màu vàng nhạt tới để mọi người giải khát.

Tôn Lượng thấy mai chua nên muốn chấm với mật ong, bèn sai người hầu đi lấy mật ong. Tên nô tài ấy biết mật ong trong hoàng cung có mùi vị rất ngon nên đã từng xin người trông kho, nhưng lần nào cũng bị từ chối. Hắn ôm hận trong lòng, muốn nhân cơ hội này báo thù người trông kho. Hắn lấy mật ong trong kho, rồi lén cho vài cục phân chuột vào đó.

Nô tài cung kính dâng mật ong lên hoàng thượng. Tôn Lượng cầm mật ong, nhìn thấy hũ mật ong trong suốt có vài hạt màu đen, nhìn kĩ thì là phân chuột! Lúc ấy, hoàng thượng vô cùng tức giận, lớn tiếng quát: “Chuyện gì vậy, vì sao trong mật ong lại có phân chuột?” Các đại thần vừa nghe liền cau mày.



Nô tài quỳ xuống đất, run rẩy nói: “Mật ong này là nô tài vừa lấy trong kho, sao lại có phân chuột được? Xin hoàng thượng minh xét”.

Tôn Lượng cho gọi người trông kho tới, hỏi hẩn rất cuộc là chuyện gì. Nhưng người trông kho nói: “Mật ong ở trong kho được đậy rất chặt, chuột không thể thải phân trong đó được. Lúc thần đưa cho tên người hầu ấy, mật ong vẫn rất trong, không hề có phân chuột”. “Không phải chuột thải ra, lẽ nào tự nó mọc ra sao?” Tên nô tài hùng hổ phản bác: “Nhất định là bình thường ông không chịu khó trông coi, để chuột phá mật ong. Sự việc đến mức này, lẽ nào ông còn muốn chối cãi!”

Nghe vậy, Tôn Lượng bình tâm suy nghĩ, rồi đột nhiên hỏi người trông kho: “Tên nô tài này của ta trước đây có xin người mật ong không?”

Người trông kho nói: “Hắn lén xin thần rất nhiều lần, nhưng thần không dám cho hắn”.

Tôn Lượng lại quay sang hỏi nô tài: “Thế thì e là người đã bỏ phân chuột vào, đúng không?”

Nô tài vừa nghe, vội nói: “Ông ta nói láo, nô tài chưa bao giờ xin ông ta! Nô tài đâu có cái gan đó, dám bỏ phân chuột vào mật ong? Nô tài không dám! Nô tài không dám!”

Lúc ấy, các đại thần đứng cạnh khê nói với Tôn Lượng: “Hoàng thượng, bọn chúng mỗi người một ý, lại không có người thứ ba làm chứng, e là nhất thời khó mà làm rõ được. Hãy để quan dưới xử lí đi ạ, người hãy nghỉ ngơi, để bọn chúng đi lấy mật ong sạch là được”. Tôn Lượng nhìn người trông kho rồi nhìn nô tài, nói: “Chuyện này thực ra rất dễ làm rõ”.

Mọi người nhìn nhau, không biết hoàng đế đang nghĩ gì.

Tôn Lượng sai người vớt phân chuột trong mật ong, vừa bẻ ra, Tôn Lượng cười và nói: “Rõ ràng tên nô tài này trước đây xin mật ong nhưng người trông kho không cho nên hắn ôm hận trong lòng, muốn hãm hại

người trông kho. Nhân hôm nay đi lấy mật ong, hẳn liền giờ trò. Ta nói có đúng không?”

Các đại thần đều không hiểu, rối cuộc hoàng đế căn cứ vào cái gì mà đưa ra phán đoán như vậy? Tôn Lượng giải thích: “Nếu phân chuột rơi vào mật ong từ trước thì cả trong và ngoài đều ướt. Nhưng đằng này bên ngoài ướt, bên trong khô, có thể thấy là thời gian bỏ vào không lâu. Nô tài đã sớm có ý định hãm hại người trông kho, nhân cơ hội lần này bỏ phân chuột vào”.

Tên nô tài nghe xong, sợ tới mức ngã lăn ra đất. Các đại thần thấy hoàng thượng làm rõ sự việc một cách nhanh chóng thì đều vô cùng khâm phục.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Nếu biết cách quan sát các chi tiết trong cuộc sống, mọi người cũng đều có thể trở nên thông minh, nhanh trí giống như Tôn Lượng.

👑 GIA CÁT KHÁC THAY CHA GIẢI VÂY

Thời Tam Quốc, đại thần nước Ngô là Gia Cát Cẩn, tự Tử Du. Gia Cát Cẩn có ngoại hình xấu xí, khuôn mặt dài như mặt lửa. Một hôm, quân vương của nước Ngô là Tôn Quyền mở tiệc chiêu đãi văn võ bá quan, Gia Cát Cẩn dẫn theo cậu con trai 6 tuổi là Gia Cát Khác tới.

Bữa tiệc vô cùng náo nhiệt, mọi người cười nói, không khí vô cùng vui vẻ.

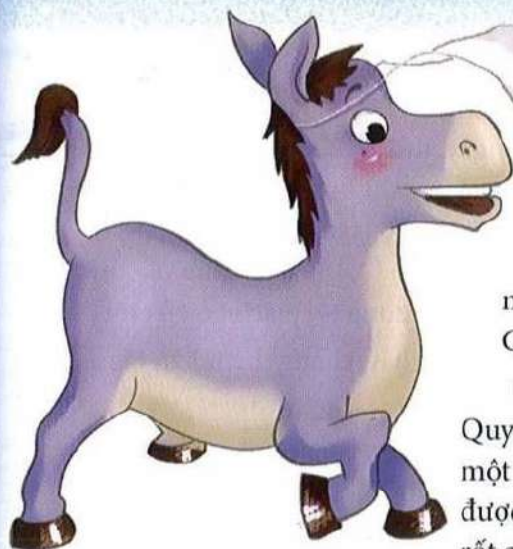
Lúc ấy, Tôn Quyền đã ngà ngà say. Ông ta nhìn xung quanh, phát hiện các quan ai ai cũng nói đùa với Gia Cát Cẩn, ra sức mời rượu ông ta. Gia Cát Cẩn không giỏi uống rượu, mặt đỏ tưng bừng.

Lúc ấy, Gia Cát Khác theo cha tới dự tiệc, cầm chén rượu của cha mời rượu các quan.

Tôn Quyền nhìn khuôn mặt lửa khó coi của Gia Cát Cẩn, bỗng chốc nổi hứng muốn trêu ông. Ông ta gọi người hầu bên cạnh, nói nhỏ vài câu.

Một lúc sau, người hầu dắt một con lừa tới, trên mặt lừa dán một mảnh giấy rất dài. Mọi người không biết Tôn Quyền muốn làm gì, chỉ thấy Tôn Quyền cười gian xảo, lão đảo đi tới trước mặt lừa, cầm bút viết bốn chữ - “Gia Cát Tử Du”.

Mọi người lập tức hiểu dụng ý của Tôn Quyền, thế là tất cả đều ồ lên, ai nấy cũng ôm bụng cười ngà nghiêng.



LỪA
CỦA
GIA
CÁT
TỪ
DU

Gia Cát Cẩn trước mặt quân vương chỉ dám giận chứ không dám nói, quả thực vô cùng khó xử. Gia Cát Khác thấy cha bị bốn cột như vậy trước mặt mọi người, trong lòng rất buồn. Cậu nhanh trí nghĩ ra một cách.

Cậu đi lên trước, quỳ trước mặt Tôn Quyền, cung kính nói: “Xin hãy cho cháu một chiếc bút, để cháu thêm hai chữ có được không ạ?” Tôn Quyền muốn biết rốt cuộc đứa trẻ này muốn viết gì, liền gật đầu đồng ý.

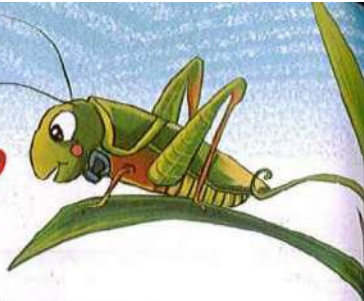
Thế là Gia Cát Khác thư thả cầm bút, chấm mực, thêm hai chữ “Lừa của” bên trên chữ “Gia Cát Từ Du”. Như vậy là chữ trên mặt lừa bỗng biến thành “Lừa của Gia Cát Từ Du”.

Mọi người đều không cười nữa, nhìn Gia Cát Khác với ánh mắt thán phục. Tôn Quyền thấy Gia Cát Khác còn nhỏ tuổi mà đã nhanh trí như vậy nên rất vui, tuyên bố con lừa này tặng cho Gia Cát Khác. Văn võ bá quan ai nấy cũng đều khen ngợi, nói: “Cậu bé này thật thông minh biết giải vây cho cha trong tích tắc, đúng là tài năng hiếm có!”



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Gia Cát Khác tuy nhỏ tuổi, song rất thông minh tinh ý. Đứng trước mặt quân vương và các vị đại thần, cậu không lung túng sợ hãi mà vô cùng bình tĩnh giải vây cho cha chỉ trong tích tắc, khiến ai nấy đều nể phục và hết lời khen ngợi.

 CHÂU CHẤU VÀ CÚ MÈO

Một con cú mèo cứ tối đến mới ra ngoài kiếm ăn, còn ban ngày thì ngủ. Một hôm, đúng lúc nó đang ngủ rất say thì bị tiếng kêu của một con châu chấu đánh thức. Nó trần trọc mãi không sao ngủ được, liền tha thiết nói với châu chấu: “Anh châu chấu ơi, xin anh yên tĩnh một lúc, tiếng kêu của anh ảnh hưởng tới giấc ngủ của tôi”.

Nào ngờ, châu chấu vờ như không nghe thấy, chẳng thèm bận tâm, vẫn kêu không ngừng.

Cú mèo cố nén giận, lại thỉnh cầu: “Lúc đang ngủ say mà bị đánh thức thì đúng là rất khó chịu, tin rằng anh cũng đã như vậy. Xin anh hãy thông cảm cho hoàn cảnh vất vả cả đêm tìm thức ăn, bây giờ cần nghỉ ngơi của tôi mà giữ im lặng một lúc được không”.

Không ngờ, châu chấu nghe vậy còn kêu to hơn.

Cú mèo bị làm cho buồn bực không yên nhưng lại không biết làm thế nào. Đột nhiên, nó nghĩ tới một kế rất hay, liền nói với châu chấu: “Haizz, dù sao thì tôi cũng không buồn ngủ nữa rồi. Tiếng hát của anh hay như vậy, cứ như là tiếng đàn thất huyền cầm của thần Apollo vậy. Tôi sẽ mang tiền tâu mà nữ thần Hebe vừa tặng tôi, uống một trận no say. Nếu anh không phản đối thì mời anh cùng uống”.

Châu chấu kêu rất lâu rồi, lúc này đang rất khát, lại được cú mèo khen như vậy, bèn vui vẻ nói: “Thế thì tôi không khách khí nữa!”

Đang vui nên châu chấu chẳng nghĩ ngợi gì, vội vàng bay lên. Thế là cú mèo lao ra khỏi hang, vỗ lấy châu chấu. Cuối cùng thì nó cũng được ngủ một giấc ngon lành.

**BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH**

Mặc dù ai cũng muốn nghe lời khen nhưng đôi khi được khen cũng là một chuyện vô cùng nguy hiểm. Chúng ta cần giữ vững bản lĩnh, đừng mù quáng nghe theo những lời khen nịnh vô nghĩa mà quên đi tất cả, quên đi địa vị và hoàn cảnh của mình.

CHÀNG THIẾU NIÊN KHÈO LÉO KHUYÊN SỞ BÁ VƯƠNG

Cuối thời Tấn, Sở và Hán tương tranh. Sở Bá Vương Hạng Vũ dẫn quân đánh Trần Lưu và Ngoại Hoàng. Cuộc chiến rất gian khổ, trải qua nhiều ngày, quân Sở phải trả giá rất đắt mới chiếm được Ngoại Hoàng. Vì thế, Bá Vương vô cùng phẫn nộ với dân trong thành Ngoại Hoàng, cho rằng họ chỉ viện cho tướng lĩnh Bành Việt, vì thế mới khó đánh như vậy. Thế là ông hạ lệnh cho viên huyện lệnh Ngoại Hoàng, bảo ông ta trong thời gian quy định, gọi tất cả các nam giới trên mười lăm tuổi tới cổng thành phía đông tập trung. Bá Vương muốn chôn sống họ.

Hành động này thật thiếu sáng suốt nhưng Bá Vương tính khí nóng nảy, không nghe theo ai, cũng không ai dám khuyên ông ta.

Nhân dân Ngoại Hoàng vừa nghe thấy thông tin này liền oán thán khắp trời. Huyện lệnh của Ngoại Hoàng có một môn khách, tên là Nhưng Thúc. Nhưng Thúc có một cậu con trai 13 tuổi. Từ nhỏ đã nhanh trí dũng cảm, thấy hàng nghìn hàng vạn nam tử trưởng thành bị chôn sống, trong lòng rất không phục. Cậu đã nghĩ ra một cách rất hay.

Hôm ấy, cậu tới trước quân của Bá Vương, nói là có chuyện muốn bẩm báo. Bá Vương nghe nói là một đứa trẻ, cảm thấy rất kì lạ, liền cho cậu vào.

Bá Vương uy phong lẫm liệt ngồi giữa phòng, hai bên là võ sĩ cầm đao. Cậu bé không chút sợ hãi, chậm rãi bước lên trước, thấy Sở Vương thì liền quỳ xuống bái kiến và nói: “Tiểu dân bái kiến đại vương, chúc đại vương vạn sự như ý”.

Bá Vương thấy cậu bé thông minh lanh lợi, trong lòng rất thích, liền tươi cười hỏi cậu: “Cháu bé, cháu tìm ta có chuyện gì quan trọng không?”

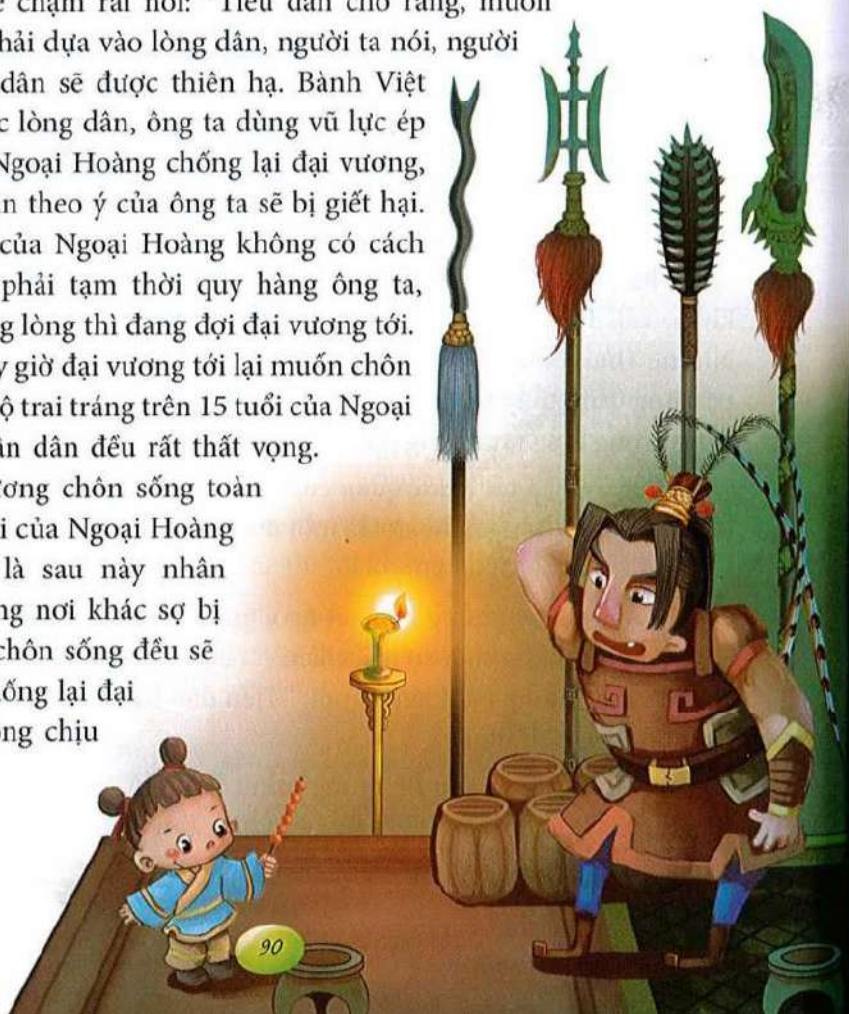
Cậu bé ung dung đáp: “Chẳng phải đại vương muốn từ đây sang đông, tấn công mười mấy thành trì Lương Địa sao?”

Bá Vương nói: “Đúng vậy!”

Cậu bé lại nói: “Tiểu dân e là người không thắng được!”

Sở Vương vừa nghe, sắc mặt lập tức biến đổi, tỏ vẻ không vui: “Ta có đội quân hùng hậu, binh cường tướng dũng, đi tới đâu là thắng tới đó, có gì mà ta không chiếm được? Một đứa trẻ ranh như ngươi cũng muốn tới can dự vào việc quân của ta sao?”

Cậu bé chậm rãi nói: “Tiểu dân cho rằng, muốn thắng thì phải dựa vào lòng dân, người ta nói, người được lòng dân sẽ được thiên hạ. Bành Việt không được lòng dân, ông ta dùng vũ lực ép nhân dân Ngoại Hoàng chống lại đại vương, không thuận theo ý của ông ta sẽ bị giết hại. Nhân dân của Ngoại Hoàng không có cách nào, đành phải tạm thời quy hàng ông ta, nhưng trong lòng thì đang đợi đại vương tới. Tuy vậy, bây giờ đại vương tới lại muốn chôn sống toàn bộ trai tráng trên 15 tuổi của Ngoại Hoàng, nhân dân đều rất thất vọng. Nếu đại vương chôn sống toàn bộ nam giới của Ngoại Hoàng thật thì e là sau này nhân dân ở những nơi khác sợ bị đại vương chôn sống đều sẽ liều chết chống lại đại vương, không chịu



đầu hàng. Vì thế tiểu dân lo lắng mười mấy thành trì ở Lương Địa, đại vương sẽ không dễ dàng chiếm được! Đại Vương, vì sao người lại muốn đuổi những người ủng hộ người tới chỗ kẻ địch? Người hãy thử nghĩ xem!”

Bá Vương nghe xong, trầm tư một lúc, nghĩ rằng đứa trẻ này nói rất có lí, liền tha chết cho toàn bộ trai tráng của Ngoại Hoàng. Nhân dân của Ngoại Hoàng vô cùng cảm kích trước cậu bé thông minh này.

Về sau, Bá Vương dẫn quân đông tiến, nhân dân ở đó nghe thấy Bá Vương tới, đều tranh nhau quy phục. Thấy cảnh đó, Bá Vương càng khâm phục cậu bé hiểu biết, có tầm nhìn xa.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Một khi binh sĩ có tư tưởng rã đám, thậm chí phản nghịch, cho dù có tướng soái giỏi giang thế nào cũng rất khó chiến thắng; các tướng tài luôn phải biết dựa vào dân, vì họ chính là hậu phương vững chắc nhất, là nơi cung ứng lương thực, thực phẩm cho tiến tuyến. Vì thế, tướng soái có tầm nhìn xa trông rộng tuyệt đối sẽ không nhìn cái trước mắt mà mọi mặt đều phải suy nghĩ chu toàn.

 THẬP TAM LANG BẮT CƯỚP

Thời Tống, có một đại thần tên là Vương Thiệu. Ông có cậu con trai tên là Vương Thái vừa tròn năm tuổi. Vương Thái là con thứ mười ba trong nhà, vì thế còn có biệt danh là Thập Tam Lang. Cậu bé Thập Tam Lang từ nhỏ đã hoạt bát lanh lợi, thông minh hơn người.

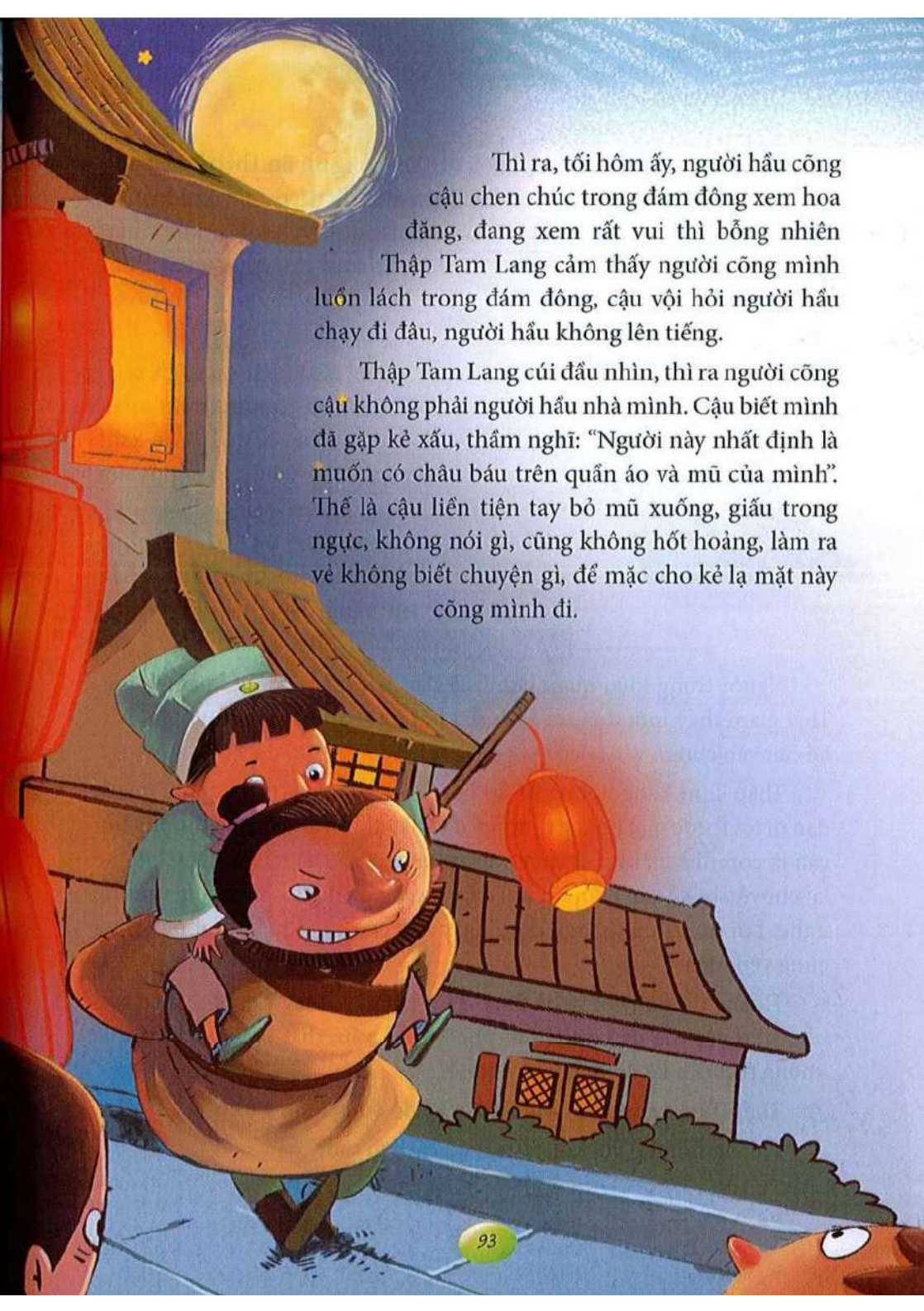
Vào đêm tết Nguyên Tiêu, nhà nhà trong kinh thành đều giăng đèn kết hoa, trẻ con bắn pháo hoa bên đường, vô cùng náo nhiệt. Mọi người đều ra đường để tận hưởng không khí vui vẻ, náo nức.

Tối hôm ấy, một người hầu công Thập Tam Lang ra đường xem hoa đăng. Thập Tam Lang mặc bộ quần áo rất đẹp, đội chiếc mũ đẹp, trên mũ nạm đầy đá quý.

Hoa đăng trên đường muôn hình muôn vẻ, vô cùng đẹp mắt. Người hầu và Thập Tam Lang ngắm nhìn rất chăm chú, không chớp mắt. Họ vừa nhìn vừa đi theo đám đông. Hôm ấy đường rất đông, họ cứ chen qua chen lại như thế.

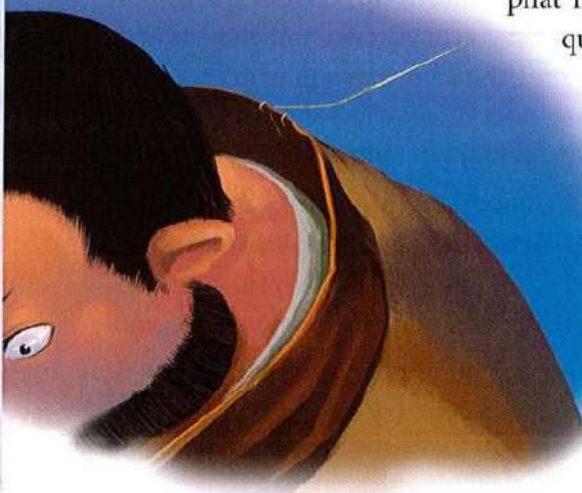
Bỗng nhiên người hầu thấy lưng nhẹ bỗng, ngoảnh đầu lại nhìn thì không thấy cậu chủ đâu, bỗng chốc sợ tới mức biến sắc, vội vàng đi tìm khắp nơi. Nhưng biển người mênh mông, biết tìm ở đâu đây? Người hầu không biết làm thế nào, đành phải quay về báo chủ nhân. Phu nhân sợ hãi bật khóc, suýt chút nữa thì ngất đi. Nhưng Vương Thiệu thì rất bình tĩnh, nói: “Mọi người đừng quá lo lắng, nếu là đứa khác thì ta sẽ lo lắng, nhưng Thập Tam Lang rất thông minh, không biết chừng nó sẽ tự quay về”.

Mấy hôm sau, một chiếc xe quan tới cổng nhà họ Vương, chỉ thấy một thái giám bước xuống xe, tuyên đọc thánh chỉ, sau đó bế Thập Tam Lang, còn mang tới rất nhiều vàng bạc châu báu. Người nhà họ Vương vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, vội hỏi Thập Tam Lang rốt cuộc là chuyện gì.



Thì ra, tối hôm ấy, người hầu công
cậu chen chúc trong đám đông xem hoa
đăng, đang xem rất vui thì bỗng nhiên
Thập Tam Lang cảm thấy người công mình
luồn lách trong đám đông, cậu vội hỏi người hầu
chạy đi đâu, người hầu không lên tiếng.

Thập Tam Lang cúi đầu nhìn, thì ra người công
cậu không phải người hầu nhà mình. Cậu biết mình
đã gặp kẻ xấu, thầm nghĩ: “Người này nhất định là
muốn có châu báu trên quần áo và mũ của mình”.
Thế là cậu liền tiện tay bỏ mũ xuống, giấu trong
ngực, không nói gì, cũng không hốt hoảng, làm ra
vẻ không biết chuyện gì, để mặc cho kẻ lạ mặt này
công mình đi.



Đi mãi đi mãi, bỗng nhiên Thập Tam Lang phát hiện đối diện có mấy chiếc kiệu quan đang đi về phía mình. Thập Tam Lang cho rằng nhất định bên trong là quan lại quyền quý.

Khi kiệu quan đi qua, cậu vội vàng túm lấy kiệu, lớn tiếng hét: “Bắt kẻ xấu! Bắt kẻ xấu!” Tên đó vừa nghe thấy Thập Tam Lang kêu lên thì vô cùng sợ hãi. Hắn sợ bị người ta bắt, vội vàng đặt Thập Tam Lang xuống, hốt hoảng bỏ chạy.

Người trong kiệu quan chính là đại thái giám trong hoàng cung. Thái giám thấy một đứa trẻ sạch sẽ khôi ngô, trong lòng yêu mến, liền bế cậu vào cung.

Thập Tam Lang không hề sợ hãi khi gặp hoàng thượng mà mạnh dạn đi tới trước mặt hoàng thượng, dập đầu thỉnh an. Hoàng thượng hỏi cậu là con nhà ai, sao lại chạy vào trong cung? Thập Tam Lang liền kể lại chuyện bị kẻ xấu cướp đi khi đang xem hoa đăng cho hoàng thượng nghe. Lời nói rõ ràng, ngữ điệu ngây thơ của cậu khiến mọi người vô cùng yêu mến.

Hoàng thượng vui vẻ bế Thập Tam Lang trên tay và nói: “Cháu còn nhỏ như vậy mà đã có thể đối phó với kẻ xấu, thật là giỏi, chỉ tiếc là không biết tìm kẻ đó ở đâu bây giờ!”

Thập Tam Lang nói: “Muốn tìm kẻ đó cũng không khó.”

Hoàng thượng vội hỏi: “Cháu có cách gì sao?”

Thập Tam Lang nói: “Khi cháu phát hiện mình bị kẻ xấu công đi, cháu đã lấy kim chỉ mẹ cài trên mũ xuống, khâu hai đường chỉ màu lên cổ áo của kẻ đó. Chỉ cần hoàng thượng bí mật tìm kiếm kí hiệu này, thì việc bắt được kẻ ấy cũng không khó”.

Hoàng thượng khen ngợi Thập Tam Lang, đồng thời hạ lệnh cho quan phủ đi bắt kẻ xấu. Quan phủ căn cứ vào manh mối này, nhanh chóng bắt được kẻ xấu.

Hoàng thượng và các phi tử hậu cung rất thích Thập Tam Lang đáng yêu, thi nhau tặng cậu nhiều lễ vật quý, giữ cậu ở trong cung chơi mấy ngày rồi mới lưu luyến phải người đưa cậu về nhà.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Trong cuộc sống sẽ xuất hiện nhiều sự việc đột phát. Để ứng phó, chúng ta không những phải có dũng khí mà còn phải giữ bình tĩnh, không được hoảng loạn. Dũng khí cộng với bình tĩnh có thể giúp ta xử lí sự việc với kết quả tốt đẹp.

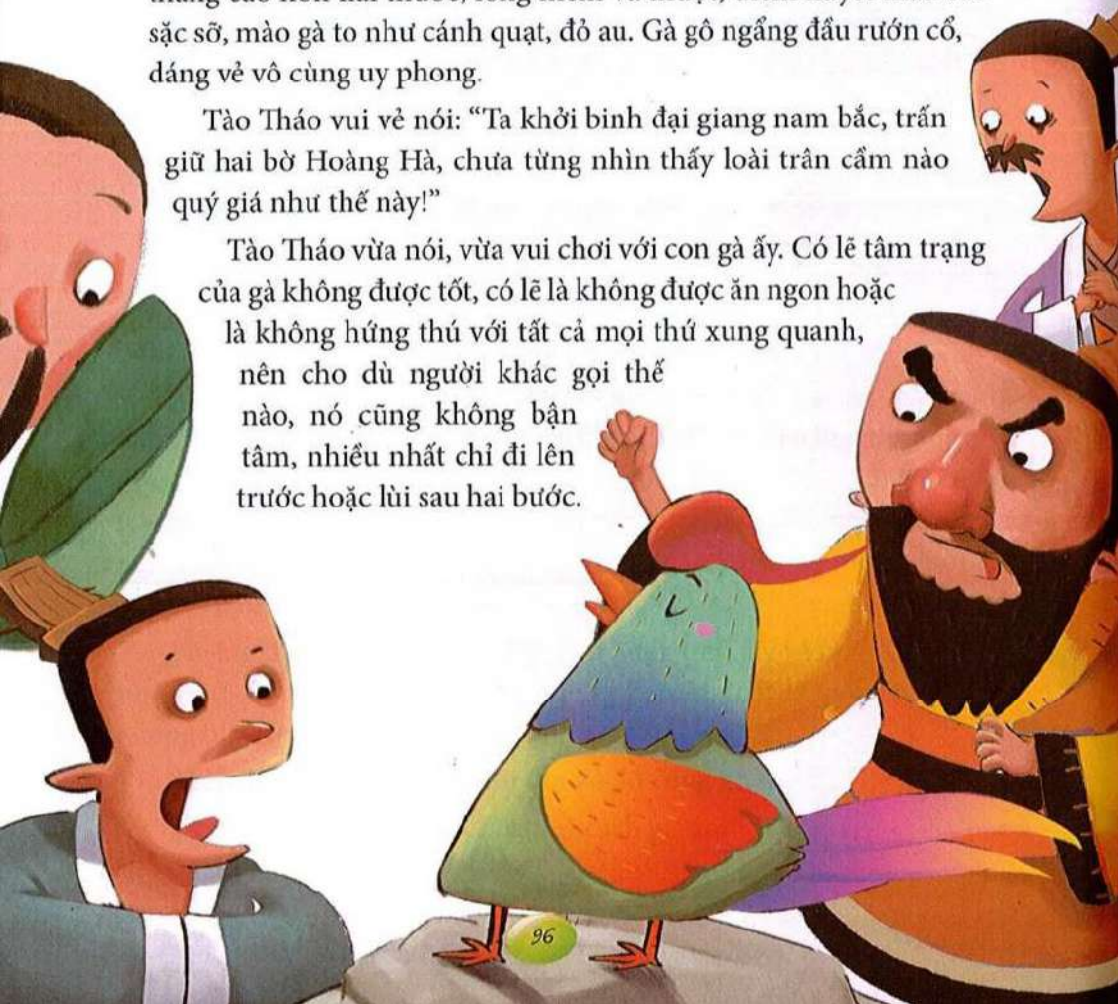
👑 TÀO XUNG THÔNG MINH LƯƠNG THIỆN

Có một năm, Tào Tháo dẫn quân xuống phía Nam, đi qua một vùng người dân tộc thiểu số sinh sống. Các quan viên và bách tính ở đó tranh nhau dâng lễ vật để tỏ lòng với Hán thừa tướng. Trong vô vàn lễ vật, có một con gà gô quý giá, Tào Tháo vô cùng thích thú.

Con gà này rất đặc biệt, chân dài, người cũng dài, khi đứng thẳng cao hơn hai thước, lông mềm và mượt, điểm tuyết màu sắc sặc sỡ, mào gà to như cánh quạt, đỏ au. Gà gô ngẩng đầu rướn cổ, dáng vẻ vô cùng uy phong.

Tào Tháo vui vẻ nói: “Ta khởi binh đại giang nam bắc, trấn giữ hai bờ Hoàng Hà, chưa từng nhìn thấy loài trăn cầm nào quý giá như thế này!”

Tào Tháo vừa nói, vừa vui chơi với con gà ấy. Có lẽ tâm trạng của gà không được tốt, có lẽ là không được ăn ngon hoặc là không hứng thú với tất cả mọi thứ xung quanh, nên cho dù người khác gọi thế nào, nó cũng không bận tâm, nhiều nhất chỉ đi lên trước hoặc lùi sau hai bước.



Cho ăn nó cũng không ăn, cho uống nó cũng không uống, trông rất chậm chạp, không đáng yêu chút nào.

Tào Tháo nhìn dáng vẻ ngây ngô của con gà này, có vẻ không vui, liền nói với người bên cạnh: “Ai có thể khiến con gà này nhảy múa, ta sẽ trọng thưởng!”

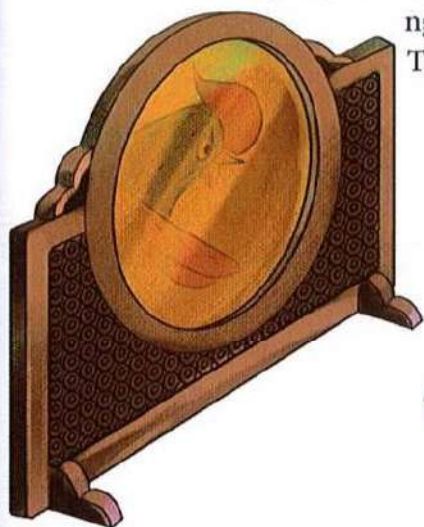
Quân sư cũng bước tới, cầm một cái que nhỏ, chọc chọc vào mào gà rồi lại chọc chọc vào cổ gà, nhưng gà không để ý.

Lại một đại tướng bước tới, dùng tay vuốt ve đuôi gà, rồi lại chọc vào cánh gà, nhưng gà không có phản ứng gì.

Tào Tháo lại gọi thêm mấy người nhưng chẳng ai có thể khiến gà phấn khích.

Tào Tháo vô cùng thất vọng, thở dài: “Tào Mạnh Đức ta, thiên quân vạn mã, nam chinh bắc chiến, kẻ địch nào cũng khuất phục. Hôm nay, một con gà mà khiến quân ta bó tay, xem ra, ta vẫn thiếu nhân tài!”

Con trai út của Tào Tháo từ nhỏ thông minh lanh lợi, lại đọc nhiều sách, kiến thức uyên thâm. Lúc ấy, cậu nghĩ ra một ý, liền bước lên trước nói với Tào Tháo: “Phụ vương, nhi thần nghe nói



gà gô thường cảm thấy tự hào vì bộ lông của mình, vì thế vừa nhìn thấy bóng mình dưới nước là sẽ nhảy múa để thưởng thức vẻ đẹp của bản thân, vì sao không bảo người khiêng một tấm gương đặt trước mặt gà gô, như thế gà gô sẽ nhìn được hình ảnh của mình, sẽ tự động nhảy múa”.

Tào Tháo nghe vậy vỗ tay khen hay, lập tức gọi người khiêng tấm gương lớn nhất trong cung tối, đặt trước mặt gà gô. Con gà ấy vừa nhìn thấy trong gương có một con gà gô, cũng có bộ lông đẹp đẽ, bông chốc có chút đồ kị, lập tức xòe cánh, vừa nhảy vừa múa. Nó nhìn thấy con gà trong gương cũng nhảy múa nên càng tức giận hơn, thế là càng ra sức nhảy, lại còn không ngừng rướn cổ kêu, nghe giống như đang hát vậy.

Những người có mặt ở đó nhìn thấy cảnh tượng này đều bật cười ha ha, không khỏi khen Tào Xung thông minh.

Tào Xung không chỉ thông minh mà còn có tấm lòng lương thiện. Một lần, một quản gia phát hiện có một chiếc yên ngựa bị chuột gặm hỏng. Đây là chiếc yên ngựa mà Tào Tháo thích nhất. Người quản gia vô cùng lo lắng, sợ Tào Tháo trừng phạt.

Tào Xung biết chuyện này, liền nói: “Ông không cần lo lắng, hãy để ta nghĩ cách giúp ông”.

Thế là Tào Xung dùng dao nhỏ chọc một vài lỗ nhỏ trên áo của mình, giống như bị chuột cắn vậy, sau đó cậu làm ra vẻ buồn rầu đi gặp Tào Tháo.

Tào Tháo vừa nhìn thấy dáng vẻ của cậu, liền ân cần hỏi han xem có phải cậu bị ốm không.

Tào Xung nói: “Tối qua lúc đi ngủ con đặt quần áo cạnh giường, nhưng lũ chuột đã cắn quần áo của con”.

Tào Tháo nói: “Như thế thì có gì đâu? Chuột cắn đồ đạc là chuyện bình thường. Ra ngoài chơi đi”.

Tào Xung đi ra ngoài, một lúc sau, người quản gia đó vào báo với Tào Tháo: “Yên ngựa bị chuột cắn hỏng rồi ạ, xin đại vương trị tội”.

Tào Tháo cười và nói: “Áo của Xung Nhi đặt ở đầu giường còn bị chuột cắn, huống hồ là yên ngựa treo trên cột! Cắn hỏng rồi thì thôi”. Thế là Tào Xung đã giúp người quản gia thoát được tội.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Tào Xung không chỉ thông minh nhanh trí mà còn là người ham học. Nhờ vậy mà cậu bé có những sáng kiến mà ngay cả người lớn chưa chắc đã nghĩ ra. Trong cuộc sống, nếu chúng ta có tính sáng tạo, biết đặt vấn đề và giải quyết vấn đề thì sớm muộn gì chúng ta cũng sẽ thành công.

👑 **HẠNG THÁC** **THÔNG MINH HƠN NGƯỜI**

Thời Xuân Thu (Trung Quốc), Khổng Tử và các học trò của mình chu du Liệt Quốc, truyền bá tư tưởng của mình. Một hôm, họ đi xe ngựa tới nước Tấn. Có một đứa trẻ chắt gạch ngói vỡ giữa đường chơi trò chơi, chắn mất đường đi của họ.

Khổng Tử nói: “Cháu không nên chơi giữa đường, chắn xe của ông!”

Đứa trẻ chỉ vào chỗ vừa mới nghịch gạch ngói vỡ dưới đất và nói: “Ông ơi, ông xem đây là cái gì?” Khổng Tử nhìn thấy đấy là một tòa thành xếp bằng gạch ngói vỡ.

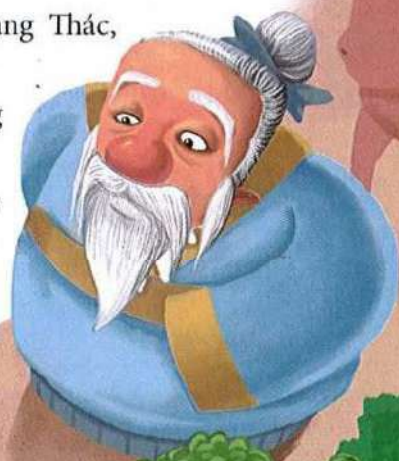
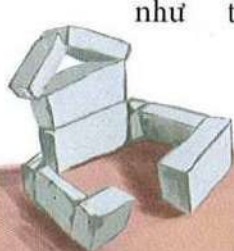
Đứa trẻ lại nói: “Ông nói xem, nên để thành nhường đường cho xe hay xe nhường đường cho thành?” Khổng Tử bị bắt bí.

Khổng Tử sững người, liền hỏi: “Cháu tên là gì? Mấy tuổi rồi?”

Đứa trẻ nói: “Cháu tên là Hạng Thác, 7 tuổi!”

Khổng Tử nói: “Cháu nói năng rất lanh lợi, ông muốn đỡ cháu”.

Hạng Thác mỉm cười nói: “Vậy thì mời ông ạ, ông muốn đỡ cháu như thế nào?”





Khổng Tử hỏi: “Núi nào không có đá? Nước nào không có cá? Xe nào không có bánh? Đao nào không có vòng? Lửa nào không có khói?...”

“Ông nghe ạ - Núi đất không có đá; nước giếng không có cá; kiệu người khiêng không có bánh; dao bầu không có vòng; đom đóm không có khói...”

Khổng Tử hỏi liền mười mấy câu nhưng đều không thể làm khó đứa trẻ này.

Hạng Thác nói: “Bây giờ tới lượt cháu đố ông. Vì sao ngỗng và vịt có thể nổi trên mặt nước? Vì sao hồng nhạn và tiên hạc hót rất hay? Vì sao tùng bách có thể xanh tốt quanh năm...”

“Ngỗng và vịt có thể nổi trên mặt nước là vì chân hình vuông; Hồng nhạn và tiên hạc hót hay vì cổ của chúng dài; Tùng bách xanh tốt quanh năm là vì thân cây của chúng rất đặc...”

“Không đúng! Ba ba có thể nổi trên mặt nước, lẽ nào cũng là vì chân của chúng là hình vuông sao?Ếch kêu được cũng là vì cổ của chúng dài sao? Trúc xanh quanh năm, lẽ nào là vì thân của chúng đặc sao...”

Khổng Tử khâm phục đứa trẻ này kiến thức uyên bác, ngay cả mình cũng không đấu lại được, đành phải chấp tay nói: “Hậu sinh khả úy! Hậu sinh khả úy! Lão phu bái cậu làm thầy”.

Thế là đoàn người của Khổng Tử chỉ có thể đi vòng qua đồng gạch ngói vỡ vụn.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Kiến thức không có giới hạn, vì thế, chúng ta cần phải chăm chỉ siêng năng, không ngừng nghiên cứu và tích lũy tri thức. Hãy học tập tinh thần ham mê học tập, khiêm tốn học hỏi cùng với phẩm đức cao thượng của Khổng Tử.

👑 LÝ THẾ DÂN CỨU CHA

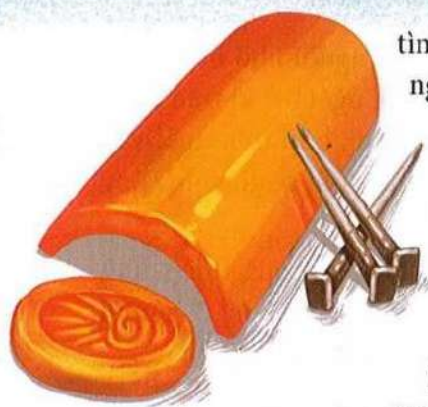
Tùy Dạng Đế cuối thời Tùy (Trung Quốc) là một bạo quân u mê. Trong triều có một gian thần bất hòa với Lý Uyên, muốn nhân cơ hội này hãm hại Lý Uyên. Hắn bèn xúi bẩy Tùy Dạng Đế hạ lệnh bắt Lý Uyên trong vòng một trăm ngày phải xây xong một cung điện, nếu đến lúc ấy không xây xong thì sẽ xử Lý Uyên tội chết.

Thánh chỉ truyền đến phủ Lý Uyên. Lý Uyên biết là gian thần muốn hại mình, trong một trăm ngày sao có thể xây được một tòa cung điện? Nhưng ông lại không dám làm trái thánh chỉ. Xem ra, lần này sẽ gặp đại họa rồi.

Lúc ấy, con trai thứ hai của ông là Lý Thế Dân nói với cha: “Trong một trăm ngày xây một tòa cung điện là rất khó, không xây được cung điện lớn, chúng ta hãy xây tòa nhỏ hơn. Chỉ cần bố cục của cung điện hợp ý của hoàng thượng là được. Con cho rằng mấu chốt xây cung điện là ở người, chỉ cần chúng ta chịu bỏ ra nhiều tiền, trọng thưởng thì nhất định sẽ có người bỏ công sức”.

Lý Uyên nghe xong cảm thấy rất có lý, liền lập tức phái người đi





tìm kiếm rồi dán cáo thị, chiêu mộ những người thợ lành nghề trong kinh thành.

Những người thợ vì được trả thù lao hậu hĩnh nên đều tới. Quả nhiên, chưa tới một trăm ngày đã xây xong cung điện. Tuy cung điện không lớn nhưng bố cục hợp lý, tinh xảo đẹp mắt, rất hợp với ý của Tùy Dạng Đế.

Nhưng tên gian thần ấy lại vào ton hót với Tùy Dạng Đế, nói là Lý Uyên đã xây sẵn cung điện này từ lâu. Tùy Dạng Đế lại triệu Lý Uyên vào cung, tỏ vẻ không vui: “Người dám lừa ta, trong một trăm ngày sao có thể xây xong một tòa cung điện? Nghe nói người đã xây trước đó để ở, người lên xây cung điện có mưu đồ phản triều đình, người đâu, lôi ra ngoài chém đầu!”

Lý Uyên biết hôn quân nghe theo lời đồn đại của gian thần, vội vàng hét “Oan quá”. Đột nhiên, dưới điện có người lớn tiếng hét: “Bệ hạ, oan uổng quá! Xin hãy nương tay”.

Thì ra, Lý Thế Dân nghe nói Tùy Dạng Đế lại gọi cha vào cung, biết việc chẳng lành nên vội đi theo. Tùy Dạng Đế thấy người đi vào là một thiếu niên, cảm thấy có chút kì lạ, liền ngăn cản binh sĩ đang định dùng hình, gọi Lý Thế Dân vào.

Lý Thế Dân quỳ xuống khấu kiến, bẩm báo họ tên và thân thế rồi nói: “Cha tiểu dân bị oan! Tòa cung điện này là tiểu dân và cha cùng xây, quả thực là xây trong một trăm ngày, xin hoàng thượng minh xét”.

Tùy Dạng Đế liền hỏi: “Vậy làm sao có thể chứng minh cung điện này mới xây xong?”

Lý Thế Dân nói: “Xin bệ hạ hãy phái người nhổ một chiếc đinh bất kì trên cung điện, dỡ một miếng ngói bất kì trên cung điện. Cung điện mới xây, đinh không bị gỉ, bùn trên ngói vẫn mới. Nếu đã xây từ lâu, vậy thì đinh nhất định sẽ gỉ, ngói cũng nhất định đã mốc”.

Tùy Dạng Đế lập tức phái người đi kiểm tra, quả nhiên đinh không bị gỉ, ngói vẫn mới. Điều đó chứng minh cung điện mới xây. Tùy Dạng Đế đuối lí, đành phải thả cha con Lý Uyên.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Lý Thế Dân nhanh trí, dùng cảm, nhìn nhận vấn đề vô cùng tỉ mỉ, vì thế mới có thể cứu được cha lúc quan trọng. Chúng ta cũng phải học Lý Thế Dân, trở thành một người làm việc cẩn thận, nghiêm túc.

THỎ CON XỬ KIỆN

Một lần, có người muốn thử tài của thỏ, bèn đưa cho thỏ một cái đơn kiện vô cùng tối nghĩa. Đơn viết rằng: “Cách đây ít lâu, có người lấy trộm của tôi một con trâu. Không phải trâu đực cũng không phải trâu cái. Không phải năm ngoái cũng không phải năm nay, người lấy không phải họ hàng, cũng không phải người ngoài”.

Thỏ chuyển đơn kiện lên các quan, các quan đều ngơ ngác, chẳng thể nào hiểu được lá đơn nói gì, phải nhờ thỏ giảng giải. Thỏ bèn nói:

- Vụ trộm xảy ra vào đêm ba mươi Tết. Vì đêm đó có thể gọi là đêm cuối cùng của năm ngoái, nhưng cũng có thể coi là ngày đầu tiên của năm nay. Còn con trâu bị mất trộm không phải là trâu đực cũng không phải là trâu cái chỉ có thể là trâu thiến. Mà kẻ lấy trộm dứt khoát là thằng rể. Vì chỉ có thằng rể mới không phải là người trong nhưng lại không phải là người ngoài họ.

Nghe thỏ giải thích, các quan đều phải kính phục. Lúc đó, quan toà đang đau đầu về một vụ kiện khác, vội xin thỏ xử giùm. Vụ kiện đầu đuôi như sau:

Có một anh chàng yêu quý vợ mình đến nỗi suốt ngày chẳng muốn rời nửa bước. Nhưng rồi đến buổi loạn li, anh phải đi lính, không đi không được. Người vợ tiễn chồng đi hết đường này đến đường khác, không nỡ rời tay. Đến gốc cây đa kia, người chồng mới dừng lại tâm sự biết bao nhiêu điều, mãi đến khi trống thúc quân vang dậy, loa hét động trời, người chồng mới đành dứt áo ra đi. Không ngờ ở gốc đa có một con yêu tinh. Nó nghe hết mọi điều tâm sự của hai vợ chồng, lại thấy người vợ xinh đẹp, nên đã

nghe ra một kẻ độc. Vài hôm sau, nó bèn giả dạng thành người chồng vác gươm, giáo về quê nói rằng vua không bắt lính nữa. Vì biết tất cả mọi điều riêng tư của hai người nên con yêu tinh làm cho người vợ tin rằng đó là chồng mình, không một chút nghi ngờ gì.

Người chồng sau một thời gian chinh chiến được hồi hương, anh mừng lắm, vội vã về nhà đập cửa gọi vợ. Người vợ mở cửa thì thấy lạ quá, người ngoài cửa cũng là chồng mình. Người chồng trong nhà quát hỏi người chồng ngoài cửa rằng:

- Mày ở đâu mà dám giả dạng là tao để nhận xằng vợ tao.

Người chồng mới về uất ức vặn lại:

- Người đàn bà này chính là vợ tao, tao mới cưới được vài ngày thì phải đi lính. Mày ở đâu đến mà dám nhận xằng vợ tao là vợ mày.

Hai bên cãi nhau chẳng bên nào chịu bên nào, đến người vợ cũng đành chịu, vì hai người giống nhau quá, không thể nào phân biệt được ai là chồng thật ai là chồng giả.

Việc này đưa lên quan, quan cũng đành chịu. Vừa may có thổ nổi tiếng thông minh, quan toà nhờ thổ xử hộ.

Thổ bèn hỏi hai người chồng rằng:

- Ai là chồng thật của người đàn bà này?

Cả hai người đều tranh nhau nhận. Thổ gật gật đầu ra vẻ suy nghĩ rồi bảo cả hai người rằng:

- Nếu là chồng thật thì phải biết trong cái hũ nào của vợ giấu một viên kim cương. Chị vợ đâu mang hết hũ nhà chị ra đây!

Người vợ ngạc nhiên vì mình có giấu kim cương vào hũ bao giờ đâu, nhưng nghe lệnh của thổ, chị cũng đành khuôn hết các hũ nhà mình ra trước toà. Bấy giờ thổ mới bảo rằng:

- Ai trong hai người không dùng tay, không được chạm vào hũ mà chui vào trong hũ ngậm được viên kim cương ra thì người đó chính là chồng người đàn bà này.

Nghe lệnh như thế, yêu tinh mừng lắm, bèn rùng mình, chui ngay vào hũ đầu tiên, thả ta bèn ra lệnh cho người chồng thật bịt ngay miệng hũ lại, mang vút xuống sông. Quan toà ngơ ngác, thở cười mà rằng:

- Phải vút nó đi thôi, giam nó vào hũ vì nó là yêu tinh. Chỉ yêu tinh mới có thể chui vào trong hũ. Thôi hai vợ chồng anh về nhà đi.

Dứt lời, thả nhảy tót vào rừng.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

*Trí thông minh biết dùng đúng lúc,
đúng chỗ sẽ làm được nhiều việc có ích.*

MẠNH THƯỜNG QUÂN KHUYÊN CHA

Thời Chiến Quốc, tướng quốc Điền Anh của nước Tề có hơn bốn mươi người con trai, trong đó có một người tên là Điền Văn, chính là Mạnh Thường Quân nổi tiếng trong lịch sử Trung Quốc.

Điền Anh có rất nhiều vợ, vào ngày năm tháng năm, một người vợ của ông sinh được một người con trai. Đó chính là Điền Văn. Nhưng người thời xưa mê tín, cho rằng trẻ sinh ra vào ngày mừng năm tháng năm sau này lớn lên sẽ bắt lợi cho cha mẹ. Vì thế Điền Anh liền ra lệnh cho vợ bỏ rơi đứa trẻ này. Mẹ đứa bé không nỡ, liền lén lút nuôi dưỡng cậu.

Khi cậu bé năm tuổi, mẹ bảo cậu và các anh chị em khác cùng đi bái kiến cha. Điền Anh vừa nhìn là nhận ngay ra đứa trẻ này. Chẳng phải đó là đứa trẻ mà năm ấy đã bị vứt bỏ rồi sao? Trong lòng Điền Anh rất không vui, liền trách mẹ đứa trẻ rằng không nên nuôi nấng cậu. Người mẹ nghe mà chỉ biết sợ hãi nín thinh.

Lúc ấy, đứa trẻ đột nhiên bước lên và nói: “Thưa cha, vì sao cha muốn vứt bỏ con?”

Điền Anh trả lời: “Vì con sinh vào ngày mừng năm tháng năm, khi con cao bằng cái cửa, sẽ gây bất lợi cho cha mẹ con”.

Đứa trẻ nói: “Số phận của con người do ông trời hay do cánh cửa quyết định?”

Điền Anh không nói gì.

Đứa trẻ lại nói: “Nếu do ông trời quyết định, cha hà tất phải lo lắng? Nếu do cánh cửa chi phối, chỉ cần làm cửa cao một chút là được. Hơn nữa, ai có thể cao bằng cánh cửa được chứ?”

Điền Anh nghe, trầm nghĩ: Đứa trẻ này nhỏ thế mà nói năng rõ ràng rành mạch. Điền Anh cảm thấy nó rất thông minh, liền nói: “Thôi được! Ta đặt tên cho con là Văn, con hãy đi chơi với các anh em của mình đi!”

Cuối cùng Điền Văn đã dựa vào trí tuệ của mình để có được sự thừa nhận của cha. Mẹ của cậu cũng nhẹ nhõm và vô cùng vui sướng.

Điền Văn dần dần lớn lên. Một hôm, Điền Văn hỏi cha: “Con trai của con trai gọi là gì?”

Điền Anh nói: “Là cháu nội”.

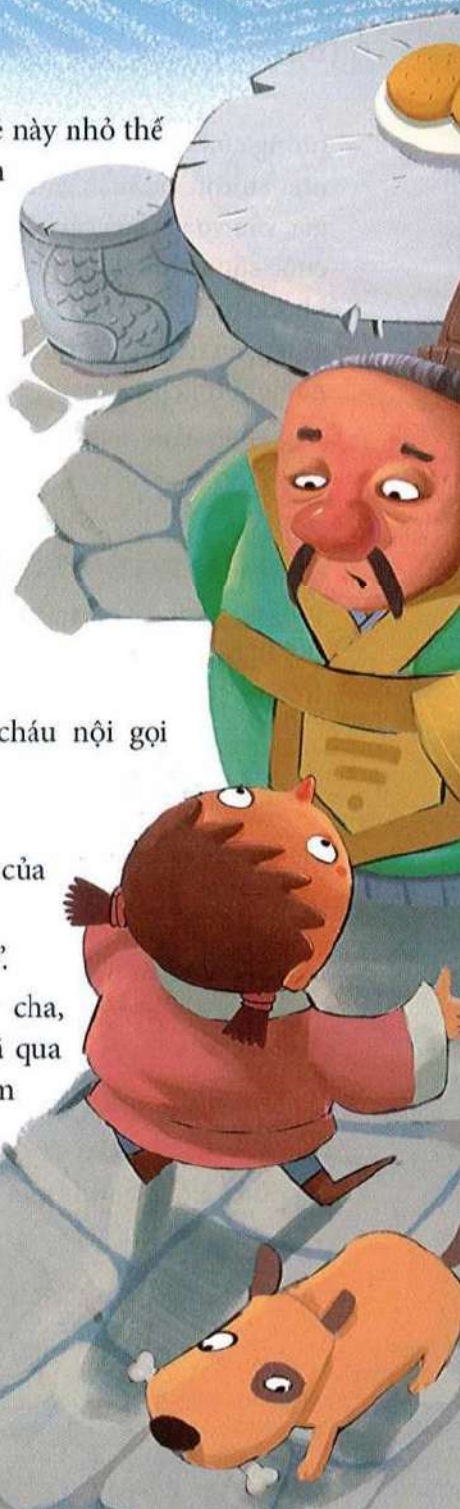
Điền Văn lại hỏi: “Con trai của cháu nội gọi là gì?”

“Là chắt nội”.

Điền Văn vẫn hỏi tiếp: “Vậy con trai của chắt nội gọi là gì?”

Điền Anh nói: “Cái đó ta không biết”.

Điền Văn nghiêm túc nói: “Thưa cha, cha thân là tướng quốc của nước Tề, đã qua ba đời quân vương, cha không tặng thêm cho nước Tề một thước đất nào, còn nhà mình thì lại có gia sản phú quý. Từ xưa tới nay không có một người hiền tài nào tới phò tá cha, người xưa nói, tướng môn xuất tướng. Bây giờ



tướng của nhà chúng ta ở đâu? Mọi người lớn bé, trên dưới trong nhà ăn thịt cá, mặc gấm lụa, nhưng cha lại không nghĩ cho quốc gia, vẩn vơ vét của cải của dân, tích lũy tài sản cho mình. Bách tính cuộc sống khốn khó, ngộ nhỡ xảy ra biến loạn, tài sản cha tích lũy không biết sẽ rơi vào tay ai, lẽ nào cha còn mong những của cải đó sẽ truyền từ đời này sang đời khác sao? Chuyện này không biết cha đã nghĩ tới chưa?”

Điền Anh nghe lời con trai nói, cảm thấy con suy nghĩ rất sâu sắc. Tuy còn nhỏ tuổi nhưng suy nghĩ hơn cả người lớn, liền quyết định để Điền Văn chăm lo việc nhà, tiếp đón khách khứa.

Điền Văn chiêu hiền đãi sĩ, chiêu mộ nhân tài, thế là chí sĩ tứ phương đều quy phục ông. Về sau Điền Anh qua đời, Điền Văn nối nghiệp cha, trở thành tướng quốc nổi tiếng nước Tề, công lao trên cả cha mình.

**BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH**

Điền Văn còn nhỏ nhưng ăn nói lanh lợi, biết nhìn xa trông rộng, có chí lớn, nhìn vấn đề rất thực tế, không cầu nệ lợi ích trước mắt, cuối cùng làm nên sự nghiệp lớn.

TÀI QUAN SÁT CỦA VƯƠNG NHUNG

Vương Nhung, nhà văn nổi tiếng thời Tống (Trung Quốc) từ nhỏ đã thông minh lanh lợi và khi gặp vấn đề nào đó thường suy nghĩ rất thấu đáo. Tháng sáu năm ấy, Vương Nhung và rất nhiều bạn nhỏ chơi trên đồng. Cánh đồng thật đẹp, chúng đuổi nhau chạy quanh cánh đồng, chơi đùa rất vui vẻ.



Lúc ấy, họ phát hiện bên đường có một cây mận rất to. Trên cây có rất nhiều quả mận vừa to vừa đỏ, quả mận trĩu trĩu khiến cành sà xuống.

Phát hiện bất ngờ này khiến lũ trẻ phấn khích tới mức vừa hò hét vừa nhảy múa.

Một đứa lớn tiếng nói: “Mau tới đây! Mau hái mận ăn thôi!” Cả bọn vừa nghe, liền tranh nhau đi hái mận, chỉ có Vương Nhung đứng đó không nhúc nhích.

Mọi người gọi: “Vương Nhung, cậu còn đứng ngây ra đó làm gì? Mau tới hái mận!”

Vương Nhung nói: “Chắc chắn mận này không ngon, không biết chừng còn đắng nữa, tớ không ăn”.

Mọi người nghe xong đều sững người, vội vàng nếm thử, quả nhiên mặn vừa đắng vừa chát, không thể ăn được. Mọi người vứt hết mấy quả mặn vừa hái đi. Ai cũng cảm thấy rất kì lạ, liền hỏi Vương Nhung: “Cậu đâu có ăn mặn, vì sao biết mặn này đắng?”

Wương Nhung cười nói: “Rất đơn giản, chỗ này đông người qua lại như vậy, nếu mặn ngọt thì đã bị người đi đường hái hết rồi, còn nhiều mặn ở trên cây như vậy sao?”

Mọi người nghe lời Vương Nhung đều gật đầu lia lịa.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Quan sát là xem xét để thấy, để biết rõ sự vật hiện tượng nào đó nhằm đưa ra những kết luận đúng đắn nhất. Trong truyện, Vương Nhung cũng vì giỏi quan sát và suy nghĩ hơn người khác nên mới đưa ra kết luận đúng đắn.

VƯƠNG DOÃN CHI VỜ SAY THOÁT HIỂM

Vương Doãn Chi thời Đông Tấn là cháu của đại tướng quân Vương Đôn, là người thông minh nhanh trí, giỏi nắm bắt tâm lí người khác.

Vương Đôn nắm triều chính, ngang ngược kiêu ngạo, tàn bạo hung hãn. Một lần, ông ta vì muốn ép khách uống rượu mà giết chết mấy mĩ nữ mời rượu không thành. Các vị khách đều sợ tới mức không dám cầm đũa.

Nhưng Vương Đôn rất thích người cháu trai Vương Doãn Chi của mình, thường đưa cậu đi theo, còn bảo cậu ngủ trên giường của mình.

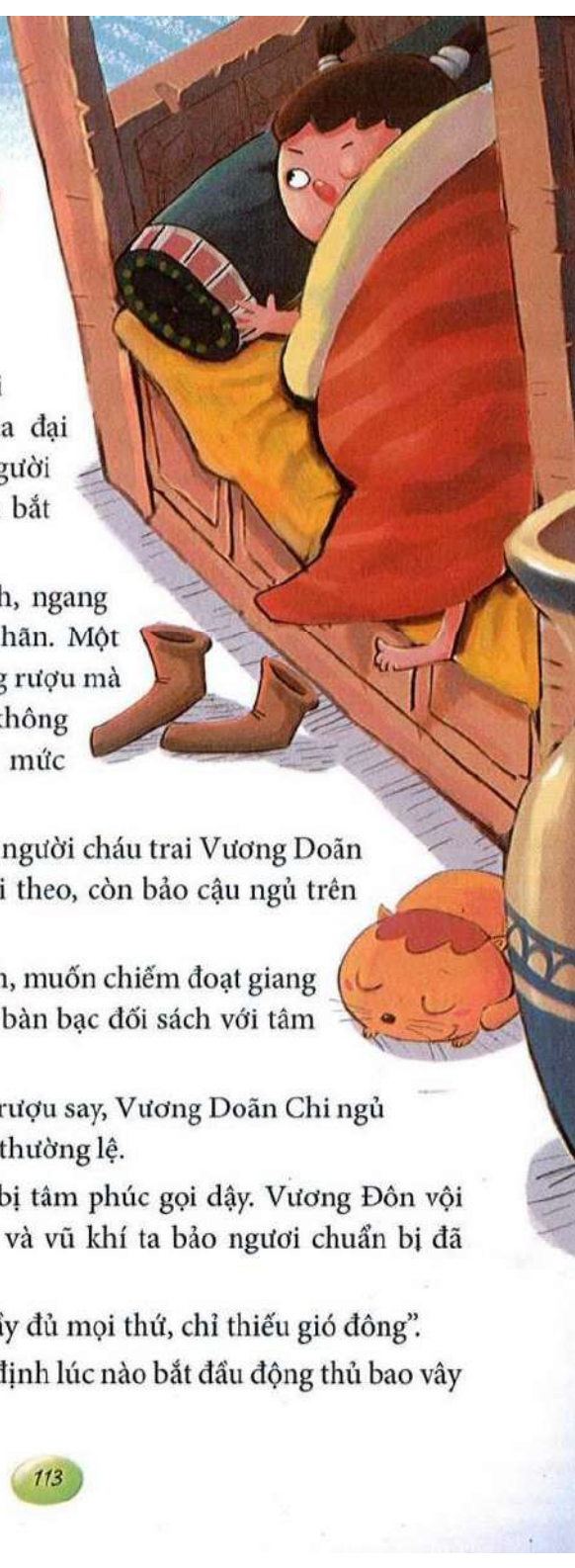
Vương Đôn âm mưu tạo phản, muốn chiếm đoạt giang sơn triều Tấn, nên thường xuyên bàn bạc đối sách với tâm phúc của mình.

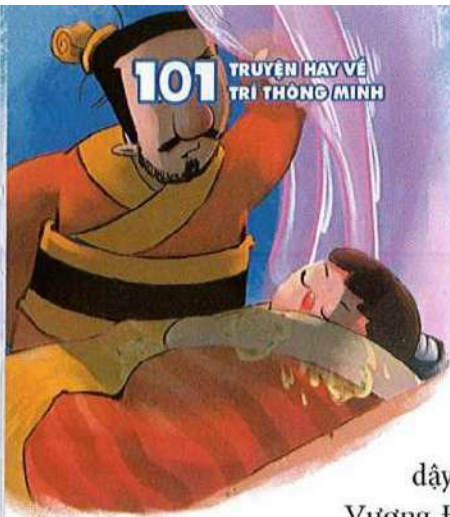
Một hôm, sau khi đã cơm no rượu say, Vương Doãn Chi ngủ trên giường của Vương Đôn như thường lệ.

Buổi sáng sớm, Vương Đôn bị tâm phúc gọi dậy. Vương Đôn vội dậy nói với tâm phúc: “Bình mã và vũ khí ta bảo người chuẩn bị đã chuẩn bị thế nào rồi?”

“Thưa đại nhân, bây giờ đã đầy đủ mọi thứ, chỉ thiếu gió đông”.

“Tốt! Tốt! Quá tốt rồi! Người định lúc nào bắt đầu động thủ bao vây hoàng cung?”





....

“Phải giữ bí mật, nhất định không được để người ngoài biết, nếu không, giết không luận tội!”

Vương Đôn và tâm phúc càng nói càng phần khích, hoàn toàn quên trong phòng còn có một đứa trẻ đang ngủ.

Thực ra lúc ấy Vương Doãn Chi đã dậy rồi. Các bước và nội dung phản nghịch mà Vương Đôn và tâm phúc bàn bạc đều đã bị Vương Doãn Chi nghe thấy hết. Vương Doãn Chi nghĩ: “Không được, nếu bị bọn họ phát hiện mình đã dậy, nhất định sẽ sợ mình đi tố giác, chắc chắn sẽ giết mình!”

Thế là cậu nhanh trí, dùng tay móc cổ họng của mình, nôn hết cơm rượu tối qua ra giường. Quần áo và mặt mũi đều nhem nhuốc, sau đó cậu lại nhắm mắt, vờ ra vẻ ngủ say, lại còn khẽ phát ra tiếng ngáy.

Bỗng nhiên lúc ấy Vương Đôn nhớ ra Vương Doãn Chi vẫn đang ngủ trên giường sau lưng mình, vô cùng kinh hãi, vội vàng lật chăn ra xem. Chỉ thấy dưới ánh nến, trên giường toàn là thứ Vương Doãn Chi nôn ra, bản thân cậu ta cũng say mèm, bất tỉnh nhân sự, mùi chua nồng nặc xông lên mũi.

Vương Đôn không khỏi cười lớn, bịt mũi nói: “Giống hệt con lợn con say rượu! Khó ngửi quá!”

Vương Doãn Chi dùng trí tuệ linh hoạt ứng biến của mình, tránh được họa giết người diệt khẩu.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Trong nguy hiểm, chỉ có dùng cảm đối mặt, nghĩ cách hóa giải mới có thể tránh được nguy nan, vượt qua khó khăn.

QUÁCH TỬ NGHỊ ĐÁNH LUI HỒI HỘT

Quách Tử Nghi là nhà quân sự nổi tiếng thời Đường, có công lao to lớn trong việc dẹp loạn An Sử và Hồi Hột xâm chiếm. Cả đời ông lập chiến công hiển hách, đến năm 84 tuổi mới từ biệt chiến trường. Thiên hạ của nhà Đường nhờ có ông mà an định hơn hai mươi năm.

Khi ấy, vương triều nhà Đường bấp bênh không ổn định, loạn An Sử chưa dẹp được thì chiến sự biên cương lại nổi lên, Bộc Cố Hoài Ân tạo phản, liên kết phương Bắc, dụ Hồi Hột, Thổ Phiên tấn công nhà Đường, dẫn theo hàng chục vạn quân Thổ Phiên, Hồi Hột, Đàng Hạng xuống phía Nam. Hoàng đế hết hoảng triệu kiến Quách Tử Nghi, hỏi sách lược chống địch.

Quách Tử Nghi nói: “Căn cứ vào quan sát của thần, Bộc Cố Hoài Ân sẽ không làm được gì”. Hoàng đế hỏi ông nguyên do, ông trả lời: “Bộc Cố Hoài Ân tuy được mệnh danh là dũng mãnh nhưng binh thường hăn không được lòng quân. Bộc Cố Hoài Ân vốn là thiên tướng của thần, người dưới quyền hăn đều là bộ hạ trước đây của thần, thần đã



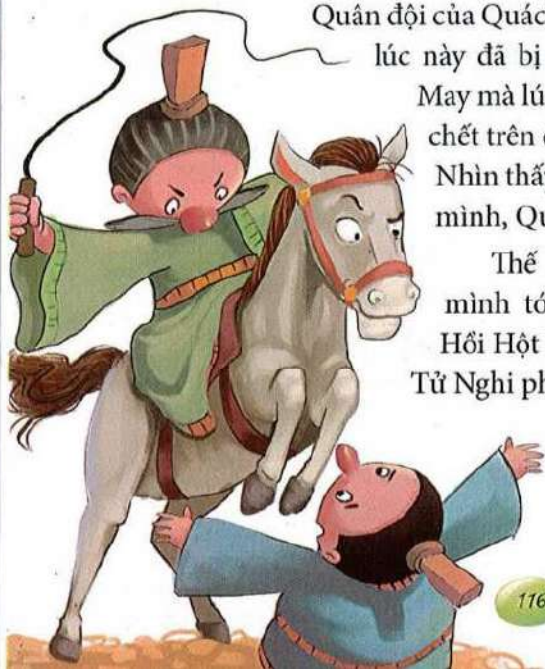
tùng có ân với họ. Hôm nay thần là thống soái, chắc chắn họ sẽ không nhẫn tâm đao kiếm tương tranh, vì thế thần biết hẳn sẽ không làm được gì”.

Sau khi đội quân tiên phong của Bộc Cố Hoài Ân tới Phụng Thiên, liền khiêu chiến ở ngoài thành. Các tướng dưới quyền Quách Tử Nghi đều muốn thử sức, muốn xuất chiến đánh lại quân địch. Nhưng Quách Tử Nghi đã ngăn cản họ và nói: “Quân địch đi vào, tốc chiến có lợi cho chúng, chúng ta phải kéo dài. Những người dưới quyền hẳn bây giờ trước đây đều là bộ hạ của ta, đợi vài ngày chúng sẽ phản bội; Nếu chúng ta khai chiến thì sẽ ép chúng chiến đấu, như thế thắng thua không nắm chắc được. Nếu hôm nay có ai dám nói khai chiến thì chém đầu!” Quách Tử Nghi ra lệnh gia cố tường thành không xuất chiến, quả nhiên quân địch rút lui.

Bộc Cố Hoài Ân không cam tâm thất bại, lại câu kết với các thế lực Thổ Phiên, Hồi Hột, Thổ Cốc Hồn cùng với sơn tặc, hợp thành đội quân ba mươi vạn người, tiến thẳng tới Trường An. Đường Đại Tông thấy tình thế nguy cấp, gấp rút triệu Quách Tử Nghi chống đỡ với quân giặc.

Quân đội của Quách Tử Nghi chỉ có hơn một vạn người, lúc này đã bị quân địch bao vây ở Kinh Dương. May mà lúc này, Bộc Cố Hoài Ân lâm bệnh vô thủ. Nhìn thấy địch đông ta yếu, tình thế bất lợi với mình, Quách Tử Nghi quyết định dùng trí.

Thế là ông phái đại tướng đặc lực của mình tới đại doanh Hồi Hột thuyết phục. Hồi Hột Vương nghe nói người đó do Quách Tử Nghi phái tới, nghi ngờ nói: “Lệnh công vẫn còn sống sao? Bộc Cố Hoài Ân nói hoàng đế nhà Đường đã vứt bỏ giang sơn, Quách lệnh công cũng



đã tạ thế, chúng ta mới cùng hấn tới. Nếu ông ấy vẫn khỏe mạnh, chúng ta muốn gặp ông ấy”.

Quách Tử Nghi biết đây là một cơ hội quan trọng, quyết định đích thân tới quân doanh Hồi Hột một chuyến. Các tướng lĩnh dưới quyền ông kịch liệt can ngăn: “Lời của kẻ gian nhất định không được tin”. Quách Tử Nghi nói: “Bây giờ chúng có mấy chục vạn người, chúng ta chỉ dựa vào thực lực là không thể chiến thắng được. Ta tin rằng thành ý có thể cảm động thần linh”. Thuộc hạ của Quách Tử Nghi vẫn cảm thấy quá nguy hiểm, xin ông mang theo đội kỵ binh 500 người tới đó. Quách Tử Nghi nói: “Nếu làm như vậy sẽ chỉ gây họa vào thân”. Nói xong ông chỉ mang theo mấy người thân cận, chuẩn bị lên ngựa xuất phát.

Khi ấy, con trai ông nghe tin chạy tới, ngăn trước đầu ngựa của Quách Tử Nghi, vừa khóc vừa nói: “Hồi Hột hung dữ như hổ lang, cha là thống soái của nước nhà, sao có thể mạo hiểm được? Nhất định không được tới chỗ chết!” Quách Tử Nghi nói: “Bây giờ nước nhà đang lâm nguy, ta dùng chân tình khuyên Hồi Hột rút quân, chỉ cần nước nhà có thể chuyển an thành nguy, những thứ khác có đáng gì”. Tuy nói như vậy nhưng con trai của ông vẫn không muốn cha



đích thân mạo hiểm, cứ đứng chặn trước ngựa không buông tay. Quách Tử Nghi thấy vậy, vung dây cương, đánh một roi vào tay con trai rồi cười ngựa phóng đi.

Nhìn thấy có người tới đại doanh, thủ lĩnh Hồi Hột Dưộc Cát La sợ quân Đường dùng quỷ kế gì đánh úp, vội vàng bảo thuộc hạ bày binh bố trận, bản thân cũng giương cung, chuẩn bị bắn tên. Quách Tử Nghi nhìn thấy từ xa, quyết định cởi áo giáp, vứt bỏ vũ khí, tiếp tục tiến gần tới đại doanh Hồi Hột.

Sau khi nhìn rõ, thủ lĩnh Hồi Hột lập tức hạ lệnh cho thuộc hạ dừng tay. Quách Tử Nghi đã từng dẫn dắt đội quân Hồi Hột, danh tiếng rất lớn, người Hồi Hột từ trước tới nay đều gọi ông là Quách lệnh công để tỏ lòng tôn kính. Thấy Quách Tử Nghi đích thân tới, họ vội vàng nghênh tiếp. Quách Tử Nghi thuận lời khuyên giải Hồi Hột liên thủ với mình, đánh lui Thổ Phiên. Hồi Hột nhận lời.

Sau khi nghe tin, quân Thổ Phiên bỏ trốn trong đêm, Hồi Hột bám đuổi tới cùng. Quách Tử Nghi dẫn quân theo sau, ở Tây Nguyên, Linh Võ Đài đại phá Thổ Phiên, chém đầu năm vạn người, bắt sống hàng vạn người, trâu bò ngựa thu được có thể xếp dài 300 dặm.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Người có danh tiếng và dũng khí có thể xoay chuyển tình thế, chuyển bại thành thắng.

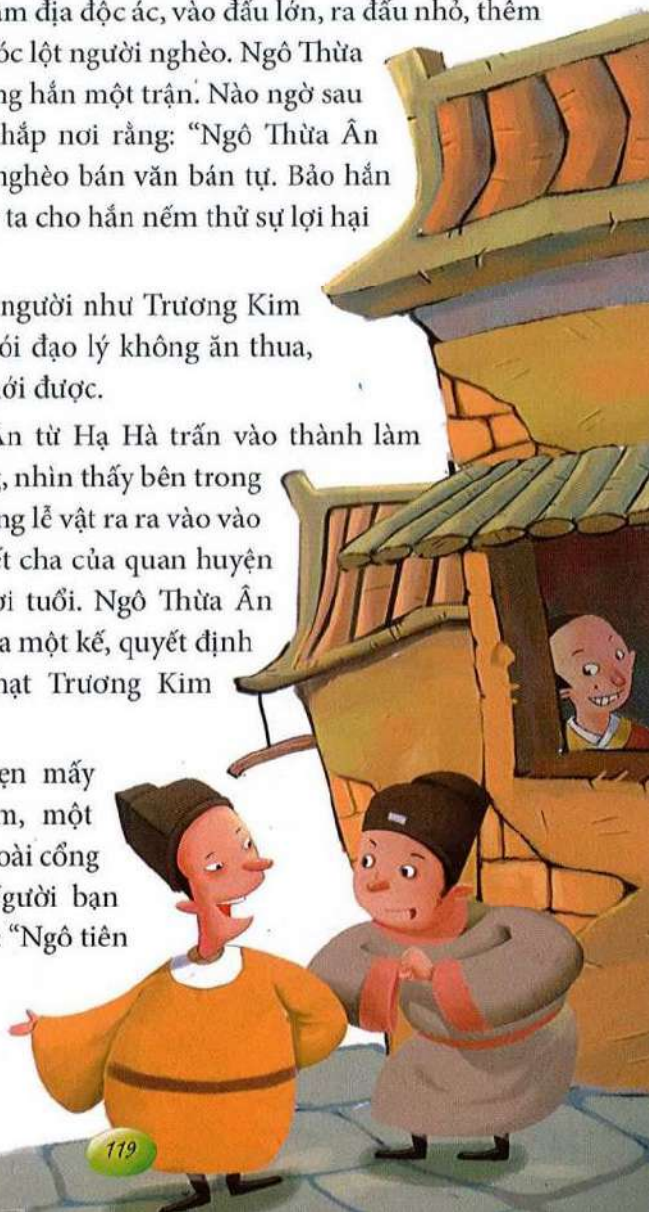
👑 NGÔ THỪA ÂN TRỪNG PHẠT GIAN THƯƠNG

Thời Minh, ở trấn Hà Hạ có một tên gian thương tên là Trương Kim Hưng. Hắn tâm địa độc ác, vào đấu lớn, ra đấu nhỏ, thêm nước thêm bùn cát, ra sức bóc lột người nghèo. Ngô Thừa Ân không chịu được đã mắng hắn một trận. Nào ngờ sau chuyện đó, hắn phao tin khắp nơi rằng: “Ngô Thừa Ân chẳng qua chỉ là tên tú tài nghèo bán văn bán tự. Bảo hắn cứ chờ xem! Sẽ có một ngày ta cho hắn nếm thử sự lợi hại của ta!”

Ngô Thừa Ân biết loại người như Trương Kim Hưng không biết liêm sỉ, nói đạo lý không ăn thua, phải cho hắn một bài học mới được.

Một hôm, Ngô Thừa Ân từ Hà Hạ trấn vào thành làm việc, đi qua cổng Lạc Dương, nhìn thấy bên trong dựng cổng chào, người khiêng lễ vật ra ra vào vào tấp nập. Nghe ngóng thì biết cha của quan huyện ngày kia chúc thọ bảy mươi tuổi. Ngô Thừa Ân vui sướng trong lòng, nghĩ ra một kế, quyết định nhân cơ hội này trừng phạt Trương Kim Hưng.

Ngày hôm sau, ông hẹn mấy người bạn ngoài cổng nam, một đông một tây, gặp nhau ở ngoài cổng nhà Trương Kim Hưng. Người bạn đằng kia chào Ngô Thừa Ân: “Ngô tiên sinh đi đâu vậy?”



Ngô Thừa Ân làm ra vẻ rất bận rộn, chấp tay nói: “Hôm nay có chuyện gấp, tạm biệt, tạm biệt!”

Một người bạn khác kéo ông lại và nói: “Đừng vội, mời ngài tới Đắc Ý lầu ăn sáng, ăn xong rồi đi cũng không vội”.

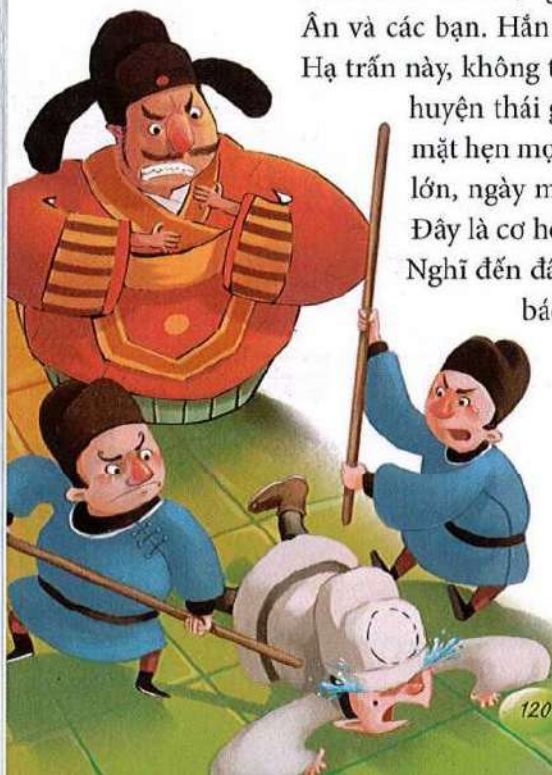
Ngô Thừa Ân vội nói: “Quả thực là có chuyện vội, không có thời gian!”

Người bạn đi cùng Ngô Thừa Ân cũng nói giúp: “Cha của quan huyện huyện Sơn Dương đột quỵ qua đời trong đêm, bạn bè góp phần, đợi chúng tôi mua tang phục đi phúng viếng!”

Ngô Thừa Ân vội ra vẻ thần bí kéo người này: “Nói nhỏ chút, đi thôi!”

Sau đó họ chấp tay tạm biệt nhau.

Trương Kim Hưng lúc ấy đang cầm túi thuốc ở trong cửa hàng, tai của hắn rất thính, nghe rõ cuộc đối thoại giữa Ngô Thừa Ân và các bạn. Hắn thầm nghĩ: “Việc kinh doanh ở Hà Hạ trấn này, không thể thiếu nha môn chiếu cố. Bây giờ huyện thái gia tổ chức tang lễ cho cha, mình ra mặt hẹn mọi người cùng đi, chuẩn bị tang lễ thật lớn, ngày mai cùng đến chia buồn thắp hương. Đây là cơ hội rất tốt để lấy lòng huyện thái gia!” Nghĩ đến đây, hắn vội vàng rời khỏi nhà, thông báo cho những người khác cùng đi.



Sáng hôm sau, Trương Kim Hưng dẫn đầu, một đoàn các tiểu thương lớn nhỏ ngoài cổng nam, mặc tang phục, phía trước thổi kèn đám ma, phía sau là bốn người khiêng tang lễ, hoành tráng tới nha môn huyện Sơn Dương. Huyện thái gia vừa thấy thế đã tức nổ đom đóm mắt, không nói một lời, lập tức sai người bắt Trương Kim Hưng vào lao. Còn Ngô Thừa Ân thì đứng cạnh cười lớn.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Người hổ đồ chỉ thích nghe, không thích suy nghĩ, kết quả là phạm sai lầm nghiêm trọng. Người thông minh thì hoàn toàn ngược lại.

TRƯƠNG NGHỊ KHÉO LÉO LỪA NGÀN VÀNG

Thời Chiến Quốc có một người tên là Trương Nghị, có tài ăn nói rất giỏi, có thể nói rơm thành vàng. Về sau, Trương Nghị tới nước Sở và ở đó một thời gian rất dài. Sở Vương thấy ông chỉ biết múa mép khua môi nên dần dần mất đi tín nhiệm.

Sau khi nhận ra điều đó, Trương Nghị liền dày công sắp xếp một màn kịch hay.

Hôm ấy, Trương Nghị vờ nói với Sở Vương: “Đại Vương, thần tới nước Sở đã được một thời gian rất dài, mang tới cho người không ít phiền phức. Bây giờ thần chuẩn bị tới nước Tấn”.

“Thôi được, người cứ đi đi”. Sở Vương tán thành ngay, chỉ muốn Trương Nghị rời đi ngay lập tức.

“Nhưng đại vương đối xử với thần quá tốt. Thần nghe nói phụ nữ ở nước Tấn rất xinh đẹp. Nếu người không để bụng, thần sẽ giúp đại vương chọn một mỹ nữ ở Tấn quốc có được không ạ?” Sở Vương là kẻ háo sắc, vừa nghe nói có mỹ nữ, bỗng chốc hai mắt sáng lên.

“Đại vương, có điều...” Trương Nghị vờ ra vẻ rất khó xử.

Sở Vương lập tức hiểu tâm tư của Trương Nghị, vội vàng căn dặn người hầu chuẩn bị rất nhiều vàng bạc châu báu cho Trương Nghị.

Sau khi có được châu báu, Trương Nghị loan tin khắp nơi, nói là Sở Vương bảo ông ta tới nước Tấn chọn mỹ nữ. Những lời này nhanh chóng truyền đến tai hai phi tử mà Sở Vương yêu quý nhất. Họ sợ sau khi Sở Vương có được mỹ nữ mới thì sẽ không sủng ái họ nữa. Thế là hai người vội



vàng tìm Trương Nghi, cho ông ta rất nhiều trang sức châu báu, nói với Trương Nghi: “Bây giờ đại vương yêu quý chúng ta nhất, nếu ông chọn mỹ nữ xinh đẹp cho đại vương, chẳng phải chúng ta sẽ bị lạnh nhạt sao? Chỉ cần ông không đi chọn mỹ nữ cho đại vương, nhất định chúng ta sẽ cảm tạ ông”. Trương Nghi thấy đã đạt được mưu đồ của mình, vội vàng nhận lễ vật của hai phi tử và nhận lời.

Mấy hôm sau, Trương Nghi vào cung nói với Sở Vương: “Bẩm đại vương, bây giờ thần chuẩn bị tới nước Tấn. Trước khi đi, thần muốn phi tử mà đại vương yêu quý nhất mời rượu thần”.

“Được, được”. Sở Vương đồng ý, sai người mời hai phi tử tới mời rượu Trương Nghi.

Trương Nghi vừa nhìn thấy hai phi tử, liền quỳ xuống đất và nói: “Đại vương, xin người hãy hạ lệnh giết chết thần, thần không thể hoàn thành nhiệm vụ mà người giao!”

Sở Vương, kinh ngạc hỏi: “Vì sao?” Trương Nghi nói: “Vốn dĩ thần đã nói sẽ tìm mỹ nữ cho người, nhưng vì thần chưa gặp hai phi tử. Bây giờ nhìn thấy rồi, thần cảm thấy quả thực không tìm đâu ra mỹ nữ để dâng lên người nữa”.

Sở Vương thấy Trương Nghi khen ngợi hai ái phi của mình, trong lòng vô cùng vui sướng, liền nói với Trương Nghi: “Ta còn tưởng đã xảy ra chuyện gì! Nếu đã như vậy, người không cần tới nước Tấn nữa”. Trương Nghi nghe xong, vội vàng cảm tạ Sở Vương.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Trương Nghi vận dụng kế “vô trung sinh hữu”, thật thật giả giả, hư hư thực thực, trong thật có giả, trong giả có thật để mê hoặc đối phương. Trước khi đấu óc đối phương vẫn chưa kịp tỉnh táo thì nhanh chóng xuất kích, hạ gục đối phương.

👑 ĐỊCH THANH GIÀNH LẠI CÔN LÔN QUAN

Thời Bắc Tống, thủ lĩnh dân tộc thiểu số ở phương Nam là Nùng Trí Cao nổi lên làm phản. Năm 1052 (SCN), Tống Nhân Tông phái Địch Thanh chinh thảo. Địch Thanh lập đại doanh ở dưới Côn Lôn Quan, lệnh cho tướng sĩ cố thủ ở đó. Nùng Trí Cao thấy quân Tống không xuất chiến, tưởng rằng họ nhát gan, suốt ngày phái người tới Côn Lôn Quan khiêu chiến, thái độ vô cùng kiêu ngạo.

Một tướng lĩnh dưới quyền Địch Thanh không chịu được động thái của Nùng Trí Cao, lén dẫn một nhóm binh sĩ đi tấn công Côn Lôn Quan, kết quả đại bại trở về. Sau khi biết chuyện, Địch Thanh nổi giận, hạ lệnh chặt đầu thị chúng tướng lĩnh tự ý xuất chiến. Vì vậy, tướng lĩnh quân Tống không ai dám đi nghênh chiến nữa.

Sau khi nghe tin, Nùng Trí Cao vui sướng, tưởng rằng Địch Thanh là một kẻ vô dụng, nhút nhát, từ đó dần dần nói lỏng phòng bị với quân Tống.

Vào dịp tết Nguyên Tiêu, nhân dân giăng đèn kết hoa đón lễ vô cùng náo nhiệt. Địch Thanh cũng bày yến tiệc trong quân doanh, cùng các tướng sĩ đón tết Nguyên Tiêu, đồng thời tuyên bố: Đêm đầu tiên, ông cùng các tướng lĩnh cấp cao uống rượu chúc mừng; đêm thứ hai, uống rượu cùng với các tướng lĩnh cấp trung; đêm thứ ba, uống rượu cùng các binh sĩ.

Đêm đầu tiên, Địch Thanh và các tướng lĩnh cấp cao ăn uống vui chơi, đến tận khi trời sáng mới đi nghỉ. Đêm thứ



hai, ông uống với các tướng lĩnh cấp trung một lúc rồi nói sức khỏe không tốt, phải rời đi. Những người khác vẫn uống rượu cười nói, chúc tụng không ngừng, vô cùng vui vẻ. Nhưng tới nửa đêm, Địch Thanh vẫn chưa về bàn tiệc.

Mọi người đều rất lo lắng, tưởng rằng đã xảy ra chuyện lớn.

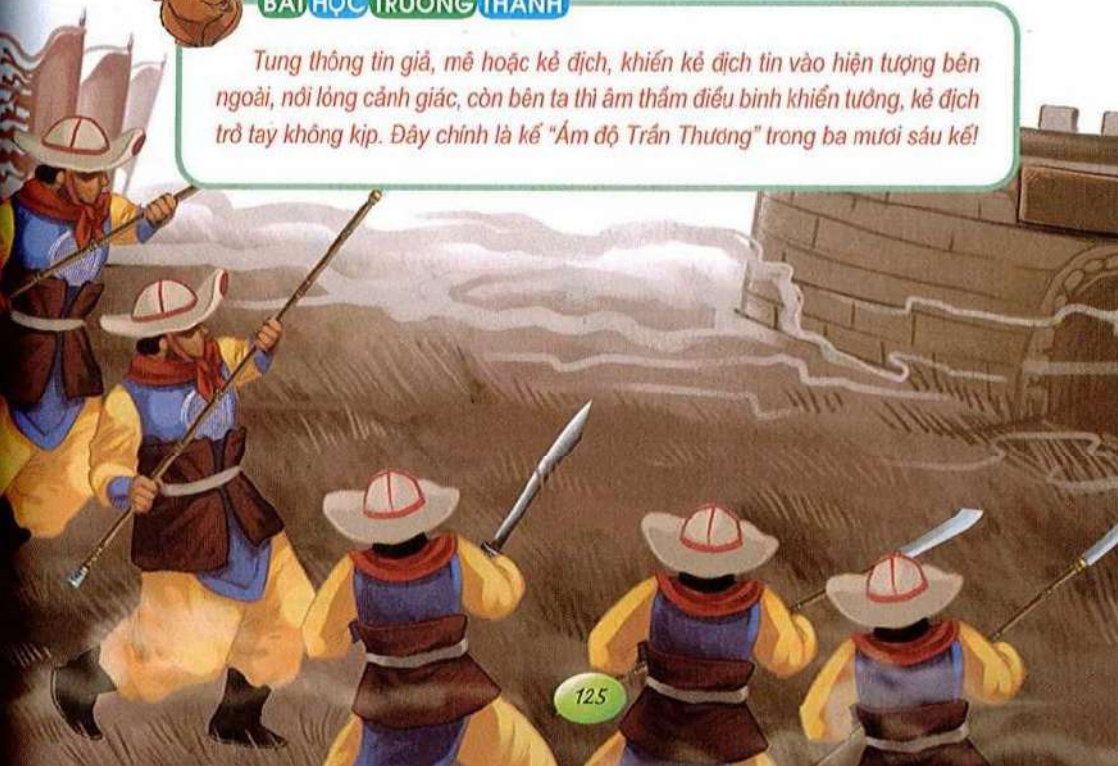
Lúc ấy, có binh sĩ chạy tới báo cáo: “Địch tướng quân đã công phá Côn Lôn Quan, bây giờ mời mọi người lên đó uống rượu”. Quân quan nghe thấy đều sững người, trầm nghĩ, sao có thể như thế được?

Thì ra, Nùng Trí Cao đã biết chuyện đêm đầu tiên Địch Thanh uống rượu với các tướng lĩnh cấp cao tới khi trời sáng. Nùng Trí Cao tưởng rằng vạn sự đại cát, cũng uống rượu say sưa với các binh sĩ. Đúng đêm thứ hai, Địch Thanh dẫn một bộ phận tinh binh cường tướng, nhân lúc kẻ địch uống say bất ngờ tấn công Côn Lôn Quan. Kẻ địch nhất thời hoảng hốt, chưa kịp chống cự thì đã bị đánh bại.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Tung thông tin giả, mê hoặc kẻ địch, khiến kẻ địch tin vào hiện tượng bên ngoài, nới lỏng cảnh giác, còn bên ta thì âm thầm điều binh khiển tướng, kẻ địch trở tay không kịp. Đây chính là kế “Ám độ Trần Thương” trong ba mươi sáu kế!



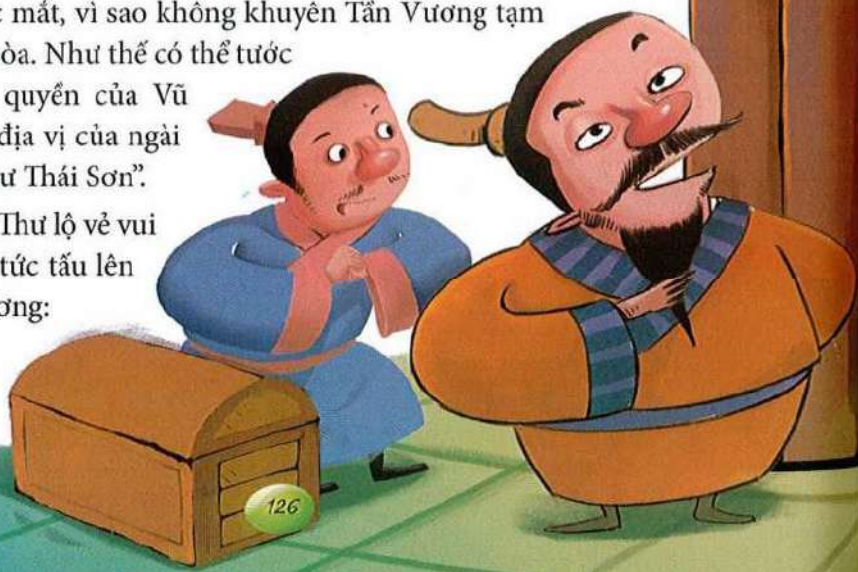
TÔ ĐẠI THUYẾT TẦN

Cuối thời Chiến Quốc, tướng nước Tần là Vũ An Quân Bạch Khởi trong trận chiến Trường Bình đã tiêu diệt bốn mươi vạn quân Triệu. Toàn nước Triệu chìm trong sợ hãi. Bạch Khởi thừa thắng liền tiếp hạ mười bảy tòa thành trì của nước Triệu, ép tới quốc đô Hàm Đan của nước Triệu. Nước Triệu ở trong tình thế nguy cấp, môn khách Tô Đại của công tử Bình Nguyên quân hiến kế với Triệu Vương, nói rằng muốn mạo hiểm tới nước Tần, khuyên Tần rút quân.

Tô Đại mang theo hậu lễ tới Hàm Dương, bái kiến Ứng hầu Phạm Thư vốn bất hòa với Bạch Khởi và nói: “Vũ An Quân trong trận chiến Trường Bình lần này uy phong lẫm liệt, bây giờ lại tiến quân thẳng tới Hàm Đan, ông ta là công thần số một của nước Tần trong việc thống nhất thiên hạ. Tôi thấy lo lắng cho ngài! Bây giờ địa vị của ngài ở trên hần, e rằng sau này ngài không thể không dưới quyền hần”. Tô Đại khéo ăn nói, khiến Ứng hầu nhất thời không biết nói gì.

Một lúc lâu sau Ứng hầu mới hỏi Tô Đại có đối sách gì không. Tô Đại nói: “Nước Triệu đã rất suy yếu, nguy cơ diệt vong chỉ ở trước mắt, vì sao không khuyên Tần Vương tạm thời nghị hòa. Như thế có thể tước đoạt binh quyền của Vũ An Quân, địa vị của ngài sẽ vững như Thái Sơn”.

Phạm Thư lộ vẻ vui mừng, lập tức tấu lên Tần Vương:





“Quân Tần lao khổ đã lâu, cần được chinh đốn, chỉ bằng tạm thời nghỉ binh, cho phép nước Triệu cày đất cầu hòa”. Quả nhiên Tần Vương đồng ý. Kết quả nước Triệu dâng sáu thành, hai nước bãi binh. Đột nhiên Bạch Khởi bị triệu về Hàm Dương, trong lòng rất không vui, về sau biết đó là kiến nghị của ứng hầu Phạm Thư, cũng đành thôi.

Hai năm sau, nước Tần lại phát binh tấn công Triệu. Bạch Khởi đang bị bệnh, Tần Vương phái Vương Lăng dẫn mười vạn đại quân. Khi ấy nước Triệu đã khởi dụng lão tướng Liêm Pha, phòng thủ rất nghiêm, quân Tần công phá một thời gian dài mà không có kết quả. Tần Vương tức giận, quyết định để Bạch Khởi xuất chinh một lần nữa.

Bạch Khởi nói: “Thống soái Liêm Pha của nước Triệu tinh thông chiến lược, Triệu Quát năm xưa không thể sánh được. Hơn nữa hai nước đã nghị hoà, bây giờ tấn công sẽ thất tín với chư hầu, vì thế lần này xuất binh e là khó giành chiến thắng”.

Tần Vương lại phái Phạm Thư đi động viên Bạch Khởi. Mâu thuẫn của hai người rất sâu sắc, Bạch Khởi liền giả bệnh không nhận lời. Tần Vương nói: “Ngoài Bạch Khởi, lẽ nào Tần quốc hết tướng rồi sao?” Bèn lại phái Vương Lăng tấn công Hàm Đan, qua năm tháng vẫn không

hạ được. Tần Vương lại lệnh cho Bạch Khởi xuất binh. Bạch Khởi vờ bị bệnh nặng, thoái thác lệnh.

Tần Vương vô cùng tức giận, tước bỏ chức quan của Bạch Khởi, đuổi ra khỏi Hàm Dương. Lúc ấy Phạm Thư nói với Tần Vương: “Bạch Khởi ôm hận trong lòng, nếu để hắn chạy sang nước khác thì chắc chắn sẽ là cái họa cho nước Tần”.

Tần Vương vừa nghe, vội vàng sai người ban một thanh kiếm cho Bạch Khởi. Bạch Khởi hiểu ý, liền giơ kiếm tự sát. Bạch Khởi đáng thương lập công lớn cho nước Tần nhưng lại có kết cục bi thảm như vậy.

Bạch Khởi vừa chết, các quan văn võ trong nước Tần bất hòa. Nước Triệu tạm thời tránh được họa diệt vong.

**BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH**

Phạm Thư và Bạch Khởi là đại tướng văn - võ quan trọng nhất nước Tần. Một người lấy lợi ích cá nhân làm đầu, một người lấy đại cục quốc gia làm trọng. Quan hệ của hai người không tốt. Tô Đại đã dùng “kế li gián” khiến quan hệ của hai người càng tệ hơn, đồng thời còn chọc giận Tần Vương, kết quả Bạch Khởi chính trực bị giết chết, nước Triệu cũng tránh bị tấn công. Kế sách của Tô Đại quả thực rất cao minh!

NÂNG LI BUÔNG BINH QUYỀN

Sau khi Tống Thái Tông (vị hoàng đế thứ hai của nhà Bắc Tống trong lịch sử Trung Quốc) lên ngôi, chưa đầy nửa năm đã có hai Tiết độ sứ khởi binh tạo phản. Tống Thái Tông đích thân chinh phạt, tốn rất nhiều công sức mới bình định được. Nghĩ đến chuyện này, trong lòng Tống Thái Tông luôn cảm thấy không vui.

Có một lần, ông tìm Triệu Tấn, hỏi: “Từ cuối đời Đường tới nay đã qua năm triều đại, đánh trận không ngớt, không biết bao nhiêu nhân dân đã chết. Rốt cuộc đây là đạo lí gì?”

Triệu Tấn nói: “Đạo lí rất đơn giản. Quốc gia hỗn loạn, nguyên do là quyền lực của Phiên Trấn quá lớn. Nếu tập trung binh quyền trong triều đình, thiên hạ sẽ thái bình vô sự”. Tống Thái Tông gật đầu.

Về sau, Triệu Tấn lại nói với Tống Thái Tông: “Binh quyền của hai đại tướng cầm quân Thạch Thủ Tín, Vương Thẩm Kỳ quá lớn, nên chuyển họ khỏi cầm quân thì hơn”.

Tống Thái Tông nói: “Khanh yên tâm, hai người này là bạn thân của ta, sẽ không phản ta”.



Triệu Tấn nói: “Không phải thần lo lắng họ sẽ tạo phản. Nhưng theo thần thấy, hai người này không có tài thống soái, chưa chắc có thể quản được tướng sĩ bên dưới. Sẽ có một ngày, những người dưới quyền gây chuyện, chỉ sợ họ cũng không làm được gì!”

Tổng Thái Tông vỗ tay lên trán rồi nói: “May mà khanh nhắc nhở ta!”

Mấy hôm sau, Tổng Thái Tông tổ chức yến tiệc trong cung, mời mấy lão tướng Thạch Thủ Tín, Vương Thẩm Kỳ... tới uống rượu. Qua mấy tuần rượu, Tổng Thái Tông ra lệnh cho các thái giám đứng hầu bên cạnh lui ra. Ông cầm một chén rượu, trước tiên mời người cận li rồi nói: “Nếu không phải có sự giúp đỡ của các khanh thì ta cũng không có địa vị như bây giờ. Nhưng các khanh đâu có biết, làm hoàng đế rất khó, chỉ bằng làm Tiết độ sứ còn hơn. Không giấu các khanh, cả năm nay ta chưa có một đêm nào được yên giấc”.

Các lão tướng nghe mà vô cùng kinh ngạc, vội hỏi là nguyên cớ gì. Tổng Thái Tông nói: “Các khanh còn không hiểu? Ngôi vị hoàng đế, ai không thèm thuồng chứ?”

Các lão tướng hiểu ý, bồng chốc quỳ xuống và nói: “Vì sao bệ hạ nói những lời như vậy? Bây giờ thiên hạ đã an định, còn ai dám có mưu đồ với bệ hạ?”

Tổng Thái Tông lắc đầu nói: “Với các khanh ta còn không tin sao? Chỉ sợ trong số các tướng sĩ dưới quyền các khanh, có kẻ tham vinh hoa phú quý, khoác hoàng bào lên người các khanh. Các khanh không muốn làm cũng không được!”

Các lão tướng nghe tới đây, dập đầu lia lịa, rơm rớm nước mắt nói: “Chúng thần đều là người ngay thẳng, không nghĩ tới điều này, xin bệ hạ chỉ đường”.

Tổng Thái Tông nói: “Chi bằng các khanh hãy giao binh quyền, tới các huyện lỵ làm quan, mua chút ruộng đồng nhà cửa, để lại gia nghiệp cho tử tôn, sống vui vẻ những năm tháng tuổi già. Ta và các khanh kết làm thân gia, hai bên không còn gì nghi kỵ, chẳng phải sẽ càng tốt hơn sao?”

Các lão thần đồng thanh nói: “Bệ hạ nghĩ thật chu đáo!”

Tàn cuộc, mọi người quay về nhà. Ngày hôm sau lên triều, mỗi người đều dâng một bản tấu chương, nói mình đã nhiều tuổi, xin được từ chức. Tổng Thái Tông lập tức phê chuẩn, thu lại binh quyền của họ, thưởng cho họ một món tài sản rồi cho họ về quê.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Tổng Thái Tông nhờ “tửu bôi thích binh quyền” (dùng rượu tước binh quyền), vừa loại bỏ binh quyền của các khai quốc trượng phu, ngăn ngừa tướng soái có công tự mãn nguy hại tới sự thống trị của mình, lại vừa khiến quan hệ quân thần không bị phá vỡ, thúc đẩy sự ổn định của chính quyền đầu Tống. Về sau có không ít hoàng đế học Tổng Thái Tông, lấy binh quyền của các trượng phu trong không khí hài hòa, tránh được hậu họa. Đây cũng là một kế sách cao minh.

👑 TÔN TẤN DẠY ĐIỀN KỶ ĐUA NGỰA

Đại tướng Điền Kỷ của nước Tề rất thích đua ngựa. Có một lần, ông và Tề Uy Vương hẹn nhau tổ chức một cuộc đua. Họ đã bàn bạc với nhau, chia ngựa của mình thành thượng, trung, hạ. Xếp thành ba lần đua: thượng mã đấu với thượng mã; trung mã đấu với trung mã, hạ mã đấu với hạ mã.

Do ngựa của Tề Uy Vương mạnh hơn ngựa của Điền Kỷ, vì thế trong cả ba lần đua, Điền Kỷ đều thất bại. Điền Kỷ cảm thấy rất mất hứng, ủ rũ rời khỏi trường đua ngựa.

Bất chợt, ngẩng đầu lên, Điền Kỷ nhìn thấy trong đám đông có một người là Tôn Tấn, bạn thân của mình.

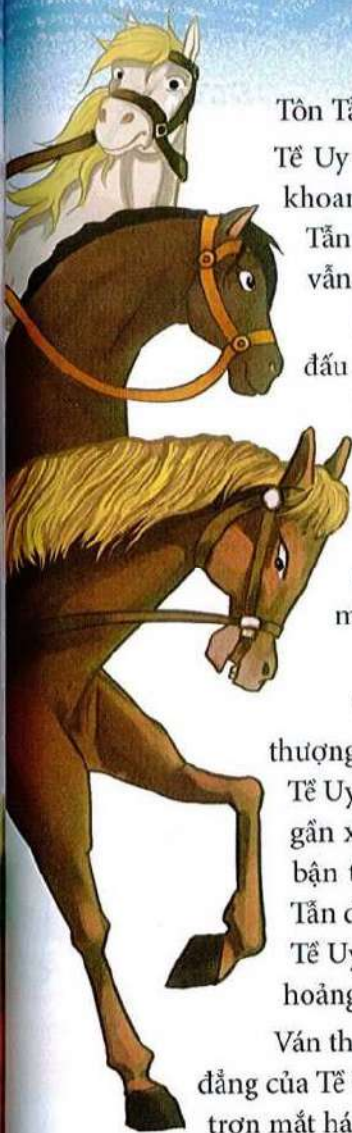
Tôn Tấn gọi Điền Kỷ tới, vỗ vai và nói: “Lúc này tôi xem đua ngựa, ngựa của Uy Vương không nhanh hơn ngựa của ông bao nhiêu...”

Tôn Tấn chưa nói xong, Điền Kỷ đã trừng mắt nói: “Không ngờ ông cũng tới để chế giễu tôi!”

Tôn Tấn nói: “Không phải tôi chế giễu, tôi có cách chắc chắn để có thể khiến ông chiến thắng”.

Đ i ề n
Kỷ nhìn
Tôn Tấn
với ánh
mắt nghi
ngờ.





Tôn Tấn tự tin nói: “Ông hãy làm theo cách tôi nói”.

Tể Uy Vương bách chiến bách thắng, đang đắc chí khoe khoang ngựa của mình thì nhìn thấy Điền Kỵ cùng Tôn Tấn đi tới, liền đứng dậy chế giễu: “Sao, chẳng nhẽ người vẫn chưa phục?”

Điền Kỵ nói: “Dĩ nhiên là không phục rồi, chúng ta đấu một lần nữa!” Nói rồi Điền Kỵ đổ một túi bạc lên bàn, coi đó là tiền cược.

Tể Uy Vương vừa nhìn, liền cười thầm trong bụng, bèn dặn dò thuộc hạ khiêng toàn bộ số tiền mấy lần trước đã thắng tới, ngoài ra lại thêm một nghìn lượng vàng, đặt trên bàn, nói với vẻ khinh miệt: “Vậy thì bắt đầu đi!”

Một tiếng chiêng vang lên, cuộc đua bắt đầu.

Trước tiên Tôn Tấn dùng ngựa hạ đẳng đua với ngựa thượng đẳng của Tể Uy Vương, kết quả trận đấu tiên thua.

Tể Uy Vương đứng dậy nói: “Không ngờ Tôn Tấn nổi tiếng gần xa lại nghĩ ra đối sách vụng về này”. Tôn Tấn không bận tâm tới ông ta, tiếp tục tiến hành trận thứ hai. Tôn Tấn dùng ngựa thượng đẳng đấu với ngựa trung đẳng của Tể Uy Vương, thắng được một trận. Tể Uy Vương có chút hoảng hốt.

Ván thứ ba, Tôn Tấn dùng ngựa trung đẳng đấu với ngựa hạ đẳng của Tể Uy Vương, lại thắng trận nữa. Lần này Tể Uy Vương trợn mắt há mồm. Kết quả là Điền Kỵ đã thắng Tể Uy Vương.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này muốn nói với chúng ta rằng, trong cuộc sống phải học cách khắc phục nhược điểm của bản thân, tìm hiểu và nắm được điểm yếu của đối thủ để phản kích. Đó chính là biết mình biết ta trăm trận trăm thắng.

👑 NHÌN MAI GIẢI KHÁT

Có một năm, vào mùa hạ, Tào Tháo dẫn quân thảo phạt Trương Tú. Thời tiết nóng nực, mặt trời như thiêu đốt đoàn quân đi trên đường núi ngoằn ngoèo. Đến trưa, quần áo của binh sĩ đều ướt sũng, tốc độ hành quân cũng chậm lại, có mấy binh sĩ yếu ớt đã nằm ngất bên đường.

Tào Tháo thấy tốc độ hành quân càng lúc càng chậm sợ rằng sẽ để lỡ thời cơ nên trong lòng rất sốt ruột.

Tuy nhiên, mấy vạn người ngựa ngay cả nước uống cũng không có, sao có thể đẩy nhanh tốc độ được?

Ông lập tức gọi người dẫn đường tới, ngầm hỏi ông ta: “Gần đây có nguồn nước không?” Người dẫn đường lắc đầu nói: “Nước suối ở bên kia sơn cốc, muốn vòng sang đó thì phải đi rất xa”.



Tào Tháo nghĩ một lúc rồi nói: “Không được, không kịp thời gian”. Ông nhìn rừng cây trước mặt, trầm tư một lúc rồi nói với người dẫn đường: “Người đừng nói gì cả, để ta nghĩ cách”.

Ông biết lúc này dù có hạ lệnh yêu cầu đội quân đẩy nhanh tốc độ thì cũng vô ích. Đột nhiên, ông nảy ra một ý, bèn thúc ngựa tới đứng trước đoàn quân, chỉ roi ngựa về phía trước và nói: “Các binh sĩ, ta biết phía trước có một rừng mai, mai ở đó vừa to vừa ngon, chúng ta hãy đi nhanh một chút, vòng qua ngọn núi này là sẽ tới rừng mai!”

Binh sĩ vừa nghe, tinh thần phấn chấn giống như đã được ăn mai, bước đi cũng nhanh hơn rất nhiều.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Tào Tháo đã lợi dụng điểm yếu của các binh sĩ lúc đó là vừa đói vừa khát, nói rằng phía trước có rừng mai để các binh sĩ có thêm động lực, hành quân nhanh hơn.

KHƯƠNG THÁI CÔNG CÂU CÁ

Cuối đời nhà Thương, ở lưu vực Vị Thủy nổi lên một nước tên là Chu. Nước Chu có một vị quốc vương nổi tiếng tên là Chu Văn Vương. Ông tính tình hòa nhã, khoan hậu với mọi người, lại vô cùng yêu mến bách tính, hơn nữa rất chú ý phát triển sản xuất nông nghiệp, vì thế người dân đều rất ủng hộ ông.

Rất nhiều hiền tài trong thiên hạ cũng theo về phò tá ông.

Một lần, Văn Vương ra ngoài đi săn, gặp một ông lão giăng câu bên bờ suối nhỏ của nhánh Vị Thủy. Lúc ấy đang là mùa xuân, núi non trùng điệp bên bờ sông đã bị gió xuân nhuộm thành màu xanh biếc. Chỉ thấy ông lão ấy ăn mặc rách rưới, đầu đội chiếc mũ rơm rất to, tay cầm chiếc cần câu dài, ung dung tự tại câu cá, vừa câu cá vừa lầm bầm: “Mau cần câu, mau cần câu”.



Lại nhìn cần câu của ông lão ấy, cách mặt nước trên ba thước, điều kì lạ hơn là lưỡi câu thẳng chứ không phải cong. Trên đó cũng không có mồi câu. Văn Vương thấy vậy, liền ngồi xuống cạnh ông lão, kì lạ hỏi: “Ông lão, vì sao lưỡi câu của ông lại thẳng?”



Ông lão ngửa mặt cười và nói: “Haha! Lưỡi câu này không phải là thứ bình thường, nó không những có thể câu cá mà còn có thể câu vương hầu tướng lĩnh trong thiên hạ!”

Văn Vương nghe vậy, cảm thấy ông lão này nhất định không phải là người bình thường, liền đứng dậy, hành lễ và nói: “Tạ hạ Văn Vương Cơ, xin hỏi tôn tính đại danh của lão tiên sinh?”

Ông lão vừa nghe người trước mặt mình là Chu Văn Vương tiếng tăm lừng lẫy, cũng vội vàng đứng dậy đáp lễ nói: “Tạ hạ họ Khương tên Thượng, chỉ là thảo dân. Hôm nay được gặp đại vương, đúng là vinh hạnh ba đời!”

Văn Vương liền ngồi dưới đất cùng với Khương Thượng và nói chuyện. Qua trò chuyện, Văn Vương biết Khương Thái Công tinh thông thiên văn địa lí, chính trị quân sự, quả thực là một nhân tài hiếm có.

Mỗi câu nói của Khương Thượng đều đi vào trong tim của Văn Vương. Ông khuyên Văn Vương nội tu văn chính, ngoại kết chư hầu, tích lũy lực lượng. Một khi thời cơ chín muồi là có thể cử binh khởi nghiệp, tiêu diệt Thương Trụ, xây dựng vương triều mới. Văn Vương xúc động nói với Khương Thượng: “Ông nói rất đúng, đây chính là chí hướng của ta. Ta hi vọng ông có thể xuống núi, giúp ta hoàn thành đại nghiệp”.

Khương Thượng thấy Văn Vương khẩn thiết như vậy, vội quỳ xuống, xúc động nói: “Thảo dân tình nguyện phục vụ đại vương!” Văn Vương phong Khương Thượng là quốc tướng. Khương Thượng giúp Văn Vương trị vì quốc gia, đồng thời không ngừng chinh phục chư hầu, làm suy yếu lực lượng của nhà Thương, cuối cùng lật đổ Thương triều mục ruỗng, xây dựng nhà Chu.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Là vàng thì ở đâu cũng phát sáng. Có tài nhưng không gặp thời, chỉ có thể nói là không chọn đúng thời gian và địa điểm, giống như đạo lí Khương Thái Công câu cá. Quân vương anh minh mọi người đều sẽ nương tựa, Chu Văn Vương không đánh giá người khác qua vẻ bề ngoài, cuối cùng đã "câu được con cá lớn" là Khương Thái Công.

ƯU MẠNH CAN NGĂN SỞ TRANG VƯƠNG

Ưu Mạnh vốn là nghệ nhân ca kịch của nước Sở. Ông thân cao tám thước, rất có tài tranh biện, thường cười nói để khuyên giải Sở Vương. Sở Trang Vương có một con ngựa. Ông rất yêu quý nó, thường mặc cho quần áo thêu hoa đẹp, nuôi trong căn phòng nguy nga lộng lẫy, ngủ trên giường có màn trướng, cho ăn mứt táo khô. Ngựa chết vì bệnh béo phì, Trang Vương sai quần thần làm đám tang cho ngựa, phải dùng quan tài gỗ nhập liệm, mai táng ngựa theo lễ nghi của đại phu. Tả hữu cận thần tranh luận chuyện này, cho rằng không được làm như vậy. Trang Vương hạ lệnh nói: “Nếu ai dám mang chuyện con ngựa ra khuyên ngăn thì sẽ xử tội chết”.

Ưu Mạnh nghe chuyện này, đi vào cửa điện, ngửa mặt gào khóc. Trang Vương ngạc nhiên hỏi ông vì sao lại khóc. Ưu Mạnh nói: “Ngựa được đại vương yêu quý, thế mà lại dùng nghi lễ của đại phu để mai táng nó, thật là bạc đãi nó, xin hãy dùng nghi lễ của quân vương để mai táng nó”.

Trang Vương hỏi: “Vậy phải làm thế nào?”.

Ưu Mạnh đáp: “Thần thỉnh cầu dùng ngọc bội khắc hoa văn làm quan tài, dùng gỗ thối tốt nhất làm khuôn; dùng các loại gỗ quý như tiện, phong, dự, nhân làm tấm gỗ bảo vệ quan tài; phái binh sĩ đào huyệt mộ cho nó, để người già trẻ con công đất xây mộ; sử thần của nước Tề, nước Triệu phụ lễ phía trước; sử thần của nước Hàn, nước Ngụy bảo vệ phía sau, xây dựng miếu thờ; dùng ngựa, dê, lợn để thờ cúng, phong cho vạn hộ đại ấp tối thờ cúng. Chư hầu nghe thấy chuyện này, sẽ biết đại vương xem thường con người mà coi trọng ngựa”. Trang Vương bất chợt bừng tỉnh: “Sai lầm của ta tới mức đó sao? Theo ý của tiên sinh thì nên làm thế nào?”

Ưu Mạnh nói: “Xin đại vương cho phép xử lí nó theo cách của gia súc: Đắp một đồng đất trên mặt đất làm bếp, dùng nồi đồng làm quan tài, dùng gừng, táo làm gia vị, dùng hương liệu để khử tanh, dùng gạo làm vật tế, dùng lửa làm quần áo, an táng nó trong bụng con người”. Trang Vương nghe vậy liền phái người giao ngựa cho thái quan cai quản việc ăn uống trong cung, không để người trong thiên hạ loan truyền chuyện này.

Tể tướng nước Sở là Tồn Thúc Ngao biết Ưu Mạnh là người hiền tài, đối đãi với ông rất tốt. Tồn Thúc Ngao lâm bệnh nặng, trước khi lâm chung đã căn dặn con trai của mình: “Sau khi ta chết, nhất định con sẽ rất nghèo khó. Khi ấy, con hãy tới bái kiến Ưu Mạnh, nói con là con trai của Tồn Thúc Ngao, nhất định ông ấy sẽ giúp con”. Mấy năm sau, sau khi Tồn Thúc Ngao qua đời, quả nhiên con trai của ông vô cùng nghèo khó, sống bằng nghề bán củi. Một lần, anh gặp Ưu Mạnh trên đường, liền nói với Ưu Mạnh: “Cháu là con trai của Tồn Thúc Ngao. Phụ thân trước khi lâm chung đã căn dặn khi nào khó khăn thì tới bái kiến ngài”. Ưu Mạnh nói: “Cháu không được đi xa”. Sau đó, ông lập tức khâu mũ áo của Tồn Thúc Ngao, để con trai ông mặc mũ áo, bắt chước lời nói hành vi, cử chỉ điệu bộ của Tồn Thúc

Ngao. Hơn một năm sau, bắt chước rất giống Tôn Thúc Ngao, ngay cả các cận thần bên cạnh Trang Vương cũng không phân biệt được.

Có một lần, Sở Trang Vương thiết tiệc rượu, Ưu Mạnh dẫn con trai của Tôn Thúc Ngao tới trước kính rượu chúc phúc Trang Vương. Trang Vương kinh ngạc, tưởng rằng Tôn Thúc Ngao sống lại, muốn để ông làm tể tướng. Ưu Mạnh nói: “Đây là con trai của Tôn Thúc Ngao, xin cho phép cậu ấy về nhà thương lượng chuyện này với mẫu thân, ba ngày sau sẽ tới nhậm chức”. Trang Vương đồng ý.

Ba ngày sau, Ưu Mạnh lại tới gặp Trang Vương. Trang Vương hỏi: “Mẫu thân của cậu ta đồng ý rồi chứ?” Ưu Mạnh nói: “Mẫu thân cậu ấy nói nhất định không được làm tể tướng nước Sở, tể tướng nước Sở không đáng làm; giống như Tôn Thúc Ngao, trung chính liêm khiết trị vì nước Sở, Sở Vương mới có thể xưng bá. Bây giờ ông ấy chết rồi, con trai ông ấy không có một mảnh đất cắm dùi, nghèo khó tới mức ngày ngày phải bán củi mưu sinh. Nếu làm tể tướng giống như Tôn Thúc Ngao, chi bằng tự sát còn hơn”.

Trang Vương nghe vậy, cảm thấy có lỗi với Tôn Thúc Ngao bèn triệu kiến con trai của Tôn Thúc Ngao, phong cho cậu ấp Tầm Khư bốn trăm hộ, dùng để thờ cúng Tôn Thúc Ngao.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Muốn thay đổi suy nghĩ của một người không phải là một chuyện dễ dàng, đặc biệt là những nhân vật có quyền thế, địa vị. Nhưng Ưu Mạnh không sợ ảnh hưởng tới sự an nguy của bản thân, dùng lời nói châm biếm khiến Sở Vương thay đổi suy nghĩ, có được lòng dân.

TỬ CỐNG DU THUYẾT BA NƯỚC

Cuối thời Xuân Thu, Tể Giản Công phái Quốc Thư làm đại tướng, dẫn binh đánh Lỗ. Thực lực nước Lỗ không địch lại được nước Tể, tình thế vô cùng nguy cấp. Đệ tử của Khổng Tử là Tử Cống cho rằng, chỉ có nước Ngô chống chọi với nước Tể, nên có thể mượn binh lực của nước Ngô đánh bại quân đội nước Tể. Lại nghe nói Tể tướng Điền Thường âm mưu chiếm ngôi, nóng lòng muốn loại bỏ phe đối lập, đặc biệt là tướng quân Quốc Thư. Tử Cống liền quyết định du thuyết Điền Thường trước, để quân Tể chuyển sang đánh nước Ngô.

Tử Cống gặp Điền Thường, liền đi thẳng vào vấn đề: “Nghe nói tướng quân Quốc Thư sắp đánh nước Lỗ, quân lực nước Lỗ vốn suy yếu, e là sẽ nhanh chóng bị diệt vong”. Thấy Điền Thường tỏ vẻ vui mừng, Tử Cống nói tiếp: “Sự tồn vong của nước Lỗ là chuyện nhỏ, nhưng một khi tướng quân Quốc Thư vì diệt được Lỗ mà có công, địa vị cao hơn ngài, vậy thì nước Tể sẽ không chịu sự khống chế của ngài nữa!” Điền Thường lập tức sa sầm mặt nói: “Nước Tể đã chuẩn bị sẵn sàng đánh nước Lỗ, ta nên làm thế nào?” Tử Cống nói: “Chuyện này rất dễ, tôi lập tức đi khuyên nước Ngô cứu Lỗ đánh Tể, như thế chẳng phải sẽ có lí do đánh Ngô rồi sao?” Điền Thường vui vẻ đồng ý.

Tử Cống tới nước Ngô, nói với Ngô vương Phù Sai: “Nếu nước Tể đánh được nước Lỗ, chắc chắn sẽ tới đánh Ngô. Chi bằng đại vương ra tay trước, liên minh với Lỗ đánh Tể, nước Ngô chẳng phải có thể tiêu diệt nước Tể lớn mạnh, hoàn thành bá nghiệp rồi sao?” Tử Cống không ngừng tiến tới, lại chạy tới nước Triệu, thuyết phục



Triệu Vương phái binh theo Ngô đánh Tề, giải quyết nỗi lo về sau cho Ngô Vương.

Tử Cống du thuyết ba nước, đạt được mục tiêu đã định. Ông lại nghĩ tới sau khi nước Ngô đánh thắng nước Tề, chắc chắn sẽ uy hiếp nước Lỗ, nước Lỗ không thể loại bỏ nguy hiểm thực sự. Thế là ông bí mật sang nước Tấn, khuyên Tấn Định Công gấp rút chuẩn bị chiến đấu, để phòng sau khi đánh bại nước Tề, nước Ngô sẽ tấn công nước Tấn.

Năm 484 TCN, Ngô Vương Phù Sai đích thân thống soái, dẫn mười vạn tinh binh đánh nước Tề. Nước Lỗ lập tức phái binh trợ chiến. Quân Tề trúng kế dụ địch của quân Ngô, rơi vào vòng vây, chủ soái Quốc Thư và mấy đại tướng chết trong loạn quân. Sau khi Phù Sai toàn thắng, trở nên kiêu căng ngạo mạn, lập tức chuyển quân đánh nước Tấn. Vì đã có chuẩn bị từ trước, nước Tấn đánh lùi quân Ngô.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Tử Cống đã lợi dụng mâu thuẫn giữa bốn nước Tề, Ngô, Triệu, Tấn, khéo léo quay vòng, mượn "đao" của nước Ngô, đánh bại nước Tề; mượn "đao" của nước Tấn, tiêu diệt uy phong của nước Ngô. Nước Lỗ tồn thất rất nhỏ mà lại được bảo toàn trong nguy nan.



LÝ MỤC LỪA HUNG NÔ

Cuối thời Chiến Quốc, biên giới phía Bắc nước Triệu không yên ổn, thường xuyên phải chịu sự quấy nhiễu của các bộ lạc như Hung Nô, Đông Hồ, Lâm Hồ... Triệu Vương phái đại tướng Lý Mục trấn thủ môn hộ Nhạn Môn phía bắc.

Sau khi nhậm chức, Lý Mục lệnh cho thuộc hạ chỉ được cố thủ, không được phép giao tranh với địch. Hung Nô không hiểu tình hình, cũng không dám tùy tiện xâm phạm. Lý Mục thừa cơ tăng cường rèn luyện quân đội, ngày ngày giết bò mổ dê, thưởng cho tướng sĩ. Mấy năm sau, nước Triệu binh cường mã tráng, sĩ khí ngút trời.

Năm 250 TCN, Lý Mục quyết định xuất binh tấn công Hung Nô. Trước tiên ông phái số ít binh sĩ bảo vệ nhân dân vùng biên cương ra ngoài chăn thả. Người Hung Nô thấy vậy, phái đoàn kị binh tới cướp. Binh sĩ của Lý Mục giao đấu với địch, vờ ra vẻ thua chạy, để lại vài người và một ít gia súc. Người Hung Nô được lợi, chiến thắng trở về. Hung Nô Thiến Vu trầm nghĩ, Lý Mục không bao giờ dám ra khỏi thành chinh chiến, quả nhiên là một kẻ nhát gan, mới đích thân dẫn đại quân tới Nhạn Môn. Lý Mục đã đoán trước kế kiêu binh phát huy tác dụng, dàn trận sẵn chờ quân địch, quân chia ba đường, chuẩn bị một cái “lưới lớn” cho Hung Nô Thiến Vu, chờ chúng tự sa vào.

Quân Hung Nô khinh địch xông vào, nhanh chóng bị quân Triệu đã chuẩn bị từ trước phân chia mấy nơi, từng bước vây hãm, Thiến Vu đành phải bỏ chạy trong loạn quân.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Trong phương án tác chiến, Lý Mục mưu đồ cẩn trọng, đúng đắn. Qua câu chuyện này có thể thấy, song song với việc mở rộng thực lực của mình, ông còn đánh lạc hướng quân địch, đợi thời cơ chín muồi, tiêu diệt kẻ địch.

KỶ QUÂN KHÉO LÉO GIẢI THÍCH “LÃO ĐẦU TỬ”

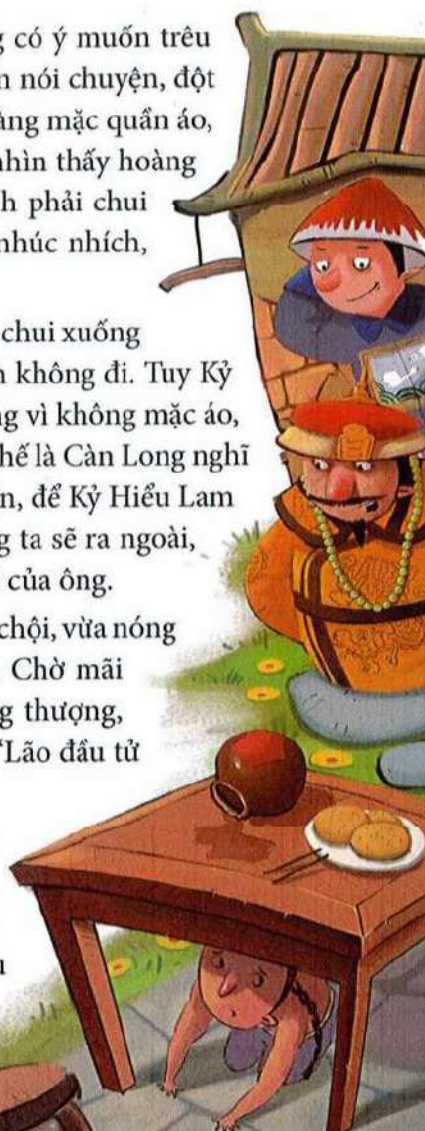
Đại học sĩ Kỷ Hiểu Lam của nhà Thanh, dáng người to béo, đặc biệt sợ nóng, cứ tới mùa hạ lại đổ mồ hôi đầm đìa, vô cùng khổ sở. Vì thế, khi ở trong triều đường cùng với các đồng sự, ông thường tìm chỗ cời áo cho mát.

Sau khi biết chuyện, hoàng đế Càn Long có ý muốn trêu chọc ông. Hôm ấy, mấy đại thần đang cời trần nói chuyện, đột nhiên Càn Long từ xa đi tới. Mọi người vội vàng mặc quần áo, nhưng Kỷ Hiểu Lam bị cận thị, đến lúc ông nhìn thấy hoàng thượng thì đã không kịp mặc nữa. Ông đành phải chui xuống gầm bàn, nằm dưới đất, không dám nhúc nhích, thậm chí không dám thở to.

Càn Long đã sớm nhìn thấy Kỷ Hiểu Lam chui xuống gầm bàn, liền ngồi nói chuyện phiếm, cố tình không đi. Tuy Kỷ Hiểu Lam ở dưới gầm bàn rất khó chịu, nhưng vì không mặc áo, nên không dám ra ngoài gặp hoàng thượng. Thế là Càn Long nghĩ ra một cách: Quân thần đều không nói chuyện, để Kỷ Hiểu Lam tưởng là hoàng thượng đã đi rồi, như thế ông ta sẽ ra ngoài, mọi người có thể nhìn thấy bộ dạng thảm hại của ông.

Kỷ Hiểu Lam chui dưới gầm bàn, vừa chật chội, vừa nóng nực, ngọt ngào nên mồ hôi chảy ra đầm đìa. Chờ mãi không nghe thấy tiếng nói chuyện của hoàng thượng, tưởng rằng hoàng thượng đã đi rồi, khẽ hỏi: “Lão đầu tử đã đi chưa?”

Lần này hoàng thượng và các đại thần đều nghe thấy. Thế là Càn Long vờ ra vẻ rất tức giận, lớn tiếng quát mắng: “Kỷ Quân to gan, dám vô lễ như vậy, nói ra những lời thiếu





hiếu biết. Thế nào là “lão đầu tử”, khanh nhất định phải giải thích rõ ràng với trẫm, nếu không sẽ xử tội khi quân!”

Kỷ Hiểu Lam đành phải chui từ gầm bàn ra ngoài và nói: “Thần vẫn chưa mặc áo, làm sao có thể trả lời hoàng thượng được? Xin hoàng thượng ban áo cho thần!”

Cần Long bảo thái giám mang áo tới cho Kỷ Hiểu Lam và nói: “May mà người còn biết nói chuyện với trẫm phải mặc áo, như vậy đi, những chuyện khác trẫm không truy cứu nữa, khanh hãy nói xem “lão đầu tử” là thế nào?”

Nhân lúc mặc áo, Kỷ Hiểu Lam đã nghĩ ra cách ứng phó, ông cung kính nói với hoàng thượng: “Hoàng thượng xưng ‘vạn tuế’, ‘vạn vạn tuế’, chúng thần đều mong thánh thượng có thể ‘vạn thọ vô cương’, người có thể sống tới vạn tuổi chắc chắn là rất “lão” rồi; Hoàng thượng thân là quân vương một nước, là đầu não của một nước, ‘đầu não’ này chí cao vô thượng, dĩ nhiên chính là “đầu” rồi; Hoàng thượng là thiên tử, thiên tử giả, lấy trời làm phụ, lấy đất làm mẫu, đối với trời và đất mà nói, dĩ nhiên hoàng thượng chính là “tử” rồi. Vì thế, ghép ba từ lại, chẳng phải là “lão đầu tử” sao? Hoàng thượng, lẽ nào thần nói sai?”

Những lời nói ra đều là những lời rất vừa tai, hoàng thượng nghe mà thấy rất vui, dĩ nhiên sẽ không tra cứu nữa. Nhưng Kỷ Hiểu Lam lại được một phen sợ toát mồ hôi.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Kỷ Hiểu Lam là tài tử nổi tiếng trong lịch sử Trung Quốc. Ông nhanh trí, giỏi tranh biện, khéo léo vận dụng lời giải thích khác, sao cho thật kín kẽ, cuối cùng đã được hoàng thượng tha lỗi.

👑 CON CÔI NHÀ HỌ TRIỆU

Thời Xuân Thu, đại gian thần Đồ Ngạn Giả của nước Tấn đồ kị với Triệu Sóc, liên vu oan và xúi giục Tấn Cảnh Công giết cả nhà họ Triệu. Tấn Cảnh Công là một vị vua nhu nhược, liền đồng ý. Đồ Ngạn Giả đích thân dẫn ba nghìn người giết chết toàn bộ già trẻ lớn bé nhà họ Triệu. May mà vợ của Triệu Sóc là công chúa Trang Cơ được bí mật đưa vào cung.

Cảnh Công niệm tình cô cháu, không đồng ý giết công chúa. Khi ấy, công chúa đã mang thai, Đồ Ngạn Giả thấy Cảnh Công không giết công chúa, liền âm mưu giết chết đứa bé. Không lâu sau, công chúa sinh được một bé trai. Đồ Ngạn Giả đích thân dẫn người vào cung lục soát. Công chúa phải giấu đứa bé trong ống quần rộng mới tránh được.

Công Tôn Chủ Cữu và Trình Anh là hai môn khách trung thành nhà họ Triệu đã bế đứa bé ra ngoài cung. Sau khi biết chuyện, Đồ Ngạn Giả rất tức giận, treo thưởng ngàn vàng khắp cả nước truy bắt cậu bé nhà họ Triệu. Vừa hay, vợ của Trình Anh lúc ấy cũng sinh một đứa con trai, ông quyết định dùng con đẻ của mình để bảo toàn cho đứa con côi nhà họ Triệu. Ông dùng đại nghĩa thuyết phục vợ, nén nỗi đau giao



con trai cho Công Tôn Chữ Cửu, để Công Tôn Chữ Cửu đưa bé tới núi Thử Dương. Công Tôn Chữ Cửu làm theo, lại sai người tin cậy mật báo với Đồ Ngạn Giả. Đồ Ngạn Giả dẫn quân đuổi tới núi Thử Dương, tìm được đứa bé trong căn nhà lá của Công Tôn Chữ Cửu và giết ngay tại chỗ, đồng thời giết luôn cả Công Tôn Chữ Cửu. Đồ Ngạn Giả nghĩ rằng đã diệt cỏ tận gốc, lúc ấy mới buông lỏng cảnh giác.

Trình Anh cố nén nỗi đau, dẫn đứa bé trốn ra ngoài. Mười lăm năm sau, đứa trẻ trưởng thành, sau khi biết được thân thế của mình, nhờ sự giúp đỡ của đại tướng quân Hàn Quyết, dấy binh thảo phạt, giết chết gian thần Đồ Ngạn Giả, trả mối thù sâu nặng. Trình Anh thấy mối thù nhà họ Triệu đã được báo, không đành lòng một mình hưởng phú quý, vung kiếm tự vẫn.

Người đời sau gọi Trình Anh và Công Tôn Chữ Cửu là Nhị nghĩa chủng.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Trình Anh giữ phẩm đức trung, nghĩa, tín, lấy đại nghĩa diệt thân để cứu đứa trẻ mồ côi nhà họ Triệu. Điều đó vừa khiến người ta kính phục, lại vừa khiến người ta xúc động!

GIA CÁT LƯỢNG KHÉO LÉO ĐẨY LÙI QUÂN TÀO

Thời Tam Quốc, Tào Tháo, Lưu Bị và Tôn Quyền vì muốn mở rộng lãnh thổ của mình nên đã tranh giành đấu đá lẫn nhau. Trong đó, thế lực của Tào Tháo mạnh nhất.

Để chống lại Tào Tháo, Gia Cát Lượng cố gắng du thuyết, thuyết phục Tôn Quyền và Lưu Bị kết thành liên minh. Điều đó khiến Tào Tháo vô cùng bất an.

Một hôm, Tào Tháo nghe nói Lưu Bị muốn tấn công Tây Xuyên, trong lòng vô cùng lo lắng. Bởi vì nếu Lưu Bị chiếm được Tây Xuyên thì sẽ lấy Tây Xuyên làm căn cứ địa, đội quân nhờ đó mà dần dần trở nên lớn mạnh. Đó là chuyện mà Tào Tháo không muốn nhất. Khi ấy, mưu sĩ Trần Quần hiến kế nói: “Bây giờ Tôn Quyền và Lưu Bị đã kết liên minh, nếu chúng ta xuất binh tấn công Tôn Quyền, nhất định Lưu Bị sẽ chia quân cứu viện, có thể giữ được Tây Xuyên. Giả dụ Lưu Bị tiếp tục tấn công Tây Xuyên không đi cứu viện Tôn Quyền, vậy thì liên minh Tôn Lưu sẽ tan rã, lúc ấy chúng ta có thể diệt Tôn Quyền trước rồi đánh Lưu Bị sau”. Tào Tháo vừa nghe, bất chợt hiểu ra, lập tức làm theo kế sách của Trần Quần, đích thân thống lĩnh đại quân nam tiến Giang Đông đánh Tôn Quyền.

Đối mặt với quân Tào khí thế hùng hực, Tôn Quyền biết mình không thể thắng được, lập tức sai người cầu cứu Lưu Bị. Vì là đồng minh, sau khi nhận được tin báo, Lưu Bị cảm thấy vô cùng khó xử: Nếu phái binh cứu viện Tôn Quyền thì sẽ không thể tiếp tục đánh Tây Xuyên được nữa; nếu từ chối yêu cầu của Tôn Quyền, liên minh giữa mình và nước Ngô sẽ tan rã, phải làm thế nào đây?

Gia Cát Lượng nói: “Chúng ta không cần phái binh chi viện Tôn Quyền mà tiếp tục đánh Tây Xuyên”.

Lưu Bị nói: “Nếu như vậy, Tôn Quyền sẽ cho rằng chúng ta thất tín bội nghĩa, sẽ không liên minh với chúng ta nữa”.

“Không phải binh chi viện nước Ngô không có nghĩa là khoanh tay đứng nhìn nước Ngô gặp khó khăn”. Gia Cát Lượng chậm rãi nói: “Chúng ta chỉ cần viết thư cho Mã Siêu ở Tây Lương, khuyên hắn tập kích quân Tào. Như thế Tào Tháo nhất định sẽ hồi binh trợ cứu, từ đó không đánh Tôn Quyền nữa”. Lưu Bị cảm thấy Gia Cát Lượng nói rất có lí, lập tức viết một bức thư cho Mã Siêu ở Tây Lương, thuyết phục hắn đánh Tào Tháo.

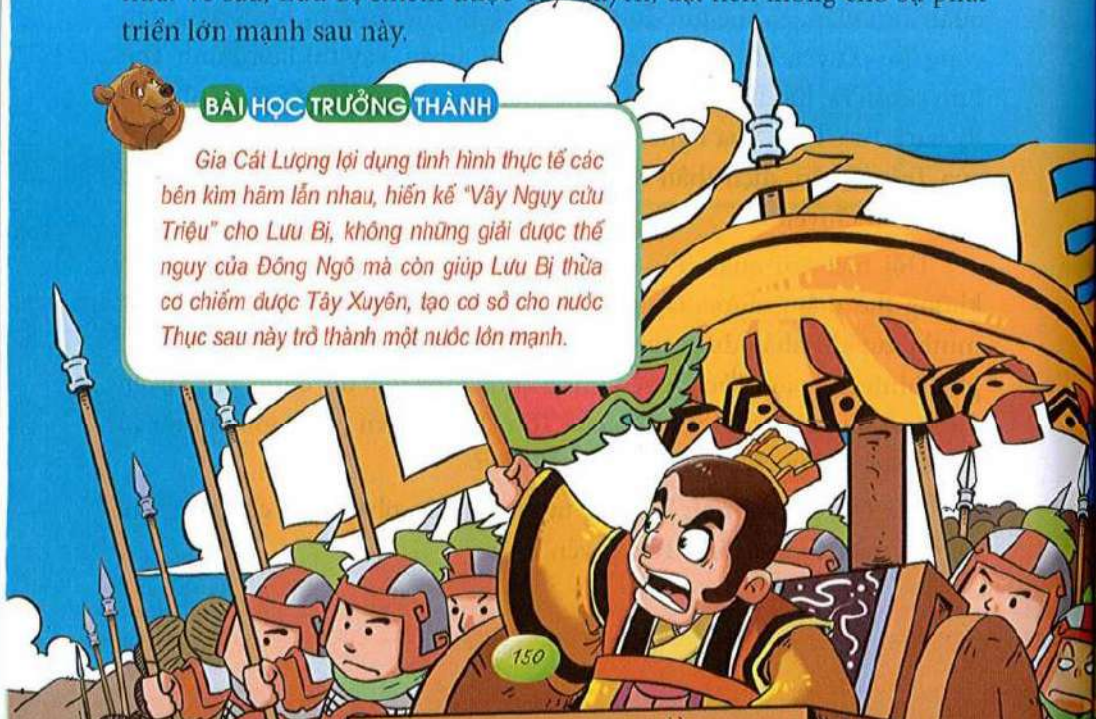
Thì ra, cha của Mã Siêu chết trong tay Tào Tháo. Vì thế Mã Siêu hận Tào Tháo tới thấu xương, lúc nào cũng muốn báo thù rửa hận. Vừa đọc thư của Lưu Bị, hắn cảm thấy đúng là thời cơ tốt, liền thống lĩnh tinh binh cường tướng phát động tấn công hậu phương của Tào Tháo.

Sau khi nghe tin Mã Siêu xâm chiếm, Tào Tháo vô cùng kinh ngạc, vội vàng dẫn quân quay về, không nhắc tới chuyện đánh Tôn Quyền nữa. Về sau, Lưu Bị chiếm được Tây Xuyên, đặt nền móng cho sự phát triển lớn mạnh sau này.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Gia Cát Lượng lợi dụng tình hình thực tế các bên kìm hãm lẫn nhau, liền kể “Vây Ngụy cứu Triệu” cho Lưu Bị, không những giải được thế nguy của Đông Ngô mà còn giúp Lưu Bị thừa cơ chiếm được Tây Xuyên, tạo cơ sở cho nước Thục sau này trở thành một nước lớn mạnh.



BÔNG LÚA TO NHẤT

Socrates là một học giả nổi tiếng Hy Lạp. Một hôm, ông dắt các học trò của mình tới bên ruộng lúa. Lúc ấy đang là mùa lúa chín, dưới ruộng là những bông lúa trĩu hạt. Socrates nói với các trò: “Các con hãy xuống ruộng hái một bông lúa to nhất, chỉ được tiến không được lùi. Ta đợi các con ở cuối ruộng”.

Sau khi hiểu yêu cầu của sư phụ, các học trò lần lượt xuống ruộng.

Khắp ruộng lúa là những bông lúa lớn, bông nào mới là bông to nhất? Các học trò cúi đầu đi lên phía trước, nhìn thấy bông này, lắc đầu; nhìn thấy bông kia, lại lắc đầu. Họ tưởng rằng bông lúa to nhất vẫn ở phía trước. Mặc dù các học trò cũng thử hái mấy bông nhưng vẫn không hài lòng, liền vứt đi. Họ tưởng rằng cơ hội còn rất nhiều, hoàn toàn không cần thiết phải quyết định quá sớm.



Các đệ tử vừa cúi đầu đi lên trước, vừa chọn lựa kĩ lưỡng. Cứ như vậy trong một thời gian dài. Đột nhiên, mọi người nghe thấy giọng nói ngân vang như chuông lớn của Socrates: “Các con đã đi đến cuối rồi”. Lúc ấy, các đệ tử mới như chợt bừng tỉnh từ giấc mộng.

Socrates nói với các học trò: “Trong ruộng lúa chắc chắn có một bông lúa to nhất, nhưng chưa chắc các con đã gặp được nó; cho dù gặp được rồi, cũng chưa chắc có thể đưa ra phán đoán chính xác. Vì thế bông lúa lớn nhất chính là bông mà các con vừa hái xuống”.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Chúng ta thường cho rằng thứ tốt nhất vĩnh viễn ở phía sau mà quên đi thứ thích hợp với mình mới là thứ tốt nhất. Thực ra, biết cách buông bỏ những gì không phù hợp cũng là sự lựa chọn thông minh, điều ấy sẽ giúp bạn trưởng thành hơn, thanh thản hơn.

MỘT CHIẾC ĐINH SẮT TIÊU DIỆT MỘT QUỐC GIA

Richard III là vua nước Anh, trị vì từ 1483 - 1485. Năm 1485, ông bị đánh bại trong trận chiến Bosworth Field và câu nói nổi tiếng của ông: “Mã, mã, nhất mã thất xâ tắc” (Ngựa, ngựa, vì một con ngựa mà mất nước) khiến chiến dịch này lưu truyền ngàn xưa.

Năm 1485, Henry Tudor, Bá tước thứ 2 của Richmond nổi lên khởi nghĩa. Richard III đích thân cầm quân ra trận vì cuộc chiến này vô cùng quan trọng, nó quyết định ai sẽ là người thống trị nước Anh.

Buổi sáng ngày mở màn trận chiến, Richard phái một người đánh xe ngựa chuẩn bị chiến mã cho mình.

“Hãy mau đóng móng cho nó”. Người đánh xe nói với thợ rèn: “Quốc vương muốn cưới nó đánh trận đầu”.

“Ông phải chờ đã”, thợ rèn đáp, “Mấy hôm trước tôi đã đóng móng cho toàn bộ ngựa của quốc vương, bây giờ tôi phải tìm thêm sắt đã”.

“Ta không đợi được nữa!” Người đánh xe khó chịu nói: “Kẻ địch đang tiến đến nơi, chúng ta phải đánh trả quân địch trên chiến trường, có thứ gì thì ông dùng thứ đó đi”.

Người thợ rèn vui đầu làm việc, từ một thanh sắt, ông ta làm bốn cái móng ngựa gò phẳng chúng, chỉnh hình, cố định trên móng ngựa, sau đó bắt đầu đóng đinh. Sau khi đóng xong ba cái móng, ông ta phát hiện không có đinh để đóng cái móng thứ tư.

“Tôi cần thời gian để rèn hai cái đinh nữa”. Người thợ rèn nói.

“Ta đã nói với ông là ta không đợi được nữa”, người đánh xe bực tức nói, “Ta đã nghe thấy quân hiệu rồi, ông có thể dùng tạm cái khác được không?”

“Tôi có thể đóng được móng ngựa, nhưng không thể chắc chắn giống như những cái khác”.

“Có thể giữ được không?” Người đánh xe hỏi.

“Chắc là được”, thợ rèn đáp, “Nhưng tôi không dám chắc”.

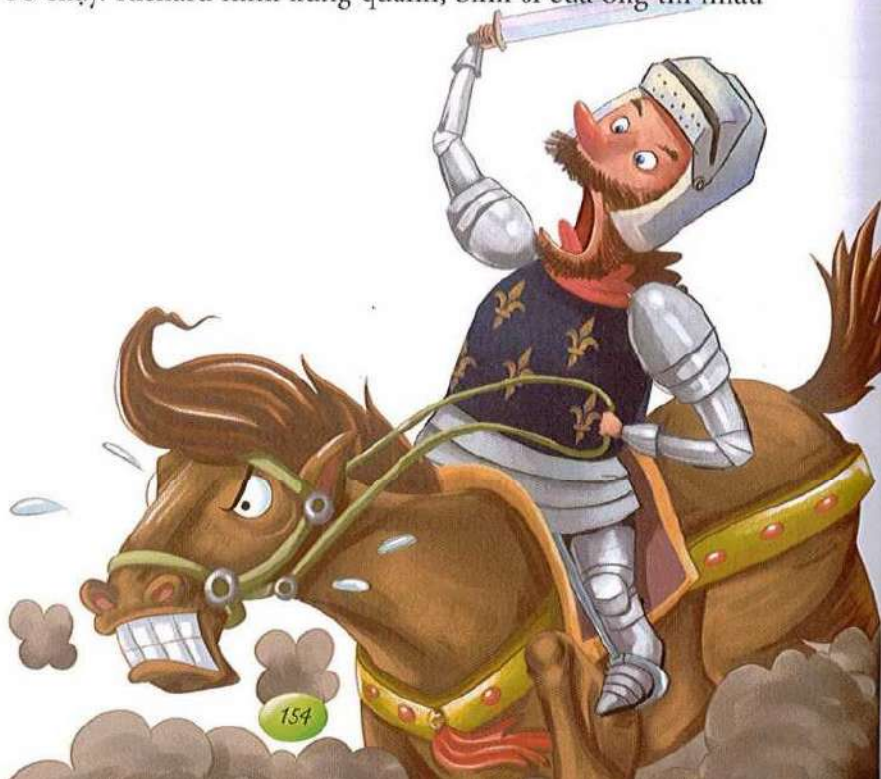
“Thôi được, cứ vậy đi”. Người đánh xe nói, “Nhanh lên, nếu không quốc vương sẽ trách tội hai chúng ta”.

Hai bên giao tranh, quốc vương Richard III xông pha chiến đấu, chỉ huy binh sĩ nghênh chiến với quân địch. “Xông lên, xông lên!” Ông hô hào, dẫn quân tiến về phía kẻ địch.

Từ xa, ông nhìn thấy mấy binh sĩ của mình ở bên kia trận chiến đã rút lui. Nếu người khác nhìn thấy họ như vậy, cũng sẽ rút lui, vì thế Richard III quát ngựa lao về phía đó, gọi binh sĩ quay lại chiến đấu.

Ông chưa đi được nửa đường thì một chiếc móng ngựa rơi ra, chiến mã ngã xuống, Richard cũng ngã xuống.

Quốc vương vẫn chưa nắm được dây cương thì con vật sợ hãi đã nhảy lên bỏ chạy. Richard nhìn xung quanh, binh sĩ của ông thì nhau



quay người bỏ chạy, quân đội của Henry đã bao vây lại.

Ông ta vung bảo kiếm trên không: “Ngựa!” Ông ta hét lên, “Một con ngựa, quốc gia của ta bị lật đổ chỉ vì con ngựa này!”

Ông ta không còn ngựa để cưỡi nữa, quân đội của ông ta đã tan rã, các binh sĩ còn không lo nổi cho mình. Chẳng bao lâu, binh sĩ của Henry bắt sống Richard, cuộc chiến kết thúc.

Từ lúc ấy, lưu truyền câu ca:

“Thiếu một cái đinh, mất một cái móng ngựa.

Thiếu một cái móng ngựa, mất một con chiến mã.

Mất một con chiến mã, thua một trận chiến dịch.

Thua một trận chiến dịch, mất một quốc gia.”

Như vậy, mọi tổn thất đều vì thiếu một cái đinh đóng móng ngựa.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Trong thực tế chuyện lớn đều từ chuyện nhỏ mà thành, muốn xây một lâu đài, bạn cũng phải bắt đầu từ những viên gạch. Chỉ có làm tốt từng việc nhỏ thì việc lớn được tạo nên từ những việc nhỏ ấy mới trở nên hoàn mỹ.

👑 ĐÀN GÂY TAI TRÂU

Ngay xưa có một người tên là Công Minh Nghi, chơi đàn rất hay. Từ trong tiếng đàn của ông có thể nghe thấy tiếng suối róc rách, sự giận dữ của biển cả, tiếng côn trùng râm ran, tiếng chim hót líu lo... Nhạc điệu vui tươi sẽ khiến người ta tươi cười rạng rỡ. Nhạc điệu bi ai có thể khiến lòng người xót xa, ghen ngào theo tiếng đàn. Không ai không xúc động trước tiếng đàn của ông.

Một lần, Công Minh Nghi đang chơi đàn thì nhìn thấy có mấy con trâu đang ăn cỏ ở cách đó không xa, chợt nghĩ: Tiếng đàn của ta ai cũng bảo hay, liệu trâu có cảm thấy hay không nhỉ? Ta phải thử xem sao.

Nghĩ như vậy, Công Minh Nghi liền ngồi bên cạnh trâu, dùng hết tài nghệ của mình, đàn một bản nhạc cổ nhã. Tiếng đàn ấy quả nhiên vô cùng tuyệt diệu, nhưng những con trâu ấy vẫn im lặng cúi đầu gặm cỏ, không hề có phản ứng gì.

Công Minh Nghi nghĩ một lúc rồi thay đổi đàn pháp, bắt chước âm thanh mà muối, ruối trâu phát ra khi đập cánh, ở giữa dường như còn xen lẫn với tiếng gọi của chú trâu con tìm mẹ. Lần này thì trâu đã có phản ứng. Chúng lập tức dừng tai nghe, quấy đuôi, bước những bước nhỏ đi đi lại lại lắng nghe.

Cuối cùng trâu đã hiểu được tiếng đàn của Công Minh Nghi, đó là bởi vì âm thanh ấy gần với thứ mà nó quen thuộc.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này muốn nói với chúng ta rằng, cần căn cứ vào đặc điểm của mỗi sự vật để đưa ra cách giải quyết vấn đề đúng đắn.



👑 LẤY LÔNG CÁO

Ngày xưa, có một người rất muốn được mặc một chiếc áo lông và thích được ăn những món sơn hào hải vị. Suốt ngày anh ta ngưỡng mộ người khác có áo khoác lông cáo đẹp, ước ao bản thân cũng có một chiếc áo khoác giá ngàn vàng. Nhưng anh ta không có tiền để mua chiếc áo khoác lông cáo đắt tiền như vậy. Phải làm thế nào đây?

Anh ta vắt óc suy nghĩ, cuối cùng nghĩ ra một cách hay, đó chính là đi tìm cáo để thương lượng, bảo chúng cho mình bộ lông.

Anh ta đi quanh cánh đồng, gặp một con cáo, liến tở về thân mật nói với nó: “Cáo à, bộ lông trên người người quả thực rất đẹp. Nhưng đàn cáo các người đâu có biết thưởng thức bộ lông đẹp dễ của mình? Bộ lông đẹp như vậy mà ở trên người người quả thực quá đáng tiếc, chỉ bằng người cho ta rồi khoác bộ lông nào đó là được”. Anh ta vừa nói dứt lời thì cáo sợ tới mức lè lưỡi, quay người chui vào trong núi.

Người này không có được lông cáo, về đến nhà lại nghĩ tới món ăn ngon. Anh ta chỉ muốn lập tức làm một bàn ăn ngon với nguyên cả con dê, lợn, trước tiên dùng để cúng tế, sau đó thì chén sạch.

Nhưng anh ta không có tiền đi mua lợn, mua dê. Thế là anh ta lại nghĩ, chạy ra ngoài tìm dê. Anh ta gặp một đàn dê trên đường, liến lập



tức nói với dê: “Chào các bạn dê con, ta muốn làm một bàn thức ăn ngon, nhưng nhất thời không tìm được nhiều thịt dê, các bạn có thể cho ta thịt của các bạn được không?” Anh ta vẫn chưa nói xong thì đàn dê con đã sợ toát mồ hôi, chạy như bay vào trong rừng cây.

Câu chuyện người này muốn cáo dâng bộ lông, muốn dê cho thịt đã lan truyền trong đàn cáo và đàn dê, vì thế, chúng tránh anh ta từ xa. Năm năm qua đi, người này không kiếm được một con dê để cúng tế; mười năm qua đi, anh ta không làm được một chiếc áo khoác lông cáo như mong ước. Đó là vì nguyên nhân gì vậy? Bởi vì cách anh ta tìm cáo và dê để thương lượng quả thực quá ngốc nghếch.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này muốn nói với chúng ta rằng, khi thử bạn cần làm ảnh hưởng đến lợi ích của người khác, không được công khai mục tiêu và kế hoạch hành động của mình quá sớm, nếu không chắc chắn đối phương sẽ không chịu nhận lời, nhất định sự việc sẽ thất bại.



CHÀNG NGỐC ĐI MUA GIÀY

Ngày xưa, có một anh chàng muốn tới chợ mua một đôi giày. Trước đó anh ta đã đo chân ở nhà, sau đó vẽ kích thước bàn chân. Do đi quá vội, trước khi đi anh ta đã quên mang theo số đo của mình.

Anh ta ăn mặc chỉnh tề rồi ra chợ, tìm hàng bán giày. Anh ta nhanh chóng chọn được một đôi giày, đang định đo xem có vừa không thì mới phát hiện mình quên mang theo số đo, liền nói với người bán giày: “Tôi để quên số đo ở nhà rồi, đợi tôi về nhà lấy số đo rồi tới mua”. Nói xong anh ta đặt giày xuống, vội vàng chạy về nhà.

Khi anh ta vội vã quay lại chợ thì trời đã tối, chợ đã tan từ lâu. Người này uống công vô ích mà không mua được giày, không tìm được than phiền với người khác.

Có người đi qua liền hỏi anh ta: “Anh mua giày cho ai vậy?”

“Dĩ nhiên là cho tôi rồi”.

Người này cảm thấy khó hiểu: “Anh mua giày cho mình, vì sao không lấy chân mình đo? Đi thử vào chân chẳng phải là sẽ biết có vừa hay không thôi sao?”

Người này cố chấp nói: “Nhưng tôi thả tin vào kích thước mình đã đo chứ không tin vào chân mình”.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện hài hước muốn chế nhạo những người bất chấp tình hình thực tế, chỉ thích theo khuôn phép, cố chấp, giáo điều.



QUA SÔNG

Người nước Sở muốn đánh bại nước Tống, kế hoạch tiến quân dự định là lặn lẽ vượt qua Dung Thủy, giành chiến thắng trong tình huống người nước Tống không phòng bị.

Nước Sở lên kế hoạch chu đáo, trước tiên phái người tới Dung Thủy đo độ sâu của nước, đồng thời đánh dấu vào chỗ nước nông để tiện khi đánh úp quân đội của nước Tống, có thể thuận lợi qua sông theo vạch đánh dấu.

Không ngờ, đột nhiên nước triều lên, người nước Sở không lường trước tình huống này. Khi đoàn quân đi qua Dung Thủy, vẫn qua sông theo vạch dấu. Khi ấy lại là đêm tối, kết quả rất nhiều binh sĩ, chiến mã rơi vào chỗ nước sâu. Trong vòng xoáy, họ bị nước sông làm cho vô cùng sợ hãi, tình cảnh hỗn loạn giống như rất nhiều ngôi nhà đổ sập xuống đất. Cứ như vậy, quân Sở bị chìm chết hơn 1.000 người, những người may mắn thoát chết cũng không thể tiến lên được, đành phải quay về.

Trước đó, khi người nước Sở đánh dấu, dĩ nhiên là rất đúng. Nếu nước sông không dâng lên, họ có thể qua sông theo vạch dấu. Nhưng về sau, tình hình thay đổi, do nước sông dâng cao, vạch nước cao hơn rất nhiều, còn người nước Sở không hiểu tình hình thay đổi vẫn qua sông theo tuyến đường đã định, dĩ nhiên chỉ có thể thất bại.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này muốn nói lên rằng, mọi vật, mọi việc luôn luôn biến động không ngừng, theo đó sự nhận thức của con người cũng nên thay đổi theo sự phát triển của tình huống khách quan. Con người phải căn cứ vào hiện tượng cụ thể để phân tích, nếu không thích ứng với thế cục đã phát triển và thay đổi để áp dụng biện pháp tương ứng thì chắc chắn sẽ thất bại.



LỖ HẦU NUÔI CHIM

Có một hôm, một con chim biển bay tới đô thành nước Lỗ. Hình dáng của nó rất đẹp, rất giống với phượng hoàng trong truyền thuyết. Vì thế mọi người đều coi nó là chim thần.

Quốc vương nước Lỗ nghe bẩm báo của các đại thần về chú chim này, lập tức nghênh đón nó bằng lễ tiết trịnh trọng, đồng thời cung kính thiết tiệc rượu tiếp đãi trong tông miếu, sau đó lệnh cho nhạc sư trong cung tấu bản “Cửu Thiệu”. Đây là bản nhạc được diễn tấu trong các buổi lễ long trọng nhất, tất cả có chín chương. Cuối cùng, ông ta lại phái người bày đẩy bàn tiệc gồm trâu, dê, lợn thượng đẳng nhất cho chim biển ăn. Thị vệ Lỗ hầu đứng bên cạnh chim biển, thành tâm thành ý mời nó ăn.

Nhưng chú chim này bị cảnh tượng trước mắt làm cho sợ hãi. Nó rời khỏi đại dương rộng lớn, mất đi sự tự do quý giá, nhìn sự hỗn loạn trước mắt, chỉ thấy hoa mắt chóng mặt, vì vậy nó vô cùng sợ hãi. Chim biển không dám ăn một miếng thịt, không dám uống một chút nước nào. Sau ba ngày, nó chết trong sự sợ hãi, u buồn.

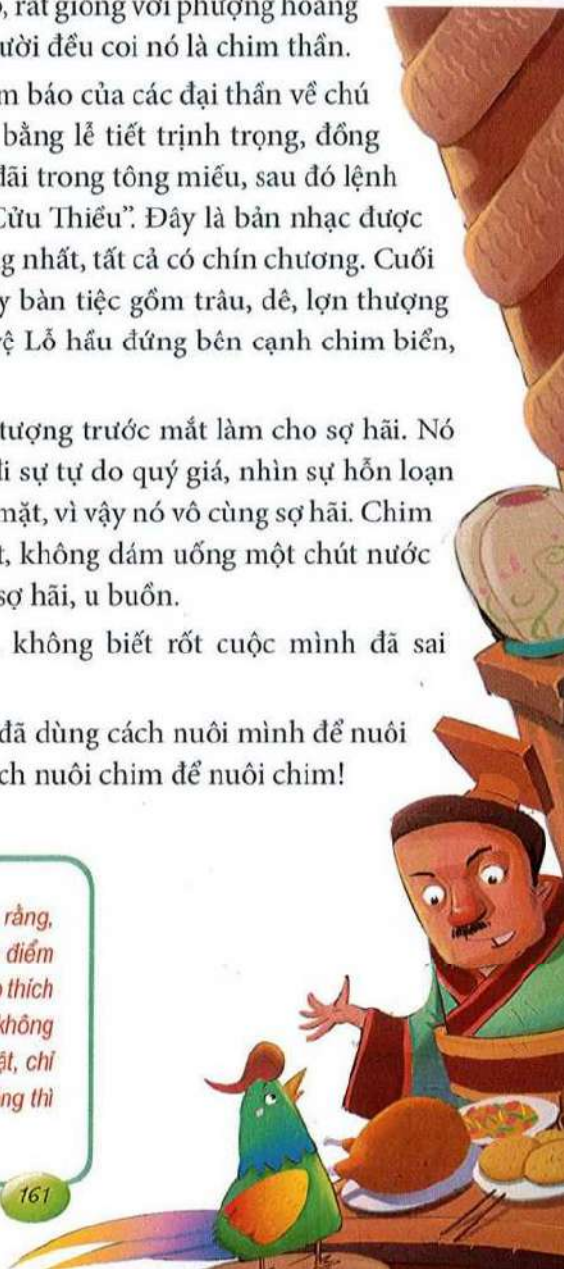
Lỗ vương vô cùng buồn rầu, không biết rốt cuộc mình đã sai chỗ nào.

Thực ra, quốc vương nước Lỗ đã dùng cách nuôi mình để nuôi chim biển chứ không phải dùng cách nuôi chim để nuôi chim!



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này nói với chúng ta rằng, làm việc gì cũng phải căn cứ vào đặc điểm của đối tượng để áp dụng phương pháp thích hợp. Nếu không nhìn vào hoàn cảnh, không phân biệt đối tượng, làm trái với quy luật, chỉ dựa vào suy nghĩ của mình để hành động thì sẽ chỉ thất bại.



 CÁO ĐỎ THÔNG MINH

Chang trai nghèo Paullardy mồ côi cha mẹ từ nhỏ, không nơi nương tựa, ở một mình trong căn lều lụp xụp, sống qua ngày bằng nghề săn bắn.

Một hôm, anh về đến cổng, nhìn thấy những người thợ săn đang vây quanh một con cáo đỏ, vừa hay cáo đỏ trốn trong nhà mình.

“Xin hãy cứu tôi, tôi đã mất đi bố mẹ anh em, bây giờ lại bị thợ săn bắt”. Nói rồi cáo đỏ buồn rầu bật khóc.

Paullardy nghe thấy thân phận của cáo đỏ bi thảm giống mình, liền mềm lòng, mang giấu nó đi. Cáo đỏ được cứu sống, vô cùng cảm kích cậu bé nghèo này, nhưng nhất thời không biết cảm tạ thế nào, đành phải lưu luyến bỏ đi.

Hai ngày sau, cáo đỏ tới tìm Paullardy: “Anh ơi, tấm lòng của anh lương thiện như vậy nhưng cuộc sống lại nghèo khó. Tôi sẽ tìm cách để anh được sống sung sướng, để Hurmusuter đại đế gả công chúa cho anh được không?”

Paullardy giật nảy mình: “Đừng nói lung tung, ta nghèo, không lấy được vợ, càng không dám thành thân với công chúa”.

Cáo đỏ đã quyết. Nó lên trời tìm Hurmusuter đại đế, làm ra vẻ thần bí nói:

“Thưa đại đế, ai cũng biết trên trời ngài giàu có nhất, nhưng người không biết, dưới đất có một phú ông giàu có hơn ngài tên là Paullardy, hôm nay tôi tới mượn ngài cái cân để cân xem rốt cuộc anh ta có bao nhiêu tài sản”.

Nhân gian có người giàu có hơn mình? Đại đế lần đầu tiên nghe thấy điều đó. Ông ta muốn làm rõ, liền cho cáo đỏ mượn cân.

Cáo đỏ tới sống ở túp lều nhỏ. Hàng ngày nó mang cân ra bãi cát, tảng đá bên bờ sông để mài, để cọ. Paullardy vô cùng khó hiểu, không biết nó định làm gì.

Hôm ấy cáo đỏ muốn đi trả cân, trước khi đi nó bảo Paullardy bán hết toàn bộ gia sản, mang theo năm lượng bạc đổi được, mỉm cười thần bí với chàng trai rồi đi.

Paullardy nhìn nhà cửa trống trơn, cảm thấy có chút hối hận. Chỉ có năm lượng bạc cũng bị nó lấy đi, sau này biết sống thế nào!

Cáo đỏ lên trời gặp đại đế. Đại đế cầm lấy cân, vừa nhìn thì hai mắt lập tức nheo lại, lẩm nhẩm nói:

“Anh chàng Paullardy đúng là giàu có! Đến cái cân cũng bị mòn như thế này”.

Cáo đỏ nhân cơ hội đó lấy ra năm lượng bạc và nói:

“Cảm ơn đại đế đã cho tôi mượn cân. Năm lượng này ngài hãy nhận lấy! Tôi có thể đề nghị một việc được không?”

“Người nói đi!”

“Ngài nên gả công chúa cho Paullardy, như thế, tài sản trên trời, dưới đất đều là của ngài”.

Đại đế là người thấy tiền thì sáng mắt. Con cáo này nói đúng!

“Được, ý kiến này rất hay, có điều trước tiên người phải đưa người đó tới gặp ta mới được”.

“Tuân lệnh!” Cáo đỏ chạy như bay về nhà Paullardy. Nó ngồi cạnh chàng trai, kể cho anh nghe toàn bộ sự việc, cuối cùng nói: “Bây giờ hai chúng ta hãy đi gặp đại đế”.

Cáo đỏ kiên quyết làm như vậy, Paullardy cũng không có cách ngăn cản, đành phải đi theo nó.

Thấy sắp tới cung điện của đại đế, cáo đỏ thầm nghĩ: Anh ấy ăn mặc rách rưới như vậy, sao có thể đi gặp đại đế được? Nó nghĩ một lúc, rồi dừng bước. Paullardy sững người, cáo đỏ cười và nói: “Anh ơi, anh chịu thiệt một chút nhé”. Nói rồi, nó khê đẩy Paullardy xuống vũng bùn, sau đó lại hô hoán chạy vào cung:

“Đại đế, không hay rồi! Chú rể ngã xuống vũng bùn rồi, mau đi cứu người!”

Đại đế đang chờ con rể tới, nghe nói bị rơi xuống bùn, vội vàng hạ chỉ, bảo người mang quần áo đi cứu người. Trong lòng cáo đồ vui sướng, đại đế đã thừa nhận chàng rể này rồi, anh ấy được sống sung sướng rồi.

Paullardy được cứu sống. Anh cưỡi trên lưng ngựa, thay trang phục quý tộc đẹp đẽ. Cáo đồ chạy lên trước căn dặn anh ba điều: Một là sau khi đã buộc ngựa không được ngoảnh đầu nhìn; hai là không được ngắm nghía bộ quần áo trên người trước mặt đại đế; ba là khi ăn đừng phát ra tiếng nhai thức ăn. Paullardy gật đầu.

Cung điện của đại đế nguy nga lộng lẫy, vàng son lấp lánh. Chàng trai nghèo tới đây giống như lên thiên đường, vô cùng ngạc nhiên, hoàn toàn quên ba việc mà cáo đồ đã căn dặn. Anh lo rằng con ngựa quý như vậy không buộc chặt sẽ chạy mất nên vừa đi vào trong vừa ngoảnh đầu nhìn; lần đầu tiên anh được mặc quần áo đẹp như vậy, không kìm được cứ ngắm nghía và mân mê mãi; ngồi trước bàn ăn nhìn thấy cống phẩm thơm phức, anh bắt đầu ăn ngấu nghiến.

Hurmusuter đại đế nhìn chàng rể tương lai, không khỏi đem lòng nghi ngờ: Như vậy đâu giống phú ông! Rõ ràng là thằng nhóc nghèo khổ. Ông ta tức giận đi tìm cáo đồ tính sổ.

Cáo đồ nghe xong, bật cười ha ha:

“Đại đế, chuyện này ngài không hiểu rồi. Ngựa và quần áo của ngài không đẹp bằng của anh ta, anh ta ngắm nghía chúng là muốn một ngày nào đó sẽ đổi loại tốt hơn; cơm trên trời không ngon bằng cơm dưới hạ giới, anh ta không muốn ngài thấy khó xử nên bắt đắc dĩ phát ra âm thanh khi ăn để xua đi vẻ không vui trong lòng”.

Nghe cáo đồ nói như vậy, đại đế cảm thấy có lí. Xem ra nhân gian và trên trời có sự khác biệt, phú ông có phong thái của phú ông. Vì thế đã đồng ý hôn sự này trước mặt Paullardy.

Thấy vậy, Paullardy càng lo lắng, anh vội vàng khấn cầu cáo đỏ:

“Mau nghĩ cách đi, nếu để đại để biết ta nghèo sẽ là tội khi quân đấy, hai chúng ta đều không giữ được mạng sống”.

“Anh đừng sợ, cứ sống thoải mái trong cung, hãy tin tôi, tôi sẽ mang tới tin tốt lành cho anh”. Paullardy không ngăn được, cáo đỏ đã đi rồi.

Cáo đỏ đi đâu? Nó tới thảo nguyên rộng lớn.

Thảo nguyên xinh đẹp là nơi lí tưởng để dân du mục chăn thả. Cáo đỏ nhìn thấy người chăn lạc đà đi tới, liền hỏi:

“Lạc đà nhiều như thế này là của nhà ai vậy?”

“Ai mà nuôi được nhiều như thế, là của nhà Mangun đấy. Hẳn là đại mộc chủ đen tối, có mười lăm cái đầu”. Người chăn lạc đà bực tức nói.

“Haizz, tôi nói cho anh biết nhé, đại để sắp xuống bắt hẩn rồi, anh chăn thả cho nhà hẩn sẽ bị liên lụy đấy”. Người chăn lạc đà hỏi “Vậy phải làm thế nào?”

“Nếu anh nói số lạc đà này là của nhà Paullardy thì sẽ không có chuyện gì nữa”.

Người chăn lạc đà cảm kích gật đầu.

Một đàn ngựa đi qua người cáo đỏ. Nó hỏi người chăn ngựa:

“Anh chăn ngựa cho nhà ai vậy?”

“Nhà Mangun có mười lăm cái đầu, chăn cả ngày cũng không được ăn một bữa no”. Người chăn ngựa tức giận nói rồi bỏ đi.

“Anh đừng đi vội, tôi nói cho anh nghe này, sau này đừng nói là ngựa của nhà Mangun, hãy nói là của nhà Paullardy, như thế anh sẽ được sống sung sướng”.

“Tôi nhớ rồi”. Người chăn ngựa nói.

Cáo đỏ tiếp tục đi trên thảo nguyên, gặp một người chăn bò, sau lưng là một đàn bò. Nó ngăn người chăn bò lại và hỏi:

“Đàn bò anh chăn thả là của nhà Mangun mười lăm đầu à?”

“Đúng vậy! Nhà tôi mang nợ nhà hủn”. Người chăn bò buồn rầu nói.

“Sau này anh đừng nói với người khác đàn bò này là của nhà Mangun, phải nói là của nhà phú ông Paullardy”.

“Vì sao?”

“Đừng hỏi, nếu anh không nói như vậy thì sẽ có họa sát thân đấy”.

Lúc ấy lại có một người chăn dê. Hình như anh ta nghe thấy điều gì đó, chưa đợi cáo đỏ mở miệng đã nói: “Có người hỏi tôi, tôi sẽ nói đàn dê này là của nhà phú ông Paullardy”. Cáo đỏ hài lòng bỏ đi, nó cảm thấy kế hoạch của mình sắp thành hiện thực.

Cuối cùng cáo đỏ phải tìm tới đại mục chủ Mangun. Đó là một gã tham lam vô độ, đàn áp dân du mục.

“Cáo đỏ! Người tới chỗ ta làm gì?” Mangun ngạo mạn hỏi.

“Tôi nói cho ông biết, đại đế Hurmusuter nghe nói ông làm đủ mọi chuyện xấu dưới nhân gian nên sắp tới chặt đầu ông. Tôi chạy tới báo tin cho ông, ông còn không mau trốn đi, nếu không sẽ mất mạng đấy”.

Bình thường Mangun làm đủ mọi chuyện xấu, vốn dĩ đã có tội giết mình, vừa nghe đại đế muốn tới giết mình, sợ tới mức không kịp nghĩ ngợi nhiều liền hỏi cáo đỏ: “Người nói xem ta trốn tới đâu thì an toàn?”

Cáo đỏ nhìn xung quanh, đã có kẻ sách trong lòng, chuồng dê là một nơi lý tưởng, liền chỉ tay: “Ông hãy trốn ở đó đi!” Mangun ngoan ngoãn chui vào chuồng dê, cáo đỏ dùng một tảng đá to chặn cửa rồi căn dặn: “Cho dù xảy ra chuyện gì, ông cũng không được nói, nếu không sẽ mất mạng”.

Sắp xếp Mangun xong, cáo đỏ lại tới chỗ đám người hủn, nói với họ:

“Các người đều nhìn thấy rồi đấy, đại đế sắp tới giết chủ nhân của các người, nếu đại đế biết các người là người hủn của hủn, nhất định sẽ tức giận, không biết chừng còn sẽ trừng phạt các người. Nếu các người nói là người hủn của Paullardy thì sẽ không sao”. Người hủn nói sẽ làm theo lời cáo đỏ.

Hôm ấy, bầu trời quang đãng, bò dê kết thành đàn trên thảo nguyên xinh đẹp. Đại đế Hurmusuter đưa công chúa tới. Ông ta nhìn thấy thảo nguyên hưng thịnh như vậy, liền chào những người du mục:

“Các người chăn thả cho ông chủ nào vậy?”

“Đại phú ông Paullardy”. Những người du mục đồng thanh đáp.

Đại đế nghe xong, vô cùng thích thú, tiếp tục tiến lên phía trước.

Tới trước cung điện của Mangun, vừa hay mấy người hầu đi ra. Ông ta hỏi:

“Căn nhà này thật bề thế, chủ nhân của các người là ai?”

“Đại phú ông Paullardy, thưa ngài!”

Đại đế Hurmusuter đã thật sự tin rằng, chàng rể tương lai của mình là một người rất giàu có. Cáo đỏ đứng bên cạnh thấy thời cơ chín muồi, liền nói với đại đế:

“Ngài không biết đấy chứ, nếu không phải có một kẻ xấu xa đồ kị với chàng rể của ngài, chàng rể của ngài còn giàu có hơn bây giờ”.

“Người nói cái gì? Có kẻ hại con rể của ta, hãy nói cho ta nghe, kẻ đó ở đâu?” Đại đế sa sầm mặt xuống.

“Thưa đại đế, kẻ xấu xa đó trốn trong chuồng dê, chỉ có ngài mới có thể trị được hắn”.

Đại đế nghe vậy, ngẩng đầu nói lên trời: “Sấm đâu! Mau đánh chết kẻ xấu xa trong chuồng dê”. Sau một hồi sấm chớp, chuồng dê nổ tung, Mangun mà mọi người căm ghét đã chết.

Như vậy là cáo đỏ thông minh đã giải cứu cho chàng trai nghèo Paullardy, mượn tay đại đế trừng trị mục chủ Mangun. Chàng trai nghèo Paullardy sống trọn đời với công chúa. Họ trở thành người bạn thân thiết với cáo đỏ!

(Lược dịch từ truyện Cổ nước Nga)



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Cáo đỏ thông minh và rất nhiệt tình giúp đỡ người đã cứu mình. Trí thông minh khi dùng vào việc tốt sẽ càng trở nên có ý nghĩa.

CHÀNG TRAI TÀI TRÍ

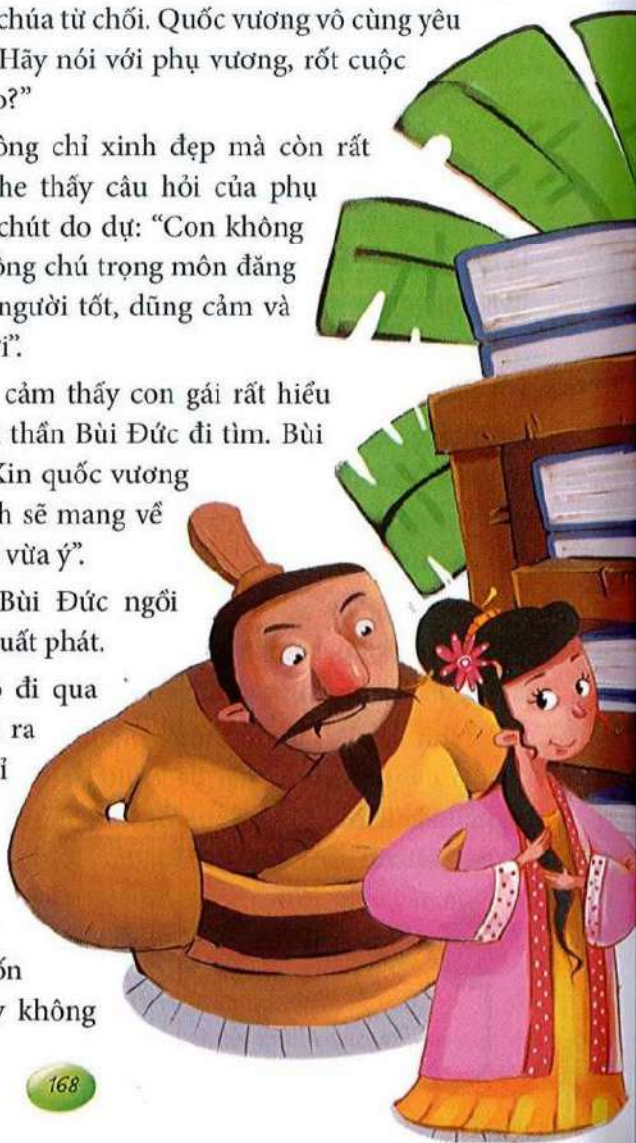
Ngay xưa ngày xưa có một nàng công chúa tên là Đạt Lệ. Nàng có vẻ đẹp trời phú, tướng mạo xuất chúng, là con gái duy nhất của quốc vương. Năm nàng 18 tuổi, rất nhiều thần tử muốn được kết thân nhưng đều bị công chúa từ chối. Quốc vương vô cùng yêu chiều công chúa, liền hỏi: “Hãy nói với phụ vương, rốt cuộc con thích người như thế nào?”

Công chúa Đạt Lệ không chỉ xinh đẹp mà còn rất thông minh, hiểu biết. Nghe thấy câu hỏi của phụ vương, nàng trả lời không chút do dự: “Con không tham vinh hoa phú quý, không chú trọng môn đăng hộ đối, chỉ muốn tìm một người tốt, dũng cảm và thông minh để sống trọn đời”.

Quốc vương nghe vậy, cảm thấy con gái rất hiểu biết, lập tức ra lệnh cho đại thần Bùi Đức đi tìm. Bùi Đức nói với quốc vương: “Xin quốc vương hãy yên tâm, thần nhất định sẽ mang về cho công chúa một chàng rể vừa ý”.

Từ biệt quốc vương, Bùi Đức ngồi trong kiệu, dẫn theo thị vệ xuất phát.

Một buổi chiều tối, họ đi qua một cửa núi, đưa mắt nhìn ra xa, dưới ánh chiều tà, chỉ thấy núi non trùng điệp, cây cối thành rừng, thác nước tuôn trào, thỉnh thoảng còn vang lên tiếng chim hót tuyệt diệu, thật đúng là chốn tiên cảnh! Những điều này không



thể nhìn thấy trong cung. Bùi Đức bảo thị vệ dừng lại, thưởng thức cảnh đẹp của tự nhiên.

Bỗng một tiếng hổ gầm khiến họ giật mình. Một con hổ dữ xuất hiện lao về phía Bùi Đức. Thị vệ thay nhau chạy khỏi kiệu.

Bùi Đức sợ tới mức toàn thân run lên, miệng không ngừng nói: “Thế là xong, tất cả đều hết rồi, hổ ơi tha mạng!” Ông nhắm chặt mắt nghe theo ý trời.

Một lúc sau, không thấy hổ lao tới, mà bên cạnh vang lên tiếng đấu đá. Ông từ từ mở mắt nhìn, thì ra là một chàng thanh niên đang đánh nhau với hổ.

Chàng thanh niên tay cầm gậy, vung trái, vung phải, thân hình vô cùng nhanh nhẹn, khéo léo. Hổ vồ trượt mấy lần, đột nhiên gầm lên tức giận, lại một lần nữa há to cái miệng đầy máu lao lên phía trước. Chàng thanh niên không hề sợ hãi, cầm gậy, cố gắng hết sức cầm thẳng vào miệng hổ, sau đó ra sức đẩy sâu vào họng hổ. Con hổ kêu gào thảm thiết lẫn ra chết.

Bùi Đức và thị vệ vô cùng khâm phục, nhìn anh hùng đánh hổ, Bùi thậm nghĩ: Người mà công chúa thích nhất định là người trẻ tuổi như thế này. Thế là ông liền đưa anh hùng về cung.

Sau khi bẩm báo với quốc vương, quốc vương vô cùng vui mừng, lập tức nói với con gái. Công chúa nghe xong câu chuyện này, tỏ vẻ không đồng ý, nói rằng: “Thưa phụ vương, trong mắt con, hấn chỉ là một người lỗ mãng, không thấy hấn có bản lĩnh gì thực sự. Con thích người dũng cảm, trí tuệ”.

Bùi Đức không từ gian khổ, lần thứ hai dẫn thị vệ ra khỏi cung tìm chàng rể cho quốc vương.

Hôm ấy, họ tới một thị trấn nhỏ, rất nhiều hảo hán giang hồ đang rèn luyện võ công trên cầu. Bên bờ dưới cầu chen chúc người lớn và trẻ con tới xem, tiếng vỗ tay, tiếng tán thưởng vang dội.

Lúc ấy, không biết kiếm khách nào làm đổ một tảng đá bên cầu.

Tầng đá này men theo mép cầu nhanh chóng lăn xuống dưới. Những đứa trẻ đang xem sợ quá khóc thét lên, người lớn ôm trẻ con hốt hoảng bỏ chạy.

Tầng đá không ngừng lăn xuống, Bùi Đức sợ toát mồ hôi lạnh, nghĩ rằng bị kịch sắp xảy ra.

Đúng lúc tình thế ngàn cân treo sợi tóc, một chàng thanh niên xuất hiện. Anh ta chạy tới tầng đá ấy, dùng hết sức giữ chặt tầng đá khổng lồ lại. Những người có mặt ở đó thở phào: Thật nguy hiểm!

Chàng thanh niên nói với các kiếm khách như không có chuyện gì xảy ra: “Nào, chúng ta cùng chuyển nó đi”.

Mấy người bước lên trước, ra sức khiêng nhưng tầng đá ấy không nhúc nhích. Chàng thanh niên nói: “Mọi người tránh ra, để mình tôi làm vậy”. Nói rồi anh ta nín thở, kẹp tầng đá dưới nách, tay còn lại đỡ, tầng đá ấy liền ngoan ngoãn đi theo anh ta.

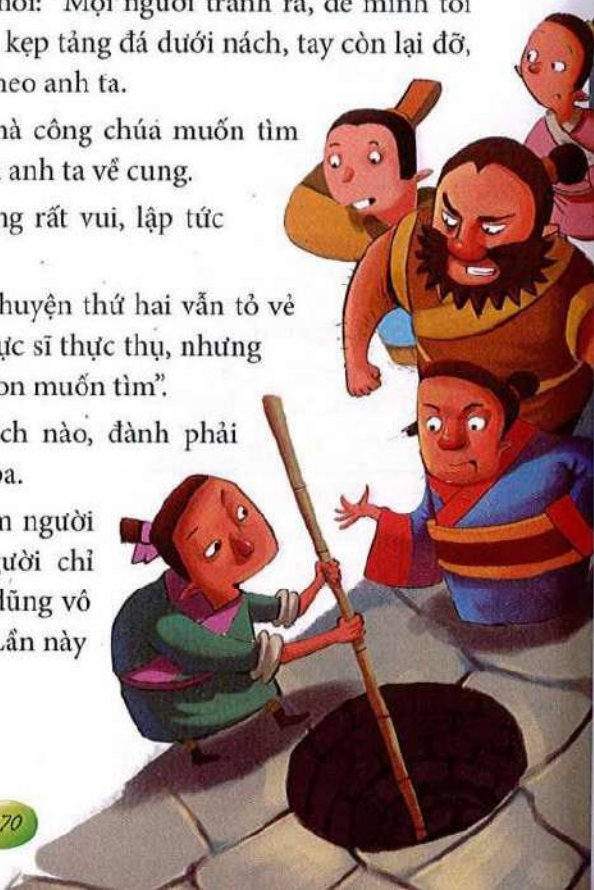
Bùi Đức nghĩ rằng người mà công chúa muốn tìm nhất định là dũng sĩ này nên đưa anh ta về cung.

Giống lần trước, quốc vương rất vui, lập tức nói với công chúa.

Công chúa nghe xong câu chuyện thứ hai vẫn tỏ vẻ không đồng ý: “Hắn là một đại lực sĩ thực thụ, nhưng hoàn toàn không phải là người con muốn tìm”.

Quốc vương không còn cách nào, đành phải phái Bùi Đức xuất cung lần thứ ba.

Bùi Đức ngồi trong kiệu tám người khiêng, thầm nghĩ: Xem ra người chỉ có dũng khí và sức mạnh, hữu dũng vô mưu công chúa sẽ không thích. Lần này ta phải chú trọng vào trí tuệ.



Bùi Đức quá gian khổ, đã đi tới rất nhiều nơi, cũng gặp rất nhiều dưng sĩ nhưng ông thấy đều không hợp yêu cầu nên không đưa họ về cung.

Trưa hôm ấy, trời nắng đẹp, chiếc kiệu đang đi bỗng dừng lại. Bùi Đức vén rèm nhìn, thì ra có một vài người đang gánh tre chắn đường đi. Thị vệ lên trước khuyên nhủ nhưng không ai trong số họ chịu nhường đường.

Bùi Đức đang vội lên đường nhưng đành phải xuống kiệu, không ngờ một trận gió thổi tới, mũ ô sa rơi đúng xuống cái giếng khô sâu sáu, bảy mét bên đường.

Không còn mũ ô sa thì sao có thể quay về gặp quốc vương được? Tất cả thị vệ đứng cạnh giếng, nhìn miệng giếng tối đen, bàn bạc cách lấy mũ. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, vừa không có dây thừng, lại không có thùng múc nước, sao có thể lấy được chiếc mũ này? Bùi Đức vô cùng lo lắng, chàng rể vẫn chưa thấy đâu thì đã mất mũ ô sa, sao lại xui xẻo như vậy chứ.

Bỗng, một người trong nhóm lẳng lặng tới bên giếng. Anh ta bình tĩnh chọn một cây tre vừa to vừa dài, ra sức cắm xuống giếng. Anh ta lắc một cái thấy cắm chặt rồi, liền lấy hai tay ôm thân tre, hai chân bám chặt tuột xuống dưới.

Người này thật thông minh, mọi người luôn miệng khen ngợi, vây quanh miệng giếng nhìn xuống dưới.

Chẳng mấy chốc, chàng trai liền đội mũ ô sa, leo lên theo cây tre. Những người đứng quanh miệng giếng vỗ tay khen ngợi. Bùi Đức bước lên trước một bước, vỗ vai chàng và nói: “Hữu dũng hữu mưu, dũng sĩ, hãy theo ta về cung!”

“Quốc vương! Lão thần về rồi, thật đúng là tìm mãi thì không thấy, khi thấy thì lại không tốn một chút sức lực nào, bà mối chính là chiếc mũ ô sa này”.

Quốc vương nghe xong câu chuyện mữ ô sa, tự tin nói: “Lần này con gái ta sẽ đồng ý, chuẩn bị tổ chức hỉ sự cho họ thôi”.

Không ngờ công chúa nghe xong, vẫn ra sức lắc đầu nói: “Không được! Không được! Nếu người này làm kẻ trộm thì sẽ rất giỏi, hẳn có thể dùng kế sách lấy được thứ mình muốn, nhưng hẳn không được coi là người dũng cảm, trí tuệ”. Nói xong, công chúa thất vọng nấp sau tấm bình phong nhất định không chịu gặp mặt.

Quốc vương và Bùi Đức nghe lời công chúa xong thì giận không được, mắng không xong, chỉ có một cô con gái, từ nhỏ đã mất mẹ, cũng thật đáng thương. Bùi Đức đành phải xuất cung lần nữa.

Lúc ấy đúng vào mùa hè nóng nực, bên ngoài kiệu nóng như thiêu đốt, Bùi Đức đại nhân ngồi trong kiệu mà lòng như lửa đốt. Khi đi qua một bãi cát chợt nghe thấy khẩu lệnh thao luyện. “Trên bãi hoang sao lại có quân đội nhỉ? Có phải là quân đội ngoại quốc xâm lược không?” Bùi Đức nghĩ rồi xuống kiệu.

Một ông lão bước xuống từ chiếc kiệu tám người khiêng quả là chuyện hiếm có ở bãi cát hoang vắng. Binh lính chỉ huy cao lớn vội vàng chạy lại cúi người hành lễ: “Chào đại lão gia!”

“Các người là binh lính của ai, sao lại luyện binh bên ngoài vùng ngoại ô hẻo lánh này?”



“Bẩm đại lão gia, chúng tôi là binh lính của Trần Canh, toàn bộ là nữ binh, thao luyện để nâng cao sức chiến đấu”.

Thì ra đều là nữ binh! Bùi Đức nhìn rất kĩ, ai ai cũng cắt tóc ngắn, mặc áo cộc, tay cầm cây mâu sáng loáng, vô cùng sắc nhọn, tiên tiến hơn vũ khí của quân bảo vệ quốc vương.

“Gọi thủ lĩnh Trần Canh ra đây, đại lão gia ta muốn hỏi chuyện”.

Binh lính đành phải đi tìm Trần Canh. Bùi Đức trong lòng tức giận, Trần Canh được lắm, công khai làm trái mệnh lệnh của quốc vương, xây dựng quân đội, lại còn tuyển nữ binh, làm trái với quy định của tổ tông, để xem ta xử lí người thế nào. Đang nghĩ thì ngoài kiệu vang lên tiếng ào ào.

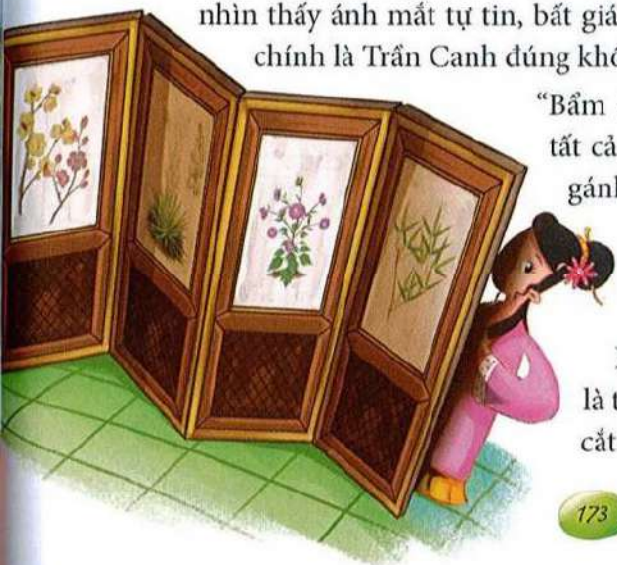
“A! Ai to gan như vậy, dám dõ đập chẵn nước của vua?”

Bùi Đức vội vàng xuống kiệu, người đào đập vung xẻng sắt làm rất hăng say, ông tức giận quát: “Đập này là ngự địa quốc vương đi qua, vì thế đặt tên là hoàng bả, quốc vương đã quy định, bất cứ ai cũng không được động vào con đập này, lẽ nào các người không sợ quốc vương trị tội sao?” Sau đó hạ lệnh bắt người đào đập về quy án.

“Đại lão gia, xin hãy khoan!” Một tướng lĩnh trẻ tuổi tướng mạo thanh tú, cao lớn sừng sững bước ra khỏi đám đông. Bùi Đức đại nhân nhìn thấy ánh mắt tự tin, bất giác hạ thấp giọng và hỏi: “Người chính là Trần Canh đúng không?”

“Bẩm đại lão gia, tại hạ là thủ lĩnh, tất cả mọi tội danh một mình tại hạ gánh chịu. Nhưng lão gia phải nói rõ xem chúng tôi đã phạm tội gì?”

“Người lên tuyển nữ binh, không coi tông pháp ra gì, đây là tội thứ nhất; người bảo nữ nhân cắt tóc ngắn mặc áo ngắn, làm trái



với lễ giáo, đây là tội thứ hai; người lén tạo vũ khí là tội khi quân. Ba tội trạng này, tội nào không phải là tội chết? Người đâu, trối hăn lại giải về cung.

Trần Canh vừa nghe, trầm nghĩ: Gặp quốc vương thì đã sao? Hoàng thượng không phải là người không phân biệt trái phải.

Không tìm được chàng rể mà bắt về một thủ lĩnh dị quân. Bùi Đức không biết là vui hay buồn.

Quốc vương gặp Trần Canh. Trần Canh cãi không phạm tội. Quốc vương trong lúc tức giận đã hạ chỉ giết chết Trần Canh, giết một người làm gương cho trăm người.

Trần Canh bị trối, áp giải đi ra ngoài cửa. Chàng ngoảnh đầu, lớn tiếng nói với quốc vương: “Hôn quân! Quốc vương là hôn quân, ông sẽ hối hận!”

Thấy Trần Canh sắp bị lôi ra chém đầu, công chúa Đạt Lệ nấp sau bức bình phong vội vàng đi ra: “Phụ vương đừng vội, theo con thấy thì Trần Canh vô tội”.

“Không phải con đang nói lung tung đấy chứ?” Quốc vương nhìn công chúa với ánh mắt đầy tức giận.

“Phụ vương thử nghĩ xem, chiến tranh vẫn chưa lắng xuống, nam tử tử thương vô số, Trần Canh tập hợp nữ tử, cải tạo vũ khí, thao luyện quân sự, nếu chiến tranh nổi lên, chắc chắn có thể đưa ra chiến trường, có tội gì với nước với dân?”

Quốc vương và Bùi Đức thấy có lí, liền hỏi công chúa:

“Hắn dẫn người đào đập, khó tránh được tội chết?”

“Phụ vương, người không biết đấy thôi, năm nay hạn_hán không mưa, lương thực thất thu, đập tây là nước hồ trong xanh, đập đông là ruộng nương khô cằn, Trần Canh đào đập đưa nước giúp phụ vương cứu bách tính. Đó là đại trung thần của đất nước!”

Từng lời công chúa nói đều là sự thực, không thể giết Trần Canh được, như thế bách tính sẽ gọi ta là hôn quân. Quốc vương đang định nói gì đó thì thấy công chúa Đạt Lệ đi tới trước mặt Trần Canh, lòng đầy khâm phục nói với chàng: “Tướng lĩnh trẻ tuổi, chàng dám phá vỡ sự trói buộc của tôn giáo truyền thống, không sợ chặt đầu ngồi tù, làm chuyện tốt lành vì nước vì dân, chàng xứng đáng là một người dũng cảm, có trí tuệ. Chàng hãy ở lại, quốc gia cần chàng, phụ vương cần chàng”. Nói xong công chúa cúi đầu, đỏ mặt đi ra sau bức bình phong.

Không lâu sau, quốc vương tổ chức hôn lễ tương xứng cho công chúa và Trần Canh. Trần Canh cũng ở lại bên cạnh hoàng đế, trở thành một đại trung thần bảo vệ đất nước.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Qua nhiều lần chọn lựa, cuối cùng công chúa đã tìm được người thông minh nhất. Thông qua câu chuyện này chúng ta nhận ra rằng, để trở thành một con người có phẩm chất cao quý, ngoài lòng dũng cảm, tài năng, sức khỏe, còn phải có tấm lòng biết vì người khác.

👑 LƯU LA OA ĐẤU TRÍ VỚI HÒA THÂN

Trong lịch sử Trung Hoa, Hòa Thân là đại tham quan nổi tiếng, những hãn không cho phép người khác gọi mình như vậy, nếu ai đó nói xấu hãn thì sẽ không được sống yên ổn.

Sau một buổi chiều sáng, Lưu La Oa và Hòa Thân cùng đi ra cửa ngõ, các tiểu thương trên đường đã bắt đầu mở hàng, chốc chốc vang lên tiếng chào hàng. Lưu đại nhân nảy ra một kế, mời Hòa Thân đi dạo phố. Hòa Thân vui vẻ nhận lời: “Cùng Lưu đại nhân vui vẻ với dân, ta nguyện tháp tùng”.

Hai người vừa nói chuyện vừa dạo phố, đi qua từng cửa tiệm rồi dừng lại trước hàng bánh. Rất nhiều người ăn uống ở đó, có thể thấy bánh rất ngon. Hai người ngồi xuống nói với chủ quán: “Cho bốn chiếc bánh và hai bát cháo”. Hòa thân đã ăn hết các món sơn hào hải vị ở các nhà hàng lớn trong kinh thành, hôm nay ngồi trong cửa hàng nhỏ này cùng ăn bánh với bách tính, cảm thấy rất không thoải mái.

Chủ quán mang cháo và bánh tới, quay người định đi thì bị Lưu đại nhân gọi lại:

“Chủ quán này, bánh của ông rất ngon, nhưng không hiểu ông có biết nhìn người không?”

“Quan khách, xin ông cứ nói, chỉ cần là những điều tôi biết, tôi sẽ nói thật với ông”.

“Vậy được, ta hỏi ông, trong mắt nhân dân, Hòa Thân Hòa đại nhân hay Lưu La Oa đại nhân đương triều tốt hơn?”

Chủ quán nghe xong lấy tay kéo chiếc khăn trên vai và nói:

“Điều đó còn phải hỏi sao? Ngay cả đứa trẻ vài tuổi cũng biết



Lưu đại nhân là thanh quan, là quan phụ mẫu của bách tính! Hòa Thân tham lam vô độ, lừa bịp hoàng thượng, ức hiếp dân chúng, là tham quan, ai cũng căm hận, sớm muộn gì hắn cũng sẽ gặp báo ứng”. Nói xong thì tức giận bỏ đi.

Lưu đại nhân nhìn Hòa Thân, thấy ông ta bánh không ăn, cháo cũng không húp, ngồi ở đó, mặt đỏ bừng rồi tái nhợt, cuối cùng sa sầm mặt, hất tóc, tức giận bỏ về.

Lưu La Oa vội vàng gọi chủ quán tới, sau khi trả tiền ăn đã nói thầm với ông ta: “Ta có một chuyện muốn nhờ”. Chủ quán thấy có vẻ như là chuyện gấp, vội mời Lưu La Oa vào phòng trong.

Lưu La Oa nói: “Ông giúp ta một việc. Cho ta mặc quần áo của ông, nướng bánh thay ông. Khi xảy ra chuyện gì, ông chỉ cần coi như không nhìn thấy là được...” Tuy chủ quán không biết vì sao, nhưng thấy đại nhân thần thái nghiêm túc, không giống như đang nói đùa nên cũng làm theo.

Lưu đại nhân đâu biết nấu nướng. Ông vờ ra vẻ cầm muối, xèng, tiếp đón khách. Một lúc sau xuất hiện mấy kẻ lén lút thậm thụt, vừa nhìn là biết bọn gia đình trong phủ Hòa Thân.

Một tên chỉ vào Lưu đại nhân và nói: “Trông cái tuổi ấy, cách ăn mặc ấy, tướng mạo ấy thì đúng rồi, bắt lấy hắn”. Mấy tên gia đình không đợi giải bày, vội vàng trói Lưu La Oa, vừa kéo vừa lôi giải đi.

Chủ quán nhìn thấy bỗng chợt bừng tỉnh, nhất định là mấy câu nói lúc nãy của mình đã truyền tới tai Hòa Thân. Người khách này đã xả thân cứu giúp!

Hòa Thân ngồi giữa tư đường của Hòa phủ, hắn tỏ vẻ vô cùng đắc chí, quát tháo: “Mau giải lão già khốn kiếp ấy lên đây”.

Người được giải lên, Hòa Thân ngạo mạn không thềm ngẩng đầu: “Người tên là gì, mau khai thật ra?”

“Tôi tên là Lưu La Oa, là quan cùng triều với Hòa Thân”. Lưu đại nhân bình tĩnh nói.

“Trời ơi! Sao lại là ông chứ, Lưu đại nhân! Mau, mau cỡi trói cho Lưu đại nhân”. Hòa Thân sợ hãi đứng dậy, vừa cười xòa vừa lẩm bẩm: “Lưu đại nhân, không nên chấp nhặt với tôi, mong đại nhân lượng thứ”.

Lưu La Oa biết Hòa Thân sẽ giờ chiều này, kiên quyết không ngồi, quở trách Hòa Thân: “Ông lên mở công đường, bắt trói mệnh quan triều đình, nên xử tội gì? Đi! Bây giờ ông hãy theo ta đi gặp hoàng thượng”.

Hòa Thân đâu dám đi gặp hoàng thượng, hấn quỳ xuống đất: “Xin đừng đi gặp hoàng thượng, hãy nể tình ta và ông cùng làm quan trong triều nhiều năm, đừng để hoàng thượng trị tội ta. Ông muốn xử trí ta thế nào cũng được”.

“Thôi được, tha cho ông lần này, nhưng phải có 500 lượng bạc bồi thường, thế nào?”

“Được, được!” Hòa Thân vội vàng đồng ý, nhưng trong lòng oán thán: Vừa bị chửi, vừa phải đền bạc, lại còn không dám nói “không”, đúng là xui xẻo.

Lưu La Oa nhận bạc của Hòa Thân rồi tới hàng bánh. Tiểu nhị và khách trong quán đang bàn tán chuyện này. Lưu đại nhân kể lại sự việc cho mọi người nghe, chủ quán vừa ngạc nhiên vừa vui mừng thốt lên: “Thì ra ngài là Lưu đại nhân”.

Mọi người cùng hành lễ với Lưu La Oa.

Lưu đại nhân lấy ra 500 lượng bạc và nói: “Chủ quán, ông hãy giúp ta một việc, hãy chia số bạc này cho bách tính quanh đây”. Nói rồi ông đặt bạc xuống và đi ra khỏi quán.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Ich ki cũng là bản tính của con người. Nhưng không phải ai cũng là người ích ki, trong cuộc sống còn có rất nhiều người lương thiện, biết nghĩ cho người khác. Từ khi còn nhỏ chúng ta cũng phải làm những em bé ngoan, chính trực, vô tư, bác ái. Bởi vì chỉ có những người như vậy mới được mọi người tôn trọng; còn kẻ tự tư tự lợi giống Hòa Thân chắc chắn sẽ bị mọi người ghét bỏ và xa lánh.

ĐẠİ BÀNG VÀ CHIM SẺ

 khu rừng nọ có một con đại bàng huênh hoang hợm hĩnh. Gặp bất cứ con chim nào, đại bàng cũng khoe khoang rằng nó là chúa tể của các loài chim, rằng nó khỏe nhất, kêu to nhất, bay cao nhất.

Một hôm, đại bàng tập hợp tất cả các loài chim lại và lên giọng thách thức:

- Hồi các loài chim, trong các người có kẻ nào dám đo sức kêu to, ăn nhiều, bay cao cùng ta không nào?

Cả bầy chim sợ hãi nhìn nhau chẳng dám ho he một tiếng. Thấy thế, đại bàng càng lấn tới:

- Ta chấp tất cả các người đấy.

Lúc ấy, một chú sẻ con bèn lên tiếng:

- Bác đại bàng ơi, thi ăn nhiều, kêu to với bác thì chúng em chẳng dám rồi, nhưng thi bay cao với bác thì em cũng muốn thử một lần xem sao.

Cả đại bàng lẫn các loài chim khác đều sửng sốt ngoảnh lại nhìn chim sẻ, nhưng nó không hề nao núng.

Cuộc thi bắt đầu. Đại bàng vỗ cánh bay lên. Khi đã bay cao hơn cả những ngọn cây cao nhất, đại bàng liến gọi:

- Ê, sẻ con chết rấp ở đâu rồi?

Lúc ấy sẻ bay lên đầu đại bàng, đáp:

- Em đây, bác cứ yên tâm, em không bỏ cuộc đâu.

Đại bàng cố sức bay cao lên nữa. Khi cao hơn cả những đỉnh núi mù sương, đại bàng lại cất tiếng gọi:

- Thế nào, sẻ con, vẫn theo ta được đấy chứ?

Chim sẻ lại bay lên trả lời:

- Vâng, em vẫn cố theo bác đây. Bác mệt rồi hay sao mà bay chậm thế?

- Đời nào!

Đại bàng nói hỏn hển rồi bay ngược lên cao mãi, lần này đại bàng đã ở trên cả những đám mây trắng xóa. Nó tin là sẻ con chẳng thể nào bay lên tầng cao này được. Đôi cánh đã mỏi rã rời. Cổ và đầu nặng trĩu, đại bàng nói chẳng ra hơi:

- Sẻ con đã chịu thua ta rồi chứ?

- Chưa đâu, em vẫn ở trên đầu bác đây này – Giọng sẻ con vẫn lạnh lạnh.

Đại bàng quyết không chịu thua chim sẻ, nó lấy hết sức tàn rướn lên cao nhưng không được nữa. Đại bàng tắt thở. Từ trên cao nó rơi thẳng xuống vực như một hòn đá vẩy. Khi ấy, sẻ con chỉ việc xòe cánh ra từ từ hạ xuống giữa các loài chim đang nóng lòng chờ tin cuộc độ sức. Chúng không hiểu sẻ con có mưu mẹo gì mà thắng được đại bàng vốn bay cao nhường ấy. Chỉ có mỗi một con sẻ con khác là trông thấy lúc cuộc thi bắt đầu, sẻ con đã đậu ngay trên lưng đại bàng. Thì ra đại bàng đã mất công chờ chim sẻ trên lưng mà không biết. Mỗi lần đại bàng cất tiếng hỏi, sẻ con lại từ lưng đại bàng bay lên đáp lời, thành thử nó chẳng mất tí sức nào.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

*Bằng trí thông minh và lòng dũng cảm,
sẻ con đã thắng đại bàng kiêu ngạo và to
lớn hơn nó nhiều lần.*

LỪA KIỆM TÀI

Ngay xưa ngày xưa, trong khu rừng nọ có rất nhiều loại động vật sinh sống, nhưng nơi đây chưa từng có lừa. Có một ngày, không biết vì sao một con lừa chạy tới đây.

Các con vật nhỏ trong rừng đều chưa từng nhìn thấy lừa, chúng bàn tán xôn xao: “Đó là thứ gì vậy? Sao chưa nhìn thấy nó bao giờ nhỉ?”

“Vì sao nó lại cao lớn như vậy?”

“Đúng vậy, cao hơn vua hổ!”

Chú sơn ca nhỏ bay tới chỗ hổ và nói: “Vua hổ ơi, trong rừng xuất hiện một con vật mà chúng tôi chưa nhìn thấy bao giờ, vô cùng to lớn!”

Hổ nghe vậy liền chạy đi xem rốt cuộc lừa trông thế nào. Nó nhìn thấy lừa cao như vậy, chân dài như vậy, thậm chí nhất định nó là loài động vật vô cùng dũng mãnh, vì thế chỉ dám trốn trong rừng lén nhìn nó từ xa. Sau mấy ngày quan sát, hổ thử tiếp cận con lừa này.

Hổ lấy hết dũng khí hỏi lừa: “Người là giống gì? Sao trông kì quái như vậy?”



Con lừa này phát hiện ra hổ sợ mình, liền khoác lác: “Ta là lừa - loài động vật lợi hại nhất thế giới, là vua trong rừng, bất kì động vật nào nhìn thấy ta đều phải tránh xa”. Nói rồi nó rướn cổ kêu một tiếng. Hổ tưởng rằng lừa định ăn thịt mình, sợ tới mức vội vàng chạy ra xa. Rất lâu sau đó hổ không dám lại gần lừa.

Thời gian dần trôi đi, số lần hổ nghe thấy tiếng kêu của lừa cũng nhiều hơn, thế là nó bắt đầu cảm thấy lừa không đáng sợ như vậy.

Hôm ấy, hổ lại đến gần lừa, thầm nghĩ: “Mình phải xem xem rốt cuộc nó lợi hại thế nào”.

Lừa thấy hổ tới, trong lòng vô cùng căng thẳng. Nó lại kêu một tiếng, tưởng rằng có thể khiến hổ sợ hãi bỏ chạy. Lần này, hổ không những không sợ hãi mà còn tiến lại gần nói: “Anh lừa à, từ trước tới nay tôi là vua của muôn loài trong rừng, chúng ta hãy đọ sức với nhau! Nếu anh thắng tôi, tôi sẽ nhường ngôi cho anh”. Nói xong liền húc đầu vào người lừa, đẩy lừa, giơ đuôi quật lừa.

Ban đầu, lừa chỉ tránh hổ, về sau hổ không ngừng tấn công, lừa sợ hãi nhưng vẫn cứng miệng nói: “Tôi sắp ra uy rồi đấy”. Nói rồi dùng móng đập hổ.

Hổ vô cùng vui sướng, thầm nghĩ: “Thì ra người chỉ biết đập thôi!” Thế là hổ lắc đầu găm một tiếng, há to miệng, để lộ răng nanh, nhảy lên lao về phía lừa. Lừa bị hổ cắn chết.

**BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH**

Tuy lừa có vẻ ngoài dũng mãnh nhưng không có bản lĩnh thực sự, kết quả bị hổ ăn thịt. Câu chuyện này nói với chúng ta, vẻ bề ngoài không thể khiến bản thân lớn mạnh, chúng ta nên chú trọng rèn luyện khả năng thực sự của mình.

NGỰA CON QUA SÔNG

Một chú ngựa trắng nhỏ sống cùng mẹ trên một bãi cỏ xanh rì. Hàng ngày, ngựa con theo sau mẹ giống như một cái bóng, không rời nửa bước.

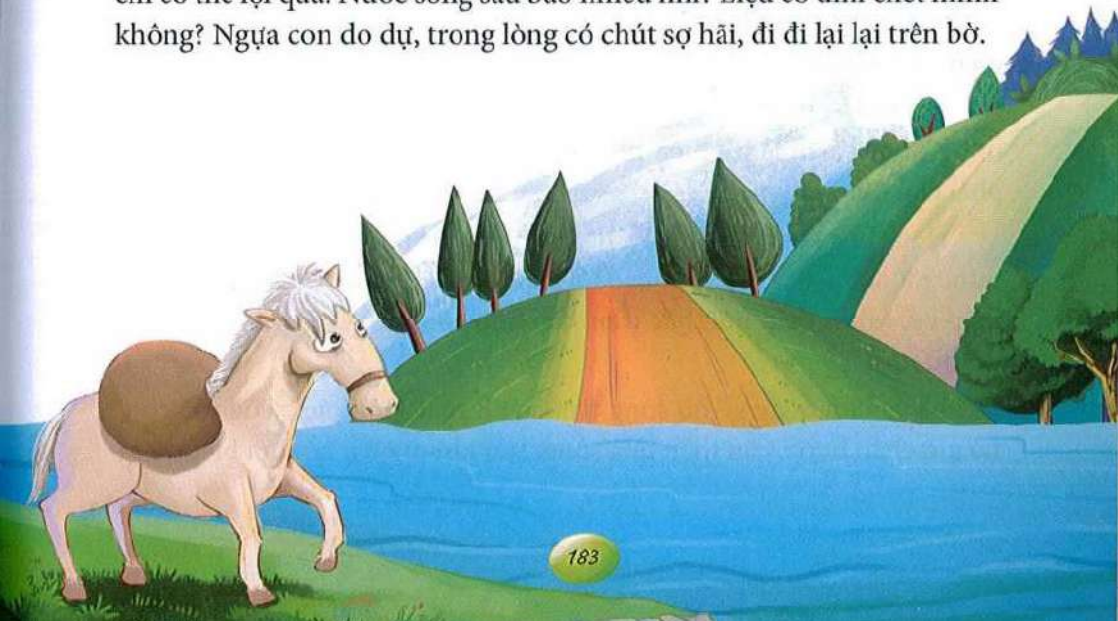
Một hôm, ngựa mẹ bị bệnh, trong nhà cũng hết bột. Mẹ gắng gượng ngồi dậy, công túi lương thực định tới xưởng xay. Ngựa con thấy mẹ không chút sức lực, xót xa nói: “Mẹ ơi, để con mang đi giúp mẹ”. Ngựa con chưa làm việc bao giờ, ngựa mẹ không yên tâm hỏi: “Con làm được không?”

Ngựa con vỗ ngực: “Con sắp cao bằng mẹ rồi, mẹ cứ yên tâm để con đi”.

“Nếu gặp chuyện gì thì con nhất định phải chủ động suy nghĩ nhé”.

Ngựa con lên đường theo lời dặn dò của mẹ.

Túi lương thực không nặng chút nào, ngựa con vui vẻ ngẩng đầu, bước đi chậm rãi. Đột nhiên, trước mặt là một con sông rất rộng chắn đường đi. Ngựa con nhìn xung quanh, trên sông không có cầu. Xem ra chỉ có thể lội qua. Nước sông sâu bao nhiêu nhỉ? Liệu có chìm chết mình không? Ngựa con do dự, trong lòng có chút sợ hãi, đi đi lại lại trên bờ.



Cách đó không xa, bác trâu đang ăn cỏ. Sao mình không hỏi bác trâu nhỉ? Bác ấy hiểu rộng biết nhiều, chắc chắn sẽ trả lời được. Ngựa con vội chạy tới: “Bác trâu ơi, nước sông có sâu không ạ? Cháu có thể qua được không?” Bác trâu ngẩng đầu, cười khì khì nói: “Cháu hãy lội qua đi. Nước sông chỉ sâu đến bụng chân thôi”.

Ngựa con thở phào, vui sướng quay về bên bờ, chuẩn bị lội qua sông. Nó vừa đặt một chân xuống thì sau lưng có tiếng nói hốt hoảng: “Ngựa con đừng qua sông, nước sông sâu lắm!”



Ngựa con vội vàng rút chân lại, ngoảnh đầu nhìn, thì ra là sóc con. Nó đang ngồi trên một cây thông bên bờ, nhìn mình với vẻ căng thẳng. Sóc con nói tiếp: “Hai hôm trước, một người bạn của tôi đang chơi vui vẻ trên cây, không cẩn thận rơi xuống sông mà chết đuối. Bạn đừng qua sông”.

Bác trâu nói nước rất nông, sóc con lại nói nước rất sâu, rốt cuộc mình nên nghe ai đây? Ngựa con không biết làm thế nào, quyết định quay về hỏi mẹ.

Đi được nửa đường, ngựa con dừng lại, trầm nghĩ: “Mẹ bị ốm, mình không nên làm phiền mẹ. Mình nhớ mẹ đã nói, gặp chuyện thì phải chủ động suy nghĩ”.

Ngựa con làm theo lời mẹ, liền nghiêm túc phân tích: “Bác trâu nói nước rất nông, bởi vì bác ấy cao lớn; sóc con nói nước rất sâu, vì bạn ấy thấp bé. Mình thấp hơn bác trâu, cao hơn sóc con, vì sao mình không tự thử nhỉ?”

Ngựa con quay về bờ sông trước ánh mắt kinh ngạc của sóc con, nó giơ chân bước, cẩn thận qua sông. Sau khi đi qua, nó mới biết thì ra

nước sông không nông như bác trâu nói nhưng cũng không sâu như sóc con nói, mà vừa đến đầu gối nó... Ngựa con hiểu rằng: Khi gặp chuyện, không được mù quáng tin lời người khác, nên tự mình thử xem sao.

Buổi chiều, ngựa con mang túi bột đã xay về nhà. Mẹ khen ngựa con thông minh, hiểu chuyện.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này nói với chúng ta, với những sự vật mới lạ phải mạnh dạn trải nghiệm, không nên chỉ biết hỏi người khác, bởi vì chỉ có thực tiễn mới lí giải được nhiều điều ẩn chứa trong đó, có như vậy chúng ta mới thu được kiến thức và kinh nghiệm.

"TÔM" ĐẾN RỒI

Buổi sáng mùa thu, ba người bạn thân là thỏ trắng, thỏ hoa và thỏ xám chơi đùa trong rừng. Nước hồ trong veo lấp lánh, hai chú bướm xinh đẹp bay đi bay lại trên đó. Một chú đậu trên hoa cúc, thỏ trắng nhìn thấy, nhẹ nhàng bước tới, định bắt bướm.

Đột nhiên, mặt hồ vang lên một tiếng "tôm". Ba chú thỏ sợ hãi nhảy vọt vào vườn hoa. Thỏ hoa sợ hãi hỏi: "Đó là tiếng gì vậy?"

Thỏ trắng run rẩy nói: "Sợ quá!"

Thỏ xám òa khóc nói: "Không biết chừng là quái vật đấy, chúng mình mau chạy thôi!"

Chúng đang băn khoăn thì mặt hồ lại vang lên hai tiếng "tôm, tôm". Ba chú thỏ co cẳng chạy, hò hét suốt đường đi: "Tôm đến rồi, tôm đến rồi!"

Giữa đường, nhìn thấy khỉ con đang ngồi trên cây táo, ba chú thỏ đồng thanh nói: "Tôm đến rồi, quái vật đến rồi, mau chạy thôi!"

Khỉ con hoảng hốt, vội vàng gõ vào hốc cây của gấu con: "Tôm đến rồi, mau chạy đi!"

Họ tới bên đầm lầy, gấu con nhảy xuống trước, không ngờ giẫm vào mũi chú hà mã. Chú hà mã mắng: "Đứa nào đấy? Giẫm vào mũi ta rồi!"

Gấu con thở hổn hển nói: "Chú hà mã, xin, xin... lỗi! Tôm đến rồi, nó muốn ăn thịt cháu!"

Hà mã cõng các con vật nhỏ trên lưng, đưa chúng qua đầm lầy, trên đường đi lớn tiếng hét: "Tôm đến rồi! Mọi người mau trốn đi!" Tiếng gầm của hà mã vang khắp núi rừng.

Lũ linh dương con nghe thấy, tất cả đều nhảy qua núi.

Đà điểu nghe thấy, tất cả chui vào đồng cát.

Sóc con nghe thấy, nhảy từ cây này sang cây kia.

Hổ con nghe thấy, sợ tới mức tròn tròn mắt: "Cái gì? Tôm đến rồi!"

VUA CHUỘT KẸN RẼ

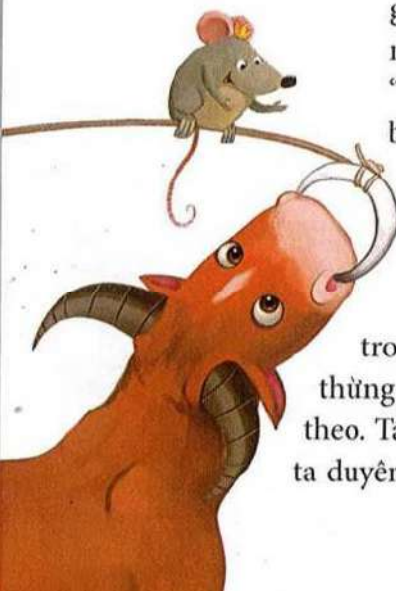
Trong hang núi có một cung điện hào hoa. Vua chuột sống trong cung điện đó. Nó có một cô con gái xinh như hoa như ngọc. Cô gái ngày một lớn lên, chẳng mấy chốc đến tuổi lấy chồng. Vua chuột yêu con gái, thế là quyết định phải tìm người tài giỏi nhất thế giới làm con rể.

Vua chuột dán cáo thị, muốn tìm người tài giỏi nhất thế giới. Sứ thần nước ngoài nói: “Phong thần lợi hại nhất thế giới, thoáng cái có thể thổi bay nhà, đánh bật rễ cây. Ngài nói xem bản lĩnh của phong thần có lớn hay không?” Vua chuột gật đầu, thưởng cho sứ thần một túi ngô.

Vua chuột tìm thấy phong thần trên núi, liền nói: “Phong thần à, người có thể thổi bay nhà và cây cối trong nháy mắt. Ta nghĩ người là người tài giỏi nhất thế giới. Con gái ta xinh đẹp như hoa hồng, người hãy làm con rể ta nhé!” Phong thần lắc đầu nói: “Nhà và cây cối tôi đều có thể quật đổ, nhưng trâu sừng dài tôi không quật đổ được, bản lĩnh của hần lớn hơn tôi. Ngài hãy đi tìm hần đi”.

Vua chuột tìm thấy trâu sừng dài dưới ruộng, liền nói: “Trâu à, người không sợ gió thổi, không sợ mưa rơi. Ta nghĩ người là người tài giỏi nhất thế giới. Con gái ta xinh đẹp như hoa lan, người hãy làm con rể ta nhé!” Trâu lắc đầu nói: “Tôi da dày, dĩ nhiên không sợ mưa gió. Nhưng bản lĩnh của con người lớn hơn tôi. Họ buộc dây thừng vào mũi tôi, kéo tôi cày ruộng, tôi phải tuân theo. Ngài hãy tìm con người làm con rể đi”.

Vua chuột tìm được anh chàng chăn trâu trong chuồng cỏ, liền nói: “Chàng chăn trâu à, dây thừng cậu buộc có thể khiến trâu sừng dài rầm rập nghe theo. Ta nghĩ cậu là người tài giỏi nhất thế giới. Con gái ta duyên dáng như hoa mai, cậu hãy làm con rể ta nhé”.



Chàng chăn trâu nói: “Dây thừng rất chắc, trâu kéo cũng không đứt, nhưng sợ nhất là bị chuột cắn. Người hãy tìm chuột làm con rể đi”.

Vua chuột quay về hoàng cung triệu tập chúng thần và nói: “Ta muốn chọn một chàng trai không sợ gì trong số các người làm con rể của ta, các người hãy nghĩ cách giúp ta”. Một đại thần đức cao vọng trọng nói: “Con trai thần không sợ gì cả, chỉ sợ con mèo hàng xóm. Bản lĩnh của mèo lớn hơn chuột, người nên tìm hản làm con rể”.

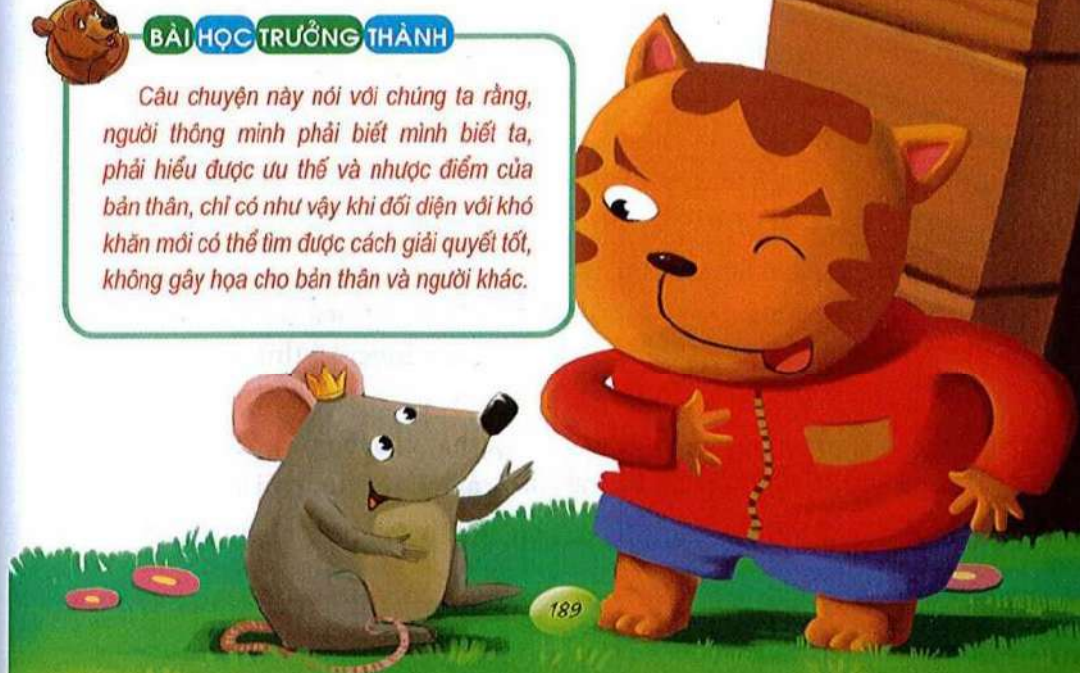
Vua chuột đành phải đi gõ cửa nhà mèo và nói: “Mèo à, người là người tài giỏi nhất thế giới. Con gái ta xinh đẹp như hoa đào, người hãy làm con rể ta nhé”. Mèo kêu meo meo: “Hay quá, hay quá!”

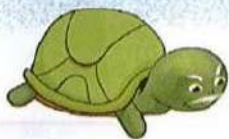
Ngày kết hôn, vua chuột sai thuộc hạ khiêng lễ vật, khua chiêng múa trống suốt đường đi, đưa con gái tới nhà mèo. Tới nơi, mèo kêu “meo” một tiếng rồi lao tới xơi gọn cô dâu chuột.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này nói với chúng ta rằng, người thông minh phải biết mình biết ta, phải hiểu được ưu thế và nhược điểm của bản thân, chỉ có như vậy khi đối diện với khó khăn mới có thể tìm được cách giải quyết tốt, không gây họa cho bản thân và người khác.





👑 RÙA VÀ CON TRAI

Ngày xưa ngày xưa có một con rùa. Khi gần sáu mươi tuổi, nó mới nhận thức được trí tuệ vô cùng quan trọng, thậm chí còn quý hơn vàng bạc. Thế là nó bắt đầu đi khắp nơi thu thập “trí tuệ”.

Hễ gặp ai, rùa lại thu thập được một chút trí tuệ. Còn trí tuệ thì giống như lá rụng đầy đất. Rùa không ngại gian khổ nhặt từng chiếc lá, đặt trong chiếc hũ lớn.

Rùa là một người vô cùng ích kỉ. Nó cho rằng những trí tuệ này chỉ một mình nó được dùng, bất cứ ai cũng không có được nó, sử dụng nó. Vì thế, lúc nào nó cũng lo lắng có người sẽ tìm được chiếc hũ và ăn trộm. Bởi vậy, nó ăn không ngon, ngủ không yên, suốt ngày sợ hãi bất an.

“Mình nên làm thế nào đây?” Rùa nhốt mình trong phòng, đi đi lại lại.

“Mình giấu hũ ở đâu bây giờ?” Nó nghĩ mãi nghĩ mãi mà không biết nên làm thế nào.

Đột nhiên, hai mắt rùa sáng lên, một ý nghĩ tuyệt diệu xuất hiện: “Leo lên cây, giấu hũ trong cành cây, sẽ không ai tìm thấy nó”.

Thế là rùa mở cửa phòng, thò đầu ra ngoài, nhìn ngó xung quanh, sau khi đảm bảo bên ngoài không có nhân vật khả nghi, nó mới lặng lẽ đi ra khỏi cửa, đi tới cái cây trước nhà.

Rùa dùng hai tay cầm hũ, ra sức bò lên cây, nhưng chưa bò được hai bước lại rơi xuống, tiếp tục bò mà vẫn không bò lên được. Rùa lại thử dùng tay trái cầm hũ bò lên, vẫn không lên được; lại thử dùng tay phải cầm hũ bò lên, nhưng vẫn không lên được.

Lúc ấy, rùa con chơi bên cạnh nhìn thấy cha đang khổ sở bò lên cây, liền gợi ý: “Bố ơi, vì sao bố không công cái hũ trên lưng rồi leo lên cây ạ?”

Rùa cười với con trai: “Nhóc con, lẽ nào con hiểu nhiều hơn ta sao?”

Đi đi, đi chơi đi”. Rùa tiếp tục bò lên, mồ hôi rơi tí tách.

Rùa con bị mắng, cúi đầu chạy đi chơi.

Rùa bố bò mấy lần mà cũng không lên được, liền thử cách của rùa con, công cái hũ trên lưng. Thật kì lạ! Nó đã bò được lên cây vô cùng dễ dàng.

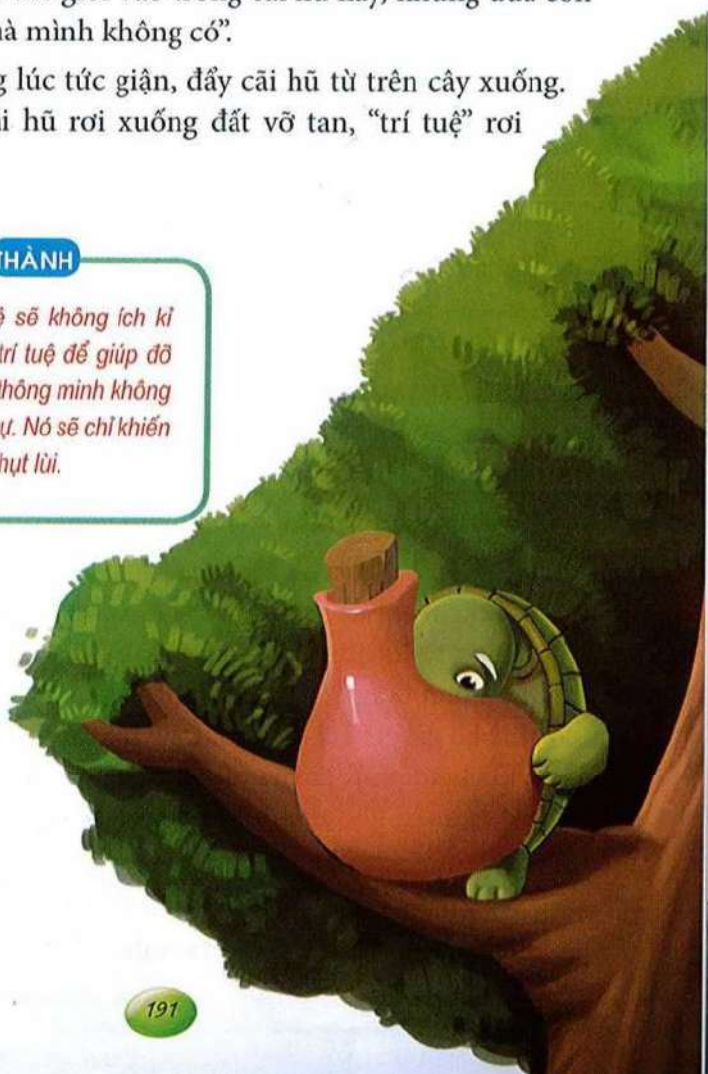
Rùa ngồi trên cành cây, ôm cái hũ, nó cảm thấy vô cùng bi thương. “Thật không thể hiểu được!”, rùa tự nói với mình: “Mình tưởng đã thu thập toàn bộ trí tuệ trên thế giới vào trong cái hũ này, nhưng đứa con của mình lại có trí tuệ mà mình không có”.

Rùa nghĩ mãi, trong lúc tức giận, đẩy cái hũ từ trên cây xuống. “Choang” một tiếng, cái hũ rơi xuống đất vỡ tan, “trí tuệ” rơi đầy đất.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Người thực sự có trí tuệ sẽ không ích kỉ giấu trí tuệ đi mà sẽ dùng trí tuệ để giúp đỡ người khác. Tự cho mình là thông minh không phải là người có trí tuệ thực sự. Nó sẽ chỉ khiến con người càng ngày càng thụt lùi.



CÁO VÀ QUẠ

Trong một vườn hoa lớn trồng rất nhiều loài hoa sắc sỡ. Có hoa mào gà đỏ rực, hoa bìm bìm trắng muốt, hoa mẫu đơn cao quý, còn có hoa lồng đèn mà ai ai cũng thích... Những người làm vườn ngày nào cũng ở đó tưới nước, xới đất, bón phân cho hoa. Hoa cỏ không phụ sự kì vọng của người làm vườn, bông nào cũng rực rỡ, đua nhau khoe sắc tỏa hương, tạo niềm vui cho người ngắm hoa.

Tuy nhiên, viễn cảnh tươi đẹp không kéo dài được lâu, không biết từ đâu có một con mèo vô ý đến vui chơi làm gãy rất nhiều hoa trong vườn. Người làm vườn dán thông báo, cảnh cáo chủ hộ quản lí mèo nhà mình, không được để chúng đến phá vườn hoa. Nhưng sự việc chỉ lắng xuống được vài ngày, rồi trong vườn hoa lại thấy dấu vết của mèo.

Người làm vườn tức giận, đặt một miếng thịt tẩm thuốc độc trong vườn, ý muốn trừng phạt con mèo vô ý vô tứ. Người làm vườn vừa đặt miếng thịt xuống, một con quạ đứng trên cây nhìn thấy liền lao xuống cắn miếng thịt.

Quạ cắn miếng thịt ấy bay vào một cánh rừng. Nó đậu trên cây cao su già, định nghỉ một chút rồi bắt đầu ăn. Lúc ấy, một con cáo lặng lẽ đi tới, chào hỏi: “Ban phúc ta đi! Jupiter thần điều!”

“Hắn coi mình là ai?” Quạ thầm nghĩ trong lòng nhưng không dám mở miệng.

“Tôi coi anh là ai?” Cáo đáp: “Anh chẳng phải là chú chim ưng có sức mạnh to lớn chịu lệnh của thần Zeus, ngày nào cũng đậu trên cái cây này, ban tặng đồ ăn cho những kẻ đáng thương như tôi sao? Anh còn giả bộ cái gì? Tôi đã nhìn thấy rồi, trong cái miệng như móc sắt của anh, mang tới thức ăn mà các vị thần phái anh mang tặng cho chúng tôi, có thể cứu vớt khổ nạn trên thế gian, cũng là thức ăn tôi đã cầu mong bấy lâu?”

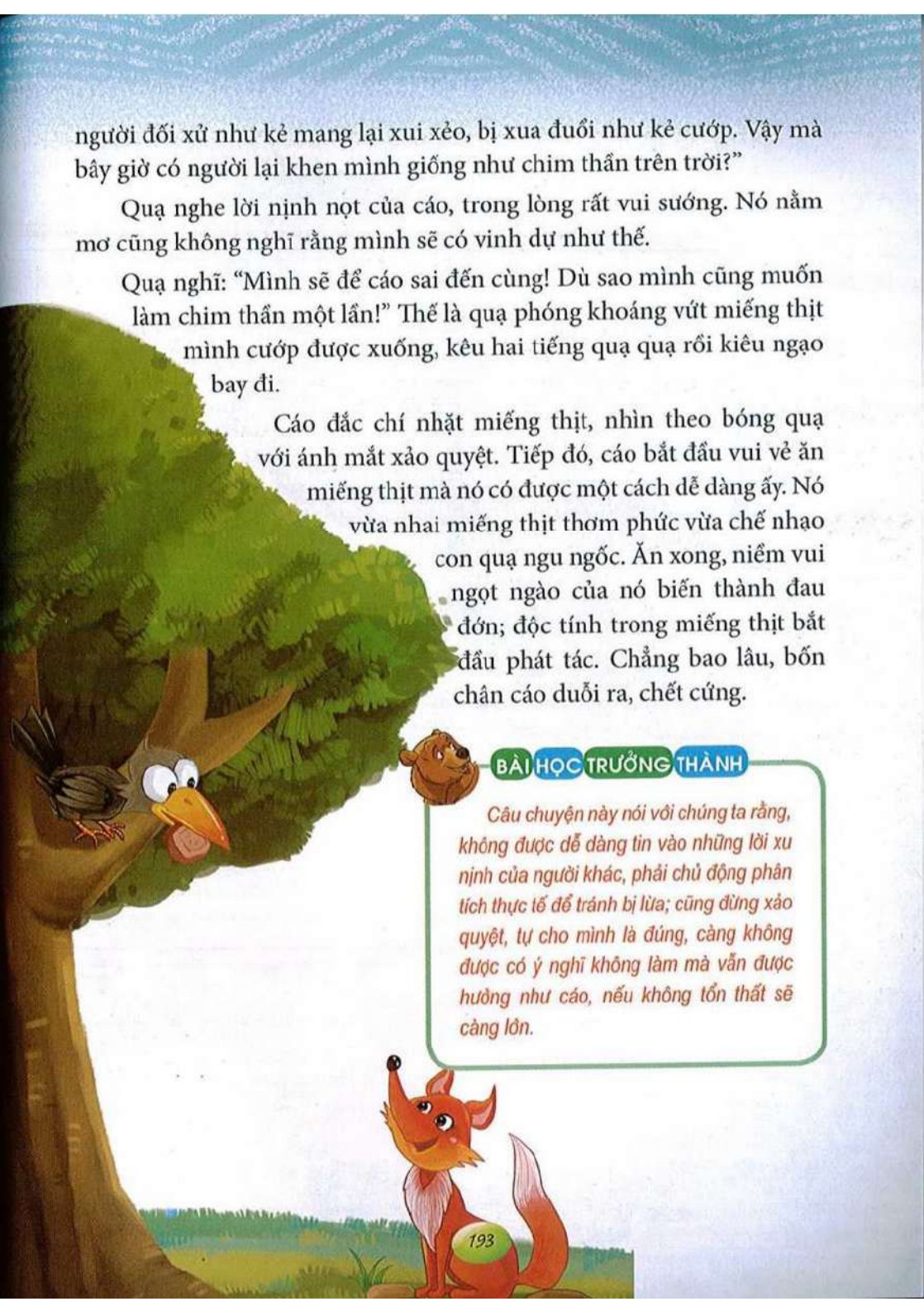
Quạ nghe rất kĩ: “Cái gì? Hắn thật sự coi mình là chim thần sao?” Nó thật không dám tin vào tai mình: “Từ trước tới nay, mình bị mọi

người đối xử như kẻ mang lại xui xẻo, bị xua đuổi như kẻ cướp. Vậy mà bây giờ có người lại khen mình giống như chim thần trên trời?”

Quạ nghe lời nịnh nọt của cáo, trong lòng rất vui sướng. Nó nằm mơ cũng không nghĩ rằng mình sẽ có vinh dự như thế.

Quạ nghĩ: “Mình sẽ để cáo sai đến cùng! Dù sao mình cũng muốn làm chim thần một lần!” Thế là quạ phóng khoáng vút miếng thịt mình cướp được xuống, kêu hai tiếng quạ quạ rồi kiêu ngạo bay đi.

Cáo đắc chí nhặt miếng thịt, nhìn theo bóng quạ với ánh mắt xảo quyệt. Tiếp đó, cáo bắt đầu vui vẻ ăn miếng thịt mà nó có được một cách dễ dàng ấy. Nó vừa nhai miếng thịt thơm phức vừa chế nhạo con quạ ngu ngốc. Ăn xong, niềm vui ngọt ngào của nó biến thành đau đớn; độc tính trong miếng thịt bắt đầu phát tác. Chẳng bao lâu, bốn chân cáo duỗi ra, chết cứng.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này nói với chúng ta rằng, không được dễ dàng tin vào những lời xu nịnh của người khác, phải chủ động phân tích thực tế để tránh bị lừa; cũng đừng xảo quyệt, tự cho mình là đúng, càng không được có ý nghĩ không làm mà vẫn được hưởng như cáo, nếu không tổn thất sẽ càng lớn.

THIÊU THÂN VÀ NGỌN LỬA

Vào một buổi tối gió thu mát mẻ, một chú thiêu thân nhỏ bay qua bay lại dưới ánh trăng, không ai biết vì sao buổi tối nó lại phấn khích như vậy, còn ban ngày thì chẳng biết nó trốn ở đâu.

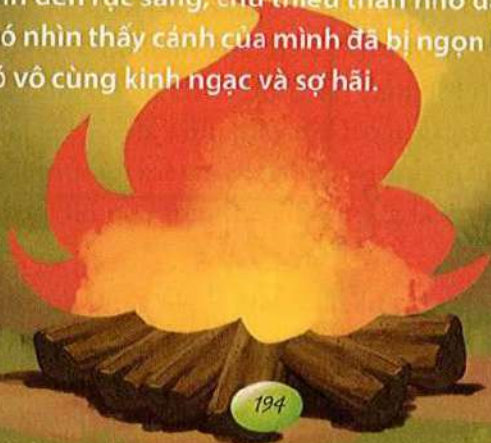
Chú thiêu thân nhỏ bay mãi bay mãi, bỗng nhiên nó nhìn thấy ở đằng xa có một chút ánh sáng. Nó lập tức bay về phía ấy. Khi đến gần ngọn lửa, nó liền bay vòng quanh. Trái ba vòng, phải ba vòng, ngọn lửa thật đẹp! Dưới làn gió nhẹ nhẹ, ngọn lửa uốn éo cái eo mềm mại, vô cùng cuốn hút, khiến chú thiêu thân nhỏ bé lưu luyến không rời!



Thực ra, thiêu thân không chỉ ngưỡng mộ vẻ ngoài xinh đẹp của ngọn lửa, mà nó còn nghĩ là không biết mình có thể hái nó giống như hái hoa thơm được không? Nó bay đi rồi bay lại, cuối cùng, thiêu thân dũng cảm lao vào lửa, lướt qua trên ngọn lửa.

Bỗng nhiên, cơ thể của thiêu thân giống như bị kim châm, đau điếng, ngất dưới ánh đèn.

Dưới ánh đèn rực sáng, chú thiêu thân nhỏ dần dần tỉnh lại. Nhờ ánh sáng, nó nhìn thấy cánh của mình đã bị ngọn lửa thiêu cháy. Điều đó khiến nó vô cùng kinh ngạc và sợ hãi.



“Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Sao mình lại như vậy?” Nó nghĩ mãi nghĩ mãi nhưng không hiểu được. Nó không thể tin được thứ đẹp đẽ như ngọn lửa lại gây hại cho mình. Vì thế, nó gắng gượng chút sức lực cuối cùng, sau đó cố sức đứng dậy. Tiếp đó, nó đập cánh, cảm thấy mình vẫn có thể bay được. Thế là thiêu thân lại bay đi.

Ngọn lửa vẫn uốn éo cái eo khêu gợi của mình, nhảy múa giống như đang quyến rũ thiêu thân: “Lại đây, thiêu thân, không sợ thì hãy tới đây đi! Nhìn này, điệu nhảy của tôi chẳng phải là rất đẹp sao!”

Thiêu thân lại quay vài vòng quanh ngọn lửa, cảm thấy trong bụng của ngọn lửa ẩn chứa rất nhiều bí mật. Nó muốn đậu trong đó để tìm hiểu. Thế là nó lại một lần nữa lấy hết dũng khí lao vào lửa.

Nhưng thiêu thân lập tức bị lửa thiêu cháy, rơi trong đèn dầu.

“Ồi, trời ơi! Đau chết đi được!” Thiêu thân hét lên, muốn lao ra khỏi sự bao vây của ngọn lửa. “Ta tưởng có thể tìm thấy hạnh phúc ở chỗ người, nào ngờ lại phải chịu đau đớn như vậy. Ta ân hận vì sự theo đuổi ngu ngốc của mình, bởi vì khi ta hoàn toàn nhận ra bộ mặt thật của người thì đã quá muộn. Người quyến rũ nhưng quá nguy hiểm!” Thiêu thân đau đớn rên rỉ.

Ngọn lửa đáp lại: “Thiêu thân đáng thương, tôi không hề thần kì, đáng sợ như bạn nghĩ. Tôi không phải là mặt trời. Tôi chỉ là ánh đèn. Những người không hiểu biết, không cẩn thận, mù quáng tiếp cận tôi, sẽ bị thiêu chết”.

Thiêu thân rên rỉ, tiếng kêu dần dần biến mất trong đêm tối mịt mù...

Còn ngọn lửa vẫn tiếp tục uốn éo cái eo của mình, phát ra ánh lửa đỏ rực, nhảy múa với những kẻ đang bay lượn trong đêm.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện muốn nói với chúng ta rằng, không được nhìn sự việc quá vẻ bề ngoài. Một số sự việc nguy hiểm thường ẩn chứa trong vẻ ngoài đẹp đẽ. Chúng ta phải cẩn thận, tìm hiểu kĩ càng, không được vội vã lao vào một cách mù quáng.

👑 CÒ TRẮNG CỨU CÁ

Đã mấy ngày rồi cò trắng không tìm được thức ăn. Hôm ấy, nó đã nghĩ ra một cách kì diệu. Nó vờ làm ra vẻ rất u sầu, thờ vắn than dài bên hồ. Ban đầu, cá không bận tâm, bởi vì cò trắng đã từng làm hại rất nhiều đồng loại của nó!

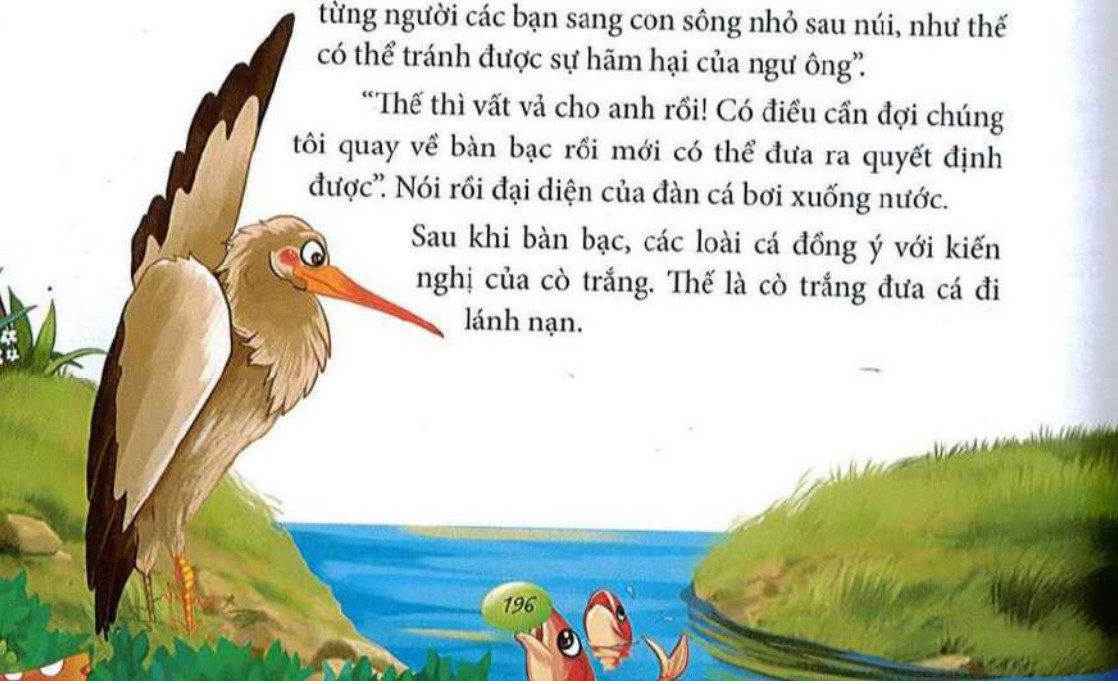
Lâu dần, có một số loài cá không cầm lòng được trước bộ dạng đau lòng của cò, liền bơi lên mặt nước, hỏi: “Anh cò trắng, vì sao anh u sầu như vậy?”

Cò trắng vừa thấy cơ hội tới, vội vàng trả lời: “Tôi lo lắng thay cho các bạn! Bởi vì tôi nhìn thấy ngư ông đang đan lưới ở đằng kia, nghe nói đợi đan xong lưới sẽ đánh một mẻ cá!” Những con cá nghe thấy cò trắng nói như vậy thì như ngồi trên đồng lửa, bắt đầu lo sợ. Chúng bơi lên mặt nước, cầu xin cò trắng cứu giúp chúng.

Cò trắng vờ ra vẻ chân thành nói: “Chúng ta là bạn thân, chuyện của các bạn cũng là chuyện của tôi! Cách duy nhất chính là tôi sẽ đưa từng người các bạn sang con sông nhỏ sau núi, như thế có thể tránh được sự hãm hại của ngư ông”.

“Thế thì vất vả cho anh rồi! Có điều cần đợi chúng tôi quay về bàn bạc rồi mới có thể đưa ra quyết định được”. Nói rồi đại diện của đàn cá bơi xuống nước.

Sau khi bàn bạc, các loài cá đồng ý với kiến nghị của cò trắng. Thế là cò trắng đưa cá đi lánh nạn.



Thực ra, sau khi đưa từng con cá ra sau núi, nó không thả chúng xuống nước mà trước tiên đánh chén no nê, sau đó lại phơi những con cá không ăn hết lên đá để dành đến mùa đông.

Khi cá dưới hồ sắp bị tiêu diệt hết thì cò trắng lại chuyển mục tiêu sang loài cua. Khi một con cua rất to được cò trắng cắp lên, nó cúi đầu nhìn xuống dưới, bỗng nhiên phát hiện dưới tảng đá có cá khô. Cua chột bửng tỉnh, nó biết đàn cá đã bị con cò trắng xấu xa hãm hại, còn mình cũng sắp đối diện với nguy hiểm. Bỗng nhiên, cua dùng càng to của mình kẹp chặt cổ của cò trắng. Cò trắng mất thăng bằng, cùng cua rơi xuống nước.

Nhưng cò trắng đã chết, còn cua vẫn sống.

Mặt hồ lại trở lại yên bình như xưa, cá có thể tự do bơi lội dưới nước.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Trong cuộc sống, chúng ta phải học cách phân biệt đúng sai, không được mù quáng tin lời vào người khác. Đặc biệt, khi biết đó là người xấu thì càng không được tin họ nói, nếu không chúng ta sẽ gặp tai họa.



👑 LỪNG CHỖN TRANH NHAU

Một con chồn ngửi thấy mùi của một miếng thịt. Nó vội vàng chạy về phía tỏa ra mùi thơm. Đúng lúc nó sắp cướp được miếng ngon trong tay thì một con lửng đáng ghét lao ra từ bụi cây. Lửng nhanh hơn một bước và có được miếng thịt ấy.

Chồn tức giận gào lên với lửng: “Đây là thịt của tôi!”

“Là tôi nhặt được trước!” Lửng nghiêng rằng bảo vệ miếng thịt này.

“Là tôi nhìn thấy trước!” Chồn nổi nóng.

“Không đúng, tôi là người đầu tiên phát hiện ra!” Lửng cãi.

Cứ như vậy, mỗi người một câu, tranh cãi không ngừng, không ai chịu nhường ai.

Lúc ấy, chồn nói: “Thế này đi, chúng ta đi tìm cáo, mời cáo phân xử cho chúng ta”.

Thế là chúng tìm cáo, nói về lí do của mình. Cáo là quan tòa trong vương quốc động vật. Nó vốn tính xảo quyệt, dùng miệng lưỡi đóng vai trò công chính trong thế giới động vật.



Sau khi nghe hai bên đương sự trình bày, cáo suy nghĩ một lúc rồi nói: “Xem ra hai người nói đều rất có lí, để cho công bằng, bây giờ phải chia miếng thịt này thành hai phần bằng nhau, mỗi người một miếng”. Nói xong cáo cố tình chia miếng thịt ấy thành hai phần không bằng nhau.

“Miếng của lửng to hơn miếng của tôi!” Chồn hét lên.

“VẬY TA SẼ CHIA ĐỀU HƠN MỘT CHÚT”.
Cáo vừa nói vừa gặm miếng của lửng.

“Bây giờ miếng của chồn to hơn miếng của tôi rồi!” Lửng lại kêu lên.

“VẬY TA SẼ GIÚP HAI NGƯỜI CHIA ĐỀU HƠN”.

Cứ như vậy, cáo cắn bên này một miếng rồi cắn bên kia một miếng, hai miếng thịt vĩnh viễn không đều nhau. Chồn và lửng chỉ biết giương mắt nhìn tên gọi là “quan tòa” của chúng ăn hết miếng thịt.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Câu chuyện này muốn nói với chúng ta rằng, phải có con mắt nhìn người. Không nên nhờ cậy những kẻ tiểu nhân xảo quyệt.



👑 THỎ CON VÀ VUA SƯ TỬ

Ở khu rừng nọ cỏ hoa tươi tốt, có rất nhiều loài động vật sinh sống. Trong đó có một con sư tử vô cùng tàn bạo. Suốt ngày nó hoành hành ngang ngược, các loài thú đều rất sợ nó. Ngày nào cũng vậy, cứ tới bữa ăn là các loài thú phải phải một đại diện mang con mồi tới dâng lên vua sư tử.

Tới lượt thỏ con thông minh, nó bèn nghĩ ra một cách.

Đã tới giờ ăn trưa của vua sư tử, nhưng đợi mãi đợi mãi mới nhìn thấy thỏ con muốt mắt mồ hôi chạy tới. Sư tử đói quá, vô cùng tức giận, gầm lên: “Sao bây giờ người mới tới? Bữa trưa người mang tới cho ta đâu?”

Thỏ con đáp: “Tôi là sứ giả mang bữa trưa tới cho ngài, vốn dĩ tôi có mang một con thỏ vừa non vừa béo. Nhưng khi chúng tôi đang đi trên đường, bỗng nhiên có một con sư tử đực đuổi theo, cướp mất con thỏ ấy. Khi ấy, tôi nói rằng đây là bữa trưa của vua sư tử nhà chúng tôi, xin đừng cướp nó, nếu không sẽ khiến vua sư tử tức giận! Người đoán xem sư tử đực nói thế nào? Nó không những không chịu buông tay mà còn nói: “Ta mới là đại vương ở đây, tất cả dã thú đều là thần dân của ta, có ta ở đây, ai dám tới xưng vương!” Tôi chẳng có cách nào, đành phải vội vàng chạy tới bẩm báo đại vương”.

Sư tử nghe xong, nổi trận lôi đình, gầm lên: “Đồ to gan! Nó ở đâu? Mau đưa ta đi, ta phải quyết một phen sống mái với nó!” Thỏ con đưa sư tử tới bên một cái giếng, sau đó chỉ xuống giếng và nói:

“Thưa đại vương, nó ở trong đó”. Sư tử thò đầu vào nhìn, quả nhiên nhìn thấy dưới giếng có một con sư tử đực. Thế là nó dùng hết sức bình sinh, lao thẳng về phía con sư tử ấy. Nhưng, chỉ nghe thấy “tùm” một tiếng, sư tử đã chết đuối dưới giếng.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Sư tử đã bị sự kém hiểu biết và tự cao tự đại của mình hại chết bản thân. Vì thế, chúng ta không được kiêu ngạo hống hách như sư tử, đồng thời phải học tập sự nhanh trí của thỏ con.

MÌ ĂN LIỀN

Khi nhịp cuộc sống của con người càng lúc càng nhanh thì mì ăn liền càng trở nên phổ biến. Năm 1955, Ando Momofuku – “cha đẻ của mì ăn liền” nhìn thấy mọi người xếp hàng chờ ăn mì nóng, liền nghĩ: “Nếu có thể chế tạo một loại mì không cần nấu, chỉ cần ngâm nước sôi là có thể ăn được thì chắc chắn sẽ được mọi người hưởng ứng”. Thế là ông bắt đầu thử làm loại mì này.

Ban đầu ông trộn bột mì và gia vị với nhau, sau đó tách thành sợi, rồi hấp chín và sấy khô. Nhưng loại mì này khi ngâm nước sôi sẽ thành tảng mì. Về sau, khi hòa bột, ông thêm chút canh thịt mặn, nhưng sau khi thêm canh thịt mặn vào trong bột mì, thành phần dính trong đó ngưng kết lại, khiến bột mì mất đi độ dính, kết quả vẫn thất bại. Ando Momofuku đành phải từ bỏ ý nghĩ trước đây, chuyển sang tách gia vị với bột mì. Trước tiên chế biến bột mì thành mì thông thường, sau đó ngâm mì trong canh tương, để mì có vị mặn.

Qua nhiều lần thử nghiệm, cuối cùng, ông cho mì vào một cái khuôn làm thành bánh, chiên dầu, kèm theo một gói gia vị bọc trong túi nilon. Phương pháp này rất lí tưởng, mì chiên chín có lỗ nhỏ, ngâm nước sôi có thể hút mùi vị của gia vị, rất ngon. Và như vậy, lô mì đầu tiên ra đời.

Về sau, khi nhìn thấy người bán hàng trong một cửa hàng bách hóa ở Mỹ ngâm mì trong cốc thủy tinh, Ando Momofuku lại phát minh ra phương pháp đựng mì trong cốc nhựa PS.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Do biết quan sát và nắm bắt được nhu cầu của mọi người mà Ando Momofuku đã tạo ra mì ăn liền và khiến mì ăn liền phát triển khắp thế giới. Điều này nói với chúng ta rằng, biết cách quan sát, chủ động suy nghĩ, cần cù nghiên cứu, kiên trì đến cùng, chắc chắn sẽ có được thành công.



ĐẬU NGHĨA MỞ TIỆM

Đậu Nghĩa, người Phù Phong mới chỉ mười lăm tuổi, có cô là hoàng thân quốc thích trong triều đình, bá phụ là thượng thư. Khi ấy, cậu của ông, Trương Kính Lập do đã mãn chức An Châu thích sử nên về quê. Giày lụa ở An Châu vốn nổi tiếng nhất nước, Trương Kính Lập mang hơn chục đôi giày lụa về tặng cho các cháu. Lũ trẻ tranh nhau chọn, chỉ có Đậu Nghĩa không tranh giày với các anh em. Sau khi mọi người chọn xong, chỉ còn lại một đôi giày lụa khá rộng. Sau khi bái tạ, Đậu Nghĩa mới nhận đôi giày này, sau đó mang ra chợ bán lấy chút tiền có được để tích cóp lại.

Thành Trường An đầu tháng năm khắp nơi có thể nhìn thấy hạt du rơi đầy đất, Đậu Nghĩa quét hạt du dưới đất thành đống, khoảng tám đấu, sau đó lại lén làm hai cái xèng sắt. Sau khi đã chuẩn bị xong tất cả, Đậu Nghĩa xin bá phụ tới chùa ở Gia Linh Phường để đọc sách. Bá phụ đồng ý.

Buổi tối Đậu Nghĩa ngủ ở chùa Bao Nghĩa, ban ngày thì dùng hai cái xèng sắt khai hoang đất trống trong chùa, tổng cộng đào được bốn mươi lăm rãnh dài, rộng năm thước, sâu năm thước, mỗi rãnh dài hơn hai mươi bước, ngày nào cũng tưới nước rồi chôn hạt du trong rãnh. Tháng bảy nhiều mưa, cây du bắt đầu nảy mầm, tới mùa thu, chỉ thấy mầm du đã cao hơn một thước, tổng cộng có hàng vạn mầm du.

Năm sau, cây du cao hơn ba thước, Đậu Nghĩa chặt những cây du mọc chen chúc để giữ khoảng cách giữa các cây là ba thốn, rồi lại chọn cây du cành thẳng, chăm sóc đặc biệt. Những cành du chặt xuống được bó thành từng bó, tổng cộng có hơn một trăm bó. Gặp mùa mưa, mỗi bó du có thể bán được hơn một nghìn.

Mùa thu năm thứ ba, cành du đã to bằng nắm tay, Đậu Nghĩa chọn những cành thẳng và chắc, chặt ra bó thành hơn hai trăm bó. Lúc ấy bán được giá cao gấp mấy lần trước đó.

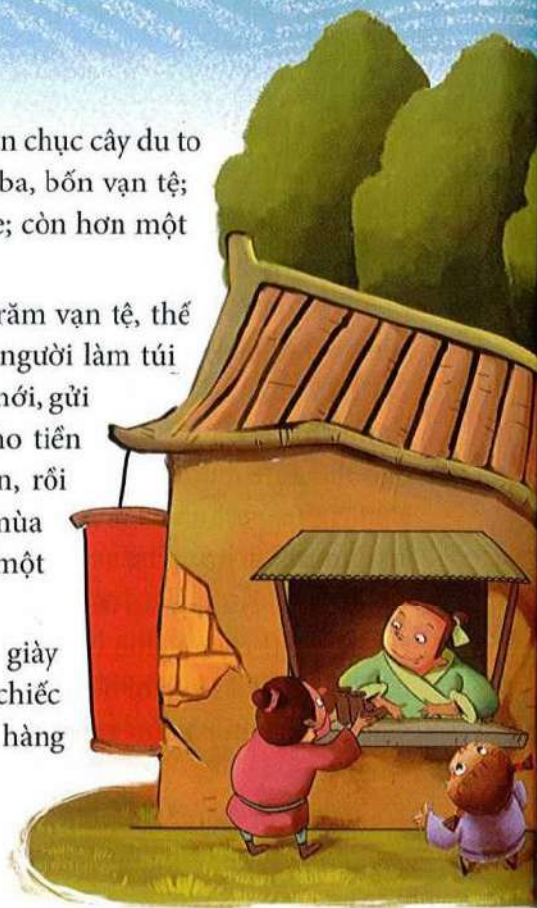
Năm năm sau, Đậu Nghĩa chọn hơn chục cây du to nhất, dùng làm gỗ xây nhà, bán được ba, bốn vạn tệ; những thân du khác có thể làm ván xe; còn hơn một nghìn cây, chất đống trong chùa.

Về sau, Đậu Nghĩa đã có gia tài trăm vạn tệ, thế là anh lại mua rất nhiều vải gai, thuê người làm túi gai, rồi lại mua hàng trăm đôi giày gai mới, gửi trong chùa. Hằng ngày, Đậu Nghĩa cho tiền những đứa trẻ trên đường Trường An, rồi đưa cho mỗi đứa một cái túi gai, vào mùa đông nhặt hạt hóc bỏ vào túi. Sau hơn một tháng đã có đầy hai xe hóc.

Đậu Nghĩa lại bảo bọn trẻ nhặt giày rách, cứ ba đôi giày rách đổi được một chiếc giày mới. Sau khi tin tức truyền đi, hàng xóm gần xa tranh nhau mang giày rách tới đổi, trong vòng một ngày đã đổi được hơn một nghìn đôi giày rách.

Đậu Nghĩa bán hết toàn bộ gỗ du tích trong chùa, tổng cộng bán được mấy chục vạn tệ. Tiếp đó, Đậu Nghĩa thuê người giặt giày rách bên ngoài Tây Môn, rồi lại mang về chùa phơi khô; sau đó lại mua ngói vỡ mà người ta vứt đi, thuê công nhân rửa sạch bùn dính trên ngói vỡ ở trong rãnh sông, chất đống trong chùa. Sau đó sai người giã nát giày rách, ngói vỡ mài thành bột; sau khi dùng vải lọc, cho hạt hóc, dầu trầm vào nổi lớn, khuấy suốt ngày đêm; đợi đến khi đặc sánh thì sai hai người vo thành sợi gai dài ba thước, dày ba thốn, gọi là “pháp chúc”.

Vào tháng sáu một năm nọ, kinh thành mưa lớn, Đậu Nghĩa nhân lúc ấy bán được rất nhiều pháp chúc, dùng pháp chúc nhóm lửa nấu cơm, hiệu quả không thua củi, vì thế Đậu Nghĩa lại thu được lời lớn.



Ban đầu, phía nam Tây Thị có hơn chục mẫu ruộng trũng, thông thường người ta gọi nó là “tiểu hải địa”, là nơi mà những tên vô lại trong thành thường tụ tập. Đậu Nghĩa muốn mua mảnh đất này, địa chủ không chịu, thế là Đậu Nghĩa lại tăng giá thêm ba vạn tề mới mua được. Tiếp đó, ông dựng cờ, rồi dựng sáu, bảy hàng quán xung quanh ruộng trũng, làm bánh rán và cơm nắm; gọi những đứa trẻ xung quanh đó ném gạch ngói, chỉ cần ném trúng cờ là đều có thể miễn phí ăn bánh rán hay cơm nắm.

Những đứa trẻ lang thang trên phố vô cùng vui sướng, chưa đầy một tháng, số gạch ngói ném xuống gần như lấp đầy cả vùng ruộng trũng. Đậu Nghĩa xây hai mươi hàng quán ở đó. Do vị trí thích hợp nên hàng năm thu lợi rất lớn. Những hàng quán này đến nay vẫn còn, người ta gọi là “Cửa hàng nhà họ Đậu”.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

Muốn làm nên việc lớn thì phải có mục tiêu rõ ràng, đồng thời phải có kế hoạch cụ thể với từng quá trình phấn đấu; bên cạnh đó phải biết cách tận dụng nguồn nhân lực và vật lực.

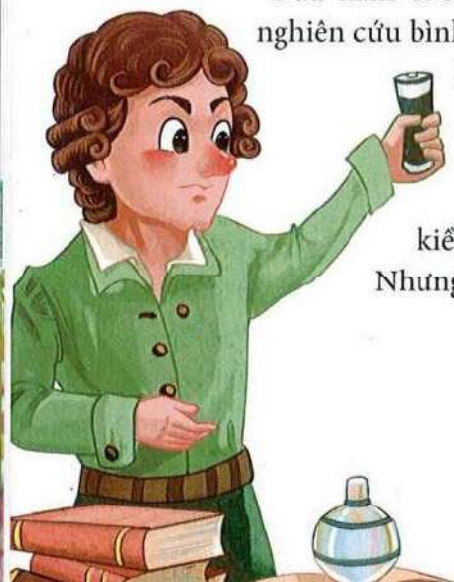
BÌNH ẮC QUY

Edison được mệnh danh là “ông vua phát minh của thế giới”. Trong cuộc đời phát minh của mình, phát minh khiến ông lao tâm khổ tứ nhất chính là bình ắc-quy. Ông đã mất đúng 10 năm để phát minh ra nó.

Thực ra, bình ắc quy đã tồn tại từ trước đó. Bình ắc quy khi ấy được chế tạo từ chì và axit sulfuric, nguyên lí hoạt động chính là chì và axit sulfuric trộn với nhau, cả hai xảy ra phản ứng hóa học, sinh ra dòng điện. Tuy nhiên, do tính ăn mòn của axit sulfuric rất lớn, chì nhanh chóng bị ăn mòn tới mức mất đi tác dụng. Chì hỏng thì sẽ không thể sản sinh dòng điện. Vì thế, bình ắc quy này có hai khuyết điểm: Thứ nhất, bản thân chì rất nặng; thứ hai, lượng tích điện quá ít, được gọi là “bình ắc-quy đoản mệnh”.

Edison muốn chế tạo ra một loại bình ắc quy mới bền hơn. Nó phải có thể tích nhỏ, có thể đặt trong túi du lịch cầm tay, đồng thời trọng lượng nhỏ, giá thành thấp, điện năng mạnh, còn có thể cung cấp điện liên tục.

Đầu năm 1900, cuối cùng Edison cũng bắt tay vào việc nghiên cứu bình ắc quy. Edison cho rằng, muốn bình ắc quy bền thì phải dùng một loại dung dịch có tính kiềm thay thế cho dung dịch có tính axit – axit sulfuric, sau đó tìm một loại kim loại có thể phát sinh tác dụng với dung dịch có tính kiềm đã chọn để sinh ra dòng điện thay thế chì. Nhưng, rốt cuộc phải tìm dung dịch có tính kiềm



nào, kim loại nào thích hợp? Edison bắt đầu tiến hành các cuộc thử nghiệm và suy nghĩ không ngừng.

Thất bại tới 8000 lần với các thí nghiệm về bình ắc quy, Edison đã nói: “Chỉ ít thì tôi cũng biết có 8000 thứ không thể khiến bình ắc quy làm việc được”.

Edison tích lũy kiến thức, tổng kết kinh nghiệm qua mỗi lần thất bại. Cuối cùng, năm 1909 ông đã thành công khi chế tạo ra một loại bình ắc quy sắt niken tương đối lí tưởng.



BÀI HỌC TRƯỞNG THÀNH

*Trong quá trình thực hiện mục tiêu, chúng ta sẽ
khó tránh khỏi việc gặp những khó khăn, trở ngại.
Chỉ khi chúng ta có lòng kiên nhẫn, sự kiên trì,
không từ bỏ thì thành công sẽ đến.*

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

18 NGUYỄN TRƯỜNG TỘ - BA ĐÌNH - HÀ NỘI

Điện thoại: 04.37161518 - 04.37163409 / Fax: 04.38294781

Website: www.nxbvanhoc.com; www.nxbvanhoc.vn

Email: tonghopvanhoc@vnn.vn

* Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh

290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Quận 3

Điện thoại: 08.38469858 / Fax: 08.38483481

* Văn phòng đại diện tại thành phố Đà Nẵng

344 đường Trưng Nữ Vương - thành phố Đà Nẵng

Điện thoại - fax: 0511.3888333



MINH LONG book

ĐƠN VỊ LIÊN KẾT VÀ PHÁT HÀNH

CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN TM & DV VĂN HÓA MINH LONG

Số 1 Lô A7 - Khu Đô Thị Dâm Trầu - Q. Hai Bà Trưng - Tp. Hà Nội

ĐT: (84-4) 6 294 3819 - (84-4) 3 984 5996 - Fax: (84-4) 3 984 5985

Website: www.minhlongbook.com.vn - Email: minhlongbook@gmail.com

Văn phòng đại diện tại TP.Hồ Chí Minh

ĐC: Số 33 Đỗ Thừa Tự - P. Tân Quý - Q. Tân Phú - Tp. Hồ Chí Minh.

ĐT: (84-8) 6 675 1142 - Fax: (84-8) 6 267 8342

Email: cnminhlongbook@gmail.com

101



Truyện hay về TRÍ THÔNG MINH

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. NGUYỄN ANH VŨ

Chịu trách nhiệm nội dung:

TS. LA KIM LIÊN

Biên tập: **NGUYỄN PHƯƠNG THÙY**

Bìa: **TRỌNG KIÊN**

Sửa bản in: **THANH PHƯƠNG**

Đối tác liên kết:

Công ty TNHH MTV Thương mại & Dịch vụ Văn hóa Minh Long

In 1.500 cuốn, khổ 17x23cm tại công ty Cổ phần Văn hóa Hà Nội

Địa chỉ: 240 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Cơ sở in: KCN Đình Bảng, Từ Sơn, Bắc Ninh

Số xác nhận ĐKXB: 349-2017/CXBIPH/31-31/VH, cấp ngày 15/02/2017

QĐXB số: 188/QĐ-VH, cấp ngày 17/02/2017

Mã ISBN: 978-604-69-2855-3

In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2017.



GIA ĐÌNH THÂN YÊU là bộ sách rất có ích cho trẻ. Với cách tiếp cận hoàn toàn mới mẻ, bộ sách không chỉ giúp trẻ phát triển những phẩm chất đạo đức tốt đẹp, hướng trẻ tới những thói quen cư xử đúng mực mà còn giúp trẻ hiểu thêm những khía cạnh đa dạng của cuộc sống thông qua những minh họa hấp dẫn và cách giải thích dẫn dắt đầy sáng tạo.



365 TRUYỆN KỂ HÀNG ĐÊM là series truyện kể dành cho bé được tuyển chọn theo “tinh thần” bốn mùa xuân, hạ, thu, đông... gồm những truyện cổ tích chọn lọc, truyện ngụ ngôn kinh điển, truyện hay rèn thói quen tốt, truyện cảm động về đức tính tốt...

Mỗi câu chuyện sẽ mở ra một trải nghiệm đặc biệt, cung cấp một kiến thức thú vị, bồi dưỡng một phẩm chất ưu tú... giúp bé trưởng thành.

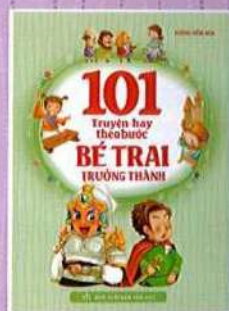


Serie **101** truyện kể TIẾP BƯỚC TRƯỞNG THÀNH

Kể cho trẻ nghe về cuộc sống
⇒ Khuyến khích trẻ khám phá thế giới

Đưa ra thông điệp của cuộc sống
⇒ Thôi thúc trẻ tìm cách giải quyết tình huống đặt ra

Sử dụng lắng kính trẻ thơ
⇒ Bồi dưỡng khả năng ngôn ngữ, phát triển tư duy,
phát huy trí tưởng tượng... cho trẻ



40% 006



8 936067 159383 9

Giá: 65.000 VNĐ

BECOME A FAN



www.minhlongbook.com.vn



MINHLONGbook

ISBN: 978-604-69-2855-3



9 786046 928553

101 truyện hay về trí thông minh